

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.55383		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517255490.20240910.66517255490-0935311218_C ua it long nhieu
10/09/2024 5218.67158		300.000		692166.100924.180259.DINH XUAN THANG chuyen FT24254369049004
10/09/2024 5241.75613		200.000		MBVCB.6995538606.xin gui den ba con mien Bac mong ba con vuot qua con bao Yagi.CT tu 0111000275716 HA TRUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67165		300.000		691808.100924.180255.ung ho dong bao lu lut FT24254776390605
10/09/2024 5189.83505		100.000		020097042209101803022024SIN5688507.83505. 180303.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.82991		200.000		0200970415091018030320248Sr7931791.82991. 180304.Da con la hoc sinh nen khong co tien nhieu nen gui chut it cho ba con mien bac a
10/09/2024 5189.84006		500.000		0200970422091018030220240N6H531861.84006 .180256.NGO QUANG THINH chuyen tien
10/09/2024 5388.83555		50.000		0200970422091018030320245TN3131916.83555 .180305.VUONG THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.83554		100.000		020097042209101803032024WY1S981280.8355 4.180245.Duong ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5161.55402		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66516848881.20240910.66516848881-0908834995_N GO THI HONG PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.95730		300.000		MBVCB.6995538619.ung ho cac tinh phia bac bi thiet hai do lu.CT tu 0071001012740 PHAM VU LAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83574		200.000		020097042209101803042024VCKI216851.83574 .180305.NGUYEN TRAN THU GIANG TRAN KIM NHU NGOC ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.67281		100.000		042745.100924.180255.Dang Thi Thanh Nha chuyen tien
10/09/2024 5218.66624		2.000.000		639751.100924.180408.UNG HO DONG BAO-100924-18:02:58 639751
10/09/2024 5389.84069		100.000		020097042209101803042024LHRU832142.8406 9.180257.PHAN THI NGOC HA con ung ho vung lu lut
10/09/2024 5161.55379		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517255852.20240910.66517255852-0824642467_c hau co it tam long gui dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra a
10/09/2024 5388.83615		500.000		020097040509101803062024WG6E007305.8361 5.180306.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi binh an

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.66644		50.000		435323.100924.180258.LE HOAI NAM chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5239.75632		200.000		MBVCB.6995529485.Ung ho dong bao do con bao so 3 gay ra.CT tu 1029482225 MAI HONG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.83647		1.000.000		020097042209101803062024L5AA558676.83647.180247.Meo ho tro dong bao mien Bac gap lu lut
10/09/2024 5216.67356		10.000		276684.100924.180300.NGUYEN TUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5245.75641		500.000		MBVCB.6995540458.Ung Ho Bao Yagi.CT tu 0331003920122 TRAN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66723		100.000		639849.100924.180304.NTCONG UNG HO DONG BAO CUNG VUOT QUA CON BAO, LU LUT-100924-18:03:02 639849
10/09/2024 5243.75644		300.000		MBVCB.6995540028.NGUYEN BA HIEN chuyen tien ung ho dong bao thien tai.CT tu 0371000424505 NGUYEN BA HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83702		100.000		0200970422091018030720249XD9488892.83702.180308.NGUYEN CHI BAO chuyen tien ung ho dong bao mien Trung
10/09/2024 5161.55443		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66516542985.20240910.66516542985-0879567772_Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5242.75649		50.000		MBVCB.6995540298.BUI THANH TAM chuyen tien ung ho bao.CT tu 0111000678306 BUI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.75650		100.000		MBVCB.6995540539.ung ho cac vung mien bao lu.CT tu 0971000014224 NGUYEN LINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.75652		100.000		MBVCB.6995540352.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien.CT tu 9377800056 NGUYEN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83765		230.000		020097040509101803102024BP4T007575.83765.180310.Vietcombank:0011001932418:roha DO HUYEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI
10/09/2024 5389.84218		200.000		020097042209101803092024SBJK114065.84218.180310.NGUYEN THI QUE THANH ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.83824		100.000		020097042209101803112024E2GU721040.83824 .180312.con cua it mong san se duoc chut kho khan cung ba con
10/09/2024 5220.67575		100.000		044748.100924.180311.NGUYEN THI DIEM MY chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5216.67583		100.000		639848.100924.180406.DO QUYNH NHU chuyen khoan-100924-18:03:02 639848
10/09/2024 5218.67591		200.000		883868.100924.180258.TRAN THI KHANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.83859		40.000		020097042209101803112024ZF3W725550.8385 9.180252.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi a
10/09/2024 5389.84290		3.000		020097040509101803122024UKLV007740.8429 0.180312.Vietcombank:0011001932418:DAM THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5241.75680		50.000		MBVCB.6995537624.TRAN THI KIM VAN chuyen tien.CT tu 1020406229 TRAN THI KIM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75681		500.000		MBVCB.6995539678.HoangBui- ThanhNga ung ho khac phuc bao lu mien Bac.CT tu 1036337383 NGO THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84321		50.000		02009704220910180312202414HA896101.8432 1.180313.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5389.84327		200.000		020097041509101803132024OVi6932499.84327. 180313.TRAN NGUYEN DIEU LINH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5161.55475		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6849171.20240910.66516849171-0971927910_U NG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI LU LUT
10/09/2024 5213.66991		10.000		209869.100924.180313.NGUYEN NGOC GIAU chuyen tien
10/09/2024 5389.84369		20.000		020097042209101803132024EWJ5191691.8436 9.180314.TRINH THI HONG ANH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.84379		100.000		020097042209101803132024FFN7919880.84379 .180306.Cau mong nguoi nguoi nha nha deu binh an sau bao ca dan toc dong long cung nhau chong bao a
10/09/2024 5218.67711		200.000		827103.100924.180309.TRAN HA LY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.84405		1.000.000		020097042209101803142024EIK8407711.84405. 180315.Viet Nam co len
10/09/2024 5219.67713		1.000.000		692528.100924.180302.HO TRONG HIEU chuyen ung ho bao yagi FT24254390860719

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.68095		2.000.000		640129.100924.180420.NGO VAN PHUONG chuyen khoan-100924-18:03:10 640129
10/09/2024 5189.83996		200.000		020097042209101803152024ROBL804989.8399 6.180316.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.68125		300.000		693100.100924.180307.TRAN THI QUYNH NHU cuu tro bao yagi FT24254293140033
10/09/2024 5017.67787		100.000		826886.100924.180304.NGUYEN THI THUY LINH ho tro moi nguoi
10/09/2024 5243.75709		20.000		MBVCB.6995540952.NGUYEN THI THANH KIEU ung ho mien Bac khac phuc bao.CT tu 1014232844 NGUYEN THI THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.75710		100.000		MBVCB.6995541726.HA THU THUY chuyen tien.CT tu 1048263858 HA THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.75719		200.000		MBVCB.6995541929.ung ho vung lu lut bao so 3.CT tu 0821000141791 DANG THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67848		500.000		883833.100924.180257.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5388.85089		50.000		020097042209101803182024W9Q4126298.8508 9.180311.MAI HUYEN ANH chuyen tien mong mng binh an a
10/09/2024 5387.84534		500.000		020097042209101803182024M848479755.84534 .180319.DANG THI MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.85092		500.000		020097042209101803182024YJRT535921.85092 .180259.LE THI CHI chuyen tien gop phan ung ho ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5189.84546		300.000		020097041509101803192024GwQF933222.8454 6.180319.VU THI LOAN Chuyen tien Ung ho dong bao khac phuc hay qua bao so 3
10/09/2024 5390.85104		200.000		020097041509101803202024Pzqg933228.85104. 180320.PHUNG XUAN KIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.75729		200.000		MBVCB.6995541087.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0531002555756 NGUYEN HUYNH ANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68271		1.500.000		967049.100924.180306.Tap the A6 Van Hoa ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi.
10/09/2024 5161.55530		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7257310.20240910.66517257310-0973390117_ MAI THI CAM THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.75730		26.060		MBVCB.6995541437.ung ho mien bac bao lu.CT tu 1017391356 LE HOANG THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.67932		1.000.000		967217.100924.180312.Ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5212.68296		5.000.000		693856.100924.180314.DOAN THI HOAN chuyen FT24254840012007
10/09/2024 5388.85129		100.000		020097042209101803192024WT6Z262471.8512 9.180321.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5219.68313		100.000		693681.100924.180313.UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC. Mong mn vuot qua thoi gian kho khan nay FT24254376816528
10/09/2024 5244.75734		300.000		MBVCB.6995542009.DAO THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 1028349545 DAO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.75740		50.000		MBVCB.6995526659.HOANG TRONG VUONG va NGUYEN THUY DUONG Ung Ho Cuu Tro Sau Bao Yagi.CT tu 9374590229 HOANG TRONG VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.75745		100.000		MBVCB.6995539119.TRAN NAM ANH ung ho lu lut.CT tu 1862858963 TRAN NAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69034		1.000.000		967373.100924.180316.Ung ho Dong Bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5212.69068		200.000		694094.100924.180317.NGUYEN PHI SANH chuyen FT24254193091040
10/09/2024 5388.84644		2.000.000		0200970422091018032220248JBD190195.84644 .180314.Henry Phan ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5244.75749		200.000		MBVCB.6995531123.DANG NGOC BAO TRAN chuyen tien.CT tu 0041000207412 DANG NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68422		200.000		827252.100924.180316.NGUYEN THI THU TRANG UH DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5241.75750		500.000		MBVCB.6995542587.LE VAN XUAN ung ho thiet hai bao lu .CT tu 3367118962 LE VAN XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84673		100.000		020097041509101803232024N3d0933501.84673 .180323.NGUYEN THI ANH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.68450		100.000		426270.100924.180312.Nguoi ham mo nhom 9M ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.75756		500.000		MBVCB.6995531431.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI LU LUT.CT tu 1015275567 PHAM DUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55555		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517258047.20240910.66517258047-0338677973_N GUYEN THI BINH TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.68498		500.000		694385.100924.180319.Anh Bui huong ve dong bao. Mong moi nguoi binh an FT24254280750934
10/09/2024 5215.69184		100.000		594223.100924.180321.ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.85337		300.000		020097041509101803262024sX5M933404.85337.180326.Tran Thi Thanh Xuan Quyen Gop Ung Ho Ba Con Bi Thiet Hai Do Bao So 3 Gay Ra
10/09/2024 5388.85333		5.000.000		02009704220910180324202460LG744750.85333.180305.quy presagecharityvn ung ho mua bao
10/09/2024 5209.69227		150.000		884832.100924.180302.TRAN BA THANH TUNG Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5217.69240		500.000		884568.100924.180257.NGUYEN HOANG TRUC CHI Chuyen tien
10/09/2024 5219.69256		1.022.194		694230.100924.180318.AAWS ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi FT24254101817913
10/09/2024 5078.95896		1.000.000		MBVCB.6995542119.DINH BAO CHUNG chuyen tien ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1036303406 DINH BAO CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84780		100.000		0200970405091018032720248X7U008626.84780.180327.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY HANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.85369		150.000		020097040509101803262024IIQR008616.85369.180327.Vietcombank:0011001932418:chung chau DTHD TTP TTQC ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.85384		1.000.000		0200970422091018032620240NU4970624.85384.180307.ho tro khac phuc bao
10/09/2024 5388.85389		20.000		020097041509101803272024vJ0Q933452.85389.180327.HOANG DUC TAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.69291		100.000		693479.100924.180311.Ung ho dong bao lu lut FT24254992375876
10/09/2024 5390.85407		200.000		020097042209101803262024G94O746281.85407.180328.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao lu

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.75781		2.000.000		MBVCB.6995542363.DANG HOANG SON VU chuyen tien.CT tu 0401001508190 DANG HOANG SON VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.75782		50.000		MBVCB.6995530804.ung ho mien Bac vuot qua bao Yagi.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0251002753364 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.75784		1.000.000		MBVCB.6995542020.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi.CT tu 9868204383 DAO NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68719		500.000		695170.100924.180327.LE PHUONG THAO ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi FT24254618318432
10/09/2024 5217.69368		100.000		044584.100924.180320.Ung ho cuu tro lut
10/09/2024 5220.68759		200.000		827438.100924.180317.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.85472		500.000		020097042209101803282024FFXY665392.8547 2.180329.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.68766		1.000.000		259761.100924.180321.em xin ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5220.68767		200.000		693773.100924.180313.NGUYEN THI HAI HA ung ho bao lu FT24254214700033
10/09/2024 5219.69396		100.000		409636.100924.180329.Ho tro mien Trung
10/09/2024 5389.84888		200.000		020097040509101803302024WZT1008808.8488 8.180330.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.84917		300.000		020097041509101803302024QHfu933793.8491 7.180330.NGUYEN THI NGA chung tay ung ho vung lu lut.
10/09/2024 5239.75804		195.339		MBVCB.6995543172.NGUYEN THI THANH LINH chuyen tien.CT tu 1042380781 NGUYEN THI THANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68814		200.000		640816.100924.180431.LINH VA THANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-18:03:29 640816
10/09/2024 5220.69435		100.000		886019.100924.180305.LE MY HANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.55613		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7257626.20240910.66517257626-0855100907_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.85550		230.000		020097042209101803302024ZPQS392176.8555 0.180311.mien Tay gui chut tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.75813		500.000		MBVCB.6995542462.ho tro thiet hai do bao yagi dong bao mien bac.CT tu 0161001747900 NGUYEN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68879		10.000		827420.100924.180317.Chut long thanh cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.68880		1.000.000		967664.100924.180326.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5220.69509		10.000		438309.100924.180324.NGUYEN THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 6358.83236		500.000		ATM_FTF.10600683.283236.20240910.180333. 97043686P2f40e5000000000cb0015.FrAcc:0381 000349656.ToAcc:0011001932418.GD:LO I1-N1 KCN CAO QUAN 9 THCM VN
10/09/2024 5212.68918		10.000		438361.100924.180324.em co 2 goi mye ung ho 1 goi my a
10/09/2024 5161.55619		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6849937.20240910.66516849937-0949701223_V o Ha Uyen ung ho khac phuc cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.85610		500.000		020097042209101803322024MYAP551320.856 10.180334.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5390.86011		500.000		020097042209101803322024MCF9104313.8601 1.180333.Nguyen Hoan o Nhat Ban ung ho dong bao Mien Bac khac phuc bao so 3 yagi.
10/09/2024 5017.70038		500.000		695001.100924.180326.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254491839665
10/09/2024 5213.70047		200.000		883979.100924.180259.TRAN PHAM TRA MY Chuyen tien
10/09/2024 5216.69615		63.137		885095.100924.180302.PHAM MINH TAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.70075		200.000		827747.100924.180326.Chau Mai Chi ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.86129		200.000		020097040509101803362024KMAV009218.861 29.180336.Vietcombank:0011001932418:LE THI HANG gop suc nho ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.75842		100.000		MBVCB.6995544032.VU VAN THUAN chuyen tien.CT tu 0591000302951 VU VAN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85715		200.000		0200970422091018033520243JBZ545404.85715. 180337.NGUYEN THI BINH chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.69703		300.000		886855.100924.180322.LE HONG TUYEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.55625		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517370217.20240910.66517370217-0707391367_B UI HOANG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.86165		100.000		020097042209101803362024Y7KB713320.86165.180337.NGUYEN NGOC TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5017.69721		200.000		695020.100924.180326.Mien Bac than thuong co len FT24254661914940
10/09/2024 5214.70065		100.000		886700.100924.180319.LUU QUYNH NHI Chuyen tien bao lu
10/09/2024 5215.69741		5.000		438125.100924.180322.Fan tuyen thu Bie giup do dong bao gap kho khan
10/09/2024 5241.75849		1.250.000		MBVCB.6995544351.BBIBEN & FC BBIBEN ung ho dong bao cac tinh vung bao lu.CT tu 1020769622 PHAM THI MY LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.69749		500.000		886753.100924.180320.NGUYEN THI LAM Chuyen tien ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5189.86186		200.000		020097041509101803382024ESWA934557.86186.180329.Ung bo dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.70169		100.000		694527.100924.180321.HA MY chuyen FT24254706610904
10/09/2024 5017.70172		2.000.000		828172.100924.180337.An Chi An Minh ung ho va mong van su binh an voi dong bao phia Bac
10/09/2024 5217.70181		200.000		246493.100924.180330.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.86205		100.000		020097041509101803382024xiYK934318.86205.180338.cua it long nhieu
10/09/2024 5243.75857		200.000		MBVCB.6995543395.NGUYEN MINH QUYEN chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0281000641455 NGUYEN MINH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.75858		500.000		MBVCB.6995543033.Hoi Yeu Da Quy ung ho lu lut.CT tu 0981000400078 DAO THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.69809		50.000		046306.100924.180333.Di Nguyen Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5212.70224		50.000		439635.100924.180333.Le Vy Khang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.69832		200.000		694823.100924.180324.Ung ho ba con vung lu FT24254608019507

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.70255		200.000		887559.100924.180327.cung dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5161.55669		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6543715.20240910.66516543715-0772880333_N go Hoang Nam gop cuu tro dong bao
10/09/2024 5389.85831		500.000		0200970415091018034020242xOb934383.85831. 180331.KHUC AN THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.85838		200.000		020097042209101803392024047M244874.85838 .180320.TRAN THANH HUONG chuyen tien giup do ba con vung bao lu
10/09/2024 5218.69868		30.000		694858.100924.180324.Chut long thanh gui den ba con vung lu FT24254286460033
10/09/2024 5389.85847		1.000.000		0200970415091018034020244RpA934668.8584 7.180340.be Quang Ngan TPHCM gui den dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.69878		500.000		695299.100924.180329.VU THI ANH NGOC chuyen FT24254050175422
10/09/2024 5209.70284		1.000.000		696307.100924.180340.VUONG VAN DUNG chuyen FT24254498262748
10/09/2024 5213.70272		20.000		047663.100924.180339.chuyen tien
10/09/2024 5217.69930		100.000		695354.100924.180329.HA HUYEN MY chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi FT24254068190902
10/09/2024 5387.85892		30.000		0200970422091018034120240FFT149387.85892 .180333.PHAM KHANH DUY ung ho chong bao
10/09/2024 5244.75879		200.000		MBVCB.6995542835.DO THI THANH HOA chuyen tien gop suc cuu tro sau bao Yagi.CT tu 0851000035195 DO THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.75881		200.000		MBVCB.6995532636.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao so 3.CT tu 0971000030547 PHAM THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86332		200.000		020097041509101803422024VsaX934457.86332 .180342.NGUYEN ANH HUU chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5213.70380		3.000.000		641014.100924.180339.CUA HANG GO SANG CNC CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG BAO YAGI-100924-18:03:36 641014
10/09/2024 5220.70396		200.000		887498.100924.180326.NGUYEN HUA THANH Chuyen tien cuu tro mien trung.
10/09/2024 5215.69976		500.000		640628.100924.180325.DUONG CT HO TRO BAO LU-100924-18:03:24 640628

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.85926		100.000		020097042209101803422024LY4X163939.85926 .180343.cuu tro ba con vung bao va lu lut
10/09/2024 5215.69984		200.000		696531.100924.180342.NGUYEN TRAN NGOC ANH chuyen FT24254343155544
10/09/2024 5220.70452		100.000		886284.100924.180310.Thach Thao ung ho cac noi gap thien tai
10/09/2024 5161.55694		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7370940.20240910.66517370940-0399324888_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.96042		500.000		MBVCB.6995545138.PHAM THI HONG transfer gop phan nho be cho dong bao ta.CT tu 0491000166300 PHAM THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71116		500.000		260121.100924.180338.chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai do bao so 3 (Yagi) gay ra
10/09/2024 5214.70539		1.000.000		246508.100924.180340.uh dong bao vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5388.87006		200.000		020097042209101803442024B9X6479217.87006 .180345.cuu tro nhan dan vung lu
10/09/2024 5213.70533		200.000		047492.100924.180339.Ung ho nhan dan viet nam vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.86450		500.000		020097041509101803462024kPlø935075.86450. 180346.LE ANH NGOC LINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.70551		9.000		696373.100924.180340.NGUYEN THI NGOC TU chuyen FT24254230300835
10/09/2024 5216.70563		2.000.000		696168.100924.180338.NGUYEN THI THUY chuyen ho tro khac phuc hau qua bao Yagi FT24254801526695
10/09/2024 5220.71169		500.000		640793.100924.180329.VU DUC THOAI chuyen khoan-100924-18:03:28 640793
10/09/2024 5213.71170		50.000		046571.100924.180337.Bich chuyen tien ung ho mng vung lu lut, mong mng binh an
10/09/2024 5243.75909		20.000		MBVCB.6995544981.MINH THU & THIEN PHUC ung ho 1 it a .CT tu 1024650571 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87078		300.000		0200970422091018034620248JMW898977.8707 8.180347.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.86511		200.000		020097041509101803482024iDgr934981.86511. 180348.ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5218.71222		500.000		886734.100924.180320.Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.70664		300.000		827906.100924.180331.TRAN MANH CUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5244.75928		500.000		MBVCB.6995545462.TRAN VAN NGOAN ho tro ung pho bao yagi.CT tu 1024653622 TRAN VAN NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71232		30.000		047881.100924.180343.Nguyen Thi Ngoc Nhu chuyen tien
10/09/2024 5215.71251		30.000		889557.100924.180343.ung ho
10/09/2024 5389.86553		2.000.000		020097041509101803492024avs5935197.86553. 180349.HA THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.71269		200.000		696395.100924.180340.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai vi bao Yagi FT24254090049397
10/09/2024 5219.70742		100.000		887781.100924.180330.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5388.86566		200.000		020097040509101803502024SZ82010078.86566. 180350.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.55744		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7372189.20240910.66517372189-0363609428
10/09/2024 5213.70787		1.000.000		886939.100924.180324.GUI DB BI LU LUT
10/09/2024 5161.55749		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7372441.20240910.66517372441-0865948173_C on la hoc sinh c3 nhieu gui it giúp moi nguoi mong hong vuot qua duoc
10/09/2024 5387.87223		50.000		0200970422091018034920240MUY513066.8722 3.180331.ho tro dong bao mien bac vuot qua bao yagi cua it long nhieu
10/09/2024 5213.71311		500.000		967890.100924.180333.DAO MANH TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.87220		1.000.000		020097042209101803492024XXE1606213.8722 0.180351.Gia dinh Muoi ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5390.86610		30.000		020097042209101803502024LY7U656958.86610 .180351.mien Bac co len
10/09/2024 5245.75948		1.000.000		MBVCB.6995541120.NGUYEN THI THE Ung Ho cuu tro bao Yagi .CT tu 0041000229771 NGUYEN THI THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75949		1.000.000		MBVCB.6995533313.NGUYEN THI NHAT LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004102442 NGUYEN THI NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.71312		200.000		968441.100924.180350.Mien Bac co len
10/09/2024 5017.71402		200.000		828098.100924.180335.Khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.71284		150.000		887824.100924.180331.Quyen gop cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5161.55733		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66516874285.20240910.66516874285-0794664358_m ot chut iu thuong den mng a
10/09/2024 5216.70897		50.000		560053.100924.180310.NGUYEN THI KIM DAN ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5212.70886		500.000		696820.100924.180345.ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao yagi FT24254397845090
10/09/2024 5244.75968		300.000		MBVCB.6995534505.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0301000403227 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.75968		200.000		MBVCB.6995546154.PHAM THI THOM chuyen tien.CT tu 1046914017 PHAM THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86710		200.000		020097042209101803522024VQ3A415973.86710.180354.Ho tro dong bao o cac tinh thanh pho bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5388.87341		1.000.000		020097041509101803542024sh4L935725.87341.180354.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.70846		2.000.000		695669.100924.180332.DAO NGOC HOANG chuyen ung ho ba con vuot qua bao so 3 FT24254952878640
10/09/2024 5212.70819		50.000		888156.100924.180328.VU THI QUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.71480		200.000		828633.100924.180351.LE THI PHUONG ANH ung ho dong bao bi nan
10/09/2024 5209.72006		500.000		259661.100924.180348.Me Duong Anh Tu ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.55811		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517069173.20240910.66517069173-0937288811_Q uyen gop ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.75975		500.000		MBVCB.6995507676.DO THI TRANG chuyen tien.CT tu 1014708441 DO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86762		50.000		020097041509101803552024gRCm935776.86762.180355.HUYEN chuyen tien ho tro mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.75980		200.000		MBVCB.6995533676.NGUYEN DUY MINH KHA chuyen tien cuu tro bao lu.CT tu 1037020558 NGUYEN DUY MINH KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86777		300.000		0200970415091018035520242mWC935785.8677 7.180355.BUI VU QUYET THANG chuyen tien
10/09/2024 5212.71530		1.000.000		046538.100924.180337.Tran Thi Anh Thu quyen gop ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5388.87417		200.000		020097042209101803552024B7OB984704.8741 7.180356.gd Bao Vi xin gop chut long ho tro den ba con vung lu
10/09/2024 5209.71592		1.000.000		046520.100924.180337.Ung ho dong bao vung lu.
10/09/2024 5215.72090		200.000		697193.100924.180349.NGUYEN THI HONG HANH ung ho thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254530002434
10/09/2024 5213.72087		500.000		697853.100924.180356.Viet Nam co len FT24254102440607
10/09/2024 5220.71623		500.000		696139.100924.180337.HOANG THI THU HA chuyen ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254188269781
10/09/2024 5161.55832		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7372255.20240910.66517372255-0934094976_U ng ho it oi cho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5215.72102		19.000		442074.100924.180354.NGUYEN THI THUY NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.86872		100.000		020097041509101803582024MZpW935874.868 72.180358.HOANG THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.87461		150.000		020097041509101803582024jFzN936032.87461. 180358.TRAN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.71652		500.000		697536.100924.180352.Cong dan Chi va Dung ung ho dong bao FT24254520100971
10/09/2024 5214.72131		121.000		828289.100924.180340.BUI NGUYEN THAO TRANG chuyen tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.71719		63.137		889354.100924.180340.PHAM MINH TAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.72155		1.000.000		968652.100924.180354.Ung ho ba con qua con bao yagi
10/09/2024 5245.76012		20.000		MBVCB.6995547208.CAM THU DIEM ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai.CT tu 1019222762 CAM THU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.71727		1.000.000		697652.100924.180353.Huong ve dong bao FT24254300493363

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.71749		200.000		888739.100924.180341.TRAN PHAM TRA MY Chuyen tien
10/09/2024 5214.72175		500.000		889872.100924.180347.ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.72193		200.000		697976.100924.180357.ung ho dong bao chiu anh huong thien tai FT24254136510744
10/09/2024 5209.71806		100.000		697798.100924.180355.Nguoi ham mo ZB1 Han Yujin Kim Gyuvn tai Viet Nam ung ho quy cuu tro thien tai FT24254751242173
10/09/2024 5219.71814		50.000		889659.100924.180345.DO NGUYEN TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.71822		200.000		696550.100924.180342.DANG THI TRANG chuyen FT24254016004994
10/09/2024 5390.88042		100.000		020097041509101804012024wfGJ936162.88042.180401.NGUYEN MINH GIAU chuyen tien Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.76025		1.000.000		MBVCB.6995534130.Ung ho dong bao bao lu tai cac tinh mien Bac anh huong do bao Yagi.CT tu 1974842896 NGUYEN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71827		100.000		888811.100924.180343.NGUYEN THANH THUY UNG HO LU LUT NAM 2024
10/09/2024 5390.88055		50.000		02009704050910180402202497C4011022.88055.180341.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5387.88063		200.000		020097040509101804022024AZHU011019.88063.180402.Vietcombank:0011001932418:VU THI TUYET NHUNG chuyen tien chia se dong bao mien bac
10/09/2024 5387.88083		100.000		020097041509101804022024GCWX936200.88083.180402.NGUYEN THI THU THOM chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5390.87554		500.000		020097042209101804002024J5K2299396.87554.180342.LE NGOC KHANH chuyen tien quyen gop ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.71904		100.000		698046.100924.180357.xop thoi ung ho ubnd mttq FT24254764502575
10/09/2024 5218.71889		200.000		050616.100924.180359.Ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5078.96205		5.000.000		MBVCB.6995546170.Gia dinh chau Berry-Minh Dang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1015799361 DAO THI QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72278		150.000		698132.100924.180358.Ung ho cuu tro dong bao vung lu FT24254827880065

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.87606		200.000		020097040509101804032024LJY6011160.87606. 180343.Vietcombank:0011001932418:LE HOANG YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.87607		100.000		020097042209101804032024HR64498794.87607 .180404.PHAM THANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5245.76044		100.000		MBVCB.6995547489.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien.CT tu 1028451553 NGUYEN THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76042		1.000.000		MBVCB.6995547526.GauBun ung ho cac Tinh mienBac bao lu.CT tu 0021001663108 NGUYEN DIEP ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71985		1.000.000		967314.100924.180359.DINH THI BAO HUYEN chuyen tien, ma GD 248828199
10/09/2024 5220.72296		500.000		889769.100924.180346.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.72330		500.000		828948.100924.180401.TRAN DIEM TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.72322		100.000		048002.100924.180346.Truong Thi My Linh chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.55870		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7374431.20240910.66517374431-0376062719_U ng ho vung bi bao
10/09/2024 5214.72335		500.000		641780.100924.180402.UNG HO DONG BAO BI BAO LU-100924-18:04:02 641780
10/09/2024 5387.87648		200.000		02009704050910180405202412R7011292.87648. 180405.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN PHAM YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.87653		200.000		020097042209101804042024UUQV763951.8765 3.180405.NGO THI VUI chuyen tien ung ho dong bao lu lut . Mong moi nguoi binh an.. yeu thuong
10/09/2024 5220.73058		300.000		698435.100924.180402.Nguyen Thao chuyen tien ung ho FT24254027020461
10/09/2024 5017.72390		500.000		641735.100924.180501.TRAN NGOC LAM UNG HO DONG BAO LU LUT DO CON BAO SO 3-100924-18:03:59 641735
10/09/2024 5387.87689		100.000		020097041509101804062024Xf0j936318.87689. 180346.ung ho cuu tro cuu nan.Mong nang som len
10/09/2024 5215.72397		100.000		641863.100924.180406.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-18:04:04 641863
10/09/2024 5216.72420		100.000		019690.100924.180404.IBFT Huong ve mien Bac
10/09/2024 5218.73096		1.000.000		019424.100924.180404.IBFT Ung ho dong bao bi lu lut



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.73120		100.000		828985.100924.180402.HO THI Y CHI chuyen tien
10/09/2024 5218.72449		50.000		698633.100924.180403.DANG DUC THIEN chuyen FT24254281539260
10/09/2024 5214.72469		2.000.000		698773.100924.180405.DO HONG HANH chuyen ung ho dong bao vuot bao lu FT24254868106925
10/09/2024 5213.73156		200.000		698807.100924.180405.SunTee ung ho bao lut mien Bac FT24254351307129
10/09/2024 5220.72474		200.000		426359.100924.180350.NGUYEN THI THANH QUY ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.73162		10.000		441464.100924.180348.MAVERICKvn ung ho dong bao chiu anh huong tu con bao so 3
10/09/2024 5189.87759		20.000		020097042209101804082024X921950541.87759.180409.ung ho
10/09/2024 5389.87767		100.000		020097041509101804092024uCfk936395.87767.180409.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.73178		1.000.000		968936.100924.180406.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yaki gay ra
10/09/2024 5214.73187		500.000		019332.100924.180350.IBFT H. PHUONG Hanwha Life HCM6 chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5216.72528		500.000		891065.100924.180350.NGUYEN THI DIEM TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.87795		500.000		020097040509101804092024W4JX011601.87795.180401.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.72510		100.000		698886.100924.180406.ung ho dong bao bao lut FT24254500570031
10/09/2024 5017.72565		100.000		891655.100924.180400.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.73258		200.000		890706.100924.180402.Cau mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.72262		100.000		047315.100924.180337.Viet Nam co len
10/09/2024 5213.73185		500.000		890387.100924.180356.ung ho cac tinh mien nui phia bac
10/09/2024 5390.87820		1.000.000		020097042209101804102024N25Y325323.87820.180411.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5213.72580		100.000		641880.100924.180510.NGUYEN DUY HAN chuyen khoan-100924-18:04:05 641880
10/09/2024 5216.73296		200.000		051191.100924.180408.Gia dinh Tu Linh ung ho
10/09/2024 5217.73297		516.000		296570.100924.180342.ae hoi nha ngoai gop phan giup do cac tinh bi thiet hai bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.76101		50.000		MBVCB.6995556357.CHU HONG LOC chuyen tien.CT tu 1020398235 CHU HONG LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88403		200.000		020097041509101804112024JDuy936472.88403 .180411.ung ho lu lut tai mien bac
10/09/2024 5240.76103		100.000		MBVCB.6995548776.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0371000454780 NGUYEN THI KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72647		200.000		409948.100924.180352.ho tro mien bac lu lut
10/09/2024 5213.72671		50.000		642082.100924.180411.NGUYEN MINH HAI CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LU-100924-18:04:10 642082
10/09/2024 5215.72670		500.000		891318.100924.180354.LE THI TRANG Ck quyen gop cuu tro bao yagi va lu lut
10/09/2024 5389.88461		1.000.000		02009704150910180413202450Cj937021.88461. 180413.ung ho khac phuc bao so3
10/09/2024 5215.72454		500.000		698236.100924.180359.LE MINH TRANG NHA ho tro dong bao FT24254888578528
10/09/2024 5388.88470		1.000.000		020097041509101804132024bXJa936986.88470. 180413.HOANG THI LAN ANH ung ho bao lu Viet Nam
10/09/2024 5218.73368		300.000		642993.100924.180408.THUY LINH VO ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5388.88479		1.000.000		020097040509101804132024FMZR011825.8847 9.180413.Vietcombank:0011001932418:Co Lisa ung ho ba con vung lu Yagi
10/09/2024 5243.76120		100.000		MBVCB.6995556457.LE THI TO NHU chuyen tien.CT tu 1043468065 LE THI TO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87903		100.000		020097041509101804142024aEqA937520.87903 .180414.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.76125		2.000.000		MBVCB.6995549261.ung ho dong bao cac tinh bi chiu thiet hai do yagi.CT tu 0611001959805 NGUYEN KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72777		100.000		205790.100924.180409.LE THI KIM ANH chia se kho khan hau bao Yagi
10/09/2024 5218.73454		500.000		889440.100924.180341.LE THI DIEM MY Chuyen tien
10/09/2024 5161.55925		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7374722.20240910.66517374722-0899476608_N GUYEN NGOC PHUONG LINH ung ho quy

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.72780		50.000		699651.100924.180414.NGUYEN XUAN BACH chuyen tien cuu tro dong bao FT24254552120678
10/09/2024 5209.72781		300.000		888997.100924.180347.gui mot chut yeu thuong den dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.73456		300.000		699638.100924.180414.PHAM XUAN HOA chuyen FT24254121690188
10/09/2024 5239.76133		300.000		MBVCB.6995556615.mong moi nguoi binh an.CT tu 9943393500 TRAN THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55930		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7373081.20240910.66517373081-0362326798_U ng ho bao lu lu lut
10/09/2024 5388.87971		10.000.000		020097042209101804142024AMCJ285314.8797 1.180415.PHAM MINH THINH chuyen tien
10/09/2024 5388.88571		500.000		020097042209101804152024DYK7414570.8857 1.180416.ung ho bao
10/09/2024 5390.88580		500.000		020097041509101804162024OTHS937646.8858 0.180416.ung ho dong bao mien bac vuot qua lu lut
10/09/2024 5212.73503		300.000		699414.100924.180411.Ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254100690701
10/09/2024 5215.73519		3.500.000		699648.100924.180414.Gd Bi Bo xin goi chut tam long den ba con mien Bac FT24254308934701
10/09/2024 5214.72835		110.000		051396.100924.180412.Ta Thi Ngoc Diep ung ho dong bao
10/09/2024 5240.76148		100.000		MBVCB.6995556753.TRIEU THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1030189168 TRIEU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72881		500.000		410006.100924.180358.TPHCM NGAY 09 THANG 10 NAM 2024 VI DONG BAO THAN THUONG
10/09/2024 5017.73511		2.000.000		642203.100924.180414.GUI CHUT LONG DEN BA CON VUNG BAO YAGI-100924-18:04:14 642203
10/09/2024 5215.72885		200.000		697882.100924.180356.LE THI NHU QUYNH ung ho dong bao mien bac FT24254100490284
10/09/2024 5212.72883		10.000		699546.100924.180413.PHAM QUOC DUC MY chuyen FT24254619049972
10/09/2024 5218.72903		2.000.000		697914.100924.180356.Ung ho Dong Bao anh huong Bao Yagi FT24254848023398

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.76152		100.000		MBVCB.6995556890.VO GIA BAO gop mot phan nho cho cac tinh chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 1017968785 VO GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55982		511.290		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7375165.20240910.66517375165-0962169405_Jz cpf xin gop chut suc
10/09/2024 5214.72910		400.000		829471.100924.180417.NGUYEN MINH HIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.73582		100.000		698171.100924.180359.HONG KE DAT chuyen FT24254991625727
10/09/2024 5389.89054		200.000		020097042209101804172024GUA1897337.8905 4.180358.NGUYEN VAN HOANG dong gop
10/09/2024 5245.76154		100.000		MBVCB.6995548478.CER PET UNG HO UTTW MTTQ VN. MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 0081001343711 PHAM THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.76155		500.000		MBVCB.6995547642.NGUYEN THI THANH HOA DONG NAI.CT tu 0381000401606 NGUYEN THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76159		300.000		MBVCB.6995548888.Ung ho 1 it cho dan Mien Bac..CT tu 0071000683242 PHAN MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73599		100.000		049521.100924.180357.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.72954		300.000		699658.100924.180414.LE THI MAI ung ho ba con vung cao khac phuc thien tai FT24254612840081
10/09/2024 5017.72970		2.479.000		699948.100924.180417.100usd AneHinz Malaysia CUU TRO BAO YAGI FT24254078132599
10/09/2024 5017.73639		1.000.000		698230.100924.180359.Du ck ung ho khac phuc bao lu mien bac FT24254757910933
10/09/2024 5216.72974		100.000		052813.100924.180418.Tran Thai Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5214.72979		100.000		892330.100924.180410.BUI THI PHUONG THUY Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5388.89100		2.000.000		020097042209101804192024OB1K624654.8910 0.180420.Con Dan Hai Phong Ung Ho Bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.76169		200.000		MBVCB.6995549422.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi.CT tu 0081001338195 DANG PHUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88696		60.794		020097042209101804202024616W741560.8869 6.180421.PHAM CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5388.89142		100.000		020097041509101804212024jO1p937276.89142. 180421.TRAN DANG KHOI Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.89146		100.000		020097040509101804212024P8YH012403.89146 .180421.Vietcombank:0011001932418:dua it long nhieu mong mng binh an
10/09/2024 5017.73685		500.000		699922.100924.180417.Chia se cung dong bao mien bac trong lu FT24254250303865
10/09/2024 5244.76180		1.000.000		MBVCB.6995549531.NGUYEN MINH HANH chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 0071002177716 NGUYEN MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89182		1.000.000		020097042209101804212024FY5O389571.89182 .180422.Nguyen Phuong Thao Vinh Nghe An ung ho nguoi dan bao lu so 3
10/09/2024 5213.73723		200.000		700236.100924.180420.TRAN THI LAN FROM CD HD FT24254062252033
10/09/2024 5215.74001		500.000		190942.100924.180412.LE THI HOANG KIM ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.55996		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6851880.20240910.66516851880-0973402710_L E HOANG PHUONG LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.73772		100.000		829672.100924.180422.NGUYEN THI HONG NGOC mong mng deu binh an
10/09/2024 5388.89231		500.000		020097042209101804222024H9YP849983.89231 .180403.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.74123		100.000		573884.100924.180418.UNG HO VUNG LU MIEN BAC
10/09/2024 5219.74126		400.000		892305.100924.180410.doan ket viet nam
10/09/2024 5219.74085		100.000		700017.100924.180418.NGUYEN THUY TRANG ung ho khac phuc bao Yagi va lu lut FT24254801529701
10/09/2024 5189.88818		200.000		020097041509101804242024IG25937960.88818. 180404.LE PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5214.73856		500.000		969407.100924.180421.Khac phuc hau qua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.89289		1.000.000		020097042209101804242024DGVC743414.8928 9.180425.NGUYEN ANH TIEN NGUYEN THI NGOC TIEN Than gui dong bao cac tinh chIU anh huong bao YAGI
10/09/2024 5220.74175		10.000		443076.100924.180403.NGUYEN YEN VY chuyen tien
10/09/2024 5215.73887		500.000		536644.100924.180406.ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.56025		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7378188.20240910.66517378188-0768718869_L E THIEU KIM NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.88846		150.000		0200970422091018042420247DHW983349.888 46.180425.HOANG LINH TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.73895		500.000		700162.100924.180419.Mong moi nguoi BINH AN FT24254498991986
10/09/2024 5209.73911		1.000.000		889921.100924.180348.LINH ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.74223		50.000		343861.100924.180405.FAN ATVNCG2024 UH MIEN NUI PHIA BAC GAP THIEN TAI MONG MN BINH AN
10/09/2024 5217.73944		200.000		052343.100924.180426.Hieu va Huong ung ho thiet hai hau bao yagi
10/09/2024 5219.73983		10.000.000		969549.100924.180426.Ck
10/09/2024 5387.88924		3.000		020097040509101804272024V3V7012824.88924 .180419.Vietcombank:0011001932418:DAM THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.74273		200.000		893396.100924.180418.LE THI THUY HUE Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5214.74272		200.000		260327.100924.180425.cuu tro nan nhan bi bao Yagi
10/09/2024 5240.76231		100.000		MBVCB.6995550639.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0071001322041 NGUYEN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.74310		200.000		020110.100924.180424.IBFT PHAM QUOC HUY chuyen tien ung ho ba con bi bao lut
10/09/2024 5216.74292		15.000		700566.100924.180423.TRAN NGOC NGA chuyen ung ho khac phuc bao lu mien bac FT24254002319343
10/09/2024 5244.76237		200.000		MBVCB.6995558393.ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1020235720 CHU THI KHANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.74307		50.000		700625.100924.180424.ung ho dong bao lu lut FT24254913700080
10/09/2024 5212.75109		100.000		893498.100924.180420.NGUYEN QUOC THINH Chuyen tien
10/09/2024 5390.89456		1.000.000		0200970422091018043020243179294057.89456. 180431.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5215.75163		300.000		940673.100924.180428.Ung ho ba con som khac phuc lu
10/09/2024 5189.89460		1.000.000		0200970405091018043120247RSM013089.8946 0.180432.Vietcombank:0011001932418:PHAM THANH TRUC ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5390.89469		200.000		0200970405091018043220244H7U013104.89469 .180432.Vietcombank:0011001932418:chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.75179		100.000		829925.100924.180431.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.90088		300.000		020097042209101804312024JSV6122487.90088. 180432.PHAM TO MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5389.90090		100.000		020097041509101804322024GMdJ938257.9009 0.180432.DO THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5216.74454		100.000		443948.100924.180412.unghobaconvunglu
10/09/2024 5215.74434		500.000		205965.100924.180426.1097210312 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.76262		300.000		MBVCB.6995550892.ung ho dong bao.CT tu 1030923962 DINH THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90109		150.000		020097042209101804322024JGWC644794.9010 9.180424.NGUYEN THI TUYET MAI ung ho mien bac
10/09/2024 5220.74467		300.000		642697.100924.180542.PHAN THI MY DUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-18:04:32 642697
10/09/2024 5209.74471		100.000		830011.100924.180433.NGUYEN NHU DUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.76269		50.000		MBVCB.6995551312.Dong bao Viet Nam la mau thit mot nha !.CT tu 1016685664 TRAN HOANG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90191		50.000		020097042209101804332024YH3F308501.90191 .180435.NGUYEN LE PHUONG MY chuyen tien
10/09/2024 5217.75320		100.000		894108.100924.180422.unghodongbao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74541		500.000		642799.100924.180435.TANG LE DUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO BAO YAGI-100924-18:04:34 642799
10/09/2024 5388.89575		166.897		0200970422091018043420243LMR831130.8957 5.180427.Truc bao yagi
10/09/2024 5189.90231		190.000		020097041509101804362024yD8N938729.9023 1.180427.NINH VAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5209.74567		100.000		594509.100924.180409.ho tro bao yagi
10/09/2024 5017.75376		300.000		701724.100924.180436.LE THI PHUONG LINH FT24254008448559
10/09/2024 5245.76290		100.000		MBVCB.6995551847.TRAN VAN TRUONG chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut bao yagi.CT tu 1022041605 TRAN VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.75386		100.000		829449.100924.180416.Ung ho ba con bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5390.89632		200.000		020097041509101804372024FhOd938437.89632 .180417.xin ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.90311		200.000		020097041509101804382024d0Zu938471.90311 .180438.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5240.76298		1.000.000		MBVCB.6995550730.HOANG THI NHUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017205286 HOANG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.74605		200.000		701754.100924.180436.ung ho dong bao lu lut FT24254351309499
10/09/2024 5189.89650		200.000		020097041509101804382024PWN9938476.8965 0.180438.PHAM HUONG GIANG chuyen tien ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5242.76304		200.000		MBVCB.6995552275.NGUYEN THI MY NUONG chuyen tien.CT tu 0041000266376 NGUYEN THI MY NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89655		100.000		020097041509101804362024SX1n938734.89655 .180436.NGUYEN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.89676		2.000.000		020097042209101804382024U985995278.89676. 180439.Gia Dinh Phi Hoang Nghiem Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5189.90351		2.000.000		020097042209101804382024TA95505671.90351 .180431.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.90365		100.000		020097042209101804382024WIUG324727.9036 5.180420.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.89703		2.000.000		020097042209101804382024YIQJ889444.89703. 180439.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.74671		1.000.000		018989.100924.180416.IBFT dong bao mien Bac co len
10/09/2024 5213.74690		1.000.000		701946.100924.180438.TRAN THI THANH HUYEN ung ho dong bao lu lut do bao Yagi FT24254688001552
10/09/2024 5215.74711		100.000		701896.100924.180437.NGUYEN THI THU TRANG chuyen ung ho mien bac FT24254090347495
10/09/2024 5189.90410		500.000		020097042209101804392024YKYP322359.9041 0.180441.cuu tro
10/09/2024 5389.90411		100.000		020097041509101804412024bTZJ938877.90411 .180441.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi) gay ra
10/09/2024 5212.75526		100.000		701888.100924.180437.BUI NGUYEN HIEU LINH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so FT24254287050424
10/09/2024 5244.76325		20.000		MBVCB.6995552396.TRUONG THI VAN chuyen tien.CT tu 1031245020 TRUONG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74745		100.000		830224.100924.180439.HA THI CAM DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.75561		1.000.000		894730.100924.180432.PHUONG THAO Chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.89742		50.000		020097042209101804412024R71X103680.89742 .180442.NGUYEN VU LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.75564		200.000		702044.100924.180439.DINH LE MINH BACH chuyen FT24254245666735
10/09/2024 5216.75570		2.500.000		054958.100924.180439.Alice Ngoc Diep, The Mind Happiness ho tro khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.89755		1.000.000		020097042209101804412024L5W8892773.8975 5.180442.DANG NGOC SONVo thi giang chuyen tien toi ba con can giup docua it long nhieu mong ba con vuot qua nam mo a di da phat
10/09/2024 5220.75586		100.000		054961.100924.180439.Bui Duc Minh chuyen tien
10/09/2024 5389.89759		1.000.000		020097042209101804412024Y53O978715.89759 .180442.ung ho cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5242.76334		100.000		MBVCB.6995550717.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071000772610 LE THI HONG XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76341		1.000.000		MBVCB.6995552399.Ung ho dong bao do bao so 3 Yagi.CT tu 0491000198384 LE BICH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.90486		300.000		0200970405091018044320243THB013825.9048 6.180444.Vietcombank:0011001932418:ung ho vung ngap lu
10/09/2024 5389.90484		50.000		020097042209101804432024UBGR930522.9048 4.180444.TRUONG MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5215.74829		100.000		702194.100924.180441.Gop it my tom cho ba con vung lu a FT24254853108481
10/09/2024 5017.75660		100.000		830348.100924.180443.BUI THI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5212.75653		200.000		702198.100924.180441.NONG NGUYEN NAM PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254612841006
10/09/2024 5390.89828		200.000		020097041509101804442024MiYM938956.8982 8.180424.ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5213.75711		1.090.000		895004.100924.180432.UNG HO CAC VUNG THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5389.89854		500.000		020097041509101804452024ogJ5939209.89854. 180445.chau bi ( anh duc ) chung tay ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.90546		50.000		02009704150910180445202447dY938999.90546. 180445.Quyen gop chia se dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5243.76354		200.000		MBVCB.6995551037.le thi anh hoa ung ho dong bao sau mua con bao Yagi.CT tu 1024822231 LE THI ANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.74914		300.000		699990.100924.180417.Minh thu gui toi mat tran To quoc Viet Nam FT24254491842562
10/09/2024 5244.76356		200.000		MBVCB.6995552185.TRINH THI QUE ANH chuyen tien.CT tu 1030719936 TRINH THI QUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.75766		500.000		053111.100924.180424.Nguyen Hoang Hai Anh chuyen tien
10/09/2024 5216.74964		50.000		702562.100924.180445.NGUYEN THI THU HIEN FT24254343160251
10/09/2024 5241.76368		20.000		MBVCB.6995553238.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0641000042674 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74984		200.000		891125.100924.180351.PHAM THI NHAT Chuyen tien cuu tro cac vung bi bao lut
10/09/2024 5078.96587		500.000		MBVCB.6995556751.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1031149437 NGUYEN NGOC MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74986		200.000		830401.100924.180444.DANG HOANG AN chuyen tien
10/09/2024 5209.75841		100.000		893268.100924.180415.LIEU DINH ANH NHAT Chuyen tien
10/09/2024 5389.90632		300.000		020097042209101804472024MMHV341210.906 32.180448.VU VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.76013		100.000		702694.100924.180446.NGUYEN THUY HUYEN chuyen FT24254064008715
10/09/2024 5216.75886		200.000		896456.100924.180443.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.75895		500.000		702363.100924.180443.PHAM HA TRANG chuyen tien ung ho bao Yagi FT24254874377309
10/09/2024 5017.75914		200.000		702902.100924.180448.Gop suc cung nguoi dan vuot qua kho khan FT24254977838864
10/09/2024 5214.76071		1.000.000		893513.100924.180421.DANG NGOC ANH Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5017.75923		100.000		830568.100924.180449.TRAN THI NGOC KHUE ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5218.76098		10.000.000		830603.100924.180450.Em Mai - Mat Pet Family ung ho mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5387.91021		100.000		020097041509101804512024acAG939647.91021 .180451.nguoi con Mien Nam huong ve ba con Mien Bac mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.75972		25.000		970135.100924.180447.NGUYEN QUOC DUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.76397		100.000		MBVCB.6995553601.chung tay giup suc dong bao bi lu lut.CT tu 0351000913739 LE THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90733		50.000		020097042209101804502024658B432882.90733. 180451.PHAM HUYEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.91057		50.000		020097042209101804502024OS2A799944.9105 7.180452.Viet Nam co len
10/09/2024 5241.76406		50.000		MBVCB.6995552880.TRINH BAO NHU NHAT chuyen tien.CT tu 9936073605 TRINH BAO NHU NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76135		100.000		703142.100924.180451.Ung ho dong bao lu lut FT24254090053760
10/09/2024 5245.76408		100.000		MBVCB.6995560500.NGUYEN THANH TUAN chuyen tien.CT tu 0071000807686 NGUYEN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.90763		10.000		0200970405091018045320249YZP014437.90763 .180453.Vietcombank:0011001932418:BUI NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5212.77048		200.000		055848.100924.180452.Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5209.76201		100.000		895370.100924.180440.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5214.77062		1.000.000		895653.100924.180445.NGUYEN THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5212.77086		200.000		703207.100924.180452.NGUYEN THANH HAN chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254619051898
10/09/2024 5017.77109		100.000		895789.100924.180448.Cuu tro dong bao bao, lu
10/09/2024 5209.76275		70.000		970402.100924.180453.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.90855		30.000		020097042209101804542024J3WY669809.9085 5.180455.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.76282		30.000		445958.100924.180432.quannn L
10/09/2024 5213.77132		100.000		890841.100924.180405.fan embe Negav ung ho khac phuc hau qua bao Yagi a
10/09/2024 5213.76105		100.000		702328.100924.180442.Ung ho dong bao khac phuc bao Jagi FT24254767735804
10/09/2024 5242.76430		100.000		MBVCB.6995560546.chau Vo Nguyen Nam Tran xin gop it suc ho tro mien Bac khac phuc hau qua lu lut.CT tu 9378919590 VO NGUYEN NAM TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.90866		1.000.000		0200970488091018045320246326347777.90866. 180456.VU HUU HIEU Foreign Worker Salary:OTT:0911OTT240900564:1QT:09111QT 240900402200446789:IMT:0910243854007276:
10/09/2024 5212.77139		1.000.000		969761.100924.180433.Mong Dong Bao vung lu vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.76435		100.000		MBVCB.6995554188.PHAN HOANG VI chuyen tien ung ho cuu tro mien bac.CT tu 0151000561346 PHAN HOANG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.77159		200.000		056921.100924.180455.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien ung mien bac,mien trung than yeu
10/09/2024 5217.77181		2.000.000		448509.100924.180456.DOTHIHONGVAN ung ho khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5017.77182		210.015		344132.100924.180456.KHUAT VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5212.77183		5.000.000		894420.100924.180427.BUI MANH CUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.91237		300.000		020097042209101804562024PUZN362412.9123 7.180457.phan nhu y va ban chuyen gop ho tro ba con mien bac bao lu mong ng dan binh an va som vuot qua
10/09/2024 5241.76448		200.000		MBVCB.6995553208.BUI DUY VINH chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0081001176778 BUI DUY VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76372		10.000		701580.100924.180434.anh em quang doi sinh vien ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254239030317
10/09/2024 5161.56251		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7450200.20240910.66517450200-0795421292_ Mong mien Bac mau vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5243.76455		500.000		MBVCB.6995560427.Ho Nguyen ung ho khac phu bao so 3 Yagi.CT tu 1027706095 HO HUU NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.77238		1.000.000		970460.100924.180455.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5218.76377		200.000		703519.100924.180455.Huong chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu FT24254618324021
10/09/2024 5216.77248		300.000		703781.100924.180457.NGUYEN THU PHUONG chuyen FT24254726565745
10/09/2024 5387.91288		1.000.000		020097042209101804582024ZQY1582094.9128 8.180459.Ho Tro Vung Bao
10/09/2024 5389.91295		200.000		0200970405091018045920249KGS014840.91295 .180459.Vietcombank:0011001932418:LAM MY LE chuyen tien
10/09/2024 5216.76412		200.000		703586.100924.180456.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254536348440
10/09/2024 5390.92025		50.000		0200970405091018050020240JW0014879.92025 .180500.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY HOAI chuyen tien
10/09/2024 5218.76491		1.000.000		703951.100924.180459.TRUONG QUOC DUNG chuyen FT24254718057569
10/09/2024 5216.77384		100.000		704085.100924.180501.DANG THIEN NHA chuyen FT24254529325696
10/09/2024 5213.76504		200.000		702092.100924.180440.Ung ho cac tinh dong bao thiet hai do bao yagi FT24254690695339
10/09/2024 5214.76484		538.651		701992.100924.180439.PHAM VIET NGOC ANH chuyen ung ho dong bao cac tinh, thanh pho chiu anh huong cua bao Yagi FT24254536788499
10/09/2024 5161.56311		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7453373.20240910.66517453373-0385022526_u ng ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91371		1.000.000		020097042209101805012024SCXS618432.9137 1.180443.E Phong Linh ung ho Ba Con
10/09/2024 5219.77442		1.000.000		704228.100924.180502.TRUONG THI THANH THUY chuyen FT24254767737262
10/09/2024 5078.96707		2.000.000		MBVCB.6995539755.VU THI CHIA chuyen tien.CT tu 1034231151 VU THI CHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92136		250.000		020097042209101805022024QLTU483420.9213 6.180503.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.92161		100.000		020097042209101805022024Y8TM923653.9216 1.180443.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho vuot qua bao yagi
10/09/2024 5161.56323		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7453453.20240910.66517453453-0983409655_U ng ho vung lu
10/09/2024 5388.92181		100.000		020097041509101805042024zMP0940338.92181 .180504.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.56326		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6853582.20240910.66516853582-0917693906_L UC PHUONG HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.76497		200.000		MBVCB.6995554947.TRAN Y LOAN chuyen tien.CT tu 0091000385901 TRAN Y LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76498		200.000		MBVCB.6995555051.DINH NGOC QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 0121000888453 DINH NGOC QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76596		100.000		897092.100924.180454.fan embe Negav ung ho khac phuc hau qua bao Yagi a
10/09/2024 5189.92217		100.000		020097042209101805032024C00N468742.92217 .180505.NGUYEN VAN CONG chuyen tien
10/09/2024 5220.77530		200.000		895233.100924.180437.Phan Thuy ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.92222		500.000		020097042209101805042024L60Q211618.92222 .180505.NGUYEN THI UYEN NHI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra mong mn duoc binh an
10/09/2024 5078.96737		1.000.000		MBVCB.6995561542.anh huong bao lu.CT tu 0011004165726 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.76650		2.000.000		704497.100924.180505.DAO NGOC HOANG chuyen ung ho ba con vuot qua bao so 3 FT24254971870943
10/09/2024 5161.56337		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6853709.20240910.66516853709-0977032029_U ng ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.76682		200.000		894698.100924.180431.Tam long nho ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.76702		200.000		831192.100924.180507.Nguyen Thi Thu ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5216.76711		200.000		898033.100924.180454.NGUYEN THI YEN VI Chuyen tien em mong moi ng binh an vuot qua con lu lut nay a
10/09/2024 5243.76520		100.000		MBVCB.6995565526.ho tro bao yagi.CT tu 1024850499 LE DUONG QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76732		1.000.000		702356.100924.180442.LUC TIEN CONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254827882486
10/09/2024 5240.76524		200.000		MBVCB.6995561274.TRAN THI SUONG ho tro bao lu mien Bac .CT tu 0411001080613 TRAN THI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.76721		1.000.000		704272.100924.180503.Le Trang ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254915741091
10/09/2024 5213.76720		200.000		704524.100924.180505.Gop chut suc nho FT24254946007173
10/09/2024 5017.76750		500.000		704695.100924.180507.NGUYEN KIM ANH chuyen FT24254369057580
10/09/2024 5214.77666		1.000.000		702410.100924.180443.Le Thuy Minh xin dong gop ho tro ba con vung lu FT24254996766413
10/09/2024 5215.76754		100.000		704715.100924.180507.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254286108794
10/09/2024 5213.76760		200.000		246675.100924.180508.Chuyen khoan tu tai khoan 51871636363
10/09/2024 5390.92344		2.000.000		020097042209101805082024RMW9891172.923 44.180449.ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5214.77691		200.000		055335.100924.180445.Huong ve Dong Bao bi thiet hai do Yagi.
10/09/2024 5388.92366		20.000		020097042209101805082024QVPO275754.9236 6.180509.PHAN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5161.56366		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6644533.20240910.66516644533-0987764436_N GUYEN MINH AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.76813		100.000		704513.100924.180505.TRAN THI NGOC HA mong cho moi ng luon binh an manh khoe som tro lai vs cuoc song binh thuong FT24254710221663
10/09/2024 5217.76811		764.000		704507.100924.180505.TRAN DAI NGHIA chuyen FT24254609131148

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.92386		500.000		0200970405091018051020247F6J015528.92386. 180510.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO THIET HAI SAU BAO SO 3
10/09/2024 5218.77728		500.000		831142.100924.180506.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.77759		1.000.000		705009.100924.180510.Gop chut suc vi mien Bac than yeu FT24254113472225
10/09/2024 5212.77762		200.000		895376.100924.180440.gui mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.77755		1.000.000		895293.100924.180438.DANG THI NGOC NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.76858		300.000		058817.100924.180510.Mong thien tai som qua, moi gia dinh deu hanh phuc
10/09/2024 5241.76545		100.000		MBVCB.6995549821.LE NGUYEN BAO HAN chuyen tien ung ho moi nguoi.CT tu 1049603827 LE NGUYEN BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.77795		200.000		058838.100924.180511.Nguyen Dang Hoan chuyen tien ung ho thiet hai do bao
10/09/2024 5388.91607		50.000		020097042209101805112024Z39X622423.91607 .180452.LE NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5220.76890		100.000		895416.100924.180441.VO THI THAO ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.92464		100.000		020097042209101805112024L1PV345877.92464 .180513.NGUYEN THANH CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.76555		500.000		MBVCB.6995562437.Thu Trang khac phuc bao Yagi.CT tu 0711000220332 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92480		250.000		020097042209101805122024X5YB189129.9248 0.180513.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.76557		200.000		MBVCB.6995566034.NGO HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0181003350637 NGO HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.77865		1.000.000		055577.100924.180449.Nguyen Thi Phuong Thuy chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5212.76926		100.000		643227.100924.180449.TO THIEN HUE chuyen khoan-100924-18:04:50 643227
10/09/2024 5212.76928		100.000		058953.100924.180513.Bui Thanh Hao huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.76933		100.000		970987.100924.180514.NGUYEN THI THUAN TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.92504		100.000		0200970415091018051420243Oxn941089.92504. 180514.ung ho ng dan khac phuc bao a
10/09/2024 5390.91660		200.000		020097040509101805142024E3IX015762.91660. 180514.Vietcombank:0011001932418:TRAN TU LIEM chuyen tien ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5216.77897		100.000		369417.100924.180514.VCK CUONG KY ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5161.56396		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7453786.20240910.66517453786-0936977540_U ng ho ba con o vung bao Mong mn dc binh an
10/09/2024 5214.76969		100.000		703008.100924.180449.quyen gop cho dong bao FT24254214707270
10/09/2024 5390.92565		200.000		020097041509101805152024heSA941141.92565 .180516.cau mong ba con mien Bac deu binh an
10/09/2024 5219.77929		300.000		970324.100924.180450.Huy. Dong gop Co Bac Anh Huong Bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.77925		100.000		830625.100924.180450.TRAN THI HANH AN chuyen tien
10/09/2024 5389.92580		50.000		0200970415091018051620244V60941149.92580. 180516.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.91708		100.000		020097041509101805162024kieP940795.91708. 180516.NGUYEN TUAN KHOA Chuyen tien
10/09/2024 5216.77939		200.000		967640.100924.180512.ung ho cac tinh lu lut, ma GD 248828614
10/09/2024 5215.77938		50.000		895311.100924.180439.PHAN PHAT DAT ho tro dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5220.76980		1.000.000		705089.100924.180511.NGUYEN TAI LONG FT24254016900994
10/09/2024 5387.91725		200.000		020097041509101805162024ZR2a940812.91725 .180516.Ung ho nguoi dan mua bao lu mong moi nguoi luon binh an vuot qua
10/09/2024 5387.91736		500.000		020097041509101805172024MdOc940826.9173 6.180517.1 chut tam long thao gui toi ba con co bac gap kho khan a
10/09/2024 5244.76585		10.000		MBVCB.6995562639.DAO MANH KHOI chuyen tien.CT tu 1028060156 DAO MANH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.78019		500.000		023294.100924.180516.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.79018		100.000		895812.100924.180449.1 chut tam long gui toi dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.78038		300.000		703385.100924.180453.Chung tay cung dong bao mien Bac vuot qua thien tai FT24254536789551
10/09/2024 5389.91815		20.000		020097041509101805192024XXHW940947.918 15.180519.DUONG TRUONG QUYNH TRANG UNG HO BA CON MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5387.92723		1.000.000		02009704220910180518202475WF537279.9272 3.180520.LE DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5017.79124		100.000		705674.100924.180517.TRINH THI THU HUONG chuyen ung ho dong bao MB FT24254022061081
10/09/2024 5214.79139		50.000		058391.100924.180519.Doan Huynh Minh Vy chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.79147		200.000		022456.100924.180519.IBFT Mot chut tam long nho ak
10/09/2024 5189.92798		200.000		0200970415091018052120249MVN941509.9279 8.180521.NGUYEN THI KIEU TRANG ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.92807		50.000		020097041509101805212024bqhr941370.92807. 180522.Blog August to September - Younghoon va Hyunjae ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5215.79184		1.000.000		705800.100924.180518.TranThuy chung tay gop suc FT24254260930868
10/09/2024 5215.79185		500.000		705986.100924.180521.Mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an FT24254904086202
10/09/2024 5390.92819		62.148		020097042209101805212024TYBX996039.9281 9.180522.NGUYEN HOANG MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.76625		300.000		MBVCB.6995563404.HOANG NGUYEN PHUNG VY chuyen tien.CT tu 0841000081025 HOANG NGUYEN PHUNG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76632		100.000		MBVCB.6995568020.LE NHU Y chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1015813055 LE NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76631		50.000		MBVCB.6995567569.PHAM THANH HAI chuyen tien.CT tu 1024889451 PHAM THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.76633		5.000		MBVCB.6995566367.HUYNH CHANH THONG chuyen tien.CT tu 1034213576 HUYNH CHANH THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79314		50.000		059304.100924.180519.Ung ho dong bao

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.92905		200.000		020097041509101805252024SapL941470.92905. 180525.NGUYEN THI HUYEN HN dt 0902133358 ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.92913		50.000		0200970422091018052320241P45469813.92913. 180505.BUI THI KHANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5244.76641		100.000		MBVCB.6995563501.NGUYEN VAN DIEU ho tro dong bao lu lut bao so 3.CT tu 0011004045490 NGUYEN VAN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76643		500.000		MBVCB.6995568129.NGUYEN TIEN HOAN chuyen tien.CT tu 9012318888 NGUYEN TIEN HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92940		30.000		020097042209101805242024LUY7214008.92940 .180525.HOANG DANG CONG chuyen tien
10/09/2024 5078.96893		889.000		MBVCB.6995565979.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 0071001299076 NGUYEN NGOC THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78262		1.000.000		022100.100924.180520.IBFT PHAN MINH TIEN ung ho bao lu
10/09/2024 5389.93028		40.000		020097042209101805252024Q68C469026.93028 .180506.DOAN THI NHU QUYNH binh duong em co chut muon quyen gop ung ho a
10/09/2024 5219.79411		50.000		830959.100924.180501.TRAN LE DUY chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.79415		100.000		023510.100924.180522.IBFT ung ho bao lu
10/09/2024 5017.79426		200.000		703838.100924.180458.DANG THI TRANG chuyen FT24254658266100
10/09/2024 5017.78333		500.000		704092.100924.180501.NGUYEN XUAN SON FT24254836705169
10/09/2024 5387.93040		300.000		020097041509101805272024Yj3Q942026.93040. 180527.Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5239.76664		200.000		MBVCB.6995563684.TRAN HUONG LAM chuyen tien.CT tu 0161001718788 TRAN HUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79457		50.000		831714.100924.180523.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5218.78360		1.000.000		706557.100924.180527.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254347005283
10/09/2024 5390.94036		200.000		02009704220910180527202430LX983085.94036 .180528.Giup do mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.93067		5.000.000		0200970405091018052820245JE2016680.93067. 180528.Vietcombank:0011001932418:gia dinh DAO THI THAO UYEN ung ho cuu tro dong bao cac Tinh. Thanh Pho bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5213.78370		1.000.000		898221.100924.180457.PHAM THI MUI Chuyen tien ung ho bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5218.79530		1.000.000		644352.100924.180630.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-18:05:29 644352
10/09/2024 5209.78408		100.000		704376.100924.180504.NGUYEN TRUONG THINH chuyen FT24254285100020
10/09/2024 5216.79484		1.000.000		449149.100924.180503.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.93111		200.000		020097042209101805292024Z2OM215938.9311 1.180530.Viet Nam manh me len
10/09/2024 5213.78428		100.000		704443.100924.180505.Ung ho dong bao FT24254304534054
10/09/2024 5219.78442		50.000		831853.100924.180528.DO THI LAN HUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.94156		100.000		020097042209101805312024LBDH973156.9415 6.180512.chut tam long nho mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5387.94163		888.888		020097042209101805312024HN4A722174.9416 3.180532.NGUYEN NGOC SON chuyen tien
10/09/2024 5214.78480		500.000		706316.100924.180525.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254459430120
10/09/2024 5189.94179		5.000.000		02009704220910180531202498U5449162.94179. 180512.VU THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.56546		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7456463.20240910.66517456463-0934936326_P HAM THI ANH NGUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.78500		300.000		706432.100924.180527.BUI THI KHANH LY chuyen tien cuu tro bao lu mien Bac FT24254125393297
10/09/2024 5017.79671		200.000		899650.100924.180520.LE TAN DUY Chuyen tien ung ho tien bao
10/09/2024 5215.79649		200.000		023640.100924.180532.IBFT Ngoc Le
10/09/2024 5241.76701		50.000		MBVCB.6995563728.Ung ho cac tinh,tp bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1040330730 NGUYEN NGOC TRIEU NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.56549		118.074		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6854975.20240910.66516854975-0359426238_N GUYEN QUOC LONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.79686		200.000		704662.100924.180507.NGUYEN THUY TRANG ung ho FT24254655254636
10/09/2024 5388.94237		200.000		020097042209101805332024WP7X660637.9423 7.180535.ung ho dong bao bi lu lut va sau bao
10/09/2024 5078.96976		100.000		MBVCB.6995569012.Chung tay cung ca nuoc vuot qua bao lu.CT tu 0771000609747 NGUYEN THI MY MY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93241		1.000.000		020097042209101805352024S67Z759681.93241. 180536.FAN JIMMYSEA VIETNAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5242.76721		50.000		MBVCB.6995569389.DAO DUY VIET ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 1020678941 DAO DUY VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76725		2.000.000		MBVCB.6995569278.ung ho vung bi thien tai. chuc cac chien si nhieu suc khoe.CT tu 0401001380320 VU THI HOA SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79788		200.000		707076.100924.180533.Ung ho dong bao bi bao lu thien tai FT24254104588008
10/09/2024 5212.79805		1.000.000		644338.100924.180531.LE ANH NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:05:30 644338
10/09/2024 5216.78633		1.000.000		897297.100924.180459.NGUYEN HOAI CAM TU Chuyen tien
10/09/2024 5241.76728		100.000		MBVCB.6995564910.VO NGUYET chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0281000416669 VO THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78630		200.000		595013.100924.180534.Dong bao mien bac co len
10/09/2024 5389.94330		1.000.000		020097042209101805352024L67C316023.94330. 180517.PHAM MINH ANH chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5161.56584		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7549073.20240910.66517549073-0931250104_U ng ho ba con chong yagi
10/09/2024 5220.79827		300.000		707208.100924.180534.Ung ho khac phuc thien tai lu lut FT24254400978757
10/09/2024 5017.79838		100.000		900819.100924.180531.Nguyen Ngoc Anh ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.94351		20.000		020097042209101805372024ZMFO509626.9435 1.180538.choatchatshop ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.79864		10.000		707297.100924.180535.NGUYEN YEN VAN chuyen FT24254946009450
10/09/2024 5189.93305		38.000		020097042209101805372024QVZW624539.933 05.180519.NGUYEN ANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5218.78685		2.000.000		644595.100924.180648.NHOM THIEN NGUYEN KHONG TEN UH KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:05:38 644595
10/09/2024 5161.56579		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7458190.20240910.66517458190-0386900551_ Moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5017.78714		200.000		898839.100924.180507.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5212.79930		1.000.000		900467.100924.180524.PHAM THI THU HA ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5389.94463		1.000.000		020097042209101805402024S2ZH667542.94463 .180541.BUI THANH TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.94464		100.000		020097040509101805412024QXCG017454.9446 4.180541.Vietcombank:0011001932418:DANG DINH PHUC chuyen tien ung ho mien bac con bao yagi
10/09/2024 5240.76755		200.000		MBVCB.6995565130.ung ho bao so 3.CT tu 1014494071 TRAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.78742		200.000		897587.100924.180505.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.79979		100.000		901150.100924.180528.TRIEU THU HANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.97022		5.000.000		MBVCB.6995575346.Dau decor gift ung ho cuu tro dong bao .CT tu 0111000216902 NGUYEN THI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94493		20.000		020097042209101805412024HW12857799.9449 3.180542.dong bao oi co len a
10/09/2024 5209.80014		200.000		061228.100924.180535.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.76766		200.000		MBVCB.6995569690.PHAM THUY HA NHI chuyen tien.CT tu 9329232866 PHAM THUY HA NHI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80054		2.000.000		898810.100924.180507.Cong dong Roja Niche VN ung ho
10/09/2024 5387.94548		20.000		020097042209101805422024PIVZ215904.94548. 180543.HOANG DIEU MY chuyen tien ung ho

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.78810		50.000		644753.100924.180643.NGUYEN THI LY transfer-100924-18:05:41 644753
10/09/2024 5390.93442		50.000		020097042209101805422024LXLK218139.9344 2.180543.UNG HO DONG BAO MIEN BAC DO THIEN TAI. VIET NAM OI CO LEN
10/09/2024 5388.94571		50.000		0200970422091018054220241V8Q164856.94571 .180544.VUU THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5213.80095		100.000		898761.100924.180506.LIEU DINH ANH NHAT Chuyen tien
10/09/2024 5245.76777		300.000		MBVCB.6995570362.TRAN VAN LAM ho tro dong bao mien bac.CT tu 1030885232 TRAN VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.76778		200.000		MBVCB.6995570016.chut tam long gui den moi nguoi .CT tu 1019917884 LE HONG NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80099		100.000		059231.100924.180518.Tran Thi Kim Chi giup do moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.78831		200.000		898887.100924.180508.HO HUYEN LINH Chuyen tien
10/09/2024 5189.93465		100.000		020097041509101805442024bEXx943062.93465 .180544.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.78880		300.000		901278.100924.180530.Ung ho Dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5189.93500		111.111		020097042209101805432024SXBT563729.9350 0.180546.Cua It Long Nhieu
10/09/2024 5218.80189		100.000		898701.100924.180505.NGUYEN MAI HUONG ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.80198		50.000		705795.100924.180518.So tien nho nay mong rang se cung voi nguoi dan ca nuoc phan nao giup do duoc dong bao dang bi anh huong boi bao Yagi. FT24254375740275
10/09/2024 5220.78910		531.995		708295.100924.180546.Hua Khai Xu Kai VietNam Fanpage ung ho dong bao vung lu lut. Viet Nam co len FT24254100697855
10/09/2024 5218.80234		1.000.000		705996.100924.180521.LE NGOC DAI TRANG gui cuu tro bao Yagi FT24254498270300
10/09/2024 5212.80236		100.000		901679.100924.180537.I love VIET NAM
10/09/2024 5220.80243		50.000		902172.100924.180539.LE MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5214.80284		2.000.000		832475.100924.180548.Kim lien long an ung ho dong bao vung bao phia Bac
10/09/2024 5209.78985		100.000		062047.100924.180548.Dinh Thu Van chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.93600		50.000		0200970422091018054720243B4O256474.93600 .180549.Huynh Anh Nghiep chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5388.94761		50.000		020097040509101805492024F9VB017980.94761 .180541.Vietcombank:0011001932418:THAM KHANH LINH ung ho mot chut tien giup dong bao a
10/09/2024 5214.80326		200.000.000		708526.100924.180548.HUYNH TRAN THANH chia se voi dong bao bi lu lut FT24254230300414
10/09/2024 5390.94800		96.000		020097041509101805502024mq46943264.94800 .180550.NGUYEN BICH DIEP chuyen tien
10/09/2024 5389.94809		100.000		020097041509101805502024A066942810.94809 .180542.ung ho cuu tro mong moi nguoi deu binh an. Nam Mo Bon Su Thich Ca Mau Ni Phat
10/09/2024 5215.80364		100.000		708116.100924.180544.DINH TRUNG HIEU chuyen FT24254286470600
10/09/2024 5217.80363		2.000.000		644873.100924.180549.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-18:05:47 644873
10/09/2024 5389.93694		500.000		020097041509101805512024BIKO942860.93694 .180531.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.94868		100.000		020097042209101805512024IMWD359825.948 68.180552.ung ho bao lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5189.94872		999.999		020097041509101805522024nKmn943327.9487 2.180532.NGUYEN THI RO chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.94909		150.000		020097042209101805512024PE5Z618354.94909 .180553.Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5212.80461		100.000		024129.100924.180546.IBFT THAI MINH TAI chuyen tien
10/09/2024 5387.94925		200.000		020097041509101805532024ZJUe943378.94925 .180553.LE VAN VU ung ho dong bao cac tinh mien bac bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5244.76841		100.000		MBVCB.6995576835.MAI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1046003935 MAI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80471		200.000		832536.100924.180551.NGUYEN NGOC CAM chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.94934		100.000		0200970415091018055320249nYG943391.94934 .180553.con xin chung tay mot it ung ho nguoi dan gap nan
10/09/2024 5220.81103		100.000		023906.100924.180547.IBFT NGOC THANH quyen gop ho tro nguoi dan kho khan



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.76843		500.000		MBVCB.6995576694.TRUONG KIM NGAN chuyen tien.CT tu 0251002750513 TRUONG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80510		1.000.000		645005.100924.180550.VU BINH DUONG HA LONG CHUYEN KHOAN-100924-18:05:50 645005
10/09/2024 5212.81152		200.000		645056.100924.180702.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT BAO-100924-18:05:52 645056
10/09/2024 5219.81156		100.000		709046.100924.180554.LE THI THU HUYEN chuyen ung ho DONG BAO FT24254008453400
10/09/2024 5389.93802		200.000		020097042209101805552024OUGS692659.9380 2.180556.ung ho mb
10/09/2024 5388.95050		100.000		020097042209101805552024UHJN336415.9505 0.180556.cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5215.81183		100.000		900486.100924.180524.CHU THANH TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5212.81188		500.000		644959.100924.180550.NAM PHUONG UNG HO NGUOI DAN-100924-18:05:50 644959
10/09/2024 5219.80616		400.000		645154.100924.180556.CHIA SE MAT MAT CUNG CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-18:05:56 645154
10/09/2024 5214.80635		100.000		972255.100924.180557.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.97147		500.000		MBVCB.6995576550.Con xin ung ho dong bao thiet hai do bao so 3. Mong moi nguoi binh an.CT tu 9398974422 LE THI THAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.56705		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6547391.20240910.66516547391-0965311827_U ng ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.80646		300.000		897911.100924.180511.DINH THI NGOC ANH Chuyen tien ho tro nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5161.56713		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7552304.20240910.66517552304-0961883339_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.80678		500.000		832725.100924.180558.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5161.56716		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7550202.20240910.66517550202-0938428490_N GUYEN BUU TRAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.76879		200.000		MBVCB.6995576815.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0691000393934 PHAM THI NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.80710		100.000		709152.100924.180555.Khac phuc hau qua do thien tai FT24254611120095
10/09/2024 5189.93871		50.000		020097040509101805582024Z1VL018534.93871 .180538.Vietcombank:0011001932418:HOANG PHAN KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.81245		200.000		708764.100924.180551.DUONG THI HONG LIEU ung ho dong bao bi thien tai FT24254537006602
10/09/2024 5241.76881		1.000.000		MBVCB.6995571047.NGUYEN THI KIM CUC chuyen tien ung ho khac phuc bao lu con bao so 3 yagi.CT tu 0451000313840 NGUYEN THI KIM CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76890		200.000		MBVCB.6995577122.TRAN THI LOAN ung ho ba con bao lu.CT tu 1014047125 TRAN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.76890		500.000		MBVCB.6995565053.ung ho dong bao chiu anh huong tu bao Yagi.CT tu 0031000381456 NGUYEN THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.80755		500.000		902854.100924.180554.gop chut tam long cho dong bao
10/09/2024 5213.80771		1.000.000		651392.100924.180534.Ung ho dong bao bi anh huong sau bao Yagi cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.80775		1.000.000		707024.100924.180532.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24254302192219
10/09/2024 5209.81291		100.000		832060.100924.180535.PHUNG THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.80779		100.000		452593.100924.180534.Ung ho thiet hai Bao
10/09/2024 5161.56736		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7458385.20240910.66517458385-0936766347_H UYNH NHAT KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.95213		50.000		020097042209101805592024C5LF539866.95213 .180601.TRAN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5017.80737		500.000		972293.100924.180559.tuong tro ba con luc kho khan
10/09/2024 5216.81310		50.000		832023.100924.180534.NGUYEN THI XUAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5388.93941		500.000		020097042209101805592024C3ZU876282.9394 1.180601.TRAN THI OANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5161.56747		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7073605.20240910.66517073605-0972122005_h o tro dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.56738		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517553796.20240910.66517553796-0786242639_H O MINH ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.76902		100.000		MBVCB.6995567757.DANG MINH TRUNG chuyen tien cuu tro dong bao mien bac bao YAGI.CT tu 9949999544 DANG MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.80821		100.000		901588.100924.180536.HOANG THI THU PHUONG ung ho Mien Bac lu lut
10/09/2024 5189.93968		200.000		020097042209101806002024FQ2L629187.93968.180602.Cung nhau vuot qua Yagi
10/09/2024 5387.95251		200.000		020097042209101806002024UCGQ851732.95251.180602.PHAM GIA DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.95265		50.000		0200970405091018060220248U94018758.95265.180553.Vietcombank:0011001932418:LE HA MY chuyen tien
10/09/2024 5244.76911		500.000		MBVCB.6995577536.LAM VU HONG PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0481000876124 LAM VU HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80915		8.000.000		709251.100924.180556.ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254363106061
10/09/2024 5219.80924		1.000.000		024471.100924.180603.IBFT uong ho dong bao lut
10/09/2024 5389.95333		200.000		020097042209101806022024TBXW354354.95333.180604.nguoi con nho be o mien nam ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5240.76924		200.000		MBVCB.6995571976.NGUYEN THI TUYET AN chuyen tien mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 1035023333 NGUYEN THI TUYET AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80980		500.000		024488.100924.180605.IBFT Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.80983		500.000		709980.100924.180604.TRAN THI HOANG NGAN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254297321441
10/09/2024 5388.96054		10.000.000		020097042209101806042024FH53247417.96054.180605.Gia dinh be Minh Duc ck ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai con bao Yagi
10/09/2024 5189.95377		60.000		020097042209101806042024RTDY324457.95377.180605.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5209.82004		100.000		903142.100924.180545.cau mong tat ca moi nguoi binh an hanh phuc a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.95404		100.000		020097042209101806052024MGPU941710.9540 4.180606.ung ho thiet hai do bao yagi da gay ra.mong dong bao vuot qua kho khan nay de tiap tục phát triển đất nước
10/09/2024 5017.81449		1.000.000		898790.100924.180507.HOANG VAN TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.81462		500.000		904123.100924.180600.PHUONG THI HOA Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.97223		500.000		MBVCB.6995578089.1 Nguoi dan yeu nuoc UH dong bao lu lut.CT tu 1111000478698 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.76941		20.000.000		MBVCB.6995571880.tap the dev gang dong gop ung ho.CT tu 0451000492724 NGUYEN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95450		200.000		020097042209101806062024CY10757698.95450 .180607.DANG THI THU UYEN chuyen tien gop suc cuu tro mien bac vuot qua he qua bao yagi
10/09/2024 5214.81471		100.000		832221.100924.180540.TA QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.95502		2.300.000		020097040509101806082024SW55019115.9550 2.180608.Vietcombank:0011001932418:Tee Ho chuyen tien ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.76948		100.000		MBVCB.6995571721.hvtcdcsnd2 thuonglamVNoi.CT tu 1027299196 DANH MINH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81524		2.000.000		903996.100924.180600.Hoai Anh ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5078.97249		200.000		MBVCB.6995571280.PHAM THI LIEU ung ho dong bao lu lut .CT tu 0411001074326 PHAM THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95580		200.000		020097042209101806082024P0ZG203573.95580 .180610.Tam long hoc sinh mien nam gui cac ban mien Bac
10/09/2024 5216.81544		10.000.000		708186.100924.180544.ung ho cuu tro mua bao lu lut FT24254892309606
10/09/2024 5220.82186		100.000		710341.100924.180608.Ung ho dong bao bi thiet hai do anh huong bao so 3 FT24254414821451
10/09/2024 5388.96190		100.000		0200970422091018060920243X5Q467248.96190 .180610.so tien nho thoi nhung mong giup duoc phan nao cho ba con vuot qua a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.82198		200.000		644827.100924.180545.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-18:05:45 644827
10/09/2024 5017.81569		100.000.000		644855.100924.180650.CONG TY GAO THIEN BAO DONG GOP UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-18:05:45 644855
10/09/2024 5214.81580		100.000		971920.100924.180546.NGUYEN THI HAI LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.76971		200.000		MBVCB.6995571313.Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1039923924 LE THI KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.82250		1.000.000		710361.100924.180608.VU THI THU HUYEN ung ho bao lu mien Bac FT24254004938018
10/09/2024 5390.96236		1.000.000		020097042209101806112024RZGV568171.9623 6.180612.NGUYEN VAN LOI chuyen tien
10/09/2024 5212.82245		1.000.000		904289.100924.180604.NGUYEN HOAI CAM TU Chuyen tien
10/09/2024 5214.81604		100.000		905210.100924.180604.DO THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.82269		200.000		972696.100924.180612.HOANG HONG VI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.96234		100.000		020097041509101806122024AoCF943964.9623 4.180612.LE THI TUONG VI chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5161.56819		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7269075.20240910.66517269075-0837726677_P HAM LE NGOC THAO chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5242.76986		1.000.000		MBVCB.6995573161. HUONG NGUYEN - HAI PHONG UNG HO DONG BAO ANH HUONG BOI BAO YAGI.CT tu 0031000261094 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.56825		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7551599.20240910.66517551599-0357354506_C hau xin gui chut tam long den moi nguoi o vung lu a
10/09/2024 5215.82303		1.000.000		708489.100924.180548.Ung ho dong bao lu lut FT24254730023699
10/09/2024 5219.82330		500.000		833212.100924.180613.DO CONG THANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.82337		200.000		644899.100924.180648.NGUYEN THI HONG THAM CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON DONG BAO BI BAO LU-100924-18:05:47 644899
10/09/2024 5212.81667		1.000.000		708374.100924.180547.PHUNG THI THANH TUYET ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24254460670332
10/09/2024 5216.82363		200.000		195255.100924.180612.Mong Viet Nam nhanh qua khoi giai doan kho khan nay ah
10/09/2024 5189.95780		100.000		0200970422091018061220240KSY561443.95780 .180556.Ung ho anh huong sau bao
10/09/2024 5215.81708		100.000		902335.100924.180542.NGUYEN MAI THUY ANH Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao. chuc tat ca moi nguoi binh an va suc khoe
10/09/2024 5243.77014		2.000.000		MBVCB.6995574384.TQ ung ho mien Bac sau bao yagi. Mong ba con dc binh an.CT tu 1012362573 NGUYEN NGOC TU QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.77015		10.000		MBVCB.6995573661.NGUYEN THI NGOC THUY GUI DONG BAO CAC TINH BI THIEN TAL.CT tu 1018073392 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95821		100.000		0200970415091018061720244u7J944786.95821. 180609.Ung ho dong bao kho khan do bao so 3
10/09/2024 5219.82426		100.000		900915.100924.180533.DO VIET HOANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.82420		50.000		411736.100924.180613.BK Fire cau lac bo phim anh Bach Khoa
10/09/2024 5217.81740		70.000		708870.100924.180552.BAECHOX UNG HO FT24254615299021
10/09/2024 5218.81755		200.000		710475.100924.180609.NGUYEN DUC LONG chuyen ung ho dong bao bao lut FT24254840024176
10/09/2024 5239.77024		500.000		MBVCB.6995579082.GARRETT CHARLIE FELIX JAMES transfer.CT tu 1044181323 GARRETT CHARLIE FELIX JAMES toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82488		200.000		711022.100924.180615.NGUYEN THI MINH THUY chuyen FT24254281548170
10/09/2024 5161.56869		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7074678.20240910.66517074678-0852992747_N guoi ham mo Neko Le ho tro dong bao khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.95879		50.000		020097042209101806182024H7VM454333.9587 9.180619.NGUYEN CONG KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.96432		500.000		020097040509101806192024W4X7019765.9643 2.180619.Vietcombank:0011001932418:Gui dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.95888		300.000		020097040509101806192024ZA97019766.95888 .180619.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TRA GIANG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5220.81810		100.000		904354.100924.180605.VU HONG LINH ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5161.56885		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7557342.20240910.66517557342-0365374701_ Mong moi nguoi se binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.82532		1.000.000		711166.100924.180617.NGUYEN BAO KIM CUC FT24254615300894
10/09/2024 5161.56887		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6857089.20240910.66516857089-0706814421_B ao Ngoc ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5214.81827		200.000		709163.100924.180555.ung ho vung bao lu FT24254089817799
10/09/2024 5389.95897		200.200		020097042209101806182024N47P268705.95897 .180620.fandom Ky Ham ung ho dong bao
10/09/2024 5189.95920		200.000		020097042209101806192024W8TD978092.9592 0.180612.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.77041		500.000		MBVCB.6995579295.Be Nep ung ho cuu tro bao YAGI.CT tu 1611119999 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77040		500.000		MBVCB.6995574697.AI QUYNH ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0371000424511 AI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.77037		5.000.000		MBVCB.6995573266.Ob Nguyen Chi Dung va Hoang thi Thanh Van ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 0011001760515 HOANG THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81862		300.000		344394.100924.180553.Gia dinh chau Minh Anh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.77040		300.000		MBVCB.6995573378.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1040128599 NGUYEN CHI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.82617		5.000.000		832684.100924.180557.Duy Tram Chung tay giup do Baoso3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96478		2.000.000		020097041509101806212024DZp6945237.96478 .180621.Tran Thao Linh ung ho
10/09/2024 5219.81874		300.000		024813.100924.180614.IBFT PHAN THAI THUY VY chuyen tien khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5219.81886		100.000		711472.100924.180621.Ho tro dong bao lu lut mien Bac FT24254482030309
10/09/2024 5213.81895		200.000		711423.100924.180620.MAI THI THU HUONG chuyen ung ho cuu tro bao lu mien Bac FT24254036323976
10/09/2024 5017.82651		1.000.000		833279.100924.180616.NGUYEN THI XUAN HIEN chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5216.81900		200.000		711160.100924.180617.VU HA PHUONG chuyen FT24254707150057
10/09/2024 5242.77053		20.000		MBVCB.6995579626.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 1023228223 NGUYEN THU BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.77058		50.000		MBVCB.6995579570.Chau Duong Khoi Nguyen quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 9966971997 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97032		100.000		020097042209101806212024TV0N732065.9703 2.180623.NGUYEN THI THANH THANH CHUYEN TIEN
10/09/2024 5214.82727		100.000		833348.100924.180617.tam long nho gui dong bao vung lu lut
10/09/2024 5242.77063		200.000		MBVCB.6995574140.NGUYEN MINH THU chuyen tien ung ho chong lu lut .CT tu 0381000537289 NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82732		200.000		709339.100924.180557.Mong moi nguoi Viet Nam deu binh an vuot thien tai FT24254743343025
10/09/2024 5390.97061		200.000		0200970415091018062420246Vwe945508.97061 .180624.Nga Doan mong ba con som vuot qua lu
10/09/2024 5239.77066		1.000.000		MBVCB.6995579499.MIEN TRUNG UNG HO DONG BAO MIEN BAC-BAO YAGI.CT tu 0051000545446 TA THI NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.82755		1.000.000		066086.100924.180623.Ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5388.96572		500.000		020097041509101806252024qCb945554.96572 .180625.THU HUE UNG HO DONG BAO QUA BAO YAGI



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.83002		6.000		747926.100924.180559.Quynh Nhu ung ho cac tinh chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.97128		50.000		0200970422091018062420242K1Z927196.97128 .180626.Ung ho cac tinh bi bao lu do con bao vua qua
10/09/2024 5189.97126		200.000		0200970422091018062420247G4K408925.97126 .180626.NGUYEN THI TO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.82833		500.000		904622.100924.180611.DOAN THI THU THUY ung ho khac phuc bao va lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.96614		1.000.000		020097042209101806242024GQZ4292124.9661 4.180626.MAI NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.97155		100.000		020097041509101806272024mssi945411.97155. 180627.LE HONG QUAN ung ho dong bao tai vung lu - Viet Nam co len
10/09/2024 5215.83047		200.000		064660.100924.180600.Tran Thi Hoai Thanh chuyen tien
10/09/2024 5161.56941		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7553409.20240910.66517553409-0345106299_P HAM QUE HANG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.56942		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7557656.20240910.66517557656-0395106953_U ng ho mien bac
10/09/2024 5390.97203		200.000		020097041509101806282024UKqy945440.9720 3.180628.NGUYEN THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5220.83069		1.000.000		967949.100924.180622.cau chuc su binh an den moi nguoi dan dang gap nan., ma GD 248829059
10/09/2024 5388.97199		100.000		0200970422091018062620240FLI662900.97199. 180628.TRAN VAN LUONG ung ho bao lut
10/09/2024 5189.97217		50.000		020097042209101806272024TCAD553477.9721 7.180628.Mot chut khong dang la bao xin chia se cung dong bao
10/09/2024 5161.56946		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6645949.20240910.66516645949-0981922343_C huc moi nguoi cung vung tinh than vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5214.82908		200.000		711568.100924.180622.NGUYEN VAN KHAI ung ho dong bao FT24254750340056
10/09/2024 5215.82928		500.000		905640.100924.180611.Tran Thi Huong Lan quyen gop ung ho cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5390.97266		100.000		020097042209101806282024BIQ6695379.97266. 180630.VO MY TIN chuyen tien
10/09/2024 5390.96706		1.000.000		0200970415091018063020245no1945500.96706. 180630.ung ho cuu tro dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.83151		300.000		711901.100924.180626.Phuong Hien ung ho dong bao FT24254618771109
10/09/2024 5017.83137		1.000.000		066996.100924.180623.Vu Phan Du Ly chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5189.96729		500.000		0200970422091018063020245INE733999.96729.180631.Trang Nguyen chia se cung dong bao kho khan mua lu
10/09/2024 5239.77114		500.000		MBVCB.6995586009.Cuu tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 0691000378381 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83165		500.000		711970.100924.180626.Ung ho dong bao bao so 3 FT24254618572490
10/09/2024 5219.84048		2.000.000		903857.100924.180558.NGUYEN CHI NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.83236		300.000		903813.100924.180557.DINH THI NGOC ANH Chuyen tien ho tro nguoi dan vung bao Yagy
10/09/2024 5212.84062		1.000.000		905701.100924.180612.THAY GIANG UH DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5241.77127		200.000		MBVCB.6995571349.Mien Bac co len nhe ! Thuong .CT tu 9398701784 NGUYEN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96812		30.000		020097042209101806322024C5KQ726941.96812.180613.Chau xin gui chut tien nho de ung ho ba con mien bac trong vung lu a
10/09/2024 5388.97396		50.000		020097042209101806322024RDZJ229782.97396.180634.NGUYEN VU DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5387.96814		500.000		020097041509101806342024QB6s946098.96814.180634.NGUYEN THI TUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5388.96852		500.000		020097040509101806352024N2J8020664.96852.180615.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5017.83281		18.100		296352.100924.180628.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.83304		1.000.000		906419.100924.180624.ung ho ba con sau bao
10/09/2024 5244.77148		200.000		MBVCB.6995586657.NGUYEN QUYNH GIA THU chuyen tien.CT tu 9903991413 NGUYEN QUYNH GIA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83217		100.000		712355.100924.180630.NGUYEN THI THANH HOA chuyen FT24254365578914
10/09/2024 5245.77151		100.000		MBVCB.6995585746.Nguyen Huu Hanh than gui ! mot long huong ve dong bao cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 1049143132 NGUYEN HUU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.83337		200.000		712072.100924.180627.UNG HO DONG BAO FT24254889487784
10/09/2024 5219.84162		2.000.000		712583.100924.180633.NGUYEN THI TRUC LY chuyen cuu tro dong bao sau bao yagi FT24254587019370
10/09/2024 5078.97465		100.000		MBVCB.6995581140.tien cuu tro ba con mien Bac lu lut .CT tu 0161001612568 NGUYEN NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.84131		30.000		903964.100924.180559.ung ho bao lu
10/09/2024 5240.77158		399.999		MBVCB.6995587002.ung ho dong bao bi lu lut mien bac.CT tu 1015329566 TRUONG THUY HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.83361		300.000		968024.100924.180631.DUONG THI NGOC ANH chuyen tien, ma GD 248829121
10/09/2024 5389.97517		300.000		020097042209101806362024B9DL262152.97517 .180629.LUU THIEN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.84199		1.000.000		712309.100924.180630.Ung ho dong bao lu lut FT24254607405173
10/09/2024 5218.83364		1.000.000		712767.100924.180635.DINH TUYET LINH ung ho dong bao lu lut FT24254403725075
10/09/2024 5217.83368		1.000.000		904103.100924.180600.DO MANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5242.77159		100.000		MBVCB.6995581070.HUYNH QUANG LOC chuyen tien.CT tu 1043045003 HUYNH QUANG LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84205		500.000		712302.100924.180630.TRAN THI HOANG YEN chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24254188794333
10/09/2024 5213.84220		300.000		646139.100924.180632.UNG HO BAO LU-100924-18:06:31 646139
10/09/2024 5388.96939		200.000		020097042209101806362024QZNV557128.9693 9.180638.TRAN TUAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.83377		200.000		907072.100924.180621.ho tro ba con bao Yagi
10/09/2024 5209.84241		100.000		458983.100924.180632.NGUYEN VIET DANG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.77166		300.000		MBVCB.6995586927.LAM MY NHU chuyen tien ho tro nguoi dan vung bao.CT tu 1014417994 LAM MY NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.77169		5.000.000		MBVCB.6995579989.TRAN PHAM MY DUYEN chuyen tien.CT tu 0071001230681 TRAN PHAM MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97582		200.000		020097042209101806372024DUX0291804.9758 2.180639.VU THI YEN NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.83413		100.000		907171.100924.180624.chau sv cua it long nhieu, mong VN binh an
10/09/2024 5219.84293		200.000		904853.100924.180616.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5209.84297		200.000		712538.100924.180632.mong moi nguoi binh an FT24254611121930
10/09/2024 5161.57026		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7138568.20240910.66517138568-0358626082_N INH THI NGOC LAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.77178		500.000		MBVCB.6995581012.CUU TRO BAO YAGI MIEN BAC.CT tu 0441000744914 PHAN MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98006		100.000		020097040509101806402024OZJB020976.98006 .180640.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5216.83462		200.000		905949.100924.180616.TRAN THI QUYNH NHU Chuyen tien ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5216.83471		500.000		712682.100924.180634.BUI HA LINH chuyen ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254520111078
10/09/2024 5240.77183		1.000.000		MBVCB.6995564265.LE HUYNH NHAT PHAT chuyen tien.CT tu 0071001141039 LE HUYNH NHAT PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77182		500.000		MBVCB.6995580609.QUACH NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1017837246 QUACH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.84344		100.000		906412.100924.180624.NGUYEN HOANG MY Chuyen tien
10/09/2024 5242.77187		5.000.000		MBVCB.6995586886.PHAN VIET ANH chuyen tien ho tro nan nhan bao lut.CT tu 0011003715836 PHAN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83515		500.000		712834.100924.180636.LE THI THU THUY chuyen FT24254530159661
10/09/2024 5389.97646		200.000		020097041509101806412024XJck946325.97646. 180641.ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.83521		200.000		713252.100924.180640.NGUYEN HUONG LIEN ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254300504887
10/09/2024 5189.98054		100.000		020097041509101806412024ezwH946600.98054 .180642.HO THANH THIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.77192		500.000		MBVCB.6995575131.ung ho bao lu.CT tu 1029457078 NGUYEN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.77195		200.000		MBVCB.6995585946.TRAN THI THU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao so3 Yagy.CT tu 0341000670291 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83562		7.000.000		907477.100924.180630.the gioi dieu cay thuoc lao duc don gian
10/09/2024 5161.57043		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517555789.20240910.66517555789-0965840322_N GUYEN THI MINH ANH ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5217.83564		1.000.000		713435.100924.180642.Ho tro nguoi dan bi lu yagi FT24254328150385
10/09/2024 5220.84457		100.000		833932.100924.180637.HO NGOC YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5243.77207		1.000.000		MBVCB.6995587636.ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0011004425884 TRAN TRUNG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77209		2.000.000		MBVCB.6995581570.Cong Ty Co Phan Nhan Luc Quoc Te Hung Thinh chia se kho khan cung Ba con vung lu .CT tu 0721000609022 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97767		100.000		020097042209101806432024JX3Z368565.97767 .180636.Mong moi nguoi cung vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.84513		12.127		297264.100924.180637.NGO MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.97775		200.000		020097041509101806452024cVR2946722.97775 .180624.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu so 3
10/09/2024 5220.84512		30.000		458134.100924.180623.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.97774		50.000		020097042209101806432024XJRF155629.97774 .180645.NGUYEN NGOC TAM ung ho bao lu
10/09/2024 5387.97796		100.000		020097042209101806442024GIQV348737.97796 .180625.LE BINH MINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.77219		200.000		MBVCB.6995585399.TONG THI TAM ung ho mien bac.CT tu 1026243140 TONG THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97830		100.000		0200970422091018064520244AFG681502.9783 0.180646.Kim Ngan Thuy Duong ung ho khac phuc phuc hau qua bao
10/09/2024 5218.84574		100.000		905595.100924.180610.Ha Phuc ung ho nhan dan bi thiet hai do bao
10/09/2024 5388.98214		200.000		020097041509101806472024qFmO946483.9821 4.180647.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.84589		100.000		027397.100924.180640.IBFT Huong ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.83712		500.000		068427.100924.180647.Ung ho ban cuu tro cho ba con kv bao lu
10/09/2024 5219.83744		1.000.000		906006.100924.180617.HOANG VAN TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.98259		200.000		0200970422091018064720244KB6855316.98259 .180649.NGUYEN THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5240.77242		3.000.000		MBVCB.6995588172.Gia dinh Mkey Tony ung ho ng dan vung bao.CT tu 1029915670 NGUYEN KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.98266		50.000		020097040509101806492024MDFU021507.982 66.180649.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN QUOC DANG chuyen tien
10/09/2024 5389.97902		500.000		0200970422091018064820242JQE999939.97902. 180649.TRAN THI DIEU BINH chuyen tien
10/09/2024 5189.98279		99.000		020097042209101806482024JYCU434187.98279 .180649.Ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.97568		500.000		MBVCB.6995587119.NGUYEN MANH HAI chuyen tien.CT tu 0231000685853 NGUYEN MANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83784		200.000		711712.100924.180624.gop suc chia se giup dong bao lu FT24254732693477
10/09/2024 5240.77252		200.000		MBVCB.6995587902.LE HA CAM ung ho cuu tro thien tai.CT tu 0201000723744 LE HA CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83753		100.000		066207.100924.180626.Quach Duy Khanh chuyen tien
10/09/2024 5245.77255		1.000.000		MBVCB.6995587042.Mong dong bao binh an.CT tu 0071001156045 NGUYEN HONG TUYET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.97962		300.000		02009704220910180650202482W6252916.9796 2.180631.VU THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5217.83840		200.000		643353.100924.180632.TRAN THI XUAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.97584		20.000		MBVCB.6995581755.so tien tuy khong nhieu nhung con mong se giup cho nguoi dan gap bao mot phan nao do.CT tu 1041109598 CHAU GIA NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84740		1.000.000		973897.100924.180651.NGUYEN THI YEN VY chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.77263		300.000		MBVCB.6995582486.LE THI HOAI chuyen tien.CT tu 0011004287945 LE THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98351		20.000		020097042209101806512024ZC3A167130.9835 1.180652.NGUYEN NGOC KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.77265		100.000		MBVCB.6995588478.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1016947527 DOAN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83858		300.000		908071.100924.180635.NGUYEN VAN TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.98373		10.000.000		020097042209101806512024I938946482.98373. 180652.LE XUAN DAT NGUYEN THI OANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.83867		200.000		712407.100924.180631.Vo chong DX ung ho dong bao phía bắc khác phục bảo lu FT24254210930091
10/09/2024 5219.83871		200.000		458542.100924.180627.ung ho bao lu
10/09/2024 5209.84779		10.000		906573.100924.180626.PHAM QUYNH MAI Chuyen tien ung ho vung bao lu chuc may man den tat ca moi nguoi
10/09/2024 5214.84785		222.222		714028.100924.180649.Ung ho dong bao mien bắc FT24254879595480
10/09/2024 5161.57127		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7632521.20240910.66517632521-0337188623_ Mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5213.84834		20.000		646125.100924.180629.CAO THE ANH chuyen khoan-100924-18:06:27 646125
10/09/2024 5241.77284		500.000		MBVCB.6995573763.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1045614965 DOAN THI BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.84780		200.000		594986.100924.180619.DAU THI KIM CHI Ung ho khác phục sau bảo Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.77290		100.000		MBVCB.6995581267.tam long nho den nguoi dan bi anh huong boi bao lu.CT tu 1037736129 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99081		50.000		020097041509101806562024I0W8947548.99081 .180647.VANG NGOC PHUC HAU chuyen tien ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5214.85033		83.240		714684.100924.180656.Em la sinh vien nen xin phep gop mot phan nho nho den moi nguoi a FT24254608666806
10/09/2024 5217.84903		200.000		712314.100924.180630.LE NGOC ANH ung ho nguoi dan FT24254500638765
10/09/2024 5245.77306		500.000		MBVCB.6995588906.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1013001739 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.85117		500.000		714384.100924.180652.NGUYEN NGOC THUY TRANG dong gop ung ho dong bao lu lut bao Yagi FT24254794107435
10/09/2024 5220.85109		200.000		646993.100924.180658.NGO TRAN HA VY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-18:06:58 646993
10/09/2024 5209.85118		5.000.000		987145.100924.180640.UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5390.99179		500.000		020097042209101806582024IT29674376.99179. 180659.CHU VAN CHUNG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5078.97648		20.000		MBVCB.6995589735.ung ho thien tai.CT tu 1031307476 LAI THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.77316		50.000		MBVCB.6995582753.LE KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1030103608 LE KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.85086		500.000		713092.100924.180639.Gop suc cung dong bao Mien Bac khac phuc bao lu FT24254343167875
10/09/2024 5389.98599		1.000.000		0200970422091018065820244F04539749.98599. 180659.TRAN THU PHUONG ung ho dong bao chong lu mong mng binh an
10/09/2024 5390.99205		100.000		0200970415091018070020246ZJO947704.99205 .180700.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.99209		100.000		020097041509101807002024yFvJ947707.99209. 180700.HOANG THI YEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.86038		200.000		069827.100924.180653.UNG HO DONG BAO LU LUT YAGI



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.85189		1.000.000		712808.100924.180635.Gia Dinh pham van hinh dia chi 419 thien loi - Hai Phong ung ho dong bao tam long FT24254610805695
10/09/2024 5239.77328		20.000		MBVCB.6995574079.Cuu tro dong bao.CT tu 1020919618 CHUNG THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98647		100.000		020097042209101806592024MZ8B598890.9864 7.180701.Quyen gop dong hanh cung ba con dot bao Yagi
10/09/2024 5189.98664		50.000		020097042209101807002024P8GR514983.98664 .180701.VU Y NHI ung ho dong bao
10/09/2024 5242.77328		3.000.000		MBVCB.6995588866.TRAN VIET ANH chuyen tien ung ho dong bao chong lu phia Bac.CT tu 0181002014909 TRAN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77331		300.000		MBVCB.6995588879.PHAN DANH VU chuyen tien.CT tu 1042878219 PHAN DANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99262		60.000		020097042209101807002024O2QY616112.9926 2.180653.NGUYEN NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5242.77335		500.000		MBVCB.6995590180.NGUYEN ANH THU chuyen tien.CT tu 0851000039485 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.86092		500.000		834588.100924.180656.gop suc cung dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5218.86104		200.000		908869.100924.180648.NGUYEN TUAN DOANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.99282		500.000		020097040509101807022024UW9C022402.9928 2.180702.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NU ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.86106		100.000		358808.100924.180636.Chung tay day lui thien tai
10/09/2024 5219.85261		100.000		714576.100924.180654.di du ve du va con khoe nhe cac anh cac chu oi FT24254398816477
10/09/2024 5215.85258		500.000		646878.100924.180655.CAO THI THUONG UNG HO MIEN BAC-100924-18:06:55 646878
10/09/2024 5388.98720		200.000		02009704220910180701202406DP526583.98720 .180703.DANG TRAN THUOC ung ho bao lu
10/09/2024 5209.86125		3.000.000		647058.100924.180703.DONG GOP GIUP DO DONG BAO BI BAO LU-100924-18:07:02 647058

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.77349		500.000		MBVCB.6995589997.ung ho mien bac khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0301000387752 NGUYEN THI THANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85357		500.000		026894.100924.180659.IBFT NGUYEN NGOC THUY ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5244.77359		1.000.000		MBVCB.6995584259.DINH THI NGOC ANH chuyen tien mien Bac.CT tu 9120999999 DINH THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.77360		100.000		MBVCB.6995581839.PHAM LE PHUONG VY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI va lu lut mien Bac.CT tu 1033663694 PHAM LE PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98832		1.000.000		0200970422091018070420242XHG963923.9883 2.180706.Trung Hieu Thu Cuc ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5243.77363		100.000		MBVCB.6995590249...CT tu 1036467956 DANG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77364		202.406		MBVCB.6995582969.Nguoi ham mo chuong trinh ATVNCG ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1012694013 NGUYEN DANG PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.98859		77.790		020097042209101807052024FWB9848859.9885 9.180707.PHAM HOANG TUAN TU chuyen tien
10/09/2024 5219.86233		500.000		834377.100924.180650.NGUYEN HUU HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.85421		200.000		598814.100924.180642.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5244.77368		100.000		MBVCB.6995583255.TRUONG TRUC NGAN chuyen tien ung ho dong bao con bao so 3.CT tu 1027382188 TRUONG TRUC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85444		200.000		713436.100924.180642.NGUYEN NGOC TUNG NAM quy hop ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254249318380
10/09/2024 5213.86252		30.000		713437.100924.180642.VIET NAM OI CO LEN FT24254419007580
10/09/2024 5214.86253		100.000		909904.100924.180701.HUYNH ANH LAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.77380		100.000		MBVCB.6995590659.Ung ho cac tp, tinh bi bao lu a.CT tu 9866629956 NGUYEN BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99466		100.000		020097041509101807092024umEm948102.9946 6.180709.NGUYEN HOANG BAO HAN chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.77384		200.000		MBVCB.6995589902.NGUYEN TRONG VIET CUONG chuyen tien Chia se cung dong bao vung lu lut.CT tu 1027132630 NGUYEN TRONG VIET CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.77390		100.000		MBVCB.6995589943.cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut.CT tu 0031000178902 TRAN HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85529		500.000		714351.100924.180652.Ung ho dong bao mien Bac FT24254164217076
10/09/2024 5390.99494		90.267		0200970422091018070820244SUV360662.99494 .180650.mong giup duoc ba con it thuc an
10/09/2024 5240.77393		100.000		MBVCB.6995583714.TRAN THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu .CT tu 1021088195 TRAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.85567		200.000		715393.100924.180704.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254536798380
10/09/2024 5161.57210		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 6646951.20240910.66516646951-0356325858_U ng ho dong bao bao lut
10/09/2024 5216.86352		100.000		834983.100924.180710.Chung tay khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.77394		100.000		MBVCB.6995591385.ung ho nguoi dan thiet hai do bao lu.CT tu 1042004908 NGO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6		100.000		0200970415091018071120245kn9948564.6.1807 11.ung ho dong bao tien thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.86392		500.000		261082.100924.180655.ly ung ho dong bao lu lut yagi
10/09/2024 5189.99538		300.000		0200970422091018071020240H30893399.99538. 180703.ungholulut hayi
10/09/2024 5388.99545		50.000		020097042209101807102024OX4V397238.9954 5.180712.LE QUYNH NGA chuyen tien
10/09/2024 5390.33		10.000.000		020097042209101807102024O1D3858448.33.18 0652.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.27		500.000		020097042209101807102024YK1M555763.27.1 80712.ung ho thien tai
10/09/2024 5390.99501		200.000		020097041509101807102024D6MS948138.9950 1.180702.mong moi nguoi an toan sau lu
10/09/2024 5242.77410		100.000		MBVCB.6995584216.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0351001180126 BUI VAN DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85612		30.000		715643.100924.180706.PHAM TUAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254449285001
10/09/2024 5213.86414		100.000		715807.100924.180707.BUI MINH HAI ung ho bao so 3 FT24254491854226
10/09/2024 5209.85625		2.000.000		715913.100924.180708.Xin gop chut suc nho ung ho nguoi dan vung lu FT24254257182533
10/09/2024 5216.85638		81.036		715358.100924.180703.PHAM THI TU ANH chuyen FT24254390877838
10/09/2024 5212.85641		50.000		070493.100924.180704.ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5213.85646		300.000		646694.100924.180649.UNG HO BAO LUT MIEN BAC-100924-18:06:49 646694
10/09/2024 5217.86451		50.000		715938.100924.180709.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254753854357
10/09/2024 5387.99588		30.000		0200970422091018071220240QP976650.99588 .180713.ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.86494		500.000		973870.100924.180650.Nhung xin phep gui den dong bao dang bi anh huong boi bao Yagi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.86471		100.000		716033.100924.180710.DANG THI THANH THANH ung ho cac tinh gap kho khan boi thien tai FT24254710230095
10/09/2024 5212.86426		641.904		646687.100924.180758.TRUONG MINH DAI TRI transfer-100924-18:06:48 646687
10/09/2024 5217.85723		200.000		713999.100924.180649.ung ho cac tinh bao lu FT24254297153162
10/09/2024 5389.153		50.000		020097042209101807142024QJ5Z170622.153.1 80716.NGO THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.97782		100.000		MBVCB.6995591566.VO QUANG TRUONG chuyen tien.CT tu 0621000473177 VO QUANG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.162		100.000		02009704220910180715202427M7781560.162.1 80716.Ung ho cuu tro bao lu Mien Bac
10/09/2024 5220.86556		3.000.000		716393.100924.180715.HTH chuyen khoan ho tro dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254536357926

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.85750		500.000		027178.100924.180710.IBFT NGUYEN THE KIET ck cuu tro bao so 3
10/09/2024 5214.86569		200.000		071459.100924.180708.Pham Ngoc Huyen chuyen tien
10/09/2024 5078.97792		50.000		MBVCB.6995584729.NGO THI MAI chuyen tien.CT tu 1041587516 NGO THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.86589		500.000		603609.100924.180701.NGUYEN DUC HOANG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5241.77446		1.000.000		MBVCB.6995584163.HO THI BICH VAN chuyen tien cuu tro mieceen bac.CT tu 0071002653519 HO THI BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86617		1.000.000		715801.100924.180707.Ung ho ba con vung lu , cau mong ba con som vuot qua FT24254147184630
10/09/2024 5220.85830		500.000		910497.100924.180659.cac chau Hieu Thanh Quan Ngoc xin gop 1 chut chia se voi ba con a
10/09/2024 5214.85833		100.000		715765.100924.180707.ck FT24254412800090
10/09/2024 5241.77451		200.000		MBVCB.6995591490.Mong dong bao mien bac som vuot qua.CT tu 0341007077038 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.77452		2.000.000		MBVCB.6995591475.DAO HUY DUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0561007777999 DAO HUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85813		100.000		412426.100924.180702.PHAM QUYNH MINH ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5216.86641		100.000		714428.100924.180653.NGUYEN DUC TAI chuyen FT24254549175091
10/09/2024 5390.281		500.000		020097042209101807182024RVKC476743.281.1 80719.con xin co it tam long ho tro ba con vung lu. mong mn binh an
10/09/2024 5219.85878		14.000		463477.100924.180712.ung ho bao so ba a
10/09/2024 5216.85882		500.000		716200.100924.180711.DANG TRUONG XUAN THAO chuyen ung ho dong bao FT24254784760606
10/09/2024 5389.99752		200.000		020097041509101807192024z7sY948399.99752. 180711.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.77460		1.000.000		MBVCB.6995590798.mong mien Bac som vuot qua kho khan do bao Yagi.CT tu 0381000487386 HOANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.85906		500.000		716813.100924.180718.NGUYEN THE VINH chung tay dong bao vung lu FT24254164219020
10/09/2024 5212.86696		6.600.000		360016.100924.180712.Doi truong Tim Waale dai dien CLB Bong ro Saigon Heat chia se kho khan voi dong bao nham khắc phục hau qua cua bao lu mien Bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.85912		100.000		647167.100924.180806.MFL FIRSTKANAPHAN VN FAN KINH GUI-100924-18:07:05 647167
10/09/2024 5219.85927		300.000		716907.100924.180719.TU GROUP TRO CHUYEN BEN BEP LUA NGUYEN CAU BINH AN DEN DONG BAO FT24254710230735
10/09/2024 5240.77467		200.000		MBVCB.6995589002.HOANG THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac sau bao.CT tu 0121001110349 HOANG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.309		200.000		020097042209101807192024LRRN909200.309.1 80720.HO NGOC TRINH chuyen tien
10/09/2024 5161.57239		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7139287.20240910.66517139287-0352957221_U ng ho chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5220.85938		100.000		071910.100924.180712.HA DUY DUC chuyen tien
10/09/2024 5219.85945		100.000		647533.100924.180719.NGUYEN THANH LUAN CHUYEN KHOAN HO TRO BAO YAGI-100924-18:07:18 647533
10/09/2024 5389.322		100.000		020097042209101807192024JSDW327532.322. 180721.VU MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5220.85942		100.000		910425.100924.180658.Ung ho ba con vung bao yagi
10/09/2024 5161.57278		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7262206.20240910.66517262206-0903857129_H o tro dong bao bao lu
10/09/2024 5161.57280		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7261763.20240910.66517261763-0916053193_N GUYEN THI THU NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.86741		500.000		073111.100924.180720.Nguyen Vu Thanh ung ho dong bao chiu anh huong thiên tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.85958		4.008		463726.100924.180715.NGUYEN THI HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.85971		100.000		595627.100924.180720.BeHong99
10/09/2024 5189.374		1.000.000		020097042209101807212024W4GO941416.374.180722.CAO THI LE chuyen tien ung ho ba con vuot qua hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5213.85999		200.000		646986.100924.180807.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-18:06:57 646986
10/09/2024 5214.85976		200.000		911099.100924.180706.HUYNH VO NHAN TAM Chuyen tien
10/09/2024 5217.87004		200.000		974787.100924.180723.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.86800		4.000.000		717104.100924.180721.Ho tro ba con vung bao lut FT24254719052577
10/09/2024 5217.86805		100.000		714843.100924.180658.UNG HO LU LUT MIEN BAC FT24254500640880
10/09/2024 5387.407		500.000		0200970422091018072220247MQX648134.407.180723.BUI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5389.99870		2.000.000		0200970422091018072220246D0V392142.99870.180714.PHAM THI PHUONG LIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.87018		300.000		070118.100924.180658.Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5213.86809		100.000		717126.100924.180721.Tam long nho FT24254231545673
10/09/2024 5219.87067		200.000		974703.100924.180719.TRAN THU NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.77495		2.000.000		MBVCB.6995593157.BUI DINH PHUC chuyen tien.CT tu 3321999999 BUI DINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.77500		26.000		MBVCB.6995592691.NGUYEN PHUOC HAU chuyen tien.CT tu 1031852506 NGUYEN PHUOC HAU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86869		50.000		072537.100924.180724.NGUYEN NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5245.77503		500.000		MBVCB.6995592662.VU THI NHUNG chuyen tien UNG HO DONG BAO.CT tu 9328813641 VU THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87113		200.000		716919.100924.180719.TRAN THUY VAN dong gop ho tro dong bao FT24254878044225

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.99967		300.000		020097042209101807242024PIBV885421.99967. 180726.Quyen gop ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.491		200.000		020097042209101807242024LBN9235590.491.1 80725.gop mot chut tam long cho ba con mien bac a
10/09/2024 5387.536		500.000		020097041509101807262024uyZx949086.536.18 0727.ung ho ba con tinh Lang Son anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.537		200.000		020097042209101807262024Y65E949902.537.18 0727.TRAN THI HOA ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5245.77514		50.000		MBVCB.6995592968.NGUYEN DUC TUAN chuyen tien.CT tu 9986259063 NGUYEN DUC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.57295		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7047841.20240910.66517047841-0922932143_L AM THI TRA MI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.77515		1.000.000		MBVCB.6995590089.HMQ ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011004364420 HOANG MINH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86935		1.000.000		909794.100924.180659.DANG XUAN HIEP Chuyen tien
10/09/2024 5017.86943		200.000		715248.100924.180702.Tu mot dong bao yeu nuoc FT24254340598719
10/09/2024 5212.87185		500.000		412583.100924.180714.Hoang Dinh Minh chuyen tien
10/09/2024 5388.591		300.000		020097041509101807282024XA3C949606.591.1 80728.Huynh Gia Thinh Ung Ho Dong Bao Con Bao So 3
10/09/2024 5390.1041		150.000		02009704220910180727202484PF897041.1041.1 80720.TRINH THU HA ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.86997		200.000		974595.100924.180716.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5214.87230		100.000		717628.100924.180727.1 phan nho FT24254902468089
10/09/2024 5017.88010		200.000		717146.100924.180722.Ung ho thiet hai bao Yagi FT24254043083374
10/09/2024 5388.1084		200.000		020097040509101807302024JOBZ024027.1084. 180730.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.1085		2.000.000		0200970422091018072920246FPV581385.1085. 180730.HA HUONG GIANG ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5215.88015		200.000		717053.100924.180720.DANG THI MY chuyen FT24254286107864

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.88035		2.000.000		028155.100924.180722.IBFT Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5241.77543		50.000		MBVCB.6995593733.Ung ho dong bao.CT tu 1031760824 NGUYEN HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87296		200.000		112737.100924.180713.chia se dong bao vung bao lu
10/09/2024 5242.77550		200.000		MBVCB.6995596853.NGUYEN THAI HUNG ung ho dong bao do thiet hai bao lu so 3.CT tu 1965686341 NGUYEN THAI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1152		100.000		020097042209101807312024L1GK841378.1152.180732.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.77554		200.000		MBVCB.6995596072.Fan Ninh Duong ung ho dong bao khac phuc bao Yagi va lu lut .CT tu 1037409894 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87321		200.000		835579.100924.180729.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.87309		1.000.000		909169.100924.180644.NGUYEN THI THUY NGAN mot chut tam long gui den Ba Con Mien Bac
10/09/2024 5209.87318		15.000		073556.100924.180728.Nguyen Vu Minh Anh chuyen tien
10/09/2024 5219.87328		100.000		717670.100924.180727.PHAM QUANG HIEU FT24254690408515
10/09/2024 5217.88108		100.000		717014.100924.180720.NGUYEN XUAN HAI cau mong cho moi nguoi binh an FT24254500682070
10/09/2024 5219.87341		2.000.000		911768.100924.180721.PHAM THI MUI Chuyen tien ung ho bao lu cac tinh phia bac
10/09/2024 5388.1198		40.000		020097042209101807332024C0L4684124.1198.180725.NGUYEN NGOC HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5240.77566		20.000		MBVCB.6995597018.VU THAO HA cuu tro dong bao.CT tu 1015373548 VU THAO HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.77566		1.000		MBVCB.6995596281.TRAN CONG TUAN chuyen tien.CT tu 0301000362120 TRAN CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.793		100.000		0200970405091018073420240JTS024306.793.180734.Vietcombank:0011001932418:KIEU HAI HOA gop suc cung dong bao
10/09/2024 5213.87405		200.000		912040.100924.180708.LE VIET QUAN ung ho dong bao lu lut yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.77574		100.000		MBVCB.6995584637.BAO NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1018437823 ZIP BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88209		100.000		029543.100924.180730.IBFT Ung ho lu lut nguoi dan mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5212.88228		500.000		412788.100924.180729.PHAN TA MAY ung ho khac phu bao so 3
10/09/2024 5389.1254		200.000		020097042209101807342024B5K1653928.1254.180736.CHia se cung nguoi dan vung bao bao lu
10/09/2024 5239.77581		200.000		MBVCB.6995596692.da cua it long nhieu mong ba con som vuot qua.CT tu 1030784695 KIM THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.87449		500.000		335971.100924.180732.Ung ho lu lut
10/09/2024 5240.77586		500.000		MBVCB.6995594050.Chia se voi cac tinh Mien Bac bi anh huong bao lu.CT tu 1015063342 DINH THI THU HA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87477		5.000.000		716269.100924.180712.NGO VAN HAI ung ho chung tay cung mien bac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254052134801
10/09/2024 5241.77592		1.000.000		MBVCB.6995593979.ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi.CT tu 0161001652695 HOANG PHUOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1311		1.000.000		020097041509101807382024HTBM949916.1311.180738.UNG HAI LINH Chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5189.894		300.000		020097041509101807382024xyab949433.894.180718.UNG HO CUU TRO DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.88369		500.000		716267.100924.180712.DAO DUC ANH chuyen FT24254565264013
10/09/2024 5078.97960		100.000		MBVCB.6995594735.NGUYEN PHUONG NHI chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0301000381760 NGUYEN PHUONG NHI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88390		400.000		074225.100924.180737.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.1352		200.000		0200970422091018073720243IWY285037.1352.180739.ung ho dong bao thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5213.88396		200.000		912637.100924.180718.gia dinh cac chau Kiwi va Cherry ung ho dong bao lu lut mien Bac a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.77603		100.000		MBVCB.6995592073.NGO MINH NHAT chuyen tien.CT tu 1029318192 NGO MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.87549		1.000.000		718643.100924.180738.PHUNG THI THANH TUYET ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24254329069280
10/09/2024 5212.87550		200.000		912695.100924.180719.ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua sau bao va lu lut
10/09/2024 5189.1378		50.000		020097042209101807382024VGG4744422.1378.180740.co len Viet Nam
10/09/2024 5220.88473		2.000		717807.100924.180729.Do Phuong Mai ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254609483004
10/09/2024 5017.88498		200.000		911750.100924.180721.NGUYEN THI DIEU MO Chuyen tien ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5161.57382		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517638004.20240910.66517638004-0828818098_MAI THI CHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.972		100.000		020097042209101807352024DJR5309388.972.180736.ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5214.88508		1.000.000		607237.100924.180728.Khang va cac hoc tro ung ho
10/09/2024 5389.976		1.000.000		0200970422091018074020243IHY185476.976.180741.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.88516		1.500.000		912189.100924.180711.Minh Dang Chuyen tien
10/09/2024 5217.87630		5.000		699798.100924.180741.Em Huyvilla 49la dong ung ho ba con vung lu lut mong ba con vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5388.1448		500.000		020097041509101807422024MyFM950521.1448.180742.TRAN NGOC DUNG chuyen tien ho tro
10/09/2024 5390.1464		200.000		0200970422091018074020240AUI565707.1464.180722.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.1469		160.000		0200970422091018074120248QYI248287.1469.180742.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5244.77623		50.000		MBVCB.6995594429.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1023967254 NGUYEN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.77625		100.000		MBVCB.6995594483.ung ho ba con .CT tu 9988850223 DUONG TUE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.1488		20.000		0200970405091018074320249J80024798.1488.1 80723.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.97990		100.000		MBVCB.6995593751.ung ho lu lut mien bac.CT tu 9917186637 DAO XUAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88585		100.000		074508.100924.180742.Mong ba con mien Bac som vuot qua a
10/09/2024 5244.77627		500.000		MBVCB.6995594885.ung ho bao lu Yagi.CT tu 0121000641143 DONG THI MY LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1500		50.000		0200970422091018074220241GJ8204727.1500.1 80743.LUONG NGUYEN DIEU QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.77633		5.000.000		MBVCB.6995597721.Ho tro dong bao lu lut mien bac do bao Yagi.CT tu 0851000037434 NGUYEN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2053		1.000.000		0200970422091018074320241MI6984255.2053. 180744.CHANG THI LIEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5241.77628		1.000.000		MBVCB.6995597637.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0441000748727 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1541		100.000		020097041509101807442024JBt9950130.1541.1 80736.ung ho lu lut giup ba con Dan lang
10/09/2024 5239.77640		50.000		MBVCB.6995605480.HOANG THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1035111591 HOANG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88657		50.000		909991.100924.180703.NGUYEN DIEU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5389.2078		500.000		020097042209101807442024VJ5X766693.2078. 180745.ung ho cuu tro dong bao cac tinh bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5242.77642		30.000		MBVCB.6995605492.MA PHUOC THINH chuyen tien.CT tu 0191000384214 MA PHUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1567		2.000.000		020097041509101807452024415b950163.1567.1 80725.HANH DUONG UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5209.88704		3.000.000		914131.100924.180730.dacsanTamKhoi chia se cung nhan dan mienBac
10/09/2024 5388.2101		1.000.000		020097042209101807442024FRBC969910.2101. 180746.kim huyen ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.1593		1.000.000		020097042209101807452024DUZ3613654.1593. 180746.DO NGOC HONG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.88722		20.000		912434.100924.180715.TRAN MY NHU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.87806		300.000		648110.100924.180740.LUONG TO PHUONG UNG HO BAO SO 3-100924-18:07:40 648110
10/09/2024 5387.2150		100.000		020097042209101807462024WSUJ835759.2150 .180747.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5244.77662		200.000		MBVCB.6995606021.TRAN LANG KHOA chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0111000345060 TRAN LANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2190		500.000		020097042209101807472024IDBL703947.2190. 180748.NGUYEN PHAM HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.88808		500.000		836138.100924.180748.TRAN THI Y HIEP ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.87852		1.000.000		975244.100924.180739.UH cac tinh bao lu 9.2024
10/09/2024 5387.1681		200.000		020097042209101807472024IULQ307435.1681. 180749.NGUYEN ANH TUAN ung ho dong bao mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5217.87893		500.000		647769.100924.180809.AVME UNG HO DONG BAO BAO LU SO 3-100924-18:07:23 647769
10/09/2024 5216.87890		200.000		836035.100924.180744.DUONG THI THUY HONG chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.88898		100.000		719671.100924.180748.Vo Thi Kim Thuy Ung ho bao lut FT24254308342286
10/09/2024 5220.87908		100.000		914268.100924.180734.BUI THI THAO Transfer ung ho dong bao
10/09/2024 5212.88904		300.000		836188.100924.180750.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.88934		50.000		648190.100924.180843.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI-100924-18:07:42 648190
10/09/2024 5388.2250		50.000		020097042209101807492024G6NR802481.2250. 180751.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.88944		1.000.000		648172.100924.180741.GR ANTI NATLO HOI CHI EM MO HON UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG SAU BAO-100924-18:07:40 648172
10/09/2024 5189.1774		500.000		0200970422091018075020240E1D486004.1774. 180752.CHUONG TU NGUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.2276		100.000		020097042209101807502024648H906809.2276.1 80752.CHU HONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.1801		500.000		020097042209101807512024MNJL417710.1801. 180753.ung ho dong bao mien nui phía Bac bi ngap lut
10/09/2024 5017.89017		1.000.000		719951.100924.180751.HO THI HUYEN chuyen ung ho nguoi dan tam bao yagi FT24254375750733
10/09/2024 5387.1806		100.000		020097042209101807522024HP1C892866.1806. 180733.VU QUYNH TRANG Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.57417		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7400809.20240910.66517400809-0376587019_D AO NGOC BAO HAN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.90012		500.000		720040.100924.180752.ung ho ba con vung lu lut FT24254868111994
10/09/2024 5241.77702		200.000		MBVCB.6995596883.VU QUANG HUY quyen gop ung ho nhan dan.CT tu 1031928894 VU QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90022		200.000		720041.100924.180752.Ho tro khac phuc sau bao so 3 FT24254016021750
10/09/2024 5217.90037		200.000		074608.100924.180744.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5161.57430		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7721371.20240910.66517721371-0388064875_c on sinhvien nen cua it long nhieu mong ba con minh binh an
10/09/2024 5220.89078		200.000		648291.100924.180849.TRAN THI HANG chuyen khoan-100924-18:07:45 648291
10/09/2024 5078.98087		200.000		MBVCB.6995606448.khac phuc hau qua bao cho khu vuc mien Bac.CT tu 0121000820494 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5244.77713		500.000		MBVCB.6995598514.Nguyen Huu Bach ung ho dong bao gap kho khan vung bao lu.CT tu 1025407827 NGUYEN HUU BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2352		200.000		020097040509101807542024FU4U025544.2352. 180734.Vietcombank:0011001932418:NGO NGUYEN THE HUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.1887		200.000		020097041509101807552024NDPV950436.1887. 180755.VO TIEN LUAT chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.57450		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7400917.20240910.66517400917-0988600818_g ui dong bao ung ho khac phuc thien tai lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.1902		500.000		0200970422091018075420241G5O970834.1902. 180735.NGUYEN VIET TUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.89145		1.000.000		029107.100924.180754.IBFT Chia se kho khan voi ba con. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.57436		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7400941.20240910.66517400941-0932518538_U ng ho ba con bao lu
10/09/2024 5388.2388		200.000		020097042209101807552024X65U909185.2388. 180756.Gop suc cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.1933		100.000		0200970422091018075520248O17374625.1933.1 80736.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.90140		100.000		028658.100924.180733.IBFT NGUYEN THI BICH NGOC ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.89180		500.000		533992.100924.180753.NGUYEN NGOC DIEP CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5389.2425		25.000		020097042209101807562024X398994046.2425.1 80757.PHUNG DUC MINH chuyen tien
10/09/2024 5242.77729		200.000		MBVCB.6995599039.VU HUYNH TIEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao so 3.CT tu 0151000549118 VU HUYNH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2426		500.000		02009704220910180756202411MK372705.2426. 180757.PHAM THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5241.77734		1.000.000		MBVCB.6995607394.DAO QUYNH GIAO chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0011003483941 DAO QUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1992		500.000		020097042209101807572024DSRD627820.1992. 180749.Mong moi su binh an toi voi moi nguoi Viet Nam mai trong toi
10/09/2024 5390.2453		500.000		020097042209101807572024GZUQ313082.2453 .180758.NGUYEN THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.89257		50.000		915184.100924.180745.NGUYEN DIEU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5239.77740		500.000		MBVCB.6995598648.NGUYEN THI THU AN GUI TIEN CUU TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU YAGI.CT tu 1017844726 NGUYEN THI THU AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2468		100.000		020097042209101807572024SIM6775353.2468. 180759.DANG TRAN NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5161.57457		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7718530.20240910.66517718530-0969509895_ Mong giup do duoc cho ba con

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.90209		200.000		719637.100924.180748.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254668814082
10/09/2024 5243.77746		2.000.000		MBVCB.6995599362.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 9905561818 NGO KIM THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89278		500.000		522367.100924.180751.ISL20240910180744086- DONG NHAT THANH VY chuyen tien
10/09/2024 5244.77751		500.000		MBVCB.6995607644.Ho tro dong bao mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 0721000637408 NGUYEN DUC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.77756		200.000		MBVCB.6995598098.DAO NGUYEN PHAT chuyen tien ung ho.CT tu 0071001224658 DAO NGUYEN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89333		100.000		975760.100924.180753.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.77758		1.000.000		MBVCB.6995607750.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0711000288264 DO DANG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3080		100.000		020097041509101808002024UvTO951116.3080. 180800.VUONG DINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5209.90266		300.000		648460.100924.180834.PHAM THUY TIEN UNG HO KHAC PHUC SAU CON BAO YAGI-100924-18:07:51 648460
10/09/2024 5245.77764		200.000		MBVCB.6995607821.ho tro khac phuc bao so 3.CT tu 1026873312 HUYNH PHI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89371		200.000		836273.100924.180751.CHU MINH THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.3105		50.000		020097042209101808002024C7BM575789.3105 .180741.ho tro bao lu
10/09/2024 5212.89385		500.000		720011.100924.180752.NGUYEN THIEN HUONG ck ung ho bao yagi YB TN FT24254009254298
10/09/2024 5220.90319		200.000		413065.100924.180752.NP ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.90338		1.000.000		836594.100924.180801.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.89404		100.000		720062.100924.180753.NGUYEN THI NGOC CAM QUYEN GOP CUU TRO THIEN TAI MIEN BAC FT24254917179868



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.2580		1.000.000		020097042209101808022024UAAQ414002.258 0.180803.CLB Tieng Anh khoa Du Lich DH Phenikaa ho tro vung bao lu
10/09/2024 5216.89397		261.002		720252.100924.180755.TRAN PHUONG THAO FT24254830052543
10/09/2024 5217.89478		10.000		467894.100924.180754.NGUYEN YEN VY chuyen tien
10/09/2024 5243.77784		500.000		MBVCB.6995607328.DOAN MINH HANG chuyen tien.CT tu 0451000273997 DOAN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2609		200.000		0200970422091018080120244X6K551920.2609. 180804.LE THI HONG UNG HO BA CON BAO YAGI
10/09/2024 5215.89486		10.000		720046.100924.180752.NTNO va Nguyen Cung Dang ung ho dong bao FT24254397861683
10/09/2024 5242.77788		1.000.000		MBVCB.6995599208.PHAN NGOC DIEM ung ho mien bac sau bao.CT tu 0181003573696 PHAN NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.98173		200.000		MBVCB.6995606673.mien bac than thuong.CT tu 9948524547 LE HOANG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89496		200.000		836482.100924.180758.TRAN DANG LONG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5245.77794		50.000		MBVCB.6995607066.cuu tro mien thien tai.CT tu 0111000271602 NGUYEN LE PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3205		1.200.000		020097041509101808052024bvzc951245.3205.1 80805.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5240.77794		200.000		MBVCB.6995599541.PHAM THI THANH THAO chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi.CT tu 0531002533447 PHAM THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2669		300.000		020097042209101808032024LPN6825845.2669. 180806.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.90431		100.000		836514.100924.180759.VU DUC CONG gop chut suc nho ung ho dong bao vung bi thiet hai thien tai
10/09/2024 5017.90451		20.000		077218.100924.180759.BUI CONG PHI chuyen tien ung ho dong bao phia bac bi thien tai
10/09/2024 5209.90452		139.000		077478.100924.180804.Tran Lan Anh chuyen tien
10/09/2024 5217.89590		500.000		595751.100924.180741.NGUYEN THI MINH LY Ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.90462		1.000.000		915725.100924.180753.THANH HA ung ho mien bac chong bao lut
10/09/2024 5214.90485		200.000		913850.100924.180739.Dong gop cuu tro
10/09/2024 5387.2716		100.000		020097041509101808072024PwLV951758.2716.180807.NGUYEN LAN HUONG ung ho thiet hai bao
10/09/2024 5242.77808		10.000		MBVCB.6995599359.Nguyen Van Trong ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1017930512 NGUYEN VAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2762		100.000		020097041509101808092024KW9q951354.2762.180809.PHAM VAN CANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.90568		100.000		917067.100924.180758.TRAN VU HONG ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5189.2789		50.000		020097042209101808092024S92X874973.2789.180810.TRAN THU TRA chuyen tien
10/09/2024 5241.77827		1.000.000		MBVCB.6995608537.ung ho khac phuc bao lu Yagi.CT tu 0421000402311 DAO MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90604		2.000.000		031219.100924.180759.IBFT Gui chut am ap mien nam den ba con vung lu - chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.89767		200.000		721025.100924.180803.VO NGOC TRONG chuyen FT24254913414674
10/09/2024 5209.90620		200.000		648754.100924.180903.NGUYEN TRONG TRUONG chuyen khoan-100924-18:08:02 648754
10/09/2024 5219.89796		200.000		720459.100924.180757.PHAM THU TRANG ung ho bao lu lut mien bac FT24254817789442
10/09/2024 5215.90638		300.000		028951.100924.180748.IBFT NGO THI HONG LE ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5209.90681		100.000		719547.100924.180747.Em xin phep quyen gop chut it chia se ho tro, giup do mn sau bao Yagi va lu lut FT24254140005039
10/09/2024 5220.89859		200.000		078065.100924.180811.fan ATEEZ HONGJOONG ung ho dong bao
10/09/2024 5214.89867		300.000		721197.100924.180805.VO TRA MY chuyen FT24254492698592
10/09/2024 5212.89898		2.000.000		609161.100924.180740.PHAM NONG THU ANH ung ho mien bac thien tai lu lut
10/09/2024 5243.77851		200.000		MBVCB.6995599454.NGUYEN THI THAO TRANG chuyen tien ung ho ba con.CT tu 0291000262674 NGUYEN THI THAO TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.77852		2.000.000		MBVCB.6995600978.CONG TON BAO LONG chuyen tien.CT tu 0101001230754 CONG TON BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89925		200.000		721913.100924.180813.KHUAT NGOC HUYEN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254791319023
10/09/2024 5213.89935		10.000		719708.100924.180749.Mien Bac co len nha FT24254344730139
10/09/2024 5217.89966		100.000		031352.100924.180808.IBFT DO NGOC LONG ung ho nguoi dan thiet hai bao lu
10/09/2024 5242.77862		10.000		MBVCB.6995609241.NGUYEN THI MINH chuyen tien.CT tu 1023200071 NGUYEN THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89982		200.000		836710.100924.180804.PHAM DUNG NHAN ung ho con bao so 3
10/09/2024 5388.2944		100.000		020097041509101808152024b5qX952051.2944. 180815.chung tay ung ho dong bao trong dot bao yagi
10/09/2024 5161.57585		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7140402.20240910.66517140402-0859951374_T ro giup dong bao Mien Bac sau bao Yagi - Tran My Tien 68 Kien Giang
10/09/2024 5239.77870		500.000		MBVCB.6995599776.NGUYEN THI CHIEU ANH chuyen tien.CT tu 1048903877 NGUYEN THI CHIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90847		100.000		915069.100924.180743.NGUYEN THU HUONG Chuyen tien ho tro noi chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.57556		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7725451.20240910.66517725451-0972565245_C huc dong bao minh vuot qua a 3
10/09/2024 5161.57552		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7264034.20240910.66517264034-0934000125_H O PHAN NHAT THU mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.77875		1.000.000		MBVCB.6995600779.NGUYEN THI THUY MY chuyen tien.CT tu 0021000423932 NGUYEN THI THUY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90858		100.000		917412.100924.180804.PHUNG MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5209.90866		300.000		031325.100924.180810.IBFT Mong moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.90877		100.000		720142.100924.180753.Ung ho dong bao FT24254996779807

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.3682		500.000		020097041509101808182024wYXL952578.3682. 180758.HOANG THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.91137		100.000		721688.100924.180811.THAN DUC HOAT FT24254853122232
10/09/2024 5017.90895		100.000		917386.100924.180803.DUONG NGOC DAI Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.4047		200.000		020097042209101808172024RBHM702449.404 7.180819.PHAM LE GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5217.91159		100.000		917504.100924.180806.Viet Nam co len...
10/09/2024 5212.91102		100.000		837086.100924.180817.Chung tay ung ho dong bao cac tinh bi thien tai bao lu Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5161.57604		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7140537.20240910.66517140537-0912577414_C uu ho ba con lu lut
10/09/2024 5388.3698		100.000		020097042209101808172024KV21327396.3698. 180819.DO NGUYEN KIM ANH cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5161.57610		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7429823.20240910.66517429823-0907430404_U ng ho cuu tro
10/09/2024 5216.91129		2.000.000		836790.100924.180807.VU THI BICH THAO chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.3737		300.000		020097042209101808192024SQ1J706410.3737.1 80811.Mong moi nguoi dan binh an.Nam mo quan the am bo tatxin cuu kho cuu nan nguoi dan vung lu lut a
10/09/2024 5390.3744		90.000		0200970422091018081920248U6V212157.3744. 180800.mot chut ung ho den ba con mien bac a
10/09/2024 5017.91242		1.000.000		721906.100924.180813.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254890153009
10/09/2024 5212.91244		300.000		915816.100924.180755.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.77904		500.000		MBVCB.6995610045.Cau mong cho ba con minh binh an tai qua nan khoi.CT tu 0791000025090 HUYNH VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.77908		10.000		MBVCB.6995610354.Ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1018328017 HOANG THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.98309		200.000		MBVCB.6995609956.ung ho dong bao vuot qua kho khan .CT tu 1035468754 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.4128		100.000		020097042209101808202024MPUC899746.4128 .180822.TRAN HOANG MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5214.92020		500.000		615197.100924.180810.NGUYEN PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5244.77912		50.000		MBVCB.6995600141.Cung dong bao vuot thien tai.CT tu 1037148446 LE THANH LIEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91320		500.000		917236.100924.180801.Dong bao vung tam vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.3871		1.000.000		020097041509101808232024FTkW952708.3871 .180824.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.92090		500.000		307487.100924.180823.Nha Khoa Cali Long Khanh ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5389.4200		100.000		020097042209101808232024287D881758.4200.1 80824.PHAM NGOC ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5239.77925		50.000		MBVCB.6995610610.NGUYEN VAN TUAN DUONG chuyen tien.CT tu 1027818070 NGUYEN VAN TUAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4210		500.000		020097042209101808232024KROS971025.4210. 180825.Cuu tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5239.77929		1.000.000		MBVCB.6995610828.NGUYEN LE MINH transfer.CT tu 1019283973 NGUYEN LE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.57634		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7420142.20240910.66517420142-0339998245_U ng ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5216.91467		100.000		722319.100924.180817.Ho tro dong bao lu lut FT24254831566643
10/09/2024 5220.91484		1.000.000		722464.100924.180819.PHAM VAN HOA chuyen FT24254022073717
10/09/2024 5389.4249		1.000.000		020097042209101808242024H5SU252082.4249. 180826.VU THI KIM AN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi. MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5219.91507		100.000		915132.100924.180744.NGUYEN THI THUC ANH ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5388.3953		500.000		020097042209101808252024CYJV340182.3953. 180826.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.77946		100.000		MBVCB.6995611188.PHAM CUONG EM chuyen tien.CT tu 0461000616048 PHAM CUONG EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.91565		500.000		918449.100924.180820.LE THI HONG THO Chuyen tien
10/09/2024 5161.57637		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7727181.20240910.66517727181-0522870142_T HANH BINH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5390.4323		300.000		0200970405091018082820248W5P027609.4323. 180829.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI BE TU chuyen tien
10/09/2024 5189.4342		5.000.000		020097041509101808292024jhy1952876.4342.1 80829.NGUYEN NGOC QUE TRINH chuyen tien
10/09/2024 5017.91614		200.000		080015.100924.180828.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.91641		70.000		723268.100924.180828.Bao so 3 FT24254618339025
10/09/2024 5219.92277		200.000		914961.100924.180752.ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5215.91659		400.000		836769.100924.180806.gd ptu minh dong quyen gop dong bao chiu thiet hai bao so 3
10/09/2024 5161.57709		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7140854.20240910.66517140854-0916441663_N GUYEN HO AN THY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.77966		100.000		MBVCB.6995601880.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1032958062 PHAN TRAN GIA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.77966		100.000		MBVCB.6995602716.ung ho dong bao som vuot qua thien tai.CT tu 0091000683928 BUI LE NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.77971		300.000		MBVCB.6995611452.LE PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0181003428482 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91711		500.000		837385.100924.180826.LE TRUNG DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.91728		50.000		916288.100924.180800.PHAM THI THANH VAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.77976		200.000		MBVCB.6995611640.1 chut gop suc cua em mong dong bao khac phuc co gang vuot qua nhe VN .CT tu 0931004199913 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5149		100.000		020097042209101808302024CPLY111137.5149. 180823.ung ho cuu tro
10/09/2024 5214.91760		200.000		080989.100924.180831.Ho tro tam long nho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.5140		1.000.000		020097041509101808292024DBkC952871.5140. 180829.Huyen ung ho khac phuc sau bao mong toan dan VN deu binh an
10/09/2024 5240.77981		100.000		MBVCB.6995602592.LUONG PHUONG CHI chuyen tien.CT tu 0851000028456 LUONG PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4479		500.000		020097041509101808342024mJcM952999.4479. 180813.MAC DUC HAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.4488		50.000		020097042209101808332024EYOH831701.4488. 180814.PHUNG NGOC BONG ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.91854		500.000		723298.100924.180828.PHAM LAM OANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254876377000
10/09/2024 5218.91848		100.000		914966.100924.180752.NGUYEN HOANG TRA MY Chuyen tien
10/09/2024 5214.92414		300.000		723472.100924.180830.NGUYEN NHO DUC chuyen FT24254094346901
10/09/2024 5390.4515		100.000		020097042209101808342024BATJ675742.4515. 180835.NGUYEN VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.4524		100.000		0200970422091018083420243X7J634105.4524.1 80815.BUI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5215.91896		200.000		721668.100924.180811.DO QUYNH TRANG ung ho bao FT24254043087019
10/09/2024 5390.5251		100.000		020097042209101808352024DKL7552840.5251. 180827.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5209.92524		222.222		722759.100924.180822.ung ho khac phuc bao Yagi, cau mong moi nguoi binh an FT24254090362387
10/09/2024 5245.78007		200.000		MBVCB.6995612214.LAM GIA HAN chuyen tien.CT tu 9337410999 LAM GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91911		100.000		722703.100924.180821.VUONG HOAI GIANG ung ho bao yagi FT24254609144946
10/09/2024 5078.98427		1.000.000		MBVCB.6995602572.Xin gop cho dong bao gap nan con bao so 3.CT tu 0071001294062 DOAN THAI DUYEN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4573		100.000		0200970422091018083520242H78803094.4573.1 80837.PHAN VIET HOANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.5303		300.000		02009704220910180836202454RD480528.5303. 180837.DANG QUOC BAO chung tay ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.5308		343.805		0200970422091018083620244O58658689.5308.1 80837.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.92594		200.000		723358.100924.180829.NGUYEN THI MONG CAM chuyen ung ho dong bao vung bao lu FT24254019321673
10/09/2024 5241.78022		200.000		MBVCB.6995602871.NGUYEN THI LAN PHUONG ung ho sau bao Yagi.CT tu 0451000299211 NGUYEN THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.57748		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7420948.20240910.66517420948-0877905366_ C on la Le Van Minh Tai con xin gop mot phan nho a
10/09/2024 5388.5325		200.000		020097041509101808372024A7yB953240.5325. 180829.BUI THI THUY HANG Chuyen tien ung ho nan nhan bao so 3
10/09/2024 5243.78025		50.000		MBVCB.6995602726.BUI CONG MANH chuyen tien.CT tu 1039992206 BUI CONG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5151.14197		200.000		MBVCB.6995612604. Qua tang may man, nguoi gui NGUYEN THU HIEN, nguoi nhan MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5340		100.000		020097042209101808372024LNZ8104230.5340. 180838.HA MINH THAI chuyen tien
10/09/2024 5219.92633		500.000		723502.100924.180830.NGUYEN THUY TRANG ung ho bao lu mien bac yagi FT24254260944151
10/09/2024 5388.4656		50.000		020097042209101808372024QCI5636411.4656.1 80839.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5239.78033		300.000		MBVCB.6995612153.TRAN VAN THUY ung ho bao lu nha nuoc .CT tu 9354505202 TRAN VAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93033		200.000		837695.100924.180835.NGUYEN TIEN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5189.4671		100.000		0200970422091018083820243RG189891.4671. 180839.NGUYEN THI TO UYEN ung ho khac phuc cua bao Yagi gay ra cho dong bao
10/09/2024 5161.57770		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7723434.20240910.66517723434-0354474501_ N guoi ham mo Aespa ung ho mien Bac vuot qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5217.92674		100.000		919135.100924.180821.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi anh huong do con bao so 3



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.98460		150.000		MBVCB.6995603091.TRAN HONG LIEN chuyen tien mong mien Bac vuot qua lu lut.CT tu 0071000750264 TRAN HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92701		100.000		080442.100924.180836.mot chut tam long chia se voi ba con
10/09/2024 5217.93089		1.000.000		660022.100924.180827.Chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5212.93101		200.000		369559.100924.180828.DANG THI YEN ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW mong moi nguoi vuot qua
10/09/2024 5017.93118		100.000		724045.100924.180836.cuu tro FT24254450235052
10/09/2024 5390.4769		200.000		020097042209101808412024G19E244418.4769.1 80842.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5218.92771		500.000		724107.100924.180837.Ung ho dong bao sau lu so 3 FT24254780254968
10/09/2024 5214.93148		1.000.000		723839.100924.180834.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254050196330
10/09/2024 5215.92772		300.000		724301.100924.180839.NGUYEN VAN CUONG chuyen FT24254362733915
10/09/2024 5214.93183		109.000		920316.100924.180835.PHUNG KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.92814		300.000		917783.100924.180810.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.93219		100.000		724406.100924.180840.HUYNH THI THANH LAN FT24254686160766
10/09/2024 5242.78070		100.000		MBVCB.6995603011.PHAM NGOC PHUONG TRINH ung ho dong bao.CT tu 1030485175 PHAM NGOC PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92868		500.000		723506.100924.180830.NGUYEN MINH KHUE chuyen FT24254281557323
10/09/2024 5161.57825		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7402441.20240910.66517402441-0366044167_T O HA PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.93267		200.000		649974.100924.180846.PHAM QUANG MINH transfer-100924-18:08:44 649974
10/09/2024 5219.92915		500.000		031807.100924.180831.IBFT BUI XUAN HOAN ung ho dong bao bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.78082		3.000.000		MBVCB.6995610662.LE CONG ANH chuyen tien ung ho lu lut Mien Bac 2024.CT tu 0051000562845 LE CONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5569		100.000		020097041509101808462024WEm2954053.5569 .180846.PHAN PHU NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.78086		2.000.000		MBVCB.6995604356.ck.CT tu 0121001503644 HO NGOC LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.92957		500.000		592107.100924.180822.May SkinLab ung ho cac tinh bi bao lu 2024
10/09/2024 5389.5596		300.000		020097040509101808472024IDVX028855.5596. 180847.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5017.94002		50.000		722711.100924.180821.Tam long nho toi ba con FT24254878048951
10/09/2024 5390.4956		200.000		020097042209101808472024M7X6807329.4956. 180849.LE NGUYEN DIEM MY chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5242.78100		200.000		MBVCB.6995610305.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1045360703 LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4991		200.000		020097041509101808492024xIez953936.4991.18 0849.ung ho mien bac bi ngap lut
10/09/2024 5213.93427		2.000.000		918013.100924.180814.ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.94109		100.000		920802.100924.180843.NGUYEN VAN MANH Chuyen tien ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5241.78114		1.000.000		MBVCB.6995604500.ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 0541000303869 NGUYEN LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.93483		500.000		725060.100924.180847.Ck ung ho nguoi dan vung bao FT24254059917630
10/09/2024 5389.6050		50.000		020097041509101808512024Hble954211.6050.1 80831.TRAN THI HONG DIEM MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5219.94154		200.000		921006.100924.180840.TO THANH NHA Chuyen tien
10/09/2024 5217.93508		500.000		725389.100924.180851.Do Tran Quang Anh ung ho dong bao lu lut FT24254080844674
10/09/2024 5209.94179		100.000		919722.100924.180834.TRAN NGUYEN THUY VY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.78134		1.000.000		MBVCB.6995612506.ho tro dong bao bao lu so 3.CT tu 0171003491400 TRAN PHU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6105		1.000.000		020097042209101808522024TL32307706.6105.1 80853.1 chut chia se cung nguoi dan vung bao
10/09/2024 5245.78135		100.000		MBVCB.6995604655.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1024982149 AN NGOC VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78137		100.000		MBVCB.6995604602.VO THI ANH TRUC chuyen tien.CT tu 0421000545219 VO THI ANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93600		20.000		136860.100924.180829.HO TRO DONG BAO MIEN BAC CHONG LU
10/09/2024 5240.78140		1.000.000		MBVCB.6995614133.LE TUAN ANH chuyen tien.CT tu 9336599888 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6152		200.000		020097042209101808532024YQDG668835.6152 .180854.Manh me len nhe moi nguoi.
10/09/2024 5218.94275		100.000		920039.100924.180830.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5219.93625		200.000		724430.100924.180840.ung ho ba con anh huong boi bao lu FT24254162010507
10/09/2024 5078.98579		300.000		MBVCB.6995614140.hao + Dinh ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1019602622 LE THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94327		500.000		724977.100924.180846.Thoai Cong an TpHCM ung ho khac phuc bao so 3 FT24254608512307
10/09/2024 5390.5818		1.000.000		020097042209101808542024DE2L737771.5818. 180855.TRUONG THI NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5220.93649		200.000		643704.100924.180842.chung tay ho tro nguoi dan mien Bac vi bao Yagi
10/09/2024 5390.5822		300.000		020097042209101808542024CPT6738441.5822. 180835.NGUYEN THI MY LINH ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.78150		200.000		MBVCB.6995614410.ung ho lu lut mien bac.CT tu 1013350196 DUONG THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.78150		100.000		MBVCB.6995613497.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 1045732761 LUU NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5827		200.000		020097042209101808542024HBBW611837.582 7.180856.TRAN QUOC THUAN chuyen tien
10/09/2024 5078.98594		1.000.000		MBVCB.6995614474.ung ho ba con lu lut.CT tu 1266222666 NGUYEN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78161		300.000		MBVCB.6995614904.PHAN THANH TRONG chuyen tien.CT tu 0401006777777 PHAN THANH TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6264		70.000		020097042209101808562024MXB2729428.6264 .180837.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5389.6297		500.000		020097041509101808582024WesF954438.6297. 180838.NGUYEN THI ANH chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien bac
10/09/2024 5243.78178		1.000.000		MBVCB.6995615099.TRINH TUONG HAO chuyen tien.CT tu 9320437979 TRINH TUONG HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94458		300.000		474811.100924.180856.Ung ho
10/09/2024 5244.78181		200.000		MBVCB.6995614659.Ung ho phong chong thien tai do bao Yagi.CT tu 0201000615977 PHAM KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.78179		300.000		MBVCB.6995604527.Trinh Thi Than ung ho cho cac Tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 0281000638621 TRINH THI THAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5935		500.000		0200970415091018085920249e0V954698.5935.1 80859.ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5189.6341		100.000		020097042209101808582024BCZF804131.6341. 180851.Ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5215.93810		200.000		617586.100924.180825.Tran Thi Manh Kim ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5389.6402		200.000		020097041509101809012024RxBr954748.6402.1 80901.VU QUANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5390.6398		100.000		020097041509101809012024bsus955010.6398.1 80901.VU HUY TIEP ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.78190		500.000		MBVCB.6995614480.NGO THI DIEM TRINH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi - mong Ba Con binh an.CT tu 1013063168 NGO THI DIEM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93838		100.000		922216.100924.180850.e xin gui mot giup
10/09/2024 5240.78192		50.000		MBVCB.6995625338.PHAN THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 1016424750 PHAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94557		50.000		919733.100924.180834.PHAM THI THANH VAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.93829		50.000		920050.100924.180831.NGUYEN THI THU HA xin chuyen tien ung ho cuu tro dong bao o nhung tinh, thanh pho bi anh huong do bao Yagy
10/09/2024 5390.7021		500.000		020097042209101809012024YFZT535643.7021.180902.ung ho dong bao gap thien tai bao lu
10/09/2024 5242.78194		100.000		MBVCB.6995615888.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1021063161 NGUYEN THE SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94581		200.000		838266.100924.180854.Vu Quang Chiem ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5017.94582		150.000		977806.100924.180900.DO THI TRINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.94608		500.000		650433.100924.181002.TRAN TRA MI chuyen khoan-100924-18:09:01 650433
10/09/2024 5219.94614		100.000		033481.100924.180900.IBFT UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5242.78201		200.000		MBVCB.6995613759.PHAM CONG TAI chuyen tien.CT tu 1025741898 PHAM CONG TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78200		1.000.000		MBVCB.6995614014.TRAN THI THU THUY chuyen tien ung ho cac tinh mien bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 0881000474062 TRAN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7035		30.000		020097042209101809022024UXWW557055.7035.180903.KHUAT NHAT QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.6518		100.000		020097041509101809042024PGW1955095.6518.180844.BUI TRAN LE QUYEN Chuyen tien cuu ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.78211		253.000		MBVCB.6995615423.Gia đình Gia Minh Tue Lam chung tay cùng cả nước khắc phục hậu quả của bão Yagi.CT tu 0481000877869 TRAN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78211		100.000		MBVCB.6995604065.HUYNH THI HONG THAM con ko co nhieu tien nhung mong gop duoc chut gi do cho dong bao minh a.CT tu 1040231988 HUYNH THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93956		100.000		725799.100924.180855.Ung ho dong bao chong lu FT24254615300829
10/09/2024 5387.6555		50.000		0200970422091018090320247VA3591667.6555.180905.VU THI HONG LIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5078.98657		200.000		MBVCB.6995613605.quyen gop cuu tro bao yagi.CT tu 0531002298825 HO NGOC BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.93998		1.000.000		032581.100924.180852.IBFT NGUYEN NGOC DAN THANH ung ho nguoi dan mien Bac khắc phục hậu quả sau bão Yagi
10/09/2024 5241.78226		200.000		MBVCB.6995626075.THAI THU THAO chuyen tien.CT tu 0071000966798 THAI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94785		100.000		726794.100924.180906.SON THANH TRA ung ho mien bac than thuong FT24254211040002
10/09/2024 5388.6608		200.000		0200970422091018090520249XL7395750.6608.180907.NGUYEN THI MY KIEU ung ho ba con khắc phục hậu quả bão Yagi
10/09/2024 5017.95025		100.000		084915.100924.180906.Ung ho
10/09/2024 5214.95036		200.000		838591.100924.180903.LAI VAN CUONG chuyen tien Mong ba con Mien Bac Binh An
10/09/2024 5218.95039		500.000		081542.100924.180841.CHU VAN DAT UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5389.6649		5.000.000		020097041509101809072024SEqk954927.6649.180908.gia dinh hoa phan ung ho dong bao
10/09/2024 5220.94857		23.100		920975.100924.180846.NGUYEN THU HUONG ung ho
10/09/2024 5218.93984		500.000		083602.100924.180900.Chuyen tien cuu tro thiet hai do bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.94880		10.000		474450.100924.180853.chuc mn 1 ngay tot lanh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.78244		100.000		MBVCB.6995625679.BUI THI LINH chuyen tien.CT tu 9965671850 BUI THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78244		100.000		MBVCB.6995616228.DO TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1025037736 DO TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6712		150.000		020097042209101809082024EAPW990677.671 2.180910.TRAN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5216.94951		500.000		921965.100924.180902.Ung ho dong bao thiet hai do lu lut.
10/09/2024 5388.7254		1.000.000		020097040509101809112024COFU030370.7254. 180911.Vietcombank:0011001932418:UNGHO KHACPHUCHAUQUABAOYAGI
10/09/2024 5387.6749		500.000		020097042209101809092024IIND627428.6749.1 80851.VU THI MY LINH ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.95174		300.000		724814.100924.180845.DO NHU QUYNH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254102460290
10/09/2024 5217.95170		200.000		978127.100924.180911.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.95168		200.000		726398.100924.180902.NGUYEN LINH GIANG chuyen FT24254384162140
10/09/2024 5387.6785		15.000		020097041509101809122024tssY955359.6785.1 80912.NGUYEN THU HA C
10/09/2024 5212.95200		1.000.000		838700.100924.180908.Ung ho dong bao hoan nan trong con bao so 3
10/09/2024 5189.7301		500.000		020097042209101809112024EHRH130361.7301. 180912.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.78265		200.000		MBVCB.6995626877.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1033486062 NGUYEN HIEU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95234		100.000		922239.100924.180850.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.95242		500.000		923054.100924.180904.Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5217.95253		203.000		726135.100924.180859.Nguoi han mo ZB1 Han Yujin VN ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254193104801
10/09/2024 5387.6841		50.000		0200970422091018091220246XQ6640449.6841. 180914.TRAN KHANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.96079		200.000		085238.100924.180911.ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5161.58033		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7913408.20240910.66517913408-0376576082_N GUYEN MINH ANH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.96093		100.000		082944.100924.180849.Ung ho dong bao bi anh huong boi yagi
10/09/2024 5390.7387		55.355		0200970422091018091420249KTO751537.7387.180907.Khanh Linh gop chut cho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5213.96114		300.000		727147.100924.180910.Minh Thuy chung tay gop suc, mong moi nguoi vuot qua giai doan kho khan FT24254289013527
10/09/2024 5220.96119		500.000		084117.100924.180906.DAO THAO LINH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.96150		50.000		650422.100924.180901.KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-18:09:00 650422
10/09/2024 5214.96149		100.000		084464.100924.180912.giup dong bao bi ngap lut
10/09/2024 5215.95349		20.000		726940.100924.180907.TRAN HUYNH GIAO chuyen tien FT24254492107432
10/09/2024 5189.6956		50.000		0200970422091018091620242SOA829019.6956.180857.Nam Anh chung tay ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.95384		100.000		838756.100924.180909.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.95395		5.000.000		727421.100924.180913.LIBERO STUDIO FT24254208962845
10/09/2024 5389.6957		200.000		020097042209101809162024GFH6101776.6957.180857.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.6972		79.734		020097041509101809182024jard956042.6972.180918.NGUYEN THI NHAT QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.95410		200.000		727462.100924.180914.PHAM THI NGOC chuyen ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254200568561
10/09/2024 5212.96256		500.000		727526.100924.180914.Gia Dinh Lego ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254403736010
10/09/2024 5388.7479		200.000		020097041509101809192024dRxN956057.7479.180919.Ung ho khac phuc bao Yagi mien bac
10/09/2024 5239.78310		14.000		MBVCB.6995627433.em hoc sinh nhung cung muon gui mot it a.CT tu 1025683982 VU TRAN THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96267		4.000		311030.100924.180902.VO THANH NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.96280		111.111		727694.100924.180916.Viet Nam dong long chung tay giup do. Nam Mo Quan The Am Bo Tat FT24254147193297
10/09/2024 5217.96287		300.000		662328.100924.180913.siro ung ho mien bac
10/09/2024 5213.95441		100.000		727627.100924.180915.LE NGOC HUYEN chuyen khoan FT24254307997008



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.8042		100.000		020097041509101809202024QYZ7956092.8042. 180920.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5217.96338		100.000		727924.100924.180918.NGUYEN GIA HUY ung ho dong bao lu lut FT24254915759244
10/09/2024 5389.8057		100.000		020097042209101809182024UPTD440882.8057. 180920.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5239.78326		200.000		MBVCB.6995627922.Ung ho dong bao bi bao Yagi.CT tu 9906780026 VU THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96360		500.000		650916.100924.180918.UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC VUNG LU-100924-18:09:19 650916
10/09/2024 5017.95496		500.000		727847.100924.180917.NGUYEN THI TU ANH chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254235479638
10/09/2024 5212.95509		200.000		727345.100924.180912.Ung ho nguoi dan sau bao yagi FT24254315914506
10/09/2024 5390.8095		100.000		020097040509101809212024D6F7030996.8095. 180921.Vietcombank:0011001932418:LE BA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.96392		1.000.000		728033.100924.180920.MINH TIEN-THUY MINH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI FT24254992001965
10/09/2024 5216.95517		100.000		608281.100924.180915.Nguyen Thi Hong Hanh ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.8125		1.000.000		020097042209101809202024KZ5V819122.8125. 180922.NGUYEN NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5216.96425		100.000		924019.100924.180904.NGUYEN MINH THANG Chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.78339		300.000		MBVCB.6995626619.Ung ho dong bao .CT tu 0721000630122 VO THI TRUC HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.78342		300.000		MBVCB.6995627886.NGUYEN NHU THAO MY chuyen tien khac phuc hau qua con bao so 3 YAGI.CT tu 0581000801252 NGUYEN NHU THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8171		1.000.000		02009704220910180921202475GK682672.8171. 180923.ung ho dong bao lu lut cac tinh phía Bac
10/09/2024 5387.8175		100.000		020097042209101809222024BTKW768333.817 5.180903.VU THI LAN HUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5217.96485		500.000		728229.100924.180922.NGUYEN TUAN ANH chuyen FT24254607130406

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.78348		100.000		MBVCB.6995627695.NGUYEN THI PHUONG THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1013655870 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.96516		50.000		727773.100924.180917.LE NGOC ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254750352115
10/09/2024 5216.95624		100.000		728377.100924.180924.Cuu tro ba con vung lu, dong bao co len FT24254301080893
10/09/2024 5244.78355		1.000.000		MBVCB.6995618195.huong ve mien Bac.CT tu 0711000283495 CHU HUYEN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95629		150.000		728262.100924.180922.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi FT24254686162934
10/09/2024 5388.8219		1.000.000		020097042209101809232024UT76661635.8219. 180905.ung ho
10/09/2024 5219.96558		1.000.000		033019.100924.180908.IBFT TRAN NGOC THANH PHUONG ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.8223		200.000		020097040509101809252024P5NZ031268.8223. 180925.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TRINH chuyen tien
10/09/2024 5388.7651		500.000		0200970422091018092420243W1W565558.765 1.180925.Ung ho cac tinh thanh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5390.7661		500.000		020097041509101809252024eyp5956280.7661.1 80925.NB Chinh chia se
10/09/2024 5219.96577		200.000		839110.100924.180920.Momo Sumo ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5243.78353		100.000		MBVCB.6995618215.DO NGOC QUAN chuyen tien ho tro ba con.CT tu 1046963293 DO NGOC QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.96579		500.000		838748.100924.180910.Huong ve Mien Bac
10/09/2024 5214.95669		300.000		727058.100924.180909.PHAM HO TRANG ung ho dong bao lu lut FT24254208962511
10/09/2024 5078.98827		100.000		MBVCB.6995628436.DUONG THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1015891799 DUONG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.96614		50.000		727618.100924.180915.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254369074178
10/09/2024 5387.8295		50.000		020097041509101809262024OMWn956327.829 5.180927.TRINH HOAI BAO NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.7694		100.000		020097042209101809252024RIXL601604.7694. 180918.HOANG THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5189.8306		200.000		0200970422091018092620244OS1550116.8306. 180927.NGUYEN THI NGOAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.78370		100.000		MBVCB.6995628449.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien.CT tu 1016135405 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.78371		200.000		MBVCB.6995618123.HUYNH NGOC THANH PHUONG chuyen tien.CT tu 1027530325 HUYNH NGOC THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78370		1.000.000		MBVCB.6995628152.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong nao yagi.CT tu 1014454842 TRAN LE BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96649		2.000		478373.100924.180927.Co len nhe moi nguoi
10/09/2024 5189.7708		100.000		020097041509101809272024DJC9956342.7708. 180919.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5220.95725		200.000		728128.100924.180921.Ung ho dong bao bi bao lu FT24254810030686
10/09/2024 5017.96658		200.000		924909.100924.180920.Ung ho dong bao vuot qua mua lu lut
10/09/2024 5161.58148		240.179		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7917040.20240910.66517917040-0971038761_C au mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.78375		1.000.000		MBVCB.6995626091.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho lu lut MBac.CT tu 0071001265181 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.96670		10.000.000		728678.100924.180927.HUYNH VU THUY TIEN ung ho cac tinh bi anh huong bao lu xin cam on cac chien si da thay mat cuu tro dong bao FT24254700219671
10/09/2024 5240.78377		70.000		MBVCB.6995628355.ung ho cac tinh bi anh huong con bao Yagy.CT tu 1032475716 NGUYEN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78379		200.000		MBVCB.6995617776.PHUNG THI HIEP chuyen tien.CT tu 0461000530245 PHUNG THI HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.96694		200.000		921626.100924.180855.NGUYEN HONG SON Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do ba so 3
10/09/2024 5240.78384		20.000		MBVCB.6995627680.LE QUOC VIET UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 1039471554 LE QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7747		99.999		020097041509101809292024m9HB956390.7747. 180929.TRAN LE PHUONG ANH quyen gop ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.7759		50.000		020097042209101809282024DLGX225479.7759. 180929.lan nhi gui mat tran to quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.96744		200.000		839244.100924.180924.TRAN THI KIEU ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.78390		200.000		MBVCB.6995628174.HA KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao so 3.CT tu 1042282747 HA KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96736		1.000.000		650763.100924.180956.NGUYEN MY DUYEN chuyen khoan-100924-18:09:12 650763
10/09/2024 5388.8425		904.454		020097042209101809292024I5MN561412.8425. 180930.NGUYEN NGOC THAI chuyen tien
10/09/2024 5214.96785		200.000		922584.100924.180856.DANG THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.96789		100.000		034574.100924.180931.IBFT NGUYEN NGOC TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.78398		1.000.000		MBVCB.6995629144.DOAN THI HAU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0591000307259 DOAN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8458		30.000		020097042209101809302024AO3V103220.8458. 180911.Thien C
10/09/2024 5240.78406		500.000		MBVCB.6995616806.BUI THI HONG HOI chuyen tien ung ho khac phuc cac tinh bao.CT tu 1029518557 BUI THI HONG HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.78410		50.000		MBVCB.6995618635.Tran thi lan phuong ung ho,khac phuc bao so 3.CT tu 0031000149647 TRAN THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8502		500.000		020097040509101809322024W98C031715.8502. 180932.Vietcombank:0011001932418:ho tro ba con vung gap nan thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.8500		100.000		0200970422091018093120248RHP577306.8500. 180932.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5217.95858		46.000		921691.100924.180856.Ung ho ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.95859		800.000		650885.100924.180916.HO TRO LU LUT-100924-18:09:16 650885
10/09/2024 5239.78410		200.000		MBVCB.6995629148.NGUYEN THI TAM ung ho dong bao lu lut 2024.CT tu 1018794607 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8510		100.000		020097041509101809322024a6FB956645.8510.1 80932.LE THI DUONG ung ho dong bao bi anh huong thien tai
10/09/2024 5220.96849		500.000		924779.100924.180918.NGUYEN THU VAN Chuyen tien huong ve Mien Bac than yeu, mong cho tat ca dong bao binh an
10/09/2024 5189.8570		1.000.000		020097042209101809332024RQBG621477.8570. 180914.Gia dinh Thuan Cuc
10/09/2024 5239.78423		5.000		MBVCB.6995619056.Ung ho dong bao.CT tu 0301000390256 HOANG GIA HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.95922		1.111.111		650644.100924.181018.TRANG TRAN UNG HO MIEN TRUNG-100924-18:09:08 650644
10/09/2024 5243.78422		200.000		MBVCB.6995629534.Chung tay ung ho dong bao.CT tu 1013444654 PHAM MINH PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.78428		1.000.000		MBVCB.6995619071.LE QUOC KHANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 9914943999 LE QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8581		200.000		020097040509101809352024FGNM031835.8581 .180915.Vietcombank:0011001932418:mong tat ca deu binh an
10/09/2024 5078.98900		100.000		MBVCB.6995629746.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1023113745 CHIENG TSIU PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78433		500.000		MBVCB.6995619274.VO THI MAI SUONG ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0811000027779 VO THI MAI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.78434		200.000		MBVCB.6995629377.NGO NGOC QUYNH ANH ung ho cuu tro mien bac.CT tu 0291000258664 NGO NGOC QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.78434		200.000		MBVCB.6995604448.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0231000554848 LE THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.96973		200.000		087543.100924.180934.Vu Thi Nhu Huyen chuyen tien
10/09/2024 5212.96981		5.000.000		729291.100924.180934.FAIRLADY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI FT24254016029382
10/09/2024 5387.7956		1.000.000		020097042209101809352024Y192569153.7956.1 80936.Ung ho ba con mien lu
10/09/2024 5215.96994		200.000		727963.100924.180919.LE THAO VAN chuyen FT24254275523189
10/09/2024 5215.95994		500.000		727144.100924.180910.NGUYEN HUY HOANG chuyen FT24254369073861
10/09/2024 5243.78440		100.000		MBVCB.6995629656.Viet Nam Co Len.CT tu 0591000373303 LE VAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.78444		205.002		MBVCB.6995619193.Fan Jisung ung ho nguoi dan bi thiet hai.CT tu 0791000067684 NGUYEN NGOC BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97035		20.000.000		729418.100924.180935.Nhan Beoo gui ho tro ba con bi anh huong bao Yagi FT24254675003617
10/09/2024 5214.98028		200.000		033797.100924.180937.IBFT Thu UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5017.97031		500.000		643834.100924.180937.NGUYEN PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.97071		10.378		313831.100924.180933.UH
10/09/2024 5213.97115		300.000		729715.100924.180938.NGUYEN LAN CHINH Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254276252154
10/09/2024 5219.98074		500.000		727388.100924.180913.NGUYEN THI KIM NGOC chuyen FT24254659027094
10/09/2024 5215.97120		200.000		729731.100924.180939.ck FT24254511201689
10/09/2024 5213.98101		100.000		084496.100924.180913.Pham Nhu Quynh chuyen tien
10/09/2024 5243.78464		100.000		MBVCB.6995628615.DUONG THI MY QUYEN ung ho Mien Bac.CT tu 0091000682902 DUONG THI MY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.78467		50.000		MBVCB.6995629645.UNG HO .CT tu 0381000486741 PHAM VAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97186		500.000		924870.100924.180920.Chau Linh Vu ung ho chia se kho khan mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.98118		1.471.985		729793.100924.180940.Giraffe LKSVEs - Fan ham mo Lee Kwang Soo tai Viet Nam ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254890159598
10/09/2024 5245.78467		500.000		MBVCB.6995629664.DUONG QUANG DUC chuyen tien.CT tu 1018531470 DUONG QUANG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8827		50.000		020097042209101809412024HKL896341.8827. 180942.PHAN THANH LOC chuyen tien
10/09/2024 5017.97203		10.000.000		314603.100924.180940.CHE LIEN CHUNG TAY HO TRO DONG BAO MIEN BAC BI THIEN TAI LU LUT
10/09/2024 5388.8831		100.000		0200970422091018094020243DQO440589.8831. 180942.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5161.58225		18.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7228115.20240910.66517228115-0934403905_T vy
10/09/2024 5216.98173		100.000		839281.100924.180925.NGUYEN KIEU TRANG ung ho
10/09/2024 5389.8862		100.000		0200970422091018094120249N1M316427.8862. 180922.LE NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5161.58229		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7916219.20240910.66517916219-0799671637_T huong gui chut tam long tu mien Nam
10/09/2024 5214.98183		100.000		538244.100924.180943.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.97252		500.000		730002.100924.180942.HO VAN THUONG chuyen tien ung ho dong bao vn FT24254026999862
10/09/2024 5215.97269		808.086		729189.100924.180933.Ung ho bao lu FT24254568671938
10/09/2024 5213.97273		500.000		729626.100924.180937.TRAN BAO YEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254838808066
10/09/2024 5214.97284		200.000		728565.100924.180926.DUONG THU TRANG quyen gop ung ho dong bao lu lut FT24254666063976
10/09/2024 5240.78493		100.000		MBVCB.6995619877.CHIA SE VOI DONG BAO CUNG NHAU KHAC PHUC HAY QUA DO BAO YAGI.CT tu 1016158774 PHAM MANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.98233		200.000		085742.100924.180917.Tran Minh Quang chuyen tien
10/09/2024 5212.98232		100.000		923821.100924.180921.LE DANG KIEU NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5189.8969		45.000		020097041509101809452024COhb957530.8969.180925.TRINH CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.98273		2.000.000		730208.100924.180944.chia se kho khan bao Yagi cung dong bao FT24254070087857
10/09/2024 5387.9189		100.000		020097042209101809442024PJF6137234.9189.180937.NGUYEN THI THANH HAI ung ho sau anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5390.10070		50.000		020097042209101809462024EJXG118262.10070.180928.NGUYEN THUY DUONG Ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5217.98364		300.000		728161.100924.180921.Gia dinh Tri Linh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254621540099
10/09/2024 5017.97486		600.000		728908.100924.180930.PHAN NGUYEN TRINH TUYEN chuyen FT24254347021483
10/09/2024 5209.97488		100.000		925993.100924.180940.LE THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.98426		200.000		979320.100924.180950.PHAN THUY DUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.10135		20.000		020097042209101809482024YFM474488.10135.180950.TRAN LE THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.58275		460.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517588478.20240910.66517588478-0903134057_H UYNH AI THANH chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.9351		20.000		020097042209101809492024JRGp237087.9351.180951.gop mot phan nho de giup ba con miefn bac lu lut mong ba con binh an
10/09/2024 5241.78541		300.000		MBVCB.6995631495.GD Son Thao hi vong dong bao vung lu binh an, som on dinh cuoc song!!!.CT tu 0541000268349 MAI THI HUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.58315		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518010139.20240910.66518010139-0961738798_P HAM HOAI AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.58318		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517404784.20240910.66517404784-0396973521_U ng ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.10283		500.000		020097041509101809542024YrWV957790.10283.180954.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.97646		200.000		730756.100924.180950.Ung ho dong bao bao Yagi FT24254005539730
10/09/2024 5218.97654		100.000		480861.100924.180953.ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5245.78562		200.000		MBVCB.6995631430.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1378641716 TRAN HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98548		500.000		729603.100924.180937.ung ho bao lut FT24254035384008
10/09/2024 5215.98557		500.000		730928.100924.180952.Gui toi dong bao bi thiet hai boi bao Yagi FT24254492110772
10/09/2024 5017.98566		2.000.000		034988.100924.180953.IBFT Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5387.9471		300.000		020097042209101809552024XQ4G669956.9471.180956.ung ho vung bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5078.99064		200.000		MBVCB.6995631845.ung ho lu lut bao yagi.CT tu 0281000547615 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5388.10355		200.000		020097041509101809562024ArEA957859.10355.180956.Tam long nho ung ho dong bao anh huong sau thien tai
10/09/2024 5216.97725		200.000		651870.100924.180955.NGUYEN VAN HUNG CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON MIEN BAC BAO YAGI-100924-18:09:55 651870
10/09/2024 5161.58342		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517277409.20240910.66517277409-0365143586_D O THI KHANH HUYEN chuyen tien cuu tro dong bao khu vuc lu lut
10/09/2024 5389.10382		4.000.000		020097041509101809572024q8Uw958332.10382.180957.NGUYEN SY Tuan ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5216.97771		200.000		088475.100924.180949.Trinh Bao Chau chuyen tien
10/09/2024 5218.98659		1.000.000		928081.100924.180949.PHAN THI MY KIEU Chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5219.98670		500.000		730962.100924.180952.NGO VAN THAO chuyen FT24254502564770
10/09/2024 5244.78591		500.000		MBVCB.6995631178.NGUYEN VAN KHANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU bao xin dung an chan nha .CT tu 9392710547 NGUYEN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.78592		200.000		MBVCB.6995632302.NGHIEM THI HOA chuyen tien ung ho khac phuc bao lut.CT tu 0351000717691 NGHIEM THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98674		2.000.000		839605.100924.180935.NGUYEN VAN LAM chuyen ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5218.98677		200.000		926982.100924.180947.UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5218.97877		50.000		731535.100924.180959.NGUYEN VAN DUC chuyen FT24254431239460
10/09/2024 5241.78597		300.000		MBVCB.6995621801.TONG QUOC KHANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014791589 TONG QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98685		4.000.000		730993.100924.180952.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254608045680
10/09/2024 5215.97850		200.000		927325.100924.180946.NGUYEN VIET HUNG Chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.10483		50.000		0200970422091018095920248K9V124110.10483 .181000.CU PHUONG THAO ung ho dong bao VN
10/09/2024 5245.78601		100.000		MBVCB.6995632080.NGUYEN THAO PHUONG QUYEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1017710915 NGUYEN THAO PHUONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.97907		1.000.000		840184.100924.180953.HOANG THIEN NGA GV trung TH Xuan Dinh Bac Tu Liem Ha Noi ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.98732		100.000		631371.100924.180942.Chuyen tien chia se cung dong bao sau bao lu
10/09/2024 5218.97939		200.000		731023.100924.180953.CAO MINH DUC chuyen tien cuu tro nguoi dan FT24254039300401
10/09/2024 5214.97958		600.000		730162.100924.180944.Juda ung ho khac phuc lu bao yari FT24254840039341
10/09/2024 5388.10526		500.000		020097042209101810002024NR4A134961.1052 6.181001.ung ho dong bao vuot qua kho khan vi con bao yagi
10/09/2024 5389.10553		100.000		020097041509101810022024OOKj958482.10553 .180942.TRINH BAO NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5387.9625		200.000		0200970422091018100120245SLQ259359.9625. 181002.NGUYEN THI HUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.9628		1.000.000		020097040509101810022024SX7N033555.9628. 181002.Vietcombank:0011001932418:Song Thuong dong gop nho giúp ba con vuot qua bao
10/09/2024 5209.97988		50.000		731339.100924.180956.LE PHUONG THAO chuyen FT24254075798907
10/09/2024 5240.78617		300.000		MBVCB.6995632241.DINH HIEP THANH chuyen tien.CT tu 1047146101 DINH HIEP THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78622		300.000		MBVCB.6995621424.TRUONG THI HOAI THUONG chuyen tien cuu tro bao lu.CT tu 1012961875 TRUONG THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99020		1.000.000		035759.100924.180959.IBFT Truong Ly Hai San Hoang Gia cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5239.78626		500.000		MBVCB.6995632975.LE NGOC ANH THU chuyen tien ung ho mien Bac bi bao.CT tu 0071005771395 LE NGOC ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.78628		100.000		MBVCB.6995633025.NGUYEN DOAN DOAN ung ho ba con bao lu so 3.CT tu 0351001064013 NGUYEN DOAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98818		200.000		731956.100924.181003.Ung ho thiet hai con bao YAGI gay ra FT24254343181130
10/09/2024 5218.99060		200.000		926515.100924.180937.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5243.78628		100.000		MBVCB.6995622156.QUACH VAN LONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0301000423072 QUACH VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.99058		1.000.000		663972.100924.180937.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5216.99108		300.000		651416.100924.180940.UNG HO-100924-18:09:40 651416
10/09/2024 5390.10666		200.000		020097042209101810032024JZ5Z835042.10666. 181005.DANG THU HIEN ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.98851		2.000.000		651679.100924.181049.VO NGOC THU NHU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO YAGI-100924-18:09:46 651679
10/09/2024 5217.98863		10.000		315269.100924.180947.HO THI HA CHAU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.98869		10.000.000		925548.100924.180932.Anh Dao ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5217.99151		200.000		840372.100924.181000.LE THUY PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.9733		100.000		0200970422091018100520244OHD444497.9733.181006.VO THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5241.78647		1.000.000		MBVCB.6995622152.giup do dong bao.CT tu 9368879929 NGUYEN XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10712		50.000		020097042209101810062024XCAW105506.10712.181007.LE DUC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5244.78654		1.000.000		MBVCB.6995622193.ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0531002483371 NGUYEN THI HONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98917		3.019.200		925418.100924.180929.cong dan Pham Thi Minh Phuong tai Duc ung ho ba con lu lut mien Bac.
10/09/2024 5389.10732		200.000		020097042209101810062024NVL4169418.10732.181008.TRAN LE HUU chuyen tien
10/09/2024 5212.99228		100.000		414616.100924.181001.ung ho dong bao khac phuc anh huong bao yagi
10/09/2024 5240.78658		500.000		MBVCB.6995633508.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0451000514639 NGUYEN THI NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98935		1.000.000		536124.100924.181005.HO THUY DUYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5388.9781		20.000		020097042209101810072024W8FC582404.9781.181009.Mong dong bao binh an va vuot qua nhung hau qua ma con bao gay ra.
10/09/2024 5388.9785		300.000		020097040509101810092024C7K5033972.9785.181009.Vietcombank:0011001932418:mong gop phan nho den ba con vung lu lut
10/09/2024 5388.9789		200.000		02009704220910181008202419KM288211.9789.181009.UNG HO DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5218.99270		1.000.000		731920.100924.181003.Sachi xin gop chut it cho dong bao bi anh huong boi bao lu FT24254116221647
10/09/2024 5389.9796		60.000		020097042209101810082024LETV220455.9796.181010.MB
10/09/2024 5212.98975		100.000		730893.100924.180951.NGUYEN TUAN ANH chuyen FT24254084818108
10/09/2024 5388.10807		100.000		020097042209101810092024OPGS492051.10807.181010.ung ho dong bao sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.98949		300.000		088596.100924.180951.Dang Thi Huyen Dieu ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.98989		50.000		732484.100924.181009.NGUYEN DUY ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254841393832
10/09/2024 5220.99314		20.000		928447.100924.180956.Ung ho dong bao trong lu
10/09/2024 5161.58444		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518014201.20240910.66518014201-0932509460_N GUYEN DO PHI PHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.99340		10.000		926305.100924.180932.NGUYEN KIM TRUC QUYEN ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.32		100.000		840748.100924.181011.TRAN THANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5388.9852		100.000		02009704220910181011202449CT879914.9852.181012.VU NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5078.99191		2.000.000		MBVCB.6995622882.quyen gop cuu tro cho dong bao.CT tu 1047915625 DAO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9867		200.000		020097041509101810132024666k958723.9867.181013.ung ho nguoi dan ( bao Yagi)
10/09/2024 5212.99391		200.000		035869.100924.181005.IBFT HUE NHI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5219.62		200.000		927903.100924.180957.CAO THU HA Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.99435		700.000		035704.100924.180957.IBFT Ung ho ba con qua con bao Yagi. Con dang kho khan chi ung ho duoc bay nhieu.
10/09/2024 5388.10927		500.000		020097041509101810142024HBUJ958743.10927.181014.em xin gui den ba con mong moi nguoi vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5239.78703		500.000		MBVCB.6995634484.ung ho thien tai.CT tu 0711000316190 HANG THI PHUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9907		100.000		0200970422091018101320248PHG864325.9907.180954.PHAM QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5215.99478		200.000		840663.100924.181008.VU THI GIANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.99495		10.000		483069.100924.181014.Le Huu Tri A7K102 va Dao Nguyen Nhu Ngoc A4K102 truong Quoc hoc Quy Nhon ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.99543		100.000		929110.100924.181002.NGUYEN CHI CONG ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.78719		3.000.000		MBVCB.6995634402.LE NHU MINH AN chuyen tien.CT tu 0851000017947 LE NHU MINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.78722		100.000		MBVCB.6995634465.GD Cai Bap mong moi nguoi vuot qua kho khan luon binh an.CT tu 0281000541838 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9964		500.000		020097042209101810162024TUMT641257.996 4.181017.NINH VAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5389.11027		200.000		0200970422091018101620248JLI595491.11027. 180957.PHAN DINH NAM khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.11048		200.000		0200970422091018101620242PKQ379513.1104 8.181018.Chau Hong Nhu ung ho khac phuc bao Wagi
10/09/2024 5216.196		25.000		538277.100924.180955.Nguyen Quoc Huy chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5241.78730		1.000.000		MBVCB.6995621885.TRAN THI HONG TRANG chuyen tien dong gop cuu tro.CT tu 0461000524469 TRAN THI HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78730		10.000.000		MBVCB.6995622299.HO THUONG ung ho dong bao .CT tu 0351000881895 HO THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9999		50.000		020097042209101810172024L0I6290602.9999.1 81018.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai bao yagi
10/09/2024 5214.99609		1.000.000		979746.100924.181012.NGUYEN BAO NHAT CHAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.78733		300.000		MBVCB.6995623352.TRAN THI MINH YEN ung ho cong tac khac phuc bao yagi.CT tu 0831000062618 TRAN THI MINH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.58491		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8015871.20240910.66518015871-0915170250_V O NGUYEN GIA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.99635		200.000		036244.100924.181018.IBFT DANG THI TUYET SUONG ung ho dong bao mien bac sau con bao yagi
10/09/2024 5213.99668		500.000		091748.100924.181012.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.11124		400.000		020097042209101810182024PL9J679081.11124. 181000.gia dinh Lan Anh chuc dong bao suc khoe
10/09/2024 5388.12052		200.000		020097042209101810192024V3ZV970014.12052 .181012.BUI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.78764		500.000		MBVCB.6995635308.TRAN LE MINH CHIEN chuyen tien.CT tu 9912002768 TRAN LE MINH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11204		50.000		02009704220910181021202416Z8294842.11204. 181023.NGUYEN VIET HOANG NAM ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.99807		200.000		631911.100924.180951.1 chut long thanh ,mong moi nguoi vuot qua kho khan .
10/09/2024 5209.99815		100.000		733657.100924.181023.TRAN MINH DUC - Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254412812789
10/09/2024 5161.58503		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7405556.20240910.66517405556-0376109328_N guyen Xuan Dinh Ung Ho Bao Lut
10/09/2024 5212.99816		1.000.000		731545.100924.180959.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254084532736
10/09/2024 5212.99817		100.000		841151.100924.181023.Tram Phuoc Hai BGMedia ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.11236		59.000		020097042209101810222024DM36931779.1123 6.181024.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.11256		200.000		020097042209101810222024OAQL507571.1125 6.181024.NGO THUY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.78773		200.000		MBVCB.6995635360.ung ho cuu nan dong bao.CT tu 1014391451 NGUYEN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99841		200.000		036796.100924.181024.IBFT Cau mong mn binh an
10/09/2024 5244.78776		50.000		MBVCB.6995624288.mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 1035612649 NGUYEN PHAM NGUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.78776		250.000		MBVCB.6995635272.so tien nay tuy nho nhung mong den duoc nhung nguoi dong bao dang kho khan vi bao lu.CT tu 1028950884 NGUYEN LE MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99851		300.000		840972.100924.181018.NGUYEN QUOC VIET ho tro mat tran chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.389		300.000		927350.100924.180946.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5189.11288		500.000		020097042209101810242024LF73637105.11288.181025.LE THI THUONG HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.99901		1.000.000		840996.100924.181019.Ng con Quang ninh ung ho dong bao lu lut sao bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.78788		1.000.000		MBVCB.6995623836.NGUYEN THI LIEN chuyen tien.CT tu 1049462023 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12205		300.000		020097041509101810262024trmN959591.12205.181018.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.99926		300.000		731803.100924.181002.THAI THI CAM THUY chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254656088285
10/09/2024 5390.11344		500.000		020097042209101810252024IMLD856202.11344.181006.ung ho mien bac
10/09/2024 5212.99947		1.000.000		733387.100924.181019.MAI ANH VIET ung ho dong bao lu lut FT24254952906261
10/09/2024 5217.468		50.000		733453.100924.181020.Chuyen tien ho tro dong bao mien bac FT24254491867781
10/09/2024 5389.12230		65.000		020097042209101810262024HFXZ246404.12230.181019.DAM THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.99941		300.000		731862.100924.181002.TRAN THI THUY NHUNG chuyen FT24254615305791
10/09/2024 5239.78802		100.000		MBVCB.6995624561.LE THI TAM chuyen tien.CT tu 0781000449426 LE THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99996		200.000		930694.100924.181023.TRAN GIA TUE ung ho cuu tro
10/09/2024 5216.99985		1.000.000		927802.100924.180955.DANG MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5078.99319		500.000		MBVCB.6995623748.BA CON VUNG LU.CT tu 0351000970084 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5078.99323		1.000.000		MBVCB.6995636220.NGUYEN THI TRINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9348510944 NGUYEN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11438		500.000		020097042209101810272024FAM8804937.11438.181009.LE THI YEN xin gui chut tam long cho dong bao Viet Nam ta
10/09/2024 5209.556		50.000		037243.100924.181023.IBFT NGO SA THIEN NHI dong gop ung ho



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.78822		500.000		MBVCB.6995636101.Ung ho Dong bao chiu thien tai.CT tu 0031001021165 NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.99342		200.000		MBVCB.6995633371.NGO THI MY PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do con bao Yagi.CT tu 0071000853883 NGO THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.580		50.000		929806.100924.181014.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.1093		200.000		979902.100924.181008.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5390.11515		50.000		020097041509101810312024yjTt959718.11515.181031.CHU DUC HOAN VU chuyen tien
10/09/2024 5218.590		500.000		732608.100924.181011.PHAN DUC ANH FT24254451480701
10/09/2024 5390.12341		100.000		020097042209101810312024LBPG117744.12341.181032.NGUYEN HUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.1152		10.000		094624.100924.181030.Ha Anh Dung chuyen tien
10/09/2024 5214.629		1.000.000		094638.100924.181031.ung ho khac phuc hau qua bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5245.78842		200.000		MBVCB.6995636498.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0271001061994 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.662		100.000		345899.100924.181033.TRAN THUY DUONG chuyen tien ung ho nhan dan anh huong boi bao
10/09/2024 5017.661		100.000		929948.100924.181017.ung ho
10/09/2024 5215.1208		200.000		627071.100924.181027.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.1213		10.000		318809.100924.181027.Nguyen Ngan ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5017.1223		500.000		652257.100924.181011.NGUYEN DINH LY chuyen khoan-100924-18:10:11 652257
10/09/2024 5245.78850		200.000		MBVCB.6995624637.BUI THI HANG chuyen tien.CT tu 1030613577 BUI THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12456		200.000		020097041509101810352024ASou959821.12456.181035.NGUYEN THI NHAN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.11654		100.000		020097041509101810362024oVYv960343.11654.181015.chia se cung dong bao vuot qua hau qua bao lu VN co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.12478		30.000		020097042209101810352024K37T859523.12478 .181036.DINH RICH LE chuyen tien
10/09/2024 5161.58574		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8012163.20240910.66518012163-0967867023_D UONG QUANG THONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.11712		400.000		020097042209101810362024R4S8626327.11712. 181037.gd thang thu thanh hoa gui dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.58579		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8138526.20240910.66518138526-0865417606_U ng ho ba con
10/09/2024 5161.58595		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8018342.20240910.66518018342-0877273269_A n Khanh va Ha My ung ho khac phuc bao YAGI so 3 a
10/09/2024 5220.1343		100.000		734888.100924.181036.LE THANH TU chuyen cuu tro dong bao, mot chut tam long nho, hi vong dong bao viet nam duoc binh an. FT24254537016051
10/09/2024 5189.11705		1.000.000		020097042209101810362024KV4N292084.1170 5.181037.taitientrenmang ung ho
10/09/2024 5243.78872		200.000		MBVCB.6995625069.NGUYEN THI TU chuyen tien ung ho bao lut .CT tu 0731000664720 NGUYEN THI TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12547		200.000		020097042209101810372024FMZT537452.1254 7.181039.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO
10/09/2024 5161.58626		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8138803.20240910.66518138803-0589959279_G ia dinh Mia- Chien gui chut tam long tu SG toi mng
10/09/2024 5388.11766		300.000		020097041509101810392024RDxA959955.1176 6.181018.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.12564		1.000.000		020097042209101810382024MH8A990644.125 64.181039.DO THI THUY LINH con mong dong bao binh an..som khac phuc hau qua sau bao.
10/09/2024 5389.12573		2.000.000		020097042209101810382024XSH6732061.1257 3.181039.TA THI GON chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.1412		200.000		982375.100924.181039.LE NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5213.862		500.000		092898.100924.181017.DUONG THI HUYEN ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.870		1.000.000		735210.100924.181040.Gia đình Duy Quỳnh ung ho dong bao lu lut mien Bac. FT24254390892075
10/09/2024 5245.78892		200.000		MBVCB.6995645377.mong moi nguoi binh an vuot qua con bao lu nay, VN co len.CT tu 0091000680036 DANH HUYNH DIEM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1492		500.000		840993.100924.181019.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.11862		100.000		020097040509101810412024VN1K035896.1186 2.181041.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5215.1493		500.000		735303.100924.181041.VU DINH THANG chuyen ung ho mien bac lu lut FT24254214730680
10/09/2024 5389.11870		500.000		020097042209101810402024X8TT325883.1187 0.181021.LE TRONG HA ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.1526		500.000		036687.100924.181019.IBFT Con Xin Ung Ho Dong Bao Chong Bao Yagi
10/09/2024 5189.11905		200.000		020097042209101810422024ZANA311486.119 05.181043.xinguimotchuttamlongdendongbao vunglu
10/09/2024 5388.11906		200.000		020097041509101810432024huAK960612.1190 6.181043.quyen gop ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.12640		500.000		0200970405091018104220243397035914.12640. 181042.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5243.78906		200.000		MBVCB.6995635215.NGUYEN THI MAI GIANG chuyen tien ung ho dong bao mien trung.CT tu 1014502839 NGUYEN THI MAI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1545		200.000		735438.100924.181042.Quyen gop chia se trong dot bao yagi FT24254006005906
10/09/2024 5214.946		200.000		735454.100924.181042.Quyen gop cho cac ho dan bi bao Yagi FT24254270818405
10/09/2024 5219.1558		200.000		652535.100924.181020.CUU TRO BA CON QUA QUA YAGI-100924-18:10:20 652535
10/09/2024 5189.11937		100.000		020097041509101810442024y4fA960634.11937. 181044.PHAM HUONG SEN chuyen tien
10/09/2024 5189.11958		50.000		020097042209101810432024W2JE300544.1195 8.181044.NGAC MINH KHUE chuyen tien
10/09/2024 5214.964		2.000.000		735494.100924.181043.Thu Trang chuyen tien-mong moi nguoi binh an FT24254977862504

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.1586		100.000		927841.100924.180956.NGUYEN QUOC NGUYEN. Chau cos it tien xin duoc giups do dong bao gap nan kho khan.
10/09/2024 5161.58636		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517202140.20240910.66517202140-0868063466_N GUYEN BAO NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.78919		1.000.000		MBVCB.6995599120.NGUYEN VU THANH chuyen tien ung ho cuu tro ba con lu lut .CT tu 0281000214482 NGUYEN VU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11985		200.000		0200970422091018104420241LSJ458758.11985.181025.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.12752		36.000		0200970422091018104420248U1N724891.12752.181045.NGUYEN QUYNH GIANG chuyen tien khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5390.11997		500.000		0200970415091018104520245r3F960695.11997.181045.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5218.1639		1.000.000		036183.100924.181022.IBFT Hong dao quyen gop chia se dong bao trong dot bao yazi
10/09/2024 5161.58671		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518138608.20240910.66518138608-0985270175_N GUYEN THI ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.1680		100.000		094254.100924.181038.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.78936		200.000		MBVCB.6995646089.Ung ho Ba Con Mien Bac Bao YaGI.CT tu 0421000501364 TRAN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2081		300.000		841355.100924.181030.Ung ho khac phuc ngap lut do bao yagi
10/09/2024 5240.78943		200.000		MBVCB.6995637968.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0441000679301 TRAN PHUONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13112		100.000		020097042209101810472024OWIS696928.13112.181048.VU TIEN THANG chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong lu
10/09/2024 5389.12825		20.000		02009704220910181047202410DR961183.12825.181048.chau sinh vien ko co duoc nhieu a
10/09/2024 5243.78944		500.000		MBVCB.6995638504.VO THI ANH NGOC chuyen tien.CT tu 1049106431 VO THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1750		2.000.000		095248.100924.181041.Dinh Thi Phuong chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.78947		200.000		MBVCB.6995635995.NGOC HAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9336603134
10/09/2024 5220.2108		100.000		LE THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT
10/09/2024 5389.13134		50.000		TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12848		200.000		841233.100924.181026.NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5212.2122		200.000		0200970422091018104720243W5L660571.1313
10/09/2024 5212.1789		100.000		4.181049.ung ho dong bao trong mua bao
10/09/2024 5213.2126		10.000		020097042209101810472024J7P0456942.12848.
10/09/2024 5161.58680		200.000		181049.TAO THI HANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.1821		100.000		735423.100924.181042.DaoTram ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5209.1822		100.000		FT24254078159508
10/09/2024 5390.13193		50.000		930044.100924.181010.Ung ho lu lut
10/09/2024 5217.1845		200.000		841719.100924.181042.LE THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5214.1846		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651
10/09/2024 5389.12897		3.000.000		7202346.20240910.66517202346-0328320310_g
10/09/2024 5242.78968		1.000.000		op suc cung dong bao vuot qa thien tai
10/09/2024 5017.2168		2.000		735584.100924.181044.MAI THU HUYEN ung ho dong bao FT24254039009901
10/09/2024 5390.13229		100.000		841451.100924.181033.NGUYEN ANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.58711		100.000		02009704050910181051202485PY036435.13193.
				181051.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN
				XUAN THAI ANH chuyen tien
				734133.100924.181028.1 Yeu To Quoc, Yeu
				Dong Bao FT24254690410080
				735522.100924.181043.NGUYEN THI YEN
				NGOC FT24254005542710
				0200970422091018105020243BN394994.12897
				.181052.tap the lop 9.6 truong Ha Huy Tap
				Binh Thanh gui dong bao thiet hai bao yagi
				MBVCB.6995646330.cuu tro dong bao bao lut mien Bac VN 2024.CT tu 1031937736 LE
				HUYNH MINH VY toi 0011001932418 MAT
				TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
				486218.100924.181044.NGUYEN CAM NHAT MINH chuyen tien
				0200970422091018105020245XWK737685.132
				29.181052.HO DINH KHOA chuyen tien
				PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651
				8141679.20240910.66518141679-0965868727_U
				ng ho khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.12912		1.000.000		020097041509101810522024YEP0960945.12912 .181053.ha dinh thnh ung ho chia se kho khan voi dong bao lu lut
10/09/2024 5243.78976		19.273		MBVCB.6995637461.VUONG THI MINH ANH chuyen tien cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1024013706 VUONG THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1952		100.000		931391.100924.181026.THU ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.2214		200.000		038299.100924.181048.IBFT DO NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao MB
10/09/2024 5219.1958		200.000		736067.100924.181049.Chung tay gop suc cung dong bao Viet Nam. Mong mien Bac co gang, vung vang, vuot qua thien tai FT24254293171711
10/09/2024 5214.1966		10.000		932472.100924.181039.VIET NAM OI CO LEN
10/09/2024 5017.2223		100.000		094933.100924.181036.Doan Thi Thuong chuyen khoan. Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5209.1994		200.000		842065.100924.181053.Cung dong bao khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5240.78988		100.000		MBVCB.6995639092.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1015081836 DO HONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.78988		5.000.000		MBVCB.6995632574.chuc ba con som vuot qua mua lu.CT tu 1037284539 TRAN VAN LU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2255		1.000.000		653264.100924.181046.NGUYEN THI BAO THO UNG HO DONG BAO CAC TINH DO THIET HAI DO BAO YAGI SO 3-100924-18:10:47 653264
10/09/2024 5209.3090		200.000		981289.100924.181052.NGUYEN VU VIET HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.3082		200.000		736184.100924.181050.Ung ho lu FT24254008990083
10/09/2024 5189.14043		100.000		020097042209101810562024HG0K876242.1404 3.181057.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.79008		500.000		MBVCB.6995639509.Ung ho dong bao chiu thien tai bao lu.CT tu 1033800530 NGUYEN QUYNH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3100		500.000		841965.100924.181050.NGUYEN THI THANH XUAN ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.79014		1.000.000		MBVCB.6995647983.Ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0121000799443 NGO HOANG Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3154		50.000		415154.100924.181050.mot chut tam long ung ho mien bac
10/09/2024 5243.79018		2.000.000		MBVCB.6995647050.NGUYEN THI HOAI LINH CHIA SE KHO KHAN BA CON VUNG BAO LU.CT tu 0421000441837 NGUYEN THI HOAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3158		50.000		932698.100924.181043.DINH LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5242.79019		500.000		MBVCB.6995638910.DANG THI HONG NHAT ck UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0331000485459 DANG THI HONG NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14091		30.000.000		02009704050910181059202413JO036946.14091.181039.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI DANG GIAO chuyen tienUNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5243.79020		200.000		MBVCB.6995646542.LE TRUONG GIANG chung tay ho tro dong bao anh huong bao lu.CT tu 9865878331 LE TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13539		20.000		020097041509101810592024O80E962148.13539.181100.NONG MANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5241.79025		200.000		MBVCB.6995647770.VU THANH DAT chuyen tien.CT tu 1014593125 VU THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3207		100.000		037912.100924.181054.IBFT HS Nguyen Nhi quyen gop cuu tro dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5390.13545		33.692		020097041509101811002024Hwvs962153.13545.181100.NGUYEN THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.14107		300.000		020097042209101810592024FDXL615411.14107.181100.NGUYEN QUOC QUY chuyen tien
10/09/2024 5219.3217		1.000.000		736412.100924.181053.Tam dan va nguyen gia tien xin chung tay gop it tam long den dong bao mien Bac FT24254492114308
10/09/2024 5389.13549		2.000.000		020097041509101811002024n3Rr962161.13549.181100.DUONG DINH TRUNG UNG HO NHAN DAN CHIU CON BAO YAGI
10/09/2024 5017.3239		500.000		037090.100924.181037.IBFT Ung ho ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.3279		300.000		735117.100924.181039.TRAN THI KIM OANH ung ho dong bao lu lut cac tinh thanh FT24254670792920
10/09/2024 5218.3302		1.000.000		736440.100924.181053.DO KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua bao YaGi FT24254052150360
10/09/2024 5388.14179		200.000		0200970415091018110220249MAG962224.1417 9.181102.TRAN CAM TU chuyen tien ung ho ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.79048		100.000		MBVCB.6995640366.HOANG HOA chuyen khoan.CT tu 0821000179378 HOANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3340		20.000.000		653706.100924.181103.NGUYEN THI THANH HUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-18:11:01 653706
10/09/2024 5209.2502		191.181		653091.100924.181041.GIUP DO MIEN BAC-100924-18:10:41 653091
10/09/2024 5388.14228		2.000.000		0200970422091018110320248AY9295246.14228 .181104.Ngo Thanh Trung Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5078.99593		200.000		MBVCB.6995647311.Con o mien Nam xin gui chut tam long huong ve mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1019637184 HUYNH NGUYEN PHUONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13710		100.000		020097042209101811032024ZTYJ592733.13710 .181056.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5215.2538		100.000		931272.100924.181023.PHAM THAI BAO ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.2542		1.000.000		981716.100924.181105.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi. Mong cuoc song cua moi nguoi se nhanh tro lai binh thuong. Mien Bac co len.
10/09/2024 5209.3417		1.000.000		735392.100924.181042.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254104609249
10/09/2024 5388.14266		100.000		020097042209101811042024KCA5743658.1426 6.181046.NGUYEN THI DIU chuyen tien
10/09/2024 5214.3439		200.000		097074.100924.181056.Phan Trung Kien chuyen tien
10/09/2024 5161.58736		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7144904.20240910.66517144904-0368396959_C hung tay
10/09/2024 5217.3434		10.000		322638.100924.181104.LAM KIM PHUNG ung ho ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5212.3455		20.000		842475.100924.181106.DINH THI HOA ung ho lu lut nhan dan



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.79070		100.000		MBVCB.6995648048.NGO MAI NGOC HAN chuyen khoan.CT tu 0061001085082 NGO MAI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14288		50.000		020097042209101811052024WC8V142603.1428 8.181046.PHAM BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.3489		250.000		736825.100924.181058.ho tro ba con bao lu FT24254140008422
10/09/2024 5216.3506		100.000		736884.100924.181058.DOAN LE NAM HUNG ung ho lu lut ba con mien Bac FT24254751271030
10/09/2024 5161.58824		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8141004.20240910.66518141004-0906820640_T ien tu thien cho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5219.3536		1.000.000		981100.100924.181046.Ung ho lu lut
10/09/2024 5161.58828		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8143036.20240910.66518143036-0903094931_N GUYEN NGOC TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5244.79088		300.000		MBVCB.6995648745.chau NGUYEN xin gui chut tam long gui den cuu tro bao lu .CT tu 1017208145 NGUYEN THI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3578		100.000		934564.100924.181100.Nguyen Thi Huyen xin duoc ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5242.79093		2.000.000		MBVCB.6995639315.HUYNH NHU Y NGUYEN ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0111000216628 HUYNH NHU Y NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.2662		300.000		737143.100924.181101.Gia dinh ong Nguyen Minh Dang xom4 xa Nhu Hoa.Kim Son.Ninh Binh xin ung ho dong bao FT24254233873852
10/09/2024 5389.13957		500.000		020097041509101811112024oGZA962579.1395 7.181102.DO ANH TUAN ho tro dong bao mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.13984		200.000		020097041509101811112024f3GT962602.13984. 181111.PHAM THI VAN ANH va TRAN VAN DAO ung ho dong bao khap phuc bao
10/09/2024 5216.3635		100.000		933960.100924.181059.TRANTHINGOCTHAN H
10/09/2024 5388.13994		200.000		020097041509101811122024yYBJ963013.13994 .181112.hi vong moi nguoi se binh an vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.99656		50.000		MBVCB.6995649397.ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao so 3 ( yagi ) gay ra.CT tu 1035568830 NGO THAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3668		100.000		737929.100924.181109.NGUYEN THI TAM BANG chuyen ho tro ba con bao lut a FT24254991655070
10/09/2024 5161.58864		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517145227.20240910.66517145227-0365745294_G op 1 phan nho de ho tro ba con bi thiet hai cua bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5239.79118		50.000		MBVCB.6995641385.Chut tam long tu em. Chuc dong bao mien Bac an toan vuot qua kho khan.CT tu 1045718307 HUYNH VO TUYET HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3712		1.000.000		932635.100924.181042.Ung ho dong bao dang chiu anh huong cua lu lut
10/09/2024 5217.2736		10.000		487107.100924.181053.DO NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.58866		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518144805.20240910.66518144805-0903816214_u ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5240.79126		1.000.000		MBVCB.6995641571.Ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 0531002526858 NGUYEN VAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15065		500.000		020097040509101811142024FGKB037841.15065.181114.Vietcombank:0011001932418:tam long
10/09/2024 5242.79125		200.000		MBVCB.6995649503.DANG DIEM HANG chuyen tien ung ho cuu tro Yagi.CT tu 1012414948 DANG DIEM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3766		100.000		933469.100924.181048.LE NGUYEN HAI YEN Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5218.3775		100.000		039261.100924.181109.IBFT MOI NGUOI CO LEN
10/09/2024 5213.2797		500.000		932945.100924.181048.BUI LAN ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5387.14529		1.000.000		020097042209101811142024DRAY292817.14529.181056.Thang Ngua ung ho ba con vung mua lu. co len Mien Bac oiii
10/09/2024 5388.15144		500.000		020097042209101811152024V55L675723.15144.181116.ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.2813		10.000		488914.100924.181110.Phan Thi Tuyet Nga chuyen tien khac phuc su co sau con bao Yagi
10/09/2024 5388.14546		5.000		020097040509101811162024M0WF037996.14546.181116.Vietcombank:0011001932418:cuu it long nhieu a
10/09/2024 5161.58883		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518145527.20240910.66518145527-0766486339_V U THI THANH LOAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.99699		200.000		MBVCB.6995641629.HOANG THUY HANH chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu lut bao yagi.CT tu 0731000872150 HOANG THUY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15205		500.000		020097040509101811172024P0EY038080.15205.181117.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut mong mn binh an
10/09/2024 5390.14575		100.000		020097042209101811162024M322472094.14575.181117.HO THI HOANG YEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.79160		150.000		MBVCB.6995642073.ung ho cac tinh gap bao lu.CT tu 9918030419 HO THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3951		1.000.000		933484.100924.181048.NGUYEN NHAT QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.3982		100.000		096354.100924.181100.La Duc Tu chuyen tien
10/09/2024 5189.15317		100.000		0200970415091018112020249Lru962852.15317.181120.From Hai Phong with love; Vietnam co len
10/09/2024 5217.2929		30.000		736882.100924.181058.NGUYEN QUOC THAI C FT24254500598086
10/09/2024 5242.79174		1.000.000		MBVCB.6995641763.khac phuc bao yagi.CT tu 0081001186579 NGUYEN HUU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14647		400.000		020097042209101811192024F35H890229.14647.181121.tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5220.4015		200.000		736788.100924.181057.Y BINH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254511207532
10/09/2024 5389.15337		100.000		020097041509101811212024ZOcb963311.15337.181101.ung ho nhan dan mien bac
10/09/2024 5078.99735		174.000		MBVCB.6995650255.DAO THI THUY TIEN Hung Yen chuyen tien.CT tu 1030020247 DAO THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.2961		200.000		934371.100924.181056.TRINH LAM THAO Chuyen tien
10/09/2024 5390.15386		100.000		020097042209101811202024WNLC478682.153 86.181123.TRAN THI THU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5243.79193		1.000.000		MBVCB.6995641962.NGUYEN THI NHU Y UNG HO VUNG LU LUT.CT tu 1016715839 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15429		30.000		020097042209101811222024ED1P402979.15429 .181124.NGO HUYNH THAO NGUYEN chuyen tien giup dong bao mua bao
10/09/2024 5388.15502		200.000		0200970422091018112420249DQV237673.1550 2.181125.VO THI NGHA chuyen tien
10/09/2024 5214.5049		100.000		654324.100924.181125.UNG HO MIEN BAC-100924-18:11:24 654324
10/09/2024 5390.14782		600.000		020097042209101811252024FRP1213429.14782 .181106.NGUYEN QUANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.14784		100.000		020097042209101811252024MPCA986732.147 84.181107.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5245.79225		200.000		MBVCB.6995640874.VO THI TRA MO chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0671004151306 VO THI TRA MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.79227		50.000		MBVCB.6995642447.PINANG THI NHANG chuyen tien.CT tu 1036146007 PINANG THI NHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14822		500.000		020097042209101811272024WERB493435.1482 2.181120.Gia Dinh Tung Quyen
10/09/2024 5387.14823		50.000		02009704150910181128202442ep964003.14823. 181128.DO THI HA VAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.79233		2.000.000		MBVCB.6995639195.Gop suc cung dong bao mien Bac.CT tu 0331000460524 LE THI GIANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15631		200.000		020097042209101811282024FN3N411164.1563 1.181120.Ung ho ba con mien nui phia bac
10/09/2024 5388.15637		200.000		0200970415091018112920247KAX963603.15637 .181129.LUU PHUONG ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5244.79236		15.000		MBVCB.6995642891.LE NHAT BAO QUYNH chuyen tien.CT tu 1026448033 LE NHAT BAO QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.58952		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518146461.20240910.66518146461-0326880805_u ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5243.79240		200.000		MBVCB.6995643182.mong mien bac som vuot qua bao lu.CT tu 0061001146505 TRAN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14853		500.000		0200970415091018113020241uKX963641.1485 3.181130.DO HONG NHUNG ung ho thiet hai con bao Yagi cung dong bao
10/09/2024 5216.4368		50.000		654313.100924.181126.LE HUYNH KHANH VINH CHUYEN KHOAN HO TRO-100924-18:11:24 654313
10/09/2024 5239.79245		10.000		MBVCB.6995650544.NGO THI MINH TU chuyen tien.CT tu 1035155729 NGO THI MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15703		100.000		020097040509101811312024T920038861.15703. 181131.Vietcombank:0011001932418:BUI THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5215.5215		200.000		040257.100924.181130.IBFT LE NGOC YEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.99821		100.000		MBVCB.6995642232.NGUYEN KIM NGAN chuyen tien.CT tu 0561000618341 NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15733		250.000		0200970422091018113020240CHN531258.1573 3.181112.gui ve nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5017.5226		1.000.000		289631.100924.181125.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5214.5240		500.000		934108.100924.181051.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.5230		1.299.936		491180.100924.181127.G0642425412533 Attila Balint
10/09/2024 5389.14899		50.000		020097042209101811312024H0GF853380.14899 .181132.Con k co nhieu chi co tam long mong nguoi dan o vung lu lut co the kien cuong vuot qua con khung hoang nay. Cau cho tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.79257		200.000		MBVCB.6995643159.THU HIEN HO TRO DONG BAO MIEN BAC BAO LU.CT tu 1024755042 PHAM THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.58971		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518148055.20240910.66518148055-0949270404

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.79265		3.000.000		MBVCB.6995643401.NTQ ung ho cuu tro cac tinh anh huong bao yagi.CT tu 0271001077565 NGUYEN THANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.5222		10.000		323224.100924.181111.XUAN MAI L
10/09/2024 5388.15799		50.000		020097042209101811322024UO8Y580900.1579 9.181134.Gop suc cung dong bao ca nuoc
10/09/2024 5388.15817		100.000		020097041509101811342024oVEJ963763.15817. 181114.TRAN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.4540		400.000		346171.100924.181125.DO THUY HIEN ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.15875		500.000		0200970422091018113420240EUK976432.1587 5.181136.HUONG VE MIEN BAC
10/09/2024 5017.4546		500.000		038987.100924.181114.IBFT MY TU cau mong nguoi dan mien Bac binh an sau bao Yagi
10/09/2024 5389.14987		100.000		020097042209101811342024GV9Y828206.14987 .181136.Hi vong moi nguoi binh an. Viet Nam co len
10/09/2024 5390.14992		1.000.000		020097042209101811342024GOPB915933.1499 2.181136.LE THI NU ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.4554		100.000		099718.100924.181124.Tran Thi Minh Thuy chuyen tien Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5241.79283		500.000		MBVCB.6995643815.Trang ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 0011004204314 LE THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14999		200.000		020097042209101811342024ETJ7387823.14999. 181136.Chau Hung ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong boi bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5217.4582		300.000		843407.100924.181136.Ho tro quyen gop cuu tro ba con bao Yagi
10/09/2024 5213.5352		100.000		740181.100924.181135.BUI DUC KHAI FT24254095191020
10/09/2024 5243.79288		200.000		MBVCB.6995644115.Mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 1024066327 HOANG THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16021		50.000		0200970422091018113520248TAR682576.1602 1.181128.PHAM KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.16025		200.000		0200970422091018113620245WZA951545.160 25.181137.Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5213.5395		300.000		740360.100924.181137.VU THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao thien tai FT24254491872541

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.4629		100.000		038985.100924.181116.IBFT ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.58997		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518148359.20240910.66518148359-0832101002_N GUYEN LE HOAI NAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.79304		200.000		MBVCB.6995652364.mong moi nguoi binh an vuot qua giong bao.CT tu 1013240390 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4670		500.000		738711.100924.181119.UNG MINH PHUONG ho tro khac phuc thien tai FT24254230322272
10/09/2024 5213.4679		100.000		738752.100924.181119.Gia dinh Bingsu gui chut tam long den ba con vung lu FT24254009268906
10/09/2024 5220.4683		3.000.000		740292.100924.181136.Be vu hoang an chi ung ho dong bao lu lut FT24254395107159
10/09/2024 5161.59036		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517427456.20240910.66517427456-0333065332_D UONG THI NGOC NHI ung ho dong bao phia bac bi lu lut
10/09/2024 5215.4689		100.000		654697.100924.181139.LE MY HANG chuyen khoan-100924-18:11:33 654697
10/09/2024 5189.16088		300.000		0200970422091018113820244VJ4662766.16088.181140.NGUYEN PHUNG LAN chuyen tien
10/09/2024 5219.4739		100.000		937306.100924.181127.CAO THI HONG NGOC Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5216.5487		400.000		843203.100924.181130.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.59040		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517651607.20240910.66517651607-0911097372_U ng ho ba con vuot bao so 3
10/09/2024 5212.4742		5.000		740305.100924.181136.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254557174008
10/09/2024 5209.4756		1.000.000		098426.100924.181119.Le Minh Dat chuyen tien
10/09/2024 5241.79324		300.000		MBVCB.6995644690.NGUYEN VAN THUY chuyen tien.CT tu 0221000035837 NGUYEN VAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5543		100.000		101037.100924.181132.Nguyen Tran Chau Anh chuyen tien
10/09/2024 5218.4820		200.000		101415.100924.181138.Doan Thi Thu Nhung cung chung tay ho tro cac vung bi thiet hai do bao lu. Cau mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5215.4819		500.000		740835.100924.181142.THAN THU THAO chuyen FT24254299202165

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.17120		100.000		020097042209101811422024IBZJ404802.17120. 181144.HA THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5078.99932		1.000.000		MBVCB.6995642938.MTQ chuyen tien.CT tu 1013855921 NGUYEN TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16198		100.000		020097041509101811442024WCtk964458.1619 8.181124.HUYNH THI SAO MAI chuyen tien
10/09/2024 5218.5585		17.000		325862.100924.181139.LE DUC HUY ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.17134		500.000		020097042209101811422024SQ3O259607.1713 4.181144.Nai Nuong ung ho To Quoc
10/09/2024 5219.4859		100.000		740631.100924.181140.NGUYEN THI HUONG chuyen FT24254904303749
10/09/2024 5387.17148		1.000.000		0200970422091018114320241B9U230389.17148 .181124.NGUYEN THU THAO Hai Phong
10/09/2024 5242.79350		100.000		MBVCB.6995644975.NGUYEN DINH NAM chuyen tien.CT tu 9375268089 NGUYEN DINH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79353		500.000		MBVCB.6995644790.TRAN THI THUY NHIEU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0071001198009 TRAN THI THUY NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16274		50.000		020097042209101811442024WSOH206705.162 74.181146.NGUYEN HONG SON chuyen tien
10/09/2024 5388.17176		30.000		020097042209101811442024JPTB732849.17176 .181126.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.79359		100.000		MBVCB.6995655146.BUI HUYEN THUONG chuyen tien.CT tu 1028625918 BUI HUYEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5673		1.000.000		740017.100924.181133.Ung ho dong bao trong bao Yagi FT24254153084787
10/09/2024 5212.4918		1.000.000		740894.100924.181143.Huong ve cac chien si va dong bao gap kho khan noi bao, lu lut. Cau mong cac chien si va dong bao binh an. FT24254006010450
10/09/2024 5387.16333		500.000		020097041509101811472024ncLb965046.16333. 181147.ONE BLOG FAN TRANG PHAP UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5244.79368		1.000.000		MBVCB.6995649351.TRAN THI LIEN chuyen tien.CT tu 9339085268 TRAN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16372		20.000		020097041509101811482024Kdsb964735.16372 .181148.Blog Ban chip cua minh oi - for tws han jihoon chung tay cung dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.5733		5.000		490803.100924.181127.ung ho dang va nha nuoc khac phu hau qua bao Yagi va ho tro ba con a
10/09/2024 5217.5752		2.000.000		843791.100924.181148.THAI DO PHUONG TRANG ung ho dong bao bi lu lut mien bac
10/09/2024 5240.79375		11.111		MBVCB.6995655321.Bach C.CT tu 9397550208 TRINH LE XUAN BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16409		30.000		020097042209101811472024BG12167938.16409. 181128.Cong dong fan JINX ung ho dong bao
10/09/2024 5189.16417		200.000		020097041509101811492024ul9j965100.16417.1 81149.LE THI LAN ANH ung ho ba con vung lu lut ak
10/09/2024 5017.5774		100.000		101866.100924.181145.Huyen Trang chung tay ho tro ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.4971		100.000		739749.100924.181130.DANG THI HA PHUONG chuyen ho tro bao lu FT24254002375531
10/09/2024 5189.16441		1.000.000		020097040509101811492024O9G1040042.16441 .181150.Vietcombank:0011001932418:VU THI HUONG UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5212.4987		100.000		741015.100924.181144.Chau la du hoc sinh chua co nhieu gop long ung ho moi nguoi o que nha FT24254039003356
10/09/2024 5390.17267		500.000		0200970422091018114820248S2F261972.17267. 181150.TRAN MY HANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5161.59112		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8240361.20240910.66518240361-0328298454_N guyen Le Duy ung ho nan nhan vung lu lut
10/09/2024 5389.17277		300.000		020097040509101811502024N0EC040087.17277 .181150.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HONG VAN chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5245.79396		500.000		MBVCB.6995645111.ung ho dong bao .CT tu 0021000260562 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.5852		200.000		134724.100924.181131.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5214.5868		696.969		939299.100924.181142.NGUYEN TRUNG CHANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.79402		200.000		MBVCB.6995651946.NGUYEN HUY TAM chuyen tien.CT tu 1034891590 NGUYEN HUY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16534		100.000		020097042209101811512024T312209955.16534.181152.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5387.16552		200.000		0200970405091018115320247CEA040258.16552.181153.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TUYET NHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.16551		100.000		0200970415091018115320248R2P964914.16551.181153.Sau con mua troi lai sang. Viet Nam co len
10/09/2024 5212.5917		200.000		740777.100924.181142.DAO NGOC LINH ung ho ng dan FT24254284512851
10/09/2024 5213.5936		10.000		940591.100924.181148.NGUYEN KIM TRUC QUYEN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.59144		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518239814.20240910.66518239814-0976670308
10/09/2024 5215.5975		100.000		741760.100924.181153.VU CAM LY ung ho khac phuc hau qua bao yagi so 3 FT24254284513661
10/09/2024 5017.6113		500.000		538800.100924.181153.Ung ho dong bao vung lu. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.79426		200.000		MBVCB.6995656069.DO NGOC ANH ung ho ba con.CT tu 1030229844 DO HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7039		10.000		491653.100924.181135.CHU HONG NHUNG chuyen tien sinh vien ngheo nhung co chut tam long
10/09/2024 5213.6143		3.000.000		653438.100924.181155.Do Thi My Linh chia se cung ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.7054		200.000		039894.100924.181136.IBFT LAM GIA LINH chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5017.7059		30.000		101831.100924.181144.NGUYEN HAI YEN C chuyen tien
10/09/2024 5387.17432		1.000.000		020097040509101811562024HETP040428.17432.181156.Vietcombank:0011001932418:VI HOANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.6176		8.000.000		741136.100924.181145.Thanh Luong Group dong hanh khac phuc bao Yagi FT24254451487848
10/09/2024 5212.7126		500.000		040451.100924.181140.IBFT Ung ho nguoi dan vuot qua bao lu Yagi
10/09/2024 5387.16779		100.000		020097042209101811572024UQEX953162.16779.181139.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.6215		5.999		742224.100924.181157.LE QUANG VU chuyen FT24254337494009
10/09/2024 5245.79466		200.000		MBVCB.6995654455.BO THI THUY NHAN chuyen tien Ung ho dong bao.CT tu 1019883082 BO THI THUY NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.6279		500.000		041394.100924.181201.IBFT dang thi linh lam chuyen tien uh bao yagi
10/09/2024 5213.7268		500.000		654836.100924.181144.NGUYEN HUU LAM CHUYEN KHOAN CUU TRO-100924-18:11:43 654836
10/09/2024 5390.17579		500.000		020097041509101812022024gtnJ965473.17579.181202.LUU THI BINH chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5219.7298		200.000		740952.100924.181144.ung ho bao yagi FT24254619080842
10/09/2024 5220.7302		100.000		742466.100924.181200.TRAN HUYEN MY cuu nan cuu ho FT24254351329890
10/09/2024 5241.79473		200.000		MBVCB.6995655934.NGUYEN THI KHANH HA chuyen tien.CT tu 9906941848 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7319		100.000		742522.100924.181201.NGO THI THUY chuyen FT24254384174632
10/09/2024 5161.59168		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518242809.20240910.66518242809-0367669291_K IM NGAN chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5078.189		100.000		MBVCB.6995654323.cha me manh khoe, dong bao manh khoe.CT tu 1026664154 THAN THI KIEU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16973		500.000		020097042209101812022024M1Y6809576.16973.181204.VU THI NHUNG ung ho nguoi dan bi thien tai
10/09/2024 5244.79482		100.000		MBVCB.6995653025.mong mn ko con kho nua.CT tu 1045577348 TU HONG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.79484		10.000		MBVCB.6995654661.cua it long nhieu a.CT tu 1045495174 NGO ANH KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16993		400.000		020097042209101812022024QWNK984202.16993.181204.ung ho mien bac chong bao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.79488		20.000		MBVCB.6995657448.co len ba con mien bac.CT tu 1027119817 NGUYEN LE XUAN TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17633		200.000		020097042209101812022024PE9X936382.17633 .181204.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong tu bao Yagi
10/09/2024 5214.7416		1.000.000		040129.100924.181145.IBFT NGUYEN THANH PHONG ho tro dong bao cac Tinh thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.6335		500.000		983472.100924.181203.CAO THI CHUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.7427		10.000		942530.100924.181202.cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5161.59240		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8242772.20240910.66518242772-0977540807_V O LE YEN NHI - Binh An Binh An Dai Binh An
10/09/2024 5209.6351		1.000.000		492270.100924.181147.G0642425412892 VIET TIEP TRAN
10/09/2024 5161.59241		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7428295.20240910.66517428295-0392737541_T RAN HOANG THANH ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.18042		100.000		0200970422091018120520240WWP670018.180 42.181206.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5017.7468		500.000		741224.100924.181146.TRAN THANH THU chuyen FT24254500026215
10/09/2024 5218.6367		500.000		741989.100924.181155.LY THU HANG dong gop cuu tro dong bao bi anh huong bao lu FT24254784779971
10/09/2024 5215.7469		200.000		742854.100924.181204.Fan Karina nhom nhac aespa ung ho FT24254500602017
10/09/2024 5209.7490		111.111		843755.100924.181147.Con Hoang Gia Thuan cua it long nhieu
10/09/2024 5218.7508		500.000		743004.100924.181206.DANG THI KIM CHI chuyen FT24254274576511
10/09/2024 5212.6401		500.000		742176.100924.181157.NGUYEN MANH QUYEN chuyen ung ho dong bao bi lu yagi FT24254904103032
10/09/2024 5213.6402		200.000		538784.100924.181151.Ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5217.7539		30.000		495151.100924.181207.good luck
10/09/2024 5219.7543		100.000		941128.100924.181156.QUACH THI THANH THANH Chuyen tien ho tro thiet hai thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.7554		50.000		941700.100924.181203.NGUYEN VINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.18163		500.000		0200970422091018120720248HR6743421.18163 .181209.DO VIET ANH chuyen tien Ung ho bao lu dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.79519		1.000.000		MBVCB.6995665339.Nguyen Thi Ngoc Huyen ung ho dong bao chong lu.CT tu 1044108951 NGUYEN THI NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18171		20.000		020097042209101812082024EX3U853834.1817 1.181209.DANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.7598		50.000		742365.100924.181159.ung ho bao yagi FT24254292050880
10/09/2024 5387.18197		100.000		0200970422091018120820249VGQ531748.1819 7.181210.Xin gop suc nho cho dong bao.
10/09/2024 5389.18224		1.000.000		0200970422091018120920240XYB842925.1822 4.181210.NGUYEN THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5388.17761		1.000.000		0200970422091018120920240ICU710697.17761. 181210.NGUYEN THAO MY chuyen tien
10/09/2024 5217.6474		500.000		843900.100924.181153.VU THI THUY HUONG ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.7660		500.000		743308.100924.181210.NGUYEN CAO LOC chuyen FT24254607141008
10/09/2024 5161.59260		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8243939.20240910.66518243939-0983355903_C uu tro bao so 03
10/09/2024 5387.18298		200.000		020097041509101812122024hpbZ966505.18298 .181212.LE NGOC QUYEN Chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.6504		10.000		327855.100924.181202.PPD gop suc phong chong thien tai
10/09/2024 5017.7721		50.000		655368.100924.181204.NGUYEN HUYNH PHUONG ANH chuyen khoan-100924-18:12:03 655368
10/09/2024 5388.18300		500.000		02009704050910181212202471TS041408.18300. 181152.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN DINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5161.59284		59.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7859254.20240910.66517859254-0398452801_L E VAN SANG chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.17825		150.000		020097042209101812122024D5CQ796537.1782 5.181213.PHAM CONG HUY chuyen tien
10/09/2024 5212.7753		200.000		844004.100924.181156.LY THI HUONG chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.6521		100.000		742111.100924.181156.Ung ho cuu tro lu lut a FT24254320192409
10/09/2024 5387.18387		100.000		020097042209101812132024FY0A498769.1838 7.181206.TRAN NGOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.18395		500.000		020097041509101812152024vk4P966334.18395. 181215.BUI THI KIM NGA chuyen tien ung ho lu lut khac phuc sau con bao so 3
10/09/2024 5387.18408		100.000		020097042209101812142024MHFB124392.1840 8.181215.NGUYEN BINH PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.7801		1.000.000		644219.100924.181215.Tran Thi Thu Nghia chuyen tien ung ho dong bao bao lu Mien Bac
10/09/2024 5212.6540		100.000		742270.100924.181158.LE THI HUYEN chuyen FT24254809283471
10/09/2024 5388.18422		200.000		020097041509101812152024X5m1966360.18422 .181215.ho tro dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5189.18421		300.000		020097040509101812152024QZCU041600.1842 1.181216.Vietcombank:0011001932418:Ung ho lu lut
10/09/2024 5240.79569		30.000		MBVCB.6995658466.DAO MINH HUY chuyen tien.CT tu 1016525583 DAO MINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79571		500.000		MBVCB.6995665774.GIAP THI THAI chuyen tien ung ho Bao Yagi .CT tu 0351000510169 GIAP THI THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6578		300.000		742398.100924.181159.NGUYEN THI THANH THUY ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254102473918
10/09/2024 5215.7892		200.000		983532.100924.181209.Min La cau mong co chu bac binh an
10/09/2024 5243.79579		200.000		MBVCB.6995658420.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1012817651 NGUYEN DINH TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.79580		500.000		MBVCB.6995666204.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0841000098004 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6616		500.000		743237.100924.181209.DANG THI THU NGAN ung ho cac tinh thanh khac phuc hau qua bao so 3 FT24254946036009
10/09/2024 5017.7929		200.000		742476.100924.181200.CAO MINH VUONG ung ho bao lu dong bao mien Bac. FT24254500701002

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.79586		100.000		MBVCB.6995658046.NGUYEN THI MAI DUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao lu.CT tu 1016255734 NGUYEN THI MAI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.79590		10.000		MBVCB.6995658656.Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 9981260555 LANG TAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7988		300.000		655731.100924.181219.CHUNG TAY SAN SE KHO KHAN CUNG DONG BAO MIEN BAC-100924-18:12:17 655731
10/09/2024 5214.8029		100.000		105183.100924.181210.con dan Mien Nam Ung ho Mien Bac sau bao cap 3 T.T
10/09/2024 5213.6681		1.000.000		844262.100924.181204.CHU THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5215.8043		200.000		105767.100924.181218.Pham Thi Hong Thuy chuyen tien
10/09/2024 5216.6679		1.000.000		941228.100924.181157.ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5241.79601		1.000.000		MBVCB.6995667120.CHUT TAM LONG CUU TRO LU LUT.CT tu 0501000046927 NGUYEN NGOC BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8094		100.000		744168.100924.181219.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3 FT24254022090755
10/09/2024 5242.79604		1.000.000		MBVCB.6995657570.LUONG KHAC HUNG ung ho ba con dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 9399281195 LUONG KHAC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8127		300.000		359878.100924.181205.Hoi Thu ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.18638		20.000		0200970422091018122020247IX9424256.18638. 181222.Nguyen Phuong Anh chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.18666		300.000		02009704220910181221202430KV654841.18666 .181202.DOAN THI YEN NHI chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5219.8168		500.000		844891.100924.181222.GIANG TUAN ANH Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.18679		400.000		020097040509101812222024HXR7042040.1867 9.181223.Vietcombank:0011001932418:UNG HO VUNG LU LUT
10/09/2024 5189.19042		1.000.000		020097042209101812222024VQ0D953321.1904 2.181223.Htro Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.79617		200.000		MBVCB.6995667129.PHUONG TAM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0511000394354 DO PHUONG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.8193		2.000.000		743724.100924.181214.Gop suc ho tro nguoi dan vung bao Yagi FT24254274577079
10/09/2024 5389.18706		50.000		020097042209101812222024ZLG0874326.18706 .181203.chuc dong bao ca nuoc an toan
10/09/2024 5214.8219		500.000		744452.100924.181222.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen ung ho dong bao ah bao yagi FT24254102475708
10/09/2024 5214.6754		100.000		744403.100924.181222.NGO THI THU HOA chuyen FT24254968062210
10/09/2024 5078.352		200.000		MBVCB.6995659062.cuu tro khac phuc sau bao yagi.CT tu 1026333323 NGUYEN THI DA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8241		500.000		743156.100924.181208.NGUYEN MAI ANH chuyen FT24254242299077
10/09/2024 5245.79624		500.000		MBVCB.6995658993.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0071001165124 PHUNG THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.8314		100.000		744659.100924.181225.Ung ho nguoi dan vung bao FT24254257204250
10/09/2024 5217.6803		1.000.000		743864.100924.181215.Kim Anh, Trung Hieu unghobaconvunglu FT24254619082100
10/09/2024 5219.8324		50.000		106993.100924.181225.Nguyen Ngoc Tram Anh ung ho cuu tro
10/09/2024 5217.8349		100.000		041840.100924.181226.IBFT Gd e LAM NHAT ANH ung ho ng dan vung bao
10/09/2024 5215.8355		100.000		655575.100924.181211.PHAM THI MINH HANG UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-18:12:10 655575
10/09/2024 5215.8357		100.000		942912.100924.181207.NGUYEN KIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.79645		500.000		MBVCB.6995667492.LE THI HIEN ung ho cuu tro bao lu mien bac.CT tu 0201000651232 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.79649		100.000		MBVCB.6995666836.LIEU THI THU THUONG chuyen tien.CT tu 1012587363 LIEU THI THU THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.6830		1.000.000		743520.100924.181212.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254121713092



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.79650		100.000		MBVCB.6995667268.DAU THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 0101001230363 DAU THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18885		50.000		020097042209101812272024A7HS504466.1888 5.181228.PHAM THI THUY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.8411		500.000		743642.100924.181213.ung ho dong bao vung lu FT24254518190951
10/09/2024 5244.79653		500.000		MBVCB.6995667724.Tiem Ong ck ung ho nguoi dan anh huong bao so 3.CT tu 0011004034846 BUI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19173		300.000		020097042209101812272024GPXB373543.1917 3.181228.LE VY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5189.18908		20.000		0200970422091018122720246IV9520177.18908. 181228.con con la sinh vien chua co nhieu tien muon gui chut tam long den ba con vung lu a
10/09/2024 5389.19182		200.000		020097042209101812282024MN7N851906.1918 2.181229.TRAN QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5239.79661		1.000.000		MBVCB.6995667938.MAI VAN LAM chuyen tien.CT tu 1031072080 MAI VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.6864		50.000		655592.100924.181213.CHUNG TAY VUOT QUA BAO LU-100924-18:12:13 655592
10/09/2024 5161.59370		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8245537.20240910.66518245537-0978437796_u ng ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.8491		500.000		744405.100924.181222.NGO THANH NGOC NHU chuyen FT24254843088300
10/09/2024 5209.6883		500.000		745018.100924.181229.PHAN THI THAO gop quy khac phuc hau qua cho DONG BAO sau bao Yagi FT24254067609852
10/09/2024 5387.19205		100.000		020097041509101812302024YAYw967230.1920 5.181210.Ung ho dong bao cua it long nhieu
10/09/2024 5017.8515		100.000		428270.100924.181214.Thuy Linh ung ho
10/09/2024 5387.18978		200.000		0200970422091018122920244YW9791089.1897 8.181221.TRAN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.79674		500.000		MBVCB.6995660025.Gia Dinh Tu An Mia gop tien cuu tro.CT tu 0071001290154 LE DINH ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.8565		200.000		656103.100924.181230.UNG HO NGUOI DAN MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-18:12:31 656103
10/09/2024 5214.8617		3.000.000		745264.100924.181231.Chia se tam long nho toi vung lu lut mien Bac FT24254810043990
10/09/2024 5218.8625		500.000		655737.100924.181217.DA MOT CHUT LONG THANH UNG HO THIEN TAI CHO MOI NGUOI VUNG LU A-100924-18:12:17 655737
10/09/2024 5244.79685		200.000		MBVCB.6995668297.NGUYEN DUC ANH chuyen tien.CT tu 9962285425 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8618		86.000		539004.100924.181232.Hong Minh ung ho
10/09/2024 5219.8655		50.000		362417.100924.181227.ung ho khac phu sau bao
10/09/2024 5217.6940		200.000		106274.100924.181226.Moc Thao Anh spa ung ho dong bao lu lut va som khac phuc hau qua sau con bao Yagi
10/09/2024 5390.20076		500.000		020097041509101812322024ntCA967663.20076 .181212.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.20081		500.000		0200970422091018123120243FA9727138.20081 .181224.VU THI LOAN Ung ho dong bao ta vuot qua kho khan do anh huong cua bao so 3 Yagi. Mong mn binh an
10/09/2024 5189.19268		2.000.000		020097041509101812332024CFZp967316.19268 .181213.Team marcom CBG ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5245.79690		300.000		MBVCB.6995658405.DO NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0491000153601 DO NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20133		500.000		020097040509101812332024MXQB042693.201 33.181233.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI DA THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.79692		200.000		MBVCB.6995660436.Vang bac Duc Van Quang Ninh Ung ho lu lut.CT tu 0551000332957 LE DUC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79697		200.000		MBVCB.6995659636.ung ho Dong Bao.CT tu 1035719974 NGUYEN VAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20162		20.000		020097042209101812332024MALC914913.201 62.181234.Chau chi co tung nay thoi a mong no co the giup dong bao vuot qua lu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.8698		250.000		744233.100924.181220.NGUYEN HA MI ho tro dong bao trong giai doan kho khan. Hy vong mien Bac som qua con nguy nan a. FT24254554251284
10/09/2024 5388.20209		50.000		020097042209101812342024RT9Q333701.2020 9.181235.DINH THI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.19333		1.000.000		020097041509101812362024S9fP967396.19333. 181216.Huynh Cong Hieu BCTM quyen gop ho tro dong bao
10/09/2024 5161.59445		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7969185.20240910.66517969185-0818061735_N GUYEN GIA BAO ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.9007		200.000		844938.100924.181224.PHAM THI NGOC LAN chuyen tien
10/09/2024 5387.20265		200.000		020097042209101812352024C52T607541.20265 .181237.Tran Tuan Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5239.79717		100.000		MBVCB.6995668288.TRAN THANH MAN chuyen tien.CT tu 1037187515 TRAN THANH MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20286		100.000		02009704220910181236202431WY328543.2028 6.181237.TRAN TRONG DAI la rach dum la ta toi..ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.8814		200.000		106910.100924.181224.Nguyen Thi Quynh
10/09/2024 5209.9048		1.000.000		744490.100924.181223.Nguoi dan Mien Trung gui cuu tro bao lu FT24254527857596
10/09/2024 5218.9070		100.000		656166.100924.181236.MONG DONG BAO TA SOM VUOT QUA BAO LU-100924-18:12:35 656166
10/09/2024 5189.20361		100.000		020097041509101812392024QMvo967469.2036 1.181219.NGUYEN THI BICH NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5220.8879		100.000		745816.100924.181237.cho em xin duoc dong gop chut ich FT24254242300273
10/09/2024 5218.8882		200.000		845301.100924.181236.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.9087		1.000.000		042660.100924.181237.IBFT NGUYEN THI NGOC HUYEN ct ung ho mien bac
10/09/2024 5387.20388		200.000		0200970422091018123720241G59582552.20388. 181219.ung ho bao lut
10/09/2024 5220.8930		200.000		656261.100924.181239.NGUYEN TU KY chuyen khoan-100924-18:12:38 656261
10/09/2024 5220.9103		50.000		745938.100924.181238.ung ho khac phuc thiet hai bao FT24254271181481
10/09/2024 5212.9115		200.000		845440.100924.181239.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20446		500.000		020097040509101812412024YVXI043103.20446 .181232.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.9127		200.000		845386.100924.181238.Chuc Moi Nguoi Binh An
10/09/2024 5387.19413		100.000		02009704220910181238202423AA243511.1941 3.181240.HO THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.20457		1.226.000		020097042209101812372024OA0F886964.2045 7.181221.Vi to quoc vi dong bao
10/09/2024 5219.10018		200.000		744962.100924.181228.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong do bao Yagi FT24254849344084
10/09/2024 5217.10038		200.000		656304.100924.181345.NGUYEN THI HONG THU CHIA SE KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:12:40 656304
10/09/2024 5220.9141		100.000		745962.100924.181239.Ung ho cuu tro dong bao gap kho khan do hau qua cua bao so 3 FT24254892327802
10/09/2024 5388.20480		1.000.000		0200970422091018124120248690857937.20480. 181242.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.79753		200.000		MBVCB.6995660683.PHAM DUONG PHUONG MAI chuyen tien chung tay giup do dong bao anh huong bao so 3 Yagi.CT tu 0631000494859 PHAM DUONG PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19459		50.000		020097041509101812422024nrSC968064.19459. 181234.NGUYEN MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.20487		1.500.000		020097042209101812402024NFUM585181.204 87.181242.NGUYEN THI YEN ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5389.20513		300.000		020097042209101812412024AFBN393790.2051 3.181222.PHAM THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.79760		10.000		MBVCB.6995669293.DAO VO NHAT HUY.CT tu 9765766978 DAO VO NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59478		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7860212.20240910.66517860212-0396743851_N GUYEN THI THANH HAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.9201		300.000		745501.100924.181234.NGUYEN THI THU HUONG ung ho dong bao FT24254780270753
10/09/2024 5220.10213		100.000		745555.100924.181234.DO THI THU PHUONG chuyen FT24254513696005
10/09/2024 5161.59488		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8248372.20240910.66518248372-0376769212_G op mot phan suc nho mong mien bac binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20600		300.000		020097041509101812452024eVay968596.20600. 181237.NGOC HIEN mot chut tam long cua ng con mien nam gui den mien bac ruot thit vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5078.523		800.000		MBVCB.6995667886.ung ho dong bao bao lu mien bac.CT tu 0181003500729 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.20560		500.000		020097040509101812442024G0TU043301.2056 0.181235.Vietcombank:0011001932418:tinh than ung ho dong bao vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5389.19522		30.000		0200970422091018124420243Y74793520.19522. 181225.em khong co nhieu mong dong bao binh an
10/09/2024 5017.9227		100.000		745602.100924.181235.NGUYEN DIEU LINH FT24254557178381
10/09/2024 5387.20689		500.000		020097042209101812462024WLF3335735.2068 9.181247.Kim Tram ung ho dong bao bi anh huong bao lu mien bac
10/09/2024 5389.20707		30.000		0200970422091018124620243EEK242703.20707 .181248.Bui Hoang Son L
10/09/2024 5388.20649		100.000		0200970422091018124520241I9P305668.20649. 181246.Thuy Cam . Ung ho nguoi dan mien Bac than yeu
10/09/2024 5390.19575		200.000		020097041509101812482024hbns968674.19575. 181248.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5389.20778		100.000		020097041509101812492024GgWP968700.2077 8.181249.Nguyen Ngo Thuy Nhen ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.10292		200.000		845455.100924.181240.VUONG THI THANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.10293		500.000		108059.100924.181240.Nguyen Van Huy chuyen tien
10/09/2024 5219.9256		100.000		746080.100924.181240.Nguyen Thanh Duong Chuyen tien Ung ho ba con sau nao Yagi FT24254403750537
10/09/2024 5219.10313		10.000		498583.100924.181242.TRAN THI NGOC THUY chuyen tien
10/09/2024 5389.20819		150.000		020097041509101812502024X2dP968748.20819 .181250.Fan 9M ATVNCG2024 chung tay gop suc khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.79810		200.000		MBVCB.6995661108.LUONG THI LE DIEM chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 0271001068497 LUONG THI LE DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.10327		200.000		845539.100924.181242.Con Tam gui ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5390.20845		500.000		020097042209101812492024TBOL596365.2084 5.181251.TRAN THI MAI ung ho cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.19630		200.000		020097042209101812502024WY91665482.1963 0.181251.ung Ho lu Lut
10/09/2024 5389.20886		1.000.000		020097042209101812502024QK09720262.20886 .181252.C ELLie Wu dai loan ung ho dong bao con lu so 3 yanyi
10/09/2024 5389.20893		200.000		020097041509101812522024BZPV968794.2089 3.181252.LE THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.20894		300.000		020097041509101812522024bKCP968796.2089 4.181252.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.19658		100.000		020097042209101812512024TYOO149093.1965 8.181233.LE THI NGOC MINH ung ho ng dan vung bao
10/09/2024 5387.19660		100.000		02009704220910181250202459CP332757.19660. 181233.NGUYEN HOANG HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5161.59562		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8269787.20240910.66518269787-0909555048_P HAM MAI TRUONG AN chuyen tien qua MoMo ung ho bao lut
10/09/2024 5245.79830		200.000		MBVCB.6995670614.LAYTE UNG HO QUY KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0441000710318 NGUYEN TRUONG SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79837		50.000		MBVCB.6995662993.LE THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1041564857 LE THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21013		22.000		020097042209101812532024RAIL609663.21013 .181246.DO TRA MY quyen gop
10/09/2024 5390.21016		100.000		020097042209101812532024CF6F935053.21016 .181255.ung ho lu lut
10/09/2024 5244.79854		200.218		MBVCB.6995662985.Cau chuc moi nguoi suc khoe, binh an.CT tu 0451000447706 CAO THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21134		30.000		020097042209101812552024B95G585370.21134 .181257.PHAM DANG PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5245.79859		10.000		MBVCB.6995670993.Minh Nguyen chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi mong mn binh an.CT tu 1023200071 NGUYEN THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.21148		1.500.000		020097041509101812582024rasU968971.21148. 181238.NGUYEN CONG TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5078.623		100.000		MBVCB.6995670752.NGUYEN NGOC HAI khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1026257871 NGUYEN NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.79867		200.000		MBVCB.6995662447.VO NGOC BAO TRAN ung ho dong bao khac phuc bao yagi .CT tu 1019155045 VO NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19788		400.000		020097042209101812582024HU0F223408.1978 8.181259.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien dong gop ho tro dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.21210		200.000		0200970422091018125820246Q00434795.21210. 181259.Truc Phuong ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.79880		10.000		MBVCB.6995662610.VU THI HUE chuyen tien.CT tu 9936683634 VU THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.79882		500.000		MBVCB.6995662701.NGUYEN THI NHU ANH ung ho dong bao chong lu.CT tu 1044108951 NGUYEN THI NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21311		300.000		020097041509101813012024OphN969106.2131 1.181302.LE THI KIM ANH ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5240.79887		350.000		MBVCB.6995670778.VO KIM PHUNG chuyen tien.CT tu 0601000499914 VO KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21317		200.000		020097041509101813022024NdIB969108.21317. 181302.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho ba con vung thien tai lu lut
10/09/2024 5387.21367		100.000		020097040509101813032024P40B044473.21367. 181303.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.21376		50.000		020097042209101813022024OYBI270215.21376 .181243.Nguyen Thi Minh Tan
10/09/2024 5388.19867		50.000		0200970422091018130220245YKL901434.19867 .181303.em co chut tam long ung ho mong moi nguoi vuot qua hau qua do bao yagi va binh an
10/09/2024 5389.21401		500.000		020097042209101813022024OCBN710065.2140 1.181304.ung ho dong bao do bi anh huong con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.19884		200.000		02009704220910181303202476ET600941.19884. .181304.mong moi nguoi binh an cung nhau vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.21452		500.000		020097042209101813032024V29M922578.2145 2.181305.khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.21465		200.000		020097040509101813052024CFP5044605.21465 .181305.Vietcombank:0011001932418:DANG TRUNG PHA chuyen tien
10/09/2024 5387.19907		1.000.000		020097042209101813042024XIQG628145.19907 .181306.DONG THI THAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.79915		200.000		MBVCB.6995662640.VU KHOI NGUYEN mong dong bao qua hoan nan.CT tu 0221000064500 VU NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21505		2.000.000		020097041509101813062024Sp2T969727.21505 .181306.GD Minh Thi xin chia se tam long voi ba con vung lu
10/09/2024 5189.21518		200.000		020097042209101813052024QQT8412092.2151 8.181307.VO HOAI XUAN NHI chuyen tien cuu tro vung bao lu
10/09/2024 5244.79926		100.000		MBVCB.6995671683.Mong ba con binh an a..CT tu 1017252761 PHAM NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59599		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7205053.20240910.66517205053-0943747195_L E QUANG HIEP chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.79950		300.000		MBVCB.6995664326.Ung ho bao.CT tu 0011004327805 LE THANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.79955		100.000		MBVCB.6995671799.Con xin gui mot chut tam mong moi nguoi deu binh an som khac phuc hau qua .CT tu 9396853801 BUI THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.79962		1.000.000		MBVCB.6995670523.DO THI VIET LINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0651000840904 DO THI VIET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.79964		200.000		MBVCB.6995665036.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0531002491633 TRAC THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21754		50.000		0200970422091018131120249DT2406214.21754 .181313.VO THI SONG NHI chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.79967		50.000		MBVCB.6995672794.NGUYEN THU THAO chuyen tien.CT tu 1024404395 NGUYEN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21781		50.000		0200970422091018131220245W5V944990.2178 1.181313.PHAN QUANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.79970		300.000		MBVCB.6995664787.PHAN VIET LINH chuyen tien.CT tu 1027301931 PHAN VIET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22074		200.000		020097041509101813132024IHEz969427.22074. 181314.TRUONG NHAT MY chuyen tien
10/09/2024 5387.21790		100.000		020097041509101813132024MkZb969925.2179 0.181314.TRAN THI HUYEN TRANG Chuyen tien khac phuc thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.22085		3.000.000		020097041509101813142024PX7K969944.2208 5.181314.Mong binh an toi moinguo
10/09/2024 5243.79975		500.000		MBVCB.6995657343.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi, thuong moi nguoi nhieu lam..CT tu 0321000646087 TRAN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59638		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8273177.20240910.66518273177-0362957140_N GUYEN PHUC UYEN THANH ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.21855		10.000.000		020097042209101813132024JHTN357122.2185 5.181315.Rapper Phao chuc moi nguoi co len
10/09/2024 5239.79987		50.000		MBVCB.6995675445.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0731000928251 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21897		2.000.000		020097042209101813142024VF92311341.21897. 181256.HOANG MINH NGUYET ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.79995		500.000		MBVCB.6995671120.HA VIET HUNG chuyen tien ho tro lu lut yen bai.CT tu 0081001141977 HA VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21945		100.000		020097042209101813152024WPJE302450.2194 5.181309.LO VAN TAI chuyen tien. ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5244.80003		3.000.000		MBVCB.6995672089.TRUONG THI HUYNH TRAN chuyen tien.CT tu 0471000056737 TRUONG THI HUYNH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.22188		305.055		020097042209101813172024VAZ3683171.2218 8.181319.HO MINH TRI chuyen tien ung ho lu lut mien Bac do anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.80014		200.000		MBVCB.6995672334.NGUYEN THI NGUYET KIEU ung ho dong bao.CT tu 0191000314171 NGUYEN THI NGUYET KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59665		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8274299.20240910.66518274299-0799959888_c ua it long nhieu mong ca nuoc dong long vuot qua cung nhau
10/09/2024 5161.59666		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8274648.20240910.66518274648-0792679041_U ng ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5390.23034		200.000		020097041509101813202024zHUB970603.2303 4.181259.TRAN THI KHANH HA chuyen tien
10/09/2024 5242.80024		30.000.000		MBVCB.6995664407.Team Yen Sao Do Thi Toan ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0411001080999 DO THI TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80025		500.000		MBVCB.6995675864.LVT TRAVEL UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC .CT tu 0041000296177 NGUYEN THI PHUOC LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80030		1.000.000		MBVCB.6995673341.DAO THI BIEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi bao lut.CT tu 1031051978 DAO THI BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22240		5.000.000		020097041509101813212024AeAM970163.222 40.181321.Gd Kieu bao Cong Phuong( Lb Duc) gui toi dong bao than yeu
10/09/2024 5241.80031		100.000		MBVCB.6995675453.HUYNH KIM HANH quyen gop quy khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1016154397 HUYNH KIM HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80037		100.000		MBVCB.6995673743.mot chut gop suc rat nho khac phuc hau qua bao.CT tu 1035418865 TRUONG MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23146		5.200.000		020097041509101813222024mOR5970681.2314 6.181322.DINH THI QUYNH HOA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.80043		500.000		MBVCB.6995673768.NGUYEN NGOC NHU Y chuyen tien.CT tu 1049422496 NGUYEN NGOC NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80047		100.000		MBVCB.6995675613.Dispatch Soowonie - chung tay ung ho dong bao cac tinh Bao Yagi.CT tu 0071000844960 VO THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59677		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518275428.20240910.66518275428-0387822455_Mong dong bao van binh an
10/09/2024 5390.22348		50.000		020097040509101813252024JO1Y045899.22348.181325.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DUC MINH TAI chuyen tien
10/09/2024 5243.80065		20.000		MBVCB.6995675357.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1044500955 NGUYEN BUI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22363		1.000.000		0200970422091018132420249U1J765042.22363.181326.con xin ung ho cac tinh bao lu. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.23329		200.000		0200970415091018132720245M9U970357.23329.181327.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.59685		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517205469.20240910.66517205469-0932982960_Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.80079		1.000.000		MBVCB.6995676068.chung tay gop mot phan nho nhoi khac phuc thien tai.CT tu 1021820103 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23355		200.000		020097040509101813282024KJIR046045.23355.181328.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.23382		200.000		020097041509101813282024aTUE970387.23382.181328.NGO THI KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5388.23405		300.000		0200970415091018132920244XTx970892.23405.181321.DINH THI THANH TAM.unghobaolu
10/09/2024 5388.22457		500.000		020097042209101813292024RARI375811.22457.181310.NGUYEN KIM QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.80098		500.000		MBVCB.6995675831.Ung ho dong bao bi thiet hai trong bao so 3 nam 2024.CT tu 0381000505064 PHAM THAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.59690		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517808819.20240910.66517808819-0909938405
10/09/2024 5388.23529		200.000		020097040509101813322024ZLFH046258.23529.181332.Vietcombank:0011001932418:CAO THI ANH DAO chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu lut bao Yagi
10/09/2024 5242.80117		20.000		MBVCB.6995677286.TUAN-C.CT tu 1040117889 VU ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22547		350.000		0200970422091018133120241C06366031.22547.181334.NGUYEN THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.80130		200.000		MBVCB.6995674434.MIEN BAC CO LEN.CT tu 0111000297315 NGUYEN KIM AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23621		52.000		020097041509101813352024ymFr971094.23621.181326.DAO PHUONG UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5387.22605		30.000		0200970422091018133420245X3O942429.22605.181336.DINH VIET DUNG so 7
10/09/2024 5241.80140		50.000		MBVCB.6995675670.TRUONG VI KHANG chuyen tien.CT tu 0531002551627 TRUONG VI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23673		200.000		0200970415091018133620242CzO971597.23673.181328.UH bao lut mien bac
10/09/2024 5387.23682		100.000		020097041509101813372024OSh8971607.23682.181337.NGUYEN CANH MANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.23700		100.000		020097042209101813362024M20F714583.23700.181317.BUI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.23702		30.000		020097041509101813372024mbBu971177.23702.181337.chau la sinh vien ptit chau xin ung ho vi dong bao ca nuoc
10/09/2024 5389.23707		200.000		020097041509101813372024aDOf971626.23707.181338.Nguyen Trong Thanh ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5242.80152		1.000.000		MBVCB.6995673516.DO THI THUONG MEN UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 9399659893 DO THI THUONG MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23735		300.000		020097041509101813382024IzjU971650.23735.181338.NGUYEN HOANG NHAT LE ung ho dong bao gap kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.80109		300.000		MBVCB.6995664700.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1017267689 LE THI KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22677		100.000		020097042209101813372024AU1X863053.2267 7.181318.NGUYEN DUC PHU chuyen tien
10/09/2024 5242.80160		500.000		MBVCB.6995678292.TRAN MINH TUAN chuyen tien.CT tu 9827236666 TRAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23746		500.000		020097042209101813342024I2RG421425.23746. 181339.LAI HOANG PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5242.80167		300.000		MBVCB.6995678295.NGUYEN THUC LINH chuyen tien cuu tro bao lu.CT tu 0021000361003 NGUYEN THUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80172		23.000		MBVCB.6995685672.NGUYEN THI BICH THAO chuyen tien.CT tu 0471000335018 NGUYEN THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59742		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7861775.20240910.66517861775-0327799094_L E BACH THIEN NHI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh TP thiet hai
10/09/2024 5389.23848		300.000		020097042209101813402024GX1H983050.2384 8.181341.khac phuc bao mong mn binh an
10/09/2024 5243.80184		300.000		MBVCB.6995685662.LE DUC THANG chuyen tien ung ho thiet hai Bao YaGi.CT tu 0881000458156 LE DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1001		200.000		MBVCB.6995678706.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1101000000197 NGUYEN THI ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.23959		300.000		020097041509101813442024ch5R971373.23959. 181344.ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.22838		500.000		020097041509101813442024hqBw971863.2283 8.181345.BUI THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.80207		1.000.000		MBVCB.6995686054.NGO NHAT MY UYEN chuyen tien ung ho cuu tro bao.CT tu 1013054901 NGO NHAT MY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24011		1.000.000		020097042209101813442024KKM1154640.2401 1.181346.ung ho quy khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.80211		200.000		MBVCB.6995670851.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 1029948869 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80211		200.000		MBVCB.6995676425.PHAN VAN DONG chuyen tien.CT tu 1020325242 PHAN VAN DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80214		500.000		MBVCB.6995676628.LY THI THU LAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0281000328520 LY THI THU LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80217		500.000		MBVCB.6995686003.ung ho dong bao.CT tu 0291000353131 TRUONG QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80220		200.000		MBVCB.6995679050.NGUYEN HOANG NHI chuyen tien.CT tu 1017806265 NGUYEN HOANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22929		200.000		020097041509101813482024GrUV971940.22929 .181328.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.24184		500.000		020097041509101813502024emu4972056.24184 .181350.ung ho mat tran to quoc VN
10/09/2024 5242.80244		100.000		MBVCB.6995679120.Thanh Pham ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0301000362120 TRAN CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22986		150.000		0200970415091018135120248st0972527.22986. 181331.BUI THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.80250		15.000.000		MBVCB.6995677828.Miha ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0451000399049 TRINH QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80248		100.000		MBVCB.6995679163.ung ho ba con anh huong bao Yagi.CT tu 1027305755 DUONG HOANG BAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24235		300.000		020097042209101813502024PIFI742200.24235. 181343.CUNG DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO
10/09/2024 5389.24237		100.000		020097042209101813502024SGI4789466.24237. 181352.LE VAN THUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.80260		500.000		MBVCB.6995686911.DO VAN CUONG chuyen tien Ung ho dong bao mien Bac. Cau chuc moi nguoi Binh An.CT tu 0421000537363 DO VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59773		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7902732.20240910.66517902732-0908138772_U ng ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5387.25033		800.000		020097042209101813522024W9PQ177066.2503 3.181333.Tam Phung Ngoc ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.24336		100.000		0200970422091018135420244GWD829720.2433 6.181355.VU NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5189.24328		2.000.000		020097041509101813552024kIT6972185.24328. 181355.giup nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5240.80287		5.000.000		MBVCB.6995679007.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien.CT tu 0071000717471 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24403		50.000		020097042209101813552024UYCJ102785.24403 .181357.BUI THI THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.24424		100.000		020097041509101813572024A767972253.24424 .181357.Ung ho dong bao mien nui gap thien tai
10/09/2024 5241.80298		270.000		MBVCB.6995687358.ung ho dong bao lu lut mien bac .CT tu 9936738186 NGUYEN THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59774		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8400847.20240910.66518400847-0396181307_T RAN THI NGOC ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.1121		200.000		MBVCB.6995687200.DANG THANH DANH chuyen tien ho tro dong bao bao yagi.CT tu 1015265715 DANG THANH DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59775		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8400843.20240910.66518400843-0343715710_N GUYEN HOANG HUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.80305		4.000.000		MBVCB.6995680349.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0841000088678 HAU KHA LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.80309		500.000		MBVCB.6995679665.HA THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0171003459594 HA THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25192		300.000		0200970405091018140020240TD2047936.25192 .181400.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI KIEU DIEM chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5387.25199		100.000		020097042209101813592024BJTB989253.25199 .181400.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.24519		50.000		0200970422091018135920248MJD701299.2451 9.181400.NGUYEN TRUNG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5161.59783		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8278083.20240910.66518278083-0347610655_N GUYEN THI HUYNH TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.80325		500.000		MBVCB.6995681071.ung ho dong bao sau con bao yagi.CT tu 3041738888 KPA BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1143		50.000		MBVCB.6995680782.VO THI THANH THUY ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1015517462 VO THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24558		200.000		020097042209101814002024DMTJ242589.2455 8.181353.Cam thay that may man khi minh chua tung trai qua rat mong ca nuoc se ho tro nguoi dan a
10/09/2024 5245.80328		50.000		MBVCB.6995680004.NGUYEN THI HOA chuyen tien.CT tu 0351000892910 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24591		50.000		020097042209101814002024JTY4995105.24591. 181402.VU KHANH LINH NV CTY NDS UNG HO DONG BAO MB SAU BAO YAGI MB CO LEN
10/09/2024 5189.25245		500.000		020097042209101814002024CRV2149422.25245 .181402.UNG HO CHIA SE VOI BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5387.24610		1.000.000		0200970405091018140220241QUC048092.2461 0.181402.Vietcombank:0011001932418:Team Phu Yen - FC ca si PHAM ANH DUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.25280		700.000		020097042209101814022024MHQ6799325.2528 0.181403.ung ho Mien Bac than yeu
10/09/2024 5388.24658		500.000		020097042209101814022024A8MM514389.246 58.181404.Dang Thi Duyen Ung ho bao yagi. cau mong tat ca moi nguoi binh an



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.25322		30.000		020097042209101814032024T8UE157210.25322 .181405.DINH VIET DUNG so 9
10/09/2024 5244.80349		30.000		MBVCB.6995688196.PHUNG GIA TRAM chuyen tien.CT tu 1034092079 PHUNG GIA TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80365		24.000		MBVCB.6995688283.Chau ung ho dong bao mua bao.CT tu 0231000641199 NGUYEN PHAM KIEU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24797		500.000		020097042209101814062024FABG798012.2479 7.181359.CONG TY TNHH MTV VAN XUAN PHAT UNG HO BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5388.24802		50.000		020097042209101814062024Y6YF644957.24802 .181408.TA PHUONG DUY chuyen tien
10/09/2024 5242.80371		200.000		MBVCB.6995688639.NGO VAN DUC ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1012424226 NGO VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1196		5.000.000		MBVCB.6995681072.Le Long Ung Ho Dong Bao bi Thien Tai.CT tu 0181003522236 LE MONG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59800		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8402723.20240910.66518402723-0982151440_U ng ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.25435		200.000		0200970422091018140820245KGN340922.2543 5.181409.Chung tay ho tro cuu tro lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5078.1208		100.000		MBVCB.6995681768.Ung ho dong bao sau bao so 3.CT tu 0111000270346 PHAM HOANG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80382		200.000		MBVCB.6995688837.Ung ho bao so 3.CT tu 0011004148456 BUI LE PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.80384		300.000		MBVCB.6995679953.chung tay vi dong bao mien Bac.CT tu 9932274681 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25489		1.000.000		020097042209101814102024ZKNV700484.2548 9.181351.TRINH NGOC TUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac anh huong nang ne do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.80391		200.000		MBVCB.6995688547.NGUYEN THI DIEU HIEN gop it long giup nguoi dan khac phuc bao lu.CT tu 1024104075 NGUYEN THI DIEU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25534		100.000		020097042209101814112024F0MH893814.2553 4.181352.hoc vien HVKT quan su chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5388.25543		200.000		020097042209101814122024EXVW776807.255 43.181413.Nguyen thi hoa ung ho dong bao lu lut. Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.80404		200.000		MBVCB.6995682298.LE THI NGA ung ho cuu tro bao lu Mien bac .CT tu 0201000651232 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26033		200.000		020097042209101814122024X3HL474185.2603 3.181353.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.80419		10.000.000		MBVCB.6995689147.gui den gia dinh cac em nho mien nui sau bao Yagi.CT tu 0291000394934 TRAN THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26100		200.000		020097042209101814142024C3HG540043.2610 0.181415.Soria ung ho
10/09/2024 5242.80420		200.000		MBVCB.6995687913.NGUYEN QUOC BINH chuyen UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3 (YAGI).CT tu 1025484245 NGUYEN QUOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80424		200.000		MBVCB.6995681495.Ung ho dong bao - bao Yagi.CT tu 1042513083 NGUYEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59844		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8274295.20240910.66518274295-0326594842_ Mong ba con vuot qua bao lu kho khan
10/09/2024 5078.1265		200.000		MBVCB.6995681469.NGUYEN MAU VINH chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0041000343075 NGUYEN MAU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25662		50.000		020097040509101814172024W76M049047.256 62.181417.Vietcombank:0011001932418:em ung ho dong bao khu vuc bao lu
10/09/2024 5388.26124		200.000		020097040509101814162024OWLH048942.261 24.181407.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI THU THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.26235		20.000		0200970422091018141520249ZKA985776.2623 5.181359.ung ho dong bao mong dat nuoc som duoc an yen
10/09/2024 5245.80454		300.000		MBVCB.6995682283.DINH THI KIEU MY chuyen tien.CT tu 0351001152125 DINH THI KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26245		500.000		020097042209101814182024IHSX375885.26245 .181420.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.25803		1.000.000		020097041509101814232024WqDR974064.258 03.181402.DO VAN LUAT Chuyen tien
10/09/2024 5243.80476		200.000		MBVCB.6995689899.ung ho ba con vung lu.CT tu 0591000192389 TRAN CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80479		20.000		MBVCB.6995683110.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1040331982 HOANG NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26396		100.000		0200970422091018142320248QJW157879.2639 6.181404.HO DAC BAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5078.1348		500.000		MBVCB.6995689351.BUI TRONG TINH chuyen tien ung ho bao lu 9.2024.CT tu 1020165249 BUI TRONG TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59860		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8403137.20240910.66518403137-0353453635_N GUYEN HOAI PHONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.26498		100.000		020097040509101814272024ZWWG049679.264 98.181428.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN TRI HAI chuyen tien
10/09/2024 5189.25954		30.000		0200970422091018142620244217775434.25954. 181408.DINH VIET DUNG so 8
10/09/2024 5387.26518		100.000		0200970422091018142720245RBD708180.2651 8.181420.em chi co mot chut tam long mong moi nguoi binh an va vuot qua duoc kho khan nay
10/09/2024 5387.25972		170.000		020097042209101814272024UTXX888586.2597 2.181409.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.80525		200.000		MBVCB.6995690726.NGOC THU THAO ung ho lu lut.CT tu 0301000349896 NGOC THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26558		30.000		0200970422091018142820240YTD515384.2655 8.181430.Thai D23

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.80531		200.000		MBVCB.6995684144.TRAN THI LE THUY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 9866032450 TRAN THI LE THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26589		100.000		02009704220910181429202478BL527458.26589.181431.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.26588		50.000		0200970422091018142920247AX1332834.26588.181422.NGUYEN PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.27048		2.000.000		0200970405091018143220247K9B049912.27048.181432.Vietcombank:0011001932418:LY VU NHAT TU chuyen tien ung ho khac phuc Bao Yagi
10/09/2024 5161.59875		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518407511.20240910.66518407511-0853030703_c hia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5388.26687		100.000		020097042209101814332024CZQ0611772.26687.181434.LE THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.59893		140.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518405400.20240910.66518405400-0963748489_P HAN THI THUY LINH chuyen tien ung ho bao lu mong moi nguoi vuot qua
10/09/2024 5389.27142		50.000		020097040509101814352024OETC050140.27142.181427.Vietcombank:0011001932418:VU THI NGOC DUNG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.80573		10.000		MBVCB.6995691232.TRAN QUANG TRUONG HO TRO MIEN BAC.CT tu 1015163720 TRAN QUANG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.80574		5.000.000		MBVCB.6995689980.NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0421000473200 NGUYEN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27189		200.000		020097041509101814362024esmp974790.27189.181416.TRINH HONG HAN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.1442		100.000		MBVCB.6995690571.PHAM THI TUYET NGAN chuyen tien cuu tro.CT tu 1028923242 PHAM THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26794		100.000		020097042209101814362024AN1Z722432.26794.181438.TRAN BAO NGOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.80588		20.000		MBVCB.6995683636.NGUYEN NGOC YEN chuyen tien.CT tu 0111000346230 NGUYEN NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27226		150.000		020097041509101814382024wIKu974830.27226 .181418.NGUYEN THI NGOC HUYEN Chuyen tien HO TRO KHAC PHUC CAC TINH; THANH PHO BI ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5243.80589		300.000		MBVCB.6995690752.Vu Duy Long.CT tu 1034839320 NGUYEN VIET TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27276		500.000		020097042209101814392024D10H958415.27276 .181440.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI
10/09/2024 5388.27294		100.000		0200970422091018143920243BP4175726.27294. 181441.ung ho dong bao bi thiet hai do bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.80616		200.000		MBVCB.6995695675.NGUYEN HUU DANH chuyen tien.CT tu 9372455397 NGUYEN HUU DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.59903		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8406007.20240910.66518406007-0909482520_U ng ho dong bao
10/09/2024 5243.80628		200.000		MBVCB.6995695511.Du hoc sinh Nga ung ho dong bao bao lu.CT tu 1049143580 BUI VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26988		200.000		020097041509101814442024SQVP975190.2698 8.181444.dong bao Mien Bac co len cac chien si co len
10/09/2024 5239.80640		2.000.000		MBVCB.6995692397.LE THI CAM LY ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1042087724 LE THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27438		100.000		020097042209101814442024SBG4710486.27438 .181446.TO VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.27463		500.000		020097040509101814462024B4N2050869.27463 .181446.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu
10/09/2024 5244.80651		200.000		MBVCB.6995696137.ung ho mien bac som vuot qua mua bao lu.CT tu 1026259002 LAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.80652		200.000		MBVCB.6995692459.PHAM LINH TRANG ho tro ung ho dong bao bao lu .CT tu 0011004411072 PHAM LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80660		50.000		MBVCB.6995692607.HUYNH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 9901048212 NGUYEN NGOC NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80667		100.000		MBVCB.6995696134.VUONG HUONG transfer.CT tu 0231000670630 VUONG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28155		200.000		020097042209101814472024QQW4838316.28155.181449.DO ANH DUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.80677		200.000		MBVCB.6995692690.PHAN THI THU SUONG chuyen tien. Mong nguoi dan binh an.CT tu 1042009155 PHAN THI THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28238		20.000		020097042209101814502024RWTG503534.28238.181451.DAO DUY THONG C
10/09/2024 5390.28239		200.000		020097041509101814512024H5Mk975421.28239.181451.NGUYEN MINH TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.28243		50.000		020097042209101814502024CC6L575398.28243.181451.TRAN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.59911		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518480135.20240910.66518480135-0789587639_D O NGUYEN ANH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.27667		3.000.000		0200970405091018145320247MQ1051316.27667.181453.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Phuong Thanh ho tro dong bao sao bao yagi
10/09/2024 5161.59957		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518480539.20240910.66518480539-0328421280_T RAN THI LAI chung tay cung ba con vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5388.27694		500.000		0200970422091018145220244NRT438952.27694.181434.NGUYEN BA QUOC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5242.80705		500.000		MBVCB.6995697170.NGUYEN KIEU MY ung ho dong bao lu lut mien Bac .CT tu 0561000543040 NGUYEN KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.27723		100.000		0200970405091018145420240HLR051412.27723 .181455.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THE ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.27755		50.000		0200970422091018145320244094411058.27755. 181455.DO THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.27761		100.000		02009704150910181455202454LZ976060.27761. 181435.PHAM THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5242.80719		50.000		MBVCB.6995696417.NGUYEN LAN ANH chuyen tien .CT tu 1023912542 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28448		50.000		020097041509101814572024xONJ975889.28448 .181449.NGUYEN THI THANH THU ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao so3
10/09/2024 5388.28478		100.000		020097042209101814562024AR5D716349.2847 8.181449.Ung ho dong bao bi lu do Bao Yagi
10/09/2024 5388.28490		40.000		020097042209101814572024U6KS305576.2849 0.181458.Ung ho vung chiu thien tai
10/09/2024 5388.28507		200.000		020097041509101814592024yBTN976158.2850 7.181459.Ung ho dong bao cac tinh; tp bi thiet hai do bao Yagij
10/09/2024 5189.28522		100.000		020097042209101814582024IX5R470174.28522. 181459.TRUONG MINH KHANH LONG sinh vien truong Viet Han ung ho dong bao
10/09/2024 5389.28526		200.000		020097042209101814582024AMM9364064.285 26.181459.ung ho cac tinh bi bao lu. chuc moi nguoi co nhieu suc khoe binh an
10/09/2024 5240.80742		5.000.000		MBVCB.6995696277.gui den dong bao bi thien tai.CT tu 0071004546891 PHAM THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28539		50.000		020097042209101814582024UJSS346714.28539 .181459.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.27868		100.000		0200970422091018145820246Y35923058.27868. 181459.NGUYEN HONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5241.80750		222.222		MBVCB.6995697418.Viet Nam co len! Mien Nam huong ve Mien Bac.CT tu 1044123239 VO THI KIM TUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.80754		500.000		MBVCB.6995693965.ung ho nhan dan mien Bac khac phuc bao, lu..CT tu 1001000279817 VO DANG ANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27900		100.000		020097041509101815012024PXfr975993.27900 .181441.cau mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.27904		400.000		020097040509101815012024GKOU051797.2790 4.181441.Vietcombank:0011001932418:con xin gui chut tam long san se kho khan voi dong bao ta o mien bac. cau mong moi nguoi binh an som on dinh cuoc song
10/09/2024 5161.59986		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3464014660911104.20240910.Remit Ung ho cac tinh bao lu 1833464014660911104
10/09/2024 5161.59988		22.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8170174.20240910.66518170174-0911543850_T ien it long nhieu a
10/09/2024 5387.27937		115.000		020097042209101815012024G8KE591107.27937 .181502.HOANG KHAC QUY mong moi nguoi binh an vo su
10/09/2024 5387.27952		50.000		0200970422091018150220241GZM555808.2795 2.181503.Viet Nam muon nammmmm cua it tam long aaaa
10/09/2024 5245.80770		100.000		MBVCB.6995697128.Ngoc Quy ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 1039069858 LE THI NGOC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27973		50.000		020097042209101815012024O5BK768315.2797 3.181455.DUONG VAN SANG chuyen tien
10/09/2024 5189.28710		200.000		020097040509101815062024C6J5052070.28710. 181446.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI BICH THUY chuyen tien ung ho dong bao bi lut
10/09/2024 5242.80786		200.000		MBVCB.6995697762.Ung ho dong bao ( bao yagi).CT tu 0071000915163 LE QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29067		100.000		020097040509101815072024KPP8052143.29067 .181507.Vietcombank:0011001932418:cua it long nhieu cuu ba con a
10/09/2024 5161.59973		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8229276.20240910.66518229276-0366051072_T O THANH CHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.28771		200.000		020097042209101815072024O4K2214983.28771 .181508.NGUYEN TRAN TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5244.80815		100.000		MBVCB.6995694997.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0711000275765 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80817		100.000		MBVCB.6995698162.LE MANH CUONG C.CT tu 9961086236 LE MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.80821		300.000		MBVCB.6995694981.ung ho MB sau bao YAGI.CT tu 0381000529962 PHAM THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.80823		50.000		MBVCB.6995698873.HO XUAN QUANG ung ho dong bao cac tinh thanh bi anh huong boi bao so 3.CT tu 1022177875 HO XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28885		200.000		020097040509101815122024CUGL052420.2888 5.181512.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI LAM NHI ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.80831		100.000		MBVCB.6995695649.Ung ho ba con lu lut.CT tu 1015554906 DINH DUC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28889		100.000		020097040509101815122024UUGJ052427.2888 9.181512.Vietcombank:0011001932418:Gop chut suc nho cho dong bao MB
10/09/2024 5387.28886		200.000		02009704050910181512202468DQ052422.28886 .181512.Vietcombank:0011001932418:DINH THI MAI HIEN chuyen tien ung ho MIEN BAC
10/09/2024 5243.80831		200.000		MBVCB.6995694901.TRAN MAI ANH chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1021000024263 TRAN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28913		100.000		0200970422091018151120242SAM712961.2891 3.181512.PHAM DIEU ANH ung ho ho tro dong bao do bao so 3
10/09/2024 5388.28955		200.000		020097041509101815142024y4Vb977020.28955 .181514.cho con gui mot chut tien giup moi nguoi
10/09/2024 5189.28969		57.290		0200970422091018151320242GFH613803.28969 .181514.STR huong ve mien bac
10/09/2024 5390.28978		100.000		0200970422091018151320245KQ2169639.28978 .181514.DAM CAO HAI HA ung ho cac tinh thanh bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5390.28998		300.000		020097041509101815152024Grcm976820.28998. 181515.VU THI HUYEN chuyen tien uh dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.29353		1.000.000		020097041509101815172024hoT1976893.29353 .181509.Ho tro dong bao lu lut tu Brisbane Australia

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.80868		500.000		MBVCB.6995699354.DANG KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 1018967649 DANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.80870		200.000		MBVCB.6995699753.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1012796103 LE THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80871		500.000		MBVCB.6995683831.chuyen tien ung ho ba con bi thien tai lu lut.CT tu 9856233288 DANG PHUONG NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30097		50.000		0200970422091018151720243AT9313661.30097 .181510.NGUYEN THANH ung ho khac phuc hau qua bao yagy
10/09/2024 5389.30099		95.000		020097042209101815172024IL2U611398.30099. 181518.DAO PHUONG NGOC ung ho
10/09/2024 5389.30132		500.000		020097042209101815172024WEMV591597.301 32.181519.LE BA HOI ung ho bao so 3
10/09/2024 5239.80881		200.000		MBVCB.6995700015.Ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1047567994 DO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30153		30.000		020097042209101815182024U5O6362271.30153 .181520.NGUYEN NGOC HA C
10/09/2024 5390.29410		30.000		020097042209101815182024793U746447.29410. 181459.NGUYEN MANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.60030		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8482413.20240910.66518482413-0395524621_ Mon qua nho gui den mien Bac than yeu
10/09/2024 5388.29505		50.000		020097042209101815212024Q225358587.29505. 181523.HUYNH LE KHA HAN chuyen tien
10/09/2024 5189.29522		25.000		020097042209101815222024ISU3188123.29522. 181523.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.29580		1.000.000		020097040509101815252024UJ6M053231.2958 0.181525.Vietcombank:0011001932418:chung tay cung moi nguoi
10/09/2024 5189.29584		500.000		020097041509101815252024K3wS977342.2958 4.181525.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.80926		1.000.000		MBVCB.6995700371.Ho tro dong bao bi thien tai.CT tu 0071002211164 PHUNG DUC THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30397		500.000		020097042209101815262024E2S2108059.30397. 181527.Chung tay ung ho dong bao cac vung bi bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.30410		200.000		020097040509101815282024NWB1053373.3041 0.181528.Vietcombank:0011001932418:NONG QUOC HUY ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.29648		1.000.000		020097042209101815262024A8C2702420.29648 .181528.NGUYEN QUANG LINH chuyen tien ung lo lu lut
10/09/2024 5389.29652		1.000.000		020097042209101815272024R0BC223483.29652 .181528.Pham Minh Quang chuyen tien ung cuu vung bao lu
10/09/2024 5390.29667		200.000		020097042209101815272024S1JN748543.29667. 181529.NGUYEN HUU KIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.29695		200.000		020097040509101815292024A1DF053477.2969 5.181529.Vietcombank:0011001932418:PDBA - THUONG GUI VA MONG MNG BINH AN
10/09/2024 5242.80952		500.000		MBVCB.6995705986.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0341006902160 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30495		1.000.000		020097042209101815292024QKYC462679.3049 5.181531.Vo Thi Nin ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5189.29751		100.000		020097042209101815302024QVVJ238301.29751 .181511.PHAM THANH HOA ung ho
10/09/2024 5161.60077		230.200		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7998421.20240910.66517998421-0333653912_F an dao dien Neko Le ung ho
10/09/2024 5390.30557		1.000.000		020097042209101815312024IS3M771297.30557 .181533.NGO THI TAM chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5189.30563		30.000		020097042209101815312024URAF255595.3056 3.181533.Thien D23
10/09/2024 5245.80970		500.000		MBVCB.6995700067.DAM THI THUY ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0781000477146 DAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.80981		200.000		MBVCB.6995707619.DUONG THU HOAI chuyen tien.CT tu 0011004420156 DUONG THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.80985		300.000		MBVCB.6995707681.PHAM MINH VU chuyen tien.CT tu 1015835933 PHAM MINH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29852		283.000		020097042209101815332024SNIK716523.29852 .181535.TRAN THI LIEN UNG HO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.80991		177.000		MBVCB.6995701507.VO GIA QUOC PHONG chuyen tien.CT tu 1033409034 VO GIA QUOC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.80991		50.000		MBVCB.6995701472.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0141000877282 NGO TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30679		200.000		020097041509101815362024NrZR977931.30679 .181537.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.30688		1.000.000		0200970415091018153720241PJH978191.30688. 181537.NGUYEN THI YEN Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.60102		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8487508.20240910.66518487508-0353735017_U ng ho nhan dan mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5389.30712		100.000		020097042209101815362024G4X8864738.30712 .181538.GHbnctdm nang xin ung ho nguoi dan vung bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.30718		100.000		020097042209101815362024L5D2833573.30718 .181518.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.81005		300.000		MBVCB.6995701756.NGUYEN DUC TAI chuyen tien.CT tu 0121000723224 NGUYEN DUC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29958		200.000		020097042209101815372024NSJ2355306.29958. 181538.ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.30756		15.000		020097041509101815392024s713978266.30756.1 81531.TRAN DUC HIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.30757		200.000		020097040509101815392024MGAA054006.307 57.181539.Vietcombank:0011001932418:Cua it long nhieu. Moi nguoi co len
10/09/2024 5389.30771		500.000		020097041509101815392024SOYO978531.3077 1.181539.Gia dinh nho ung ho mien lu
10/09/2024 5390.30791		500.000		020097042209101815382024XMCB955038.307 91.181540.PHAM DUC THUONG giup do
10/09/2024 5161.60107		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7864710.20240910.66517864710-0944332027_D a em gui chut it den ung ho ba con sau bao a
10/09/2024 5389.31036		1.000.000		020097042209101815392024SH8U831988.3103 6.181541.Ung ho dong bao mien Bac bi bao lut
10/09/2024 5161.60108		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7811853.20240910.66517811853-0379721009_H OANG PHUONG HIEN mong dong gop duoc 1 phan nho
10/09/2024 5388.31053		100.000		020097042209101815402024ZB2N167524.3105 3.181541.TRAN HAI YEN chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.81030		200.000		MBVCB.6995702230.ung ho dong bao bi bao yagi.CT tu 0031000357567 NGUYEN VAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81036		700.000		MBVCB.6995701750.NGUYEN VAN THU chuyen tien.CT tu 1020438200 NGUYEN VAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30905		160.000		02009704220910181542202487C0722117.30905.181544.Tap the hoc sinh chuyen Van P309 ktx THPT chuyen Le Hong Phong Nam Dinh
10/09/2024 5241.81050		1.000.000		MBVCB.6995707775.Ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0231000606331 PHAM TRAN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31173		200.000		0200970422091018154320244P5D524179.31173.181545.Kim Oanh ung ho vung bao lu
10/09/2024 5161.60113		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66517811904.20240910.66517811904-0769689548_N GUYEN THI KHANH
10/09/2024 5078.1975		500.000		MBVCB.6995708800.ung ho mien trung bao so 3.CT tu 0071001281622 NGUYEN NGOC THUY UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31199		50.000		0200970415091018154520244uDQ978708.31199.181546.con gop 1 chut giup mn vuot qua a
10/09/2024 5078.1983		114.000		MBVCB.6995702875.NGUYEN VAN TRUONG chuyen tien.CT tu 1037731373 NGUYEN VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32011		5.000.000		020097042209101815462024VRIQ628230.32011.181547.Binh An
10/09/2024 5078.1988		300.000		MBVCB.6995702868.HUYNH MINH SON ung ho dong bao lu luc.CT tu 9783778774 HUYNH MINH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.60125		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518559533.20240910.66518559533-0393292658_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5161.60142		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518559922.20240910.66518559922-0937365978_L E NGUYEN HONG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.81088		100.000		MBVCB.6995706021.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 9359764520 DUONG NGUYEN TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81089		2.000.000		MBVCB.6995699622.Cat Thao ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1030524613 MAI THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81100		500.000		MBVCB.6995708578.NGUYEN LE ANH NHU ung ho bao lu mien Bac.CT tu 1039872997 NGUYEN LE ANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31406		300.000		0200970422091018155120244VGN363753.3140 6.181552.TRAN THI THUY chuyen tien ung ho lu lut cho dong bao MB
10/09/2024 5245.81100		100.000		MBVCB.6995701725.ung ho dong bao vuot qua bao so 3.CT tu 1034831786 NGUYEN DANG MAI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31422		200.000		020097041509101815522024PK4q978902.31422 .181552.PHAM THI KIM DUNG ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5189.32155		200.000		02009704220910181551202480T6222860.32155. 181553.Mong nguoi dan vung bao an toan
10/09/2024 5389.31454		200.000		020097040509101815532024RM9I054795.31454 .181553.Vietcombank:0011001932418:thai tran nhat thanh chuyen tien
10/09/2024 5239.81114		100.000		MBVCB.6995703846.ung ho dong bao thien tai.CT tu 9988831190 PHAM THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31481		100.000		0200970422091018155320247PPK818510.31481 .181554.Cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut va anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5240.81118		500.000		MBVCB.6995703474.NGUYEN PHAM BICH NGAN chuyen tien.CT tu 1017768449 NGUYEN PHAM BICH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31492		100.000		0200970422091018155320246EWT919717.3149 2.181554.ck tien ung ho
10/09/2024 5389.31513		200.000		020097041509101815552024EvD9979260.31513 .181535.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.81124		400.000		MBVCB.6995709473.QUIKIEU MONG DONG BAO MIEN LU LUT SOM VUOT QUA.CT tu 0101001204732 PHAM THI LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2053		200.000		MBVCB.6995703448.cong dan ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001207312 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.81131		200.000		MBVCB.6995703968.PHAM LE MINH KHANH chuyen tien.CT tu 1014836340 PHAM LE MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32278		500.000		020097041509101815572024ngfo979341.32278.181557.TRAC TRUNG HIEU ung bo ba con bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.31600		200.000		020097041509101815572024KL5T979539.31600.181558.Be Min ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.31617		200.000		020097042209101815572024NVAS608785.31617.181558.Huy Thinh ung ho ng dan vung lu co gang vuot qua
10/09/2024 5241.81144		100.000		MBVCB.6995709516.chung tay ho tro dong bao mien bac.CT tu 1020278224 TRAN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31621		2.000.000		020097041509101815582024AwC2979562.31621.181538.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5161.60161		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518559888.20240910.66518559888-0962160499_Gia dinh Polo chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5388.32343		36.100		020097042209101815592024GLQR668438.32343.181600.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.32348		500.000		020097042209101815582024K3IP808753.32348.181600.phan vui tu ha tinh ung ho dong bao cac tinh va thanh pho bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5390.32352		500.000		020097041509101816002024YcXo979433.32352.181600.nguyen thi luyen ung ho gop phan khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.81159		100.000		MBVCB.6995703895.NGUYEN NGOC THAO ung ho ba con anh huong bao so 03.CT tu 1038194840 NGUYEN NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32389		200.000		0200970415091018160120242AXQ979654.32389.181601.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.31719		500.000		020097042209101816002024HE7Z258684.31719.181602.ung ho khac phuc hau qua thien tai. mong moi nguoi binh an va som vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.81172		500.000		MBVCB.6995709219.NGUYEN THI BICH chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0481000814981 NGUYEN THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.31731		100.000		020097042209101816012024TOAG444110.3173 1.181602.TRUONG THU GIANG chuyen tien
10/09/2024 5239.81175		200.000		MBVCB.6995710704.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu a.CT tu 1012368207 DINH THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81174		150.000		MBVCB.6995704484.NGUYEN THANH THIEN TU chuyen tien.CT tu 1036706928 NGUYEN THANH THIEN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81181		500.000		MBVCB.6995704436.BUI THI THAO ung ho thien tai.CT tu 0901000105437 BUI THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.60151		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8561782.20240910.66518561782-0355914393_C ua it long nhieu
10/09/2024 5389.31786		500.000		0200970415091018160420240w8K980064.31786 .181544.TRAN HUONG GIANG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5245.81187		500.000		MBVCB.6995703876.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0721000538850 LA THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81189		300.000		MBVCB.6995710062.PHAM THI THU HAU gop suc giup nguoi dan vuot kho khan.CT tu 0011004451761 PHAM THI THU HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81191		50.000		MBVCB.6995704942.PHAN THI MAI SUONG chuyen tien ung ho mien bac lu lut.CT tu 0101001235907 PHAN THI MAI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81195		100.000		MBVCB.6995703131.ung ho nguoi bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0161001736315 VAN LAM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31840		200.000		020097042209101816042024ZRXT666288.3184 0.181545.ung ho dong bao bao lu mien bac yeu thuong
10/09/2024 5161.60159		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8559410.20240910.66518559410-0363090041_N GUYEN THI DIEU CO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.32559		100.000		020097042209101816062024EQHY991562.3255 9.181607.Ung ho cac tinh bi bao lu. Mong moi nguoi som tro lai cuoc song binh yen

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.31930		200.000		020097042209101816072024IKTS521922.31930 .181548.BUI THUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.31937		200.000		020097042209101816072024KLSW763857.3193 7.181548.Con mong moi nguoi luon duoc binh an va khoe manh a
10/09/2024 5387.32591		100.000		020097041509101816082024Imaz979847.32591. 181600.ho tro nguoi dan bao lu so 3
10/09/2024 5390.32629		222.222		020097042209101816082024S3YT729800.32629 .181610.mai mai mot tinh yeu to quoc
10/09/2024 5390.32638		100.000		0200970422091018160920244BWR958211.3263 8.181610.tam long nho gui den dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5189.31989		100.000		020097042209101816092024782P719446.31989. 181601.NGO THI MY LE ung ho ba con Viet Nam
10/09/2024 5240.81240		54.000		MBVCB.6995711239.NGUYEN PHUONG THU ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1031190360 NGUYEN PHUONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81241		200.000		MBVCB.6995715376.NGUYEN THI BINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0331000511361 NGUYEN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32672		500.000		020097042209101816102024QWG1876423.3267 2.181611.PHAM TIEN NAM ung ho dbmb
10/09/2024 5387.33053		1.000.000		020097042209101816112024X9XJ384595.33053 .181612.DINH THUY VY giup do mien bac
10/09/2024 5388.33057		254.878		020097042209101816112024BTUB468704.3305 7.181552.chau bt so tien cua chau la it oi nhung mong co the gop 1 phan cho cac dong bao kho khan dang can a
10/09/2024 5389.32759		200.000		020097042209101816132024HIG3567401.32759. 181614.PHAM THI THANH TIENG chuyen tien khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5388.33126		3.000.000		020097041509101816152024Oj2G980524.33126. 181615.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.33167		200.000		020097041509101816162024xjTK980430.33167. 181556.Ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5241.81271		5.000.000		MBVCB.6995715810.PHAM THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 0511003764692 PHAM THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81275		300.000		MBVCB.6995711986.ung ho dong bao chiu anh huong cua bao.CT tu 0351000896669 LOC THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.32844		200.000		020097042209101816162024EU77737161.32844 .181609.xin ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5242.81281		200.000		MBVCB.6995712010.Ung ho khac phuc hau qua do thien tai.CT tu 1020012181 NGO THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81281		50.000		MBVCB.6995710922.DO THUY TRAM chuyen tien.CT tu 1049216298 DO THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32881		200.000		020097042209101816172024CEF2502448.32881 .181619.NGO LE KHANH HA ung ho cac tinh lu phia Bac
10/09/2024 5389.32947		50.000		020097042209101816192024YM06329587.3294 7.181620.Tran Quang Quoc sv luat hue nam 1. E ko the tham gia cuu tro Mbac nhu moi nguoi dc nen e xin gui tam long cua e den moi nguoi o Mbac tuy so tien nho nhung e se co gang ho tro them. Chuc mn binh an a
10/09/2024 5239.81303		300.000		MBVCB.6995712361.GD NGOC,CUONG UNG HO DONG BAO BAO LUT.CT tu 1012580549 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32988		20.000		020097042209101816192024F5R1898509.32988. 181621.Tuan D23
10/09/2024 5390.32994		200.000		020097041509101816212024IV7f980711.32994.1 81621.Chung tay ung ho dong bao vuot qua kho khan-chuc moi dieu tot dep nhat se den voi moi nguoi
10/09/2024 5189.33325		1.000.000		020097041509101816212024WMMD981100.33 325.181601.Ryna ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.81309		200.000		MBVCB.6995711947.TA HONG THUY ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0371000512900 TA HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33336		3.000.000		020097042209101816202024JVZX372363.33336 .181622.Con mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.34049		1.000.000		020097040509101816232024BW4J056607.3404 9.181623.Vietcombank:0011001932418:LE TRONG VINH Ung ho dong bao cac tinh do anh huong bao so3
10/09/2024 5078.2282		200.000		MBVCB.6995712541.quyen gop bao yagi.CT tu 1046563376 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33396		200.000		020097042209101816212024VQQF921462.3339 6.181603.NGUYEN QUANG DUY chuyen tien ho tro dong bao vung xa lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.33406		1.000.000		020097042209101816232024RSBA701416.3340 6.181615.quyen gop ung ho khac phuc su co sau bao Yagi
10/09/2024 5240.81328		1.000.000		MBVCB.6995710042.Ung ho Dong Bao bao lut.CT tu 0451001555159 NGUYEN HUAN CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34131		500.000		020097042209101816232024THU5216980.3413 1.181625.TRAN VAN THI ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5390.33444		50.000		020097042209101816242024O6OT363326.3344 4.181617.NGUYEN TIEN MANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh than pho
10/09/2024 5390.34206		100.000		020097042209101816252024Z2PL794720.34206 .181627.LE HUU DAT chuyen tien
10/09/2024 5189.34238		500.000		020097042209101816262024QOXN133949.3423 8.181627.MA VAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5240.81352		1.000.000		MBVCB.6995704254.TA VAN HIEU gui ba con dong bao vung lu thung mi tom a.CT tu 0731000805529 TA VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33508		100.000		0200970422091018162720243TT1731560.33508 .181628.ung ho thiet hai con bao yagi
10/09/2024 5387.34254		500.000		020097042209101816272024F7Y4532992.34254. 181628.LAM HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5241.81357		200.000		MBVCB.6995717824.mong toan dan binh an a.CT tu 9866003661 PHAN LE HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34306		200.000		0200970422091018162820245R6S114030.34306. 181629.VU THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5245.81369		300.000		MBVCB.6995718068.Cau mong binh an .CT tu 9983448311 LUONG THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2341		300.000		MBVCB.6995713574.ung ho dong bao dot bao yagi.CT tu 1029466760 LE LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34330		100.000		020097042209101816292024QHVB393907.3433 0.181630.LE XUAN TUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.34372		500.000		0200970422091018163120246VQQ855533.3437 2.181632.ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5244.81383		300.000		MBVCB.6995713736.ho tro khac phuc bao so 3.CT tu 0181003084377 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.60259		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8567205.20240910.66518567205-0817966959
10/09/2024 5388.33663		500.000		0200970415091018163320249puF981480.33663. 181633.LE THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5390.34428		200.000		020097042209101816322024R4A0323152.34428 .181634.ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5390.34439		200.000		020097042209101816332024IDEZ120746.34439 .181634.NGO DAC SANG chuyen tien
10/09/2024 5387.33681		50.000		020097042209101816332024896P306639.33681. 181634.MAI NGO chuyen tien
10/09/2024 5389.33684		2.000.000		020097041509101816342024yDoU982002.3368 4.181634.ung ho dong bao vung nui mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.2373		50.000		MBVCB.6995717666.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien.CT tu 1049470782 NGUYEN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81400		200.000		MBVCB.6995717642.NGUYEN TRAN YEN VY chuyen tien.CT tu 1028940862 NGUYEN TRAN YEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81402		500.000		MBVCB.6995718360.gia dinh con chia se cung dong bao.CT tu 0631000414873 NGO THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33724		3.000.000		0200970422091018163420243H06350606.33724. 181635.thuong lam Viet Nam oi
10/09/2024 5239.81407		1.000.000		MBVCB.6995709518.LE NGOC LIEM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 va lu lut voi ba con Mien Bac.CT tu 0181000164450 LE NGOC LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33728		30.000		020097040509101816352024WUU2057425.337 28.181635.Vietcombank:0011001932418:VU NGOC DIEP C
10/09/2024 5389.33740		500.000		020097041509101816362024HnGp982049.3374 0.181636.TRAN VAN DUNG P8 TP CA MAU.
10/09/2024 5245.81409		111.111		MBVCB.6995717530.chuc tat ca nguoi dan vung bao binh an, mai yeu.CT tu 0421000543556 HO NGOC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81410		60.000		MBVCB.6995718207.HO QUACH TO ANH chuyen tien.CT tu 1031487774 HO QUACH TO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33754		500.000		020097042209101816352024BFEQ956799.3375 4.181636.DANG THI PHUONG TRINH chuyen tien Ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5388.34515		200.000		020097041509101816362024CPNY982061.3451 5.181636.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5241.81413		1.000.000		MBVCB.6995715925.Chung tay cung dong bao Mien Bac.CT tu 1049621512 HOANG THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81423		100.000		MBVCB.6995718212.con gop chut suc nho mong ba con vuot qua bao.CT tu 0281000610459 TO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34561		500.000		0200970422091018163620240YRP875792.34561 .181638.DO QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.34565		500.000		020097042209101816362024OB6T648980.3456 5.181638.TRAN THI YEN KHOA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5239.81430		5.000.000		MBVCB.6995718500.Thuy Hang ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1024743339 NGUYEN THI THUY HANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81433		500.000		MBVCB.6995718131.Toi yeu Viet Nam.CT tu 0961000037802 TRAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33882		50.000		020097040509101816412024S8OL057747.33882 .181641.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.33885		200.000		020097040509101816412024GWOV057758.338 85.181633.Vietcombank:0011001932418:VO TRAN NGOC KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.81452		200.000		MBVCB.6995718646.LE THI MY TAM chuyen tien.CT tu 1017523550 LE THI MY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81454		100.000		MBVCB.6995714716.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 0971000015059 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34706		426.433		020097042209101816412024Y2QJ465692.34706 .181642.LE KHAI chuyen tien
10/09/2024 5189.34731		1.500.000		020097042209101816422024TKAK764947.3473 1.181643.VUONG KHA NHUNG chuyen tien chung tay ung ho dong bao khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81466		100.000		MBVCB.6995718244.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1012616525 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34749		100.000		020097041509101816442024IMKR982284.3474 9.181635.NGUYEN THI HOAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5241.81472		500.000		MBVCB.6995718881.cuu tro cac vung bi thiet hai do bao lu.CT tu 1030035890 TRAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34794		100.000		020097042209101816442024QWZ8306599.3479 4.181645.TRAN THI THU HUYEN ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5388.33973		200.000		020097041509101816452024j9zx982334.33973.1 81625.Vu Thi Kim Chung ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.35034		1.000.000		02009704050910181647202436D6058057.35034. 181627.Vietcombank:0011001932418:DO GIANG CHAU chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5240.81490		50.000		MBVCB.6995719515.ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1030531359 TRAN VIET DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35110		100.000		02009704220910181647202449JY209342.35110. 181649.PHAM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.81504		100.000		MBVCB.6995720214.NGUYEN THI MINH HUE chuyen tien.CT tu 1017203724 NGUYEN THI MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34970		100.000		020097041509101816502024I771981982.34970.1 81641.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI
10/09/2024 5389.35144		2.000.000		020097041509101816502024hXc8982508.35144 .181630.TRAN VAN LUC Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.35148		100.000		020097042209101816492024IXST822864.35148 .181642.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.81517		2.000.000		MBVCB.6995725767.tap the nha 6A ngo 29 dai tu ung ho.CT tu 0011004047322 HOANG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36011		1.000.000		020097041509101816512024taXp982524.36011. 181642.NGUYEN THI THANG chuyen tien
10/09/2024 5387.36039		1.680.000		020097042209101816502024XAA4206150.3603 9.181652.THANHLAN DIP ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.36050		1.000.000		020097042209101816512024RCJ9642486.36050. 181652.Dong bao co len
10/09/2024 5242.81530		200.000		MBVCB.6995720182.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0271001063767 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36114		100.000		020097041509101816542024QUxZ982613.3611 4.181654.VU LONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.36143		300.000		020097041509101816542024YLsJ983105.36143. 181654.PHAM VAN TRUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5244.81546		100.000		MBVCB.6995720574.BUI THI DIU ho tro bao lu.CT tu 1030241470 BUI THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36177		100.000		0200970422091018165420249FHG200043.36177 .181655.NGUYEN HOANG TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.36218		500.000		0200970415091018165620246fZy982694.36218. 181656.Chuyen tien cuu tro lu lut nguoi dan
10/09/2024 5390.36219		1.000.000		020097042209101816552024DKJO724525.3621 9.181656.NGUYEN THI BICH NGOC ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.81555		50.000		MBVCB.6995725964.Ung ho dong bao tinh, thanh pho bi lu lut.CT tu 1020632655 LE VIET OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81563		200.000		MBVCB.6995726101.NGUYEN THI THANH KIEU chuyen tien ung ho dong bao dot bao yagi.CT tu 9559169126 NGUYEN THI THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36265		300.000		020097042209101816562024TKLO343672.3626 5.181658.Pham Phuong Thao ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5078.2562		200.000		MBVCB.6995721014.ho tro.CT tu 1047594910 NGUYEN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36274		100.000		020097042209101816562024S0GP788246.36274 .181658.MAI VU LINH CHI chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.35364		500.000		020097042209101816572024QBVW690985.353 64.181659.MAI NGOC TIEN ung ho cac tinh khac phuc lu lut
10/09/2024 5388.36333		150.000		020097041509101817002024SAIA982786.36333 .181700.DANG THI MY TUYEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.35402		100.000		020097041509101817002024o6r4983260.35402. 181640.mien Bac co len
10/09/2024 5240.81585		500.000		MBVCB.6995721304.DUONG HUU TINH transfer.CT tu 0151000557847 DUONG HUU TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81585		500.000		MBVCB.6995720223.NGUYEN DINH QUANG ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3 YaGI.CT tu 1049637170 NGUYEN DINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81588		500.000		MBVCB.6995720054.NGUYEN THI HONG LIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1030938462 NGUYEN THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36426		60.000		0200970422091018170120242XQV437979.3642 6.181702.Dung D23 x2
10/09/2024 5239.81601		20.000		MBVCB.6995719621.NGUYEN CONG MINH va NGUYEN MINH PHUONG ANH - TOI CO TAM LONG.CT tu 1394009285 NGUYEN CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81605		200.000		MBVCB.6995726096.NGUYEN THI THANH LOAN chung tay ung ho ba con bao lu .CT tu 1037194439 NGUYEN THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35513		500.000		0200970422091018170220247BOT211195.3551 3.181704.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.2611		50.000		MBVCB.6995721367.NGUYEN THU DONG va gia dinh ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0251002773212 NGUYEN THU DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36511		20.000		020097042209101817042024XPP7723653.36511 .181705.Fandom ZB1 Han Yujin ung ho quy khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.35578		20.000		020097042209101817052024PAU4777405.3557 8.181706.HOANG MAC VAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5389.36560		60.000		020097042209101817042024A1L8159250.36560 .181706.NGUYEN NGOC KHANH LINH ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5245.81623		100.000		MBVCB.6995721900.dong bao oi co len.CT tu 1013572673 NGUYEN VO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.36597		100.000		020097042209101817052024I7JN303604.36597.181707.NGUYEN THu HIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.36635		300.000		020097042209101817072024NAYJ521335.36635.181659.ung ho dong bao anh huong bao lut
10/09/2024 5242.81641		500.000		MBVCB.6995721649.ung ho dong bao lu lut mien bac .CT tu 0061001002610 VO XUAN HOANG KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35658		100.000		020097040509101817082024Z3VP059380.35658.181708.Vietcombank:0011001932418:TRAN KIEU VY chuyen tien
10/09/2024 5388.35660		5.000.000		020097042209101817072024AQF328267.35660.181708.TRUONG THU HUYEN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.36664		100.000		020097041509101817092024Ryql984029.36664.181709.QUAN THU HA ung ho cuu tro
10/09/2024 5245.81645		600.000		MBVCB.6995722093.ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 1028463191 TRAN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36676		122.222		020097042209101817082024XN1Z968105.36676.181709.vu tuan cung dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5390.36679		200.000		020097042209101817082024KA6G571885.36679.181709.KHUAT THI MY TAM chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5161.60392		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518640232.20240910.66518640232-0906323596_CAO MY PHUONG chuyen tien qua momo
10/09/2024 5388.36697		200.000		020097041509101817102024IcnL983612.36697.181650.TRAN THI HAI LY chuyen tien ung ho DB lu lut mien Bac. mong mn binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.35707		3.000.000		020097042209101817092024XYM2946092.35707.181650.UHLL
10/09/2024 5240.81653		200.000		MBVCB.6995727576.ung ho tien cuu tro dong bao sau lu.CT tu 1036812389 LIEN MY DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81653		500.000		MBVCB.6995727819.HOANG DIEU LINH ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 1041349639 HOANG DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36711		50.000		020097042209101817092024SLHQ173437.36711.181710.TRAN TRUNG DUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.81664		100.000		MBVCB.6995728024.ung ho dong bao.CT tu 1016898045 LE BUI PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.81666		100.000		MBVCB.6995721401.UNG HO CAC TINH BAO LU.CT tu 1045929174 NGUYEN NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81672		500.000		MBVCB.6995728241.THAI DOAN LONG chuyen tien.CT tu 1041204538 THAI DOAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81672		100.000		MBVCB.6995727657.NGUYEN THI NGOC TRAM ung ho dong bao.CT tu 0581000787765 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81675		200.000		MBVCB.6995727532.DUC LONG ung ho khac phuc bao.CT tu 0021000463356 NGUYEN DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36822		300.000		020097041509101817132024bAmQ983723.3682 2.181653.NGUYEN KIM XUAN Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5245.81678		1.000.000		MBVCB.6995722671.NGUYEN THI ANH NGUYET chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0911000022124 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36836		100.000		0200970405091018171420249ZUO059697.3683 6.181714.Vietcombank:0011001932418:PHAM HUYEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.35841		1.000.000		020097042209101817132024L8U6359234.35841 .181706.Trinh Hai Ha ung ho dong bao vuot qua bao Yaki
10/09/2024 5387.36861		300.000		0200970405091018171420242MZI059748.36861 .181715.Vietcombank:0011001932418:Viet Nam kien cuong
10/09/2024 5390.36913		50.000		020097042209101817142024T3E8551012.36913. 181716.DO THI BAO KHANH chuyen tien
10/09/2024 5189.35921		200.000		020097042209101817162024F1H6864240.35921 .181717.viet nam co len
10/09/2024 5387.35923		200.000		020097042209101817162024B2GX312196.3592 3.181717.con khong giup suc dc nen gui it tam long ung ho dong bao lu lut cong dong SBTC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.81705		100.000		MBVCB.6995727751.Gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu.CT tu 9316877777 HOANG TRAN NHAT DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81710		200.000		MBVCB.6995723036.Mong moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 0911000066583 HO QUANG KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2721		50.000		MBVCB.6995722578.Quyen gop sua chua thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 1020024539 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5241.81712		100.000		MBVCB.6995727945.LA THANH KIEU chuyen tien.CT tu 1026362763 LA THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81715		50.000		MBVCB.6995728417.VU LE PHUONG UYEN chuyen tien.CT tu 1027063071 VU LE PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37026		100.000		020097041509101817192024ywSi983909.37026. 181719.ck ho tro bao lu
10/09/2024 5161.60420		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8641267.20240910.66518641267-0775700119_U ng ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.38001		100.000		0200970422091018171820243WP8537775.3800 1.181720.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.37054		20.000		020097040509101817202024GFFG060078.37054 .181720.Vietcombank:0011001932418:HA VINH TAN chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5239.81721		100.000		MBVCB.6995723556.PHAM THI NGUYET ung ho lu lut.CT tu 0481000907424 PHAM THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37058		100.000		020097041509101817202024GSeF983934.37058. 181720.uh lut mb
10/09/2024 5387.37064		200.000		020097041509101817202024No9j983946.37064. 181720.Phuong Anh ung ho dong bao bi lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.38015		200.000		020097041509101817202024tjm5983947.38015. 181700.DANG BA QUOC THANG chuyen tien ung ho vung thien tai
10/09/2024 5389.37090		100.000		0200970422091018172020240K26317656.37090. 181701.LE NGOC DAT chuyen tien cuu tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.38077		100.000		020097042209101817212024XC64886243.38077 .181702.NGUYEN THU HANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.37149		26.000		0200970422091018172120243SL611211.37149. 181723.NGO QUANG TRI chuyen tien
10/09/2024 5390.38116		1.000.000		020097040509101817242024MZNW060314.381 16.181724.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI LE XUAN hy vong giup duoc 1 chut cho moi nguoi
10/09/2024 5388.38119		20.000		020097042209101817222024CY22797114.38119 .181724.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.37195		100.000		020097042209101817232024K13G536189.37195 .181724.VU GIA LONG chuyen tien
10/09/2024 5244.81755		2.000.000		MBVCB.6995729473.TRAN MINH TAM chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0331000405751 TRAN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38168		500.000		020097042209101817242024WT8427392.3816 8.181705.LE KHAI chuyen tien
10/09/2024 5245.81758		150.000		MBVCB.6995729358.NGUYEN THANH TRUONG chuyen tien.CT tu 0901000097430 NGUYEN THANH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81764		700.000		MBVCB.6995728529.LUONG THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Mien Bac.CT tu 0061000153645 LUONG THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81757		500.000		MBVCB.6995724182.Gop 1 phan nho be den dong bao chung ta.CT tu 1050239498 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81769		100.000		MBVCB.6995726114.Le Nguyen Yen Nhi ung ho Dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 1021426370 LE NGUYEN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37301		50.000		020097042209101817272024HBD0671824.3730 1.181708.NGUYEN DANG TRUONG ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.37306		100.000		020097042209101817272024X85J325603.37306. 181728.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.81779		100.000		MBVCB.6995729417.LE THI MAI chuyen tien.CT tu 0351000923319 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37342		1.000.000		020097040509101817292024ZTMK060646.373 42.181709.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.81785		200.000		MBVCB.6995724446.Co len Mien Bac than yeu!.CT tu 1018576606 HOANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81786		200.000		MBVCB.6995719431.THY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1044859701 LA ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37362		100.000		0200970422091018172920246CJT196381.37362. 181730.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.38344		100.000		020097041509101817312024zwpB984771.38344 .181731.gui chut tinh cam den dong bao bi lu lut thien tai
10/09/2024 5387.37408		20.827		020097042209101817302024YJSF828822.37408. 181731.em chuyen not tien trong tai khoan de ung ho a
10/09/2024 5390.37432		200.000		020097041509101817322024iyBZ984811.37432. 181732.em Ha Thang Ung ho ba con khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5078.2840		1.000.000		MBVCB.6995723786.Vo chong Vu Anh Trang Vu Phan Nhan ung ho khac phuc hau qua cua bao Yagi tai cac tinh mien Bac.CT tu 0611001944947 VU ANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.81811		1.000.000		MBVCB.6995725047.PHAM LAN ANH ung ho bao lu Yagi.CT tu 0071000906705 PHAM LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81815		10.000		MBVCB.6995729892.PHAM THI KIM THOA chuyen tien.CT tu 1031341517 PHAM THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37495		100.000		020097042209101817332024EI4N388299.37495. 181735.TRUONG LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5240.81824		1.000.000		MBVCB.6995730185.NGUYEN BAO VUONG chuyen tien mong giup do ae mien bac.CT tu 0291000325257 NGUYEN BAO VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38496		500.000		020097041509101817352024RCnl984913.38496. 181735.HUYNH PHU NAM ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5390.38521		500.000		02009704050910181736202408P9061069.38521. 181736.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao anh huong do bao yagi
10/09/2024 5387.38520		330.000		020097042209101817352024OPE5393493.38520 .181736.UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.81832		600.000		MBVCB.6995724616.Yen Nhi ung ho dong bao.CT tu 9336660995 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38546		300.000		020097041509101817372024X9du984970.38546 .181737.mong dong bao vuot qua kho khan bao lut
10/09/2024 5389.37568		500.000		02009704220910181736202484BL297033.37568. 181729.HO THI TU VINH ung ho khac phuc bao bao lu
10/09/2024 5389.37581		200.000		020097042209101817352024FN2G133067.37581 .181737.Chung tay cuu tro
10/09/2024 5189.38567		200.000		0200970422091018173620248BC8239298.38567 .181717.gop suc nho mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5240.81843		100.000		MBVCB.6995724821.VO PHUONG HUYNH chuyen tien.CT tu 1020467903 VO PHUONG HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37626		2.000.000		020097042209101817382024B1XK968192.3762 6.181739.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.2887		200.000		MBVCB.6995724805.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000490627 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81852		200.000		MBVCB.6995729453.LE THANH NHAN chuyen tien mong moi nguoi binh an.CT tu 0891000626140 LE THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2900		300.000		MBVCB.6995729176.VO THI THU chuyen tien cuu tro bao lut.CT tu 0071001052142 VO THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2904		1.000.000		MBVCB.6995736013.PHAM THUY LINH transfer.CT tu 1044113824 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37690		20.545		02009704220910181740202467K8444363.37690. 181721.TRAN THAI UYEN THI ung ho nguoi dan gap bao Yagi
10/09/2024 5241.81873		200.000		MBVCB.6995722678.NGUYEN ANH VY chuyen tien.CT tu 0191000363430 NGUYEN ANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.81875		500.000		MBVCB.6995731013.LE DAC HOANG chuyen tien.CT tu 0071003449309 LE DAC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.81876		500.000		MBVCB.6995731311.NGUYEN THI TRANG ung ho bao so 3.CT tu 0611001979087 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.81877		1.000.000		MBVCB.6995730134.huong ve mien bac,khac phuc bao yagi.CT tu 0381000562138 NGUYEN VAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37779		200.000		020097042209101817432024F0MU372479.3777 9.181736.HOANG MINH TU chuyen tien gop mot phan nho nhoi
10/09/2024 5243.81892		200.000		MBVCB.6995736421.HO DUC DUNG chuyen tien ung ho vung bi thien tai do bao yagi gay ra.CT tu 1036379443 HO DUC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38817		500.000		020097042209101817442024BZ8N781535.3881 7.181745.hay co gang vuot qua
10/09/2024 5390.38877		20.000		020097042209101817462024KXJS493572.38877 .181747.XUAN MAI C so 8
10/09/2024 5239.81913		3.000.000		MBVCB.6995731952.KienFragrance ung ho bao Yagi.CT tu 1021061579 TRAN THUONG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37891		50.000		020097040509101817482024XUY6061789.3789 1.181728.Vietcombank:0011001932418:Uyen Nhi chuyen tien cuu tro bao yagi xin gop 1 chut cho dong bao
10/09/2024 5242.81917		200.000		MBVCB.6995736570.VN2024.CT tu 0301000389940 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37941		1.000.000		020097042209101817492024JPZF111012.37941. 181750.NGHIEM THI HUONG GIANG ung ho bao lu
10/09/2024 5389.37944		1.000.000		020097041509101817502024cbd985871.37944. 181742.NGUYEN THI VIET CHINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5241.81939		100.000		MBVCB.6995737074.LE THI MY TIEN chuyen tien chung tay ung ho dong bao mien bac vuot thien tai.CT tu 1036371450 LE THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81940		200.000		MBVCB.6995731191.NGUYEN THANH HUYEN quyen gop ung ho dong bao sau bao so 3.CT tu 1040892257 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.39055		50.000		0200970422091018175020246NCH897080.3905 5.181731.NGO MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5243.81942		300.000		MBVCB.6995731660.NGUYEN BAO LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1038445360 NGUYEN BAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81943		200.000		MBVCB.6995737241.BAO chuyen tien.CT tu 1015436492 AO LE QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81945		200.000		MBVCB.6995737064.Hoang Van Dong ung ho .CT tu 0301000408208 PHAM THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.81958		200.000		MBVCB.6995732300.Ho tro dong bao mien Bac bi thien tai lu lut.CT tu 0461000471381 NGUYEN HOANG PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40075		300.000		020097041509101817552024dC3g986528.40075 .181755.VU THI TUOI Chuyen tien
10/09/2024 5388.39166		4.000.000		020097042209101817532024N38M844016.3916 6.181755.VO THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5245.81966		50.000		MBVCB.6995732280.Ho tro dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0101001210851 TA THI CAM TU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39198		500.000		020097042209101817542024ARLN693472.3919 8.181756.Hoang Mai Thuan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.81968		100.000		MBVCB.6995737439.TRAN THI MY HANH chuyen tien ung ho bao lu .CT tu 0071001244757 TRAN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40096		500.000		020097040509101817562024KTKF062253.4009 6.181736.Vietcombank:0011001932418:PHAN CONG MY chuyen tien
10/09/2024 5239.81969		100.000		MBVCB.6995736783.TRAN THUY KIEU MINH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0181003648391 TRAN THUY KIEU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39218		300.000		020097042209101817552024Y1HA331157.3921 8.181756.Dinh The Hung chuyen tien dong gop Dong bao



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.81974		200.000		MBVCB.6995732779.NGUYEN MINH HIEN chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 1033198727 NGUYEN MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.81976		500.000		MBVCB.6995732056.BUI THI NHUNG ung ho dong bao vung lu.CT tu 1044378990 BUI THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39263		100.000		020097042209101817562024A4O0642814.3926 3.181758.mong ba con binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.39277		50.000		020097042209101817562024MTIF662188.3927 7.181758.TRUONG THI PHUONG THAO ung ho khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.81989		1.000.000		MBVCB.6995732913.BUI MINH LOC ung ho khac phuc hau qua lu lut.CT tu 0021000356495 BUI MINH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40186		200.000		020097042209101817582024EXVF418266.4018 6.181759.ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5161.60540		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7815197.20240910.66517815197-0332660555_C on la sinh vien xin gop 1 it ung ho ba con dang gap kho khan do bao
10/09/2024 5078.3056		100.000		MBVCB.6995738177.cuu giup bao lut.CT tu 1037864323 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39353		2.000.000		020097042209101817592024WI18328211.39353 .181800.Nguoi con Ha Tinh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.3081		200.000		MBVCB.6995732864.Ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi.CT tu 0011002706284 LE DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40296		50.000		020097042209101818032024TLVX142846.4029 6.181804.DINH VAN HAU chuyen tien
10/09/2024 5244.82037		100.000		MBVCB.6995733751.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0041000386711 TRAN MINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39516		50.000		020097042209101818042024BDID107306.39516 .181806.fan BTS x NDS ung ho dong bao lu lut. mong dong bao som vuot qua giai doan kho khan nay a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.40360		50.000		02009704220910181804202427B1474269.40360. 181806.DOAN THU GIANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao gay ra
10/09/2024 5387.40379		200.000		020097042209101818052024JUFH225650.40379 .181758.NGUYEN THI THAO HANG chuyen tien
10/09/2024 5245.82048		50.000		MBVCB.6995738260.LAM HO DIEM THUY chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 1045388056 LAM HO DIEM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39576		100.000		020097042209101818062024PPR2947875.39576 .181747.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.40414		200.000		020097042209101818062024UDBW521254.404 14.181747.LE THI THU HOAI chuyen tien
10/09/2024 5244.82052		100.000		MBVCB.6995738494.NGO TO QUYEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0111000189192 NGO TO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.82054		200.000		MBVCB.6995733749.Mien Bac co len.CT tu 1019795233 NGUYEN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39594		1.000.000		020097041509101818082024SM3o987110.3959 4.181748.LE NGOC LAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.40453		200.000		020097042209101818082024KVI0708188.40453. 181801.VU THI HONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.82084		200.000		MBVCB.6995732428. .CT tu 1013808697 NGUYEN THI THU DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39792		5.000.000		020097042209101818132024EMJI846164.39792 .181814.MANH VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.82096		50.000		MBVCB.6995739701.HOANG NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0331000488340 HOANG NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.82098		500.000		MBVCB.6995739698.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0851000041814 PHAM THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39822		100.000		020097041509101818142024ofri987641.39822.1 81815.DINH THI HUE ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai cua bao Yagi
10/09/2024 5189.39884		5.000.000		02009704220910181815202479IS844189.39884. 181816.CAM NHUNG chung tay ung ho khac phuc hau qua bao lu ba con mien bac

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.82111		500.000		MBVCB.6995734477.NGUYEN THI MY UNG HO KHAC PHU C BAO SO 3.CT tu 0381000520545 NGUYEN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3187		50.000		MBVCB.6995733102.Ung ho dong bao lu lut Yagi.CT tu 0431000198898 NGUYEN THI TUYET SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82118		300.000		MBVCB.6995730440.Gia dinh TRAN DINH TAN XU chuyen tien ung ho dong bao mien Bac chiu thiet hai con bao so 3.CT tu 0081001310867 TRAN DINH TAN XU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.60602		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8762416.20240910.66518762416-0333250777_P HAN THI MINH THU chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5189.39989		150.000		020097042209101818172024EQTA515083.3998 9.181819.KIEU THI CHAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.39992		1.000.000		020097041509101818192024W2WR987392.399 92.181819.NGO VAN MANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.40735		1.000.000		0200970422091018181820248L5E166159.40735. 181819.NGUYEN HOAI DAM gui ung ho dong bao anh huong bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.40750		200.000		020097042209101818182024Q8QW244491.407 50.181820.Tinh chuyen tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5388.41022		50.000		020097042209101818182024O5CB965327.4102 2.181820.TRAN TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.82142		100.000		MBVCB.6995738479.LE THI PHUONG NHI quyen gop chia se trong dot bao Yagi.CT tu 1016374946 LE THI PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82143		200.000		MBVCB.6995739561.PHAM THI HAI YEN quyen gop ho tro dong bao mien Bac .CT tu 1036088734 PHAM THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40778		300.000		020097041509101818212024IzIF987450.40778.1 81821.NGUYEN VAN NGHI chuyen tien ung ho dong bao thien tai bao Yagi
10/09/2024 5245.82145		500.000		MBVCB.6995733424.TRAN THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1023743261 TRAN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.40810		500.000		0200970422091018182120241U0K864188.40810 .181822.NGUYEN KIEU MAI chuyen tien
10/09/2024 5245.82153		100.000		MBVCB.6995745643.TRAN THI HUYNH NGAN chuyen tien.CT tu 0181003562075 TRAN THI HUYNH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.82155		500.000		MBVCB.6995733403.ho tro dong bao trong con bao so 3.CT tu 0581000722843 NGUYEN THI THUY NGHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.82163		500.000		MBVCB.6995734909.NGUYEN TU QUYET gop suc voi mien bac .CT tu 0021000410406 NGUYEN TU QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.82166		1.000.000		MBVCB.6995740092.NGO DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1044901882 NGO DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40890		500.000		020097041509101818242024MpiU987958.4089 0.181824.Gia dinh Khoa- Phuong ung ho dong bao bi lu lut chung tay cung cac chien sy cong an bo doi
10/09/2024 5242.82175		10.000		MBVCB.6995745256.Chau Nam - Co mot chut it, ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 1047812171 NGUYEN HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41206		1.000.000		020097042209101818252024B9AM398279.4120 6.181826.NGUYEN THI KIM HOA chuyen tien
10/09/2024 5189.41231		100.000		0200970422091018182520241BYU558571.4123 1.181826.NGUYEN THUY NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.41236		1.000.000		020097042209101818252024FT7Y458886.41236 .181827.TRAN DUY HAI ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5078.3274		1.000.000		MBVCB.6995745582.giup do dong bao thien tai lu lut.CT tu 1044289470 VO NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.82195		60.000		IBVCB.6995732190.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 1031786877 NGUYEN HONG NGAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82212		50.000		MBVCB.6995746528.VU KHANH HUYNH chuyen tien.CT tu 1014224560 VU KHANH HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5211.41356		30.000.000		0200888899091018183020241001081493.41356. 181830.CTY CO PHAN FMN MEDIA UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.42123		500.000		020097042209101818302024RJUP723750.42123 .181831.LE THI PHUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5389.41386		1.000.000		020097041509101818312024hPfF988240.41386. 181831.NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.42147		1.000.000		020097042209101818312024PXTO597971.4214 7.181832.Mien Nam ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.82223		50.000		MBVCB.6995745462.TRAN LE KIM TUYEN chuyen tien.CT tu 1031123800 TRAN LE KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42154		1.000.000		020097042209101818312024OY04746566.42154 .181832.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5161.60669		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8508456.20240910.66518508456-0904912163_U ng ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5245.82244		30.000		MBVCB.6995746994.LE HONG ANH chuyen tien ung ho anh huong lu lut bao YAGI..CT tu 1037255824 LE HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42258		100.000		0200970405091018183520247MWG064622.422 58.181827.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5161.60681		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8002740.20240910.66518002740-0339390570_T RAN TAN SANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.82262		30.000		MBVCB.6995747113.HOANG THI THU HA chuyen tien mong mn deu vuot qua duoc con bao ngap lut nay.CT tu 1023283921 HOANG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82270		200.000		MBVCB.6995742089.VU THI Y THIEN chuyen tien.CT tu 1050318269 VU THI Y THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42375		200.000		020097040509101818402024I091064890.42375. 181840.Vietcombank:0011001932418:VU THI THUY DUONG ung ho cac gia dinh anh huong bao lu
10/09/2024 5243.82291		100.000		MBVCB.6995747413.LE DONG SON chuyen tien.CT tu 1019766154 LE DONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.41764		500.000		020097041509101818422024QEZC989033.4176 4.181821.TRAN THI HOAI THU chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5078.3390		300.000		MBVCB.6995747854.NGUYEN HONG NHA AI chuyen tien ung ho dong bao trong mua bao yari.CT tu 9943888840 NGUYEN HONG NHA AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3395		1.000.000		MBVCB.6995747954.ung ho dong bao vuot qua bao yagi.CT tu 1014900623 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82304		5.000.000		MBVCB.6995747310.gia dinh Nguyen Ngoan ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0881007550527 NGUYEN VAN NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42518		10.000.000		020097041509101818442024ICqO989614.42518. 181844.Numbers ung bo dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.42542		100.000		0200970415091018184520243KRz989632.42542 .181845.NGUYEN THI HOAI LAM Chuyen tien
10/09/2024 5242.82317		100.000		MBVCB.6995747850.LAM HOAI THU chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan.CT tu 0491000176152 LAM HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3414		250.000		MBVCB.6995746242.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 1047700550 NGUYEN HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.60717		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8767756.20240910.66518767756-0985946316_V -BRIIZE ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5240.82339		50.000		MBVCB.6995742809.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien.CT tu 0591000408297 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42648		100.000		020097042209101818472024USC5470948.42648 .181849.LE THI TAM chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.42674		50.000		0200970422091018184920243EM1111508.4267 4.181850.HUYNH GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5388.43033		200.000		0200970422091018184920247UXH947033.4303 3.181850.mot nguoi con Hai Phong xa xu ung ho
10/09/2024 5387.43053		200.000		020097042209101818492024Z1BP775742.43053 .181851.ung ho ae phía bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.42753		500.000		020097042209101818512024DZUA686985.4275 3.181844.My Tuyen ung ho ba con vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5389.43145		1.000.000		020097041509101818532024IZdR989316.43145. 181853.NGUYEN THI KIM TUYEN chuyen tien cuu tro nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5387.42709		100.000		020097042209101818492024L7DW584420.4270 9.181851.ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5388.42778		50.000		020097040509101818542024ODMS065774.427 78.181854.Vietcombank:0011001932418: chuyen tien
10/09/2024 5387.43182		300.000		020097041509101818542024tAtv989352.43182. 181855.QR - ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5243.82376		200.000		MBVCB.6995743586.xin ho tro dong bao cac tinh mua bao . nam mo a di da phat . CT tu 0281000470519 LUONG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.60729		32.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 7816549.20240910.66517816549-0704866954_ C ua it long nhieu chuc mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.82382		72.985		MBVCB.6995749052.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 0021000438757 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.82389		100.000		MBVCB.6995749350. HOANG UYEN ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1029939692 TRAN NGOC HOANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43264		100.000		020097040509101818572024ESH2065943.43264 .181848.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao thien tai bao Yagi
10/09/2024 5078.3501		50.000		MBVCB.6995744063.UNG HO DONG BAO CHONG LU.CT tu 1015985541 BUI NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.82395		1.000.000		MBVCB.6995747368.Thuy Tran Shop ung ho cuu tro mien bac.CT tu 0501000086815 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3515		100.000		MBVCB.6995744236.ung ho tien cuu tro.CT tu 1019689331 NGUYEN THI THU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43351		500.000		020097041509101819002024p8Xw989466.4335 1.181851.TRAN THI MAI TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.43377		200.000		020097042209101818592024NOPM959852.433 77.181900.quyen gop chia se dot bao yagi a
10/09/2024 5078.3525		50.000		MBVCB.6995744434.NGUYEN NGOC HUNG co it tam long ho tro ba con .CT tu 1016782842 NGUYEN NGOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43424		300.000		020097042209101819002024CT6E671694.43424 .181901.ung ho khac phuc bao Yagi. cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.42997		100.000		020097040509101819022024ZNZO066259.4299 7.181842.Vietcombank:0011001932418:nguoi ham mo nghe si Son Tung M-TP Nicky va Bui Cong Nam dong gop khac phuc hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5243.82432		50.000		MBVCB.6995741781.LE THI HONG VAN chuyen tien.CT tu 9948150362 LE THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43506		1.000.000		020097042209101819022024ZCP2913018.43506 .181903.Ung ho bao lut o Mien Bac
10/09/2024 5189.43517		100.000		020097042209101819022024RFT0276618.43517 .181904.Mien Nam huong den anh em Mien Bac than thuong
10/09/2024 5242.82445		100.000		MBVCB.6995750295.Ung ho dong bao lu lut. Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0021001275362 DAO LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43552		50.000		0200970415091018190520242Qxi990237.43552. 181856.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.44076		200.000		020097042209101819052024NWT4762743.4407 6.181906.TRAN NGOC PHONG ho tro khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.44112		50.000		020097042209101819062024K58M959258.4411 2.181859.Tran Hoang Anh chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.82485		100.000		MBVCB.6995755170.ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0301000407236 LUONG THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44206		1.000.000		0200970422091018190920244FLU164935.44206 .181910.chau Nhan THANH HOA gop chut tinh thuong gui dong bao minh mong moi nguoi co gang vuot qua mua bao lu nay ca nuoc luon huong ve Mien Bac than yeu.



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.3608		500.000		MBVCB.6995750166.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1018068364 LE TUYET BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43799		100.000		020097041509101819112024yuwF990450.43799 .181911.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5245.82498		50.000		MBVCB.6995751159.Ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut .CT tu 0061001107815 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43839		250.000		020097042209101819112024W09H429759.4383 9.181912.mien Nam gop phan khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5390.44270		120.000		02009704220910181911202420H8657791.44270. 181913.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5244.82505		50.000		MBVCB.6995750064.con quyen gop it dong hanh cung dong bao.CT tu 0701000463727 NGUYEN THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82511		50.000		MBVCB.6995755572.NGUYEN THAN NHAT HUY ung ho nguoi dan .CT tu 0451000511122 NGUYEN THAN NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82511		500.000		MBVCB.6995751267.Dinh Quoc Viet Dung chuyen tien.CT tu 0071002009618 DINH QUOC VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82512		100.000		MBVCB.6995755486.PHAM THI THUY TRANG ung ho ba con va khac phu hau qua bao Yagi .CT tu 9909892417 PHAM THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82512		300.000		MBVCB.6995751384.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 0691000414144 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43893		50.000		020097041509101819142024ZYHq990853.4389 3.181914.GIA DINH LE VAN PHUONG UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5189.43903		100.000		020097041509101819142024Py7w990856.43903 .181914.PHAM QUYNH ANH ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.44307		30.000		020097041509101819142024zKL9991045.44307. 181854.NGO DANG NHAT NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.82518		100.000		MBVCB.6995751321.NGUYEN THI KIM ANH ung ho MB vuot qua bao lu, cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001101707 NGUYEN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43938		1.000.000		020097041509101819152024HhCa991077.43938 .181915.HO THI DUNG Chuyen tien ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5387.43948		6.800.000		020097040509101819152024B1P4067046.43948. 181915.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Tham- Ga Choi Loi Choi - Mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.82519		500.000		MBVCB.6995750607.NGUYEN VAN THANG chuyen tien.CT tu 0361000264392 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44334		200.000		020097041509101819152024W2fL991086.44334 .181915.TRAN THI MAI ANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5389.44332		2.500.000		020097042209101819142024HGPL705024.4433 2.181915.ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.43998		500.000		0200970422091018191620247URZ395377.4399 8.181917.UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5245.82528		200.000		MBVCB.6995750161.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 0281000600596 HUYNH THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.82529		100.000		MBVCB.6995751865.DINH NHAT TRUONG chuyen tien.CT tu 9357060853 DINH NHAT TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45012		1.000.000		020097041509101819172024MfR991127.45012 .181917.NGUYEN VAN THIEN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5387.45039		5.000.000		020097041509101819182024cz3y991161.45039. 181909.TRUONG TAN HIEN transfers
10/09/2024 5387.44398		3.000.000		020097040509101819182024SSSM067200.4439 8.181918.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc mua bao
10/09/2024 5241.82542		610.219		MBVCB.6995756206.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1042656915 HOANG TA NGUYEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45081		50.000		020097042209101819182024IVRW180223.4508 1.181919.DUONG MINH HUY : dong bao co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.45091		500.000		020097041509101819192024TJvu990979.45091. 181919.NGUYEN PHUONG HOAI TRUC ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.82554		30.000.000		MBVCB.6995750124.gia dinh Trox & Lacci.CT tu 9936375593 TRINH MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44471		50.000		020097042209101819192024A6Y9131920.44471 .181921.NGUYEN MINH KHUE chuyen tien
10/09/2024 5390.45159		200.000		020097041509101819212024pckK991523.45159 .181901.Ung ho ba con cac tinh tp qua con bao so 3
10/09/2024 5240.82559		20.000		MBVCB.6995750844.NGUYEN ANH HUY chuyen tien.CT tu 1016354988 NGUYEN ANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44485		400.000		02009704220910181920202444SZ483863.44485. 181921.Ung ho cac tinh khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.44512		500.000		02009704220910181921202418TF982456.44512. 181922.NGUYEN CAO PHI chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5390.45212		100.000		020097042209101819212024H9GI622193.45212. 181902.HOANG THUY LINH mong bao lu som di qua
10/09/2024 5189.45214		100.000		020097042209101819212024FPNC798128.4521 4.181902.1 chut tam long gui den nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5387.44560		100.000		020097042209101819232024VC3P276980.44560 .181904.QUANG NGOC HAO chuyen tien
10/09/2024 5390.45294		100.000		020097040509101819252024A2VE067614.4529 4.181925.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HONG HAN cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.44631		200.000		020097042209101819252024M56X370231.4463 1.181927.Thuong lam viet nam oi
10/09/2024 5388.45400		30.000		020097040509101819272024DQTO067776.4540 0.181928.Vietcombank:0011001932418:VU NGOC DIEP C
10/09/2024 5243.82605		500.000		MBVCB.6995751120.LE TAN PHAT ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0251002747702 LE TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.82618		100.000		MBVCB.6995756856.Hao Chu ung ho moi nguoi chiu thiet hai do bao lu.CT tu 1044120259 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.82619		200.000		MBVCB.6995756863.PHAN HAI LONG ung ho ba con vung lu lut thien tai.CT tu 1018824508 PHAN HAI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45402		50.000		020097042209101819242024BB8B260083.45402 .181928.NHL dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.44734		200.000		020097042209101819302024K6NP826203.4473 4.181911.DO HUYEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5390.44764		50.000		0200970415091018193220247jyz991831.44764.1 81932.CHU HUU CHIEN Transfers
10/09/2024 5388.45572		200.000		02009704220910181931202477AP952193.45572 .181932.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.44806		200.000		020097041509101819342024I9w7991874.44806. 181934.Gia dinh Dung Viet ung ho khac phuc bao so3 mien bac
10/09/2024 5389.45630		100.000		020097042209101819332024RQM6855529.4563 0.181914.ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5387.45635		100.000		020097042209101819332024NFD1290776.4563 5.181934.CHU NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5245.82663		1.000.000		MBVCB.6995756822.ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0011002439658 BUI THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45699		20.000		020097041509101819362024nW4V992247.4569 9.181936.NGUYEN HUU KIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.82665		200.000		MBVCB.6995757977.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 0341007005504 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.82665		1.000.000		MBVCB.6995757555.ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0551000297334 NGUYEN CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82666		200.000		MBVCB.6995753989.Ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0751000024626 CAO DUONG DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45718		2.000.000		0200970422091018193620247D96899385.45718. 181937.TRAN DUY TIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.45723		500.000		0200970415091018193720242qnK991991.45723 .181937.NGUYEN THI THUY NHU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.82668		200.000		MBVCB.6995757968.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao.CT tu 1014179040 BUI XUAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44905		200.000		020097041509101819382024hLbR992511.44905 .181938.ung ho cac tinh mien Bac lu lut
10/09/2024 5243.82675		1.000.000		MBVCB.6995754075.NGUYEN THI THU NGUYET chuyen tien.CT tu 9786892307 NGUYEN THI THU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45811		50.000		0200970422091018193820249UJE614626.45811. 181939.DANG TRUNG THAI BAO chuyen tien
10/09/2024 5244.82690		50.000		MBVCB.6995758012.DINH QUOC CHINH ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1040230253 DINH QUOC CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82694		200.000		MBVCB.6995753784.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0111000294836 TRUONG THANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45852		222.222		020097042209101819402024X2RU661616.4585 2.181941.THAO MY ung ho cac Tinh thanh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5242.82700		100.000		MBVCB.6995758752.NGUYEN THI TINH VI chuyen tien.CT tu 0071001155848 NGUYEN THI TINH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.82701		400.000		MBVCB.6995757312.VO THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0061001118962 VO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45891		1.000.000		020097042209101819402024B4OQ235989.4589 1.181922.LUU THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.45890		1.000.000		0200970422091018194020245LEM131363.4589 0.181922.ung ho ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.82704		500.000		MBVCB.6995754616.PHAM QUANG HUNG ung ho khac phuc con bao so 3 Yagi.CT tu 1023958502 PHAM QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46015		300.000		020097042209101819382024COXJ884571.4601 5.181933.NGUYEN BA TUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.82710		30.000		MBVCB.6995747386.NGUYEN DINH HUY chuyen tien.CT tu 1032584214 NGUYEN DINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.45948		500.000		020097041509101819432024k19Z992693.45948. 181943.DINH TRONG HAI chuyen tien
10/09/2024 5243.82719		500.000		MBVCB.6995754770.VAN THI NHU HUYNH ung ho bao Yagi.CT tu 0071004337118 VAN THI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.45976		200.000		020097041509101819442024ZeWX992712.4597 6.181924.NGUYEN CAO DOANH chuyen tien
10/09/2024 5390.45983		100.000		020097041509101819442024SOY1992716.45983. 181944.NGUYEN THI BICH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5389.45989		200.000		0200970415091018194520247jd7992476.45989. 181945.VO THI TU UYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.46079		20.000		020097042209101819432024F2CJ365731.46079. 181936.Vi moi chi la hoc sinh cap 3 nen chau chi co the gop 1 phan nho cua chau de giup do nhung nguoi con dang mac ket trong bao lu
10/09/2024 5242.82723		100.000		MBVCB.6995758993.ung ho nguoi dan vung bao .CT tu 0251002762196 HUYNH THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.82740		200.000		MBVCB.6995754120.ung ho mien bac .CT tu 0041000346173 LE THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.82743		100.000		MBVCB.6995765334.ung ho nhan dan khac phuc bao lu.CT tu 0851000030561 NGUYEN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46154		1.000.000		020097042209101819472024UBMI932472.4615 4.181928.cau mong dong bao binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.47107		500.000		020097042209101819462024BI6W506969.4710 7.181928.Ung Ho Dong Bao Bi Lu Lut
10/09/2024 5389.47128		200.000		0200970422091018194720246YHT824280.4712 8.181948.PHAN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5239.82757		50.000		MBVCB.6995759142.NGUYEN VAN HUONG chuyen tien.CT tu 1036428776 NGUYEN VAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.82757		50.000		MBVCB.6995765588.DO HUY HOANG ung ho mien bac yeu thuong.CT tu 1015936961 DO HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46185		100.000		020097042209101819482024EDYB459688.4618 5.181949.Khanh Huyen fan ninhduongstory ung ho dong bao sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.82765		100.000		MBVCB.6995758560.LE NGOC DIEP chuyen tien.CT tu 0281000606643 LE NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47229		100.000		0200970422091018194920248KBL678137.47229 .181951.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.47243		500.000		02009704220910181949202439LV601409.47243. 181931.Ung ho lu lut
10/09/2024 5389.47256		200.000		020097041509101819512024CrKr993195.47256. 181951.ung ho dong bao vung lux
10/09/2024 5189.47273		50.000		0200970422091018195020248UCT881963.4727 3.181951.NGUYEN THI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.3938		500.000		MBVCB.6995759773.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho cuu tro vung anh huong bao yagi.CT tu 0011004316656 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46259		100.000		020097041509101819522024y4z7992943.46259. 181953.PHAM THI THANH VAN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5240.82784		407.000		MBVCB.6995759645.Team New Gem Tay Ninh ung dong bao mien Bac .CT tu 1016669472 LE THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47339		1.000.000		020097041509101819532024D9Ec992968.47339 .181953.NGUYEN THI HONG LINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu va khac phuc sau con bao Yagi
10/09/2024 5239.82791		50.000		MBVCB.6995766013.LUU HOANG QUY chuyen tien cuu tro sau bao Yagi.CT tu 1027963277 LUU HOANG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47394		30.000		020097042209101819542024IPNZ903033.47394 .181935.TRAN THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.47402		100.000		020097042209101819532024M3W1754596.474 02.181955.TRUONG THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.82808		100.000		MBVCB.6995759865.mong vn som khoe laiii.CT tu 1038482968 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.82837		200.000		MBVCB.6995760067.DANG THI THAO chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 9389248683 DANG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47609		500.000		020097041509101820002024Hd0Y993490.47609 .181952.NGUYEN THI SAM Chuyen tien
10/09/2024 5161.60901		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8336472.20240910.66518336472-0919400404_L E THI ANH DAO chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.46481		500.000		0200970422091018200020244S63244444.46481. 181953.NGUYEN THI MY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5244.82850		50.000		MBVCB.6995767081.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1014857698 TRAN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.82848		1.000.000		MBVCB.6995766857.vpcc Pham Xuan Thu tinh Quang Ngai ung ho dong bao mien bac!.CT tu 0271000028795 PHAM THI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.82858		1.000.000		MBVCB.6995758692.PHAN THI TRUC DUYEN chuyen tien.CT tu 1017546543 PHAN THI TRUC DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46546		200.000		020097040509101820042024QDRR069905.4654 6.181955.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.46549		30.000		020097042209101820032024GYYG146645.4654 9.181955.Mong dong bao binh an va vuot qua nhung hau qua do sieu bao de lai.
10/09/2024 5244.82869		300.000		MBVCB.6995766908.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0341007197004 NGUYEN QUOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47772		100.000		020097042209101820042024WZCN444563.477 72.182005.DOAN THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5189.47803		300.000		02009704220910182004202490CB338574.47803 .182006.DANG THI TRANG ung ho bao lu
10/09/2024 5078.4044		1.000.000		MBVCB.6995766554.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0791000046035 VO THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47837		25.000		020097042209101820052024E0J7828103.47837. 181946.HUYNH CONG CHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.47870		200.000		0200970422091018200620248X7J367507.47870. 181948.Mai va Linh ung ho dong bao mien bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.82898		1.000.000		MBVCB.6995767923.TRAN NGOC MINH THU chuyen tien.CT tu 9352496516 TRAN NGOC MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46714		195.000		0200970422091018200920246MT5951748.4671 4.182010.em muon gop chut it long thanh cua minh de ho tro mien Bac than yeu a 1905 la ngay sinh cua em a
10/09/2024 5388.46751		200.000		020097041509101820122024S4DP993929.46751 .181952.LE HUYEN LINH Chuyen tien ung ho dong bao MIEN BAC bi anh huong sau bao YAGI
10/09/2024 5078.4087		100.000		MBVCB.6995761551.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018897111 NGUYEN HANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46776		2.500.000		020097042209101820112024EIFK845263.46776. 182013.FB Le hieu va ban diem o han quoc ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.46860		100.000		020097042209101820142024TREK921760.4686 0.182015.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.46877		300.000		020097042209101820152024Q2AS382080.4687 7.182016.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.48159		100.000		0200970422091018201520249D75247653.48159. 182016.TRAN DUC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.46887		300.000		020097041509101820162024xhjJ994363.46887.1 81956.PHAN THI NGOC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.46890		100.000		0200970422091018201620248COD130365.4689 0.181956.xin gui 1 chut tam long den ba con cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5245.82951		100.000		MBVCB.6995768416.Gui dong bao.CT tu 0601000528892 NGUYEN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46917		200.000		020097042209101820162024MJ2J168070.46917 .182009.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5161.60949		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8312113.20240910.66518312113-0843032003_U ng ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5243.82966		100.000		MBVCB.6995761362.Tuyet phuong con ung ho ba con mien bao.CT tu 1049684113 BUI THI TUYET PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48271		2.000.000		020097041509101820202024eovc994444.48271. 181959.CH THUY SAN HOAT NHU HO TRO BA CON SAU LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.48324		1.000.000		020097040509101820212024TP9A070890.4832 4.182021.Vietcombank:0011001932418:DO HONG NHUNG 0983874490 ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.82980		100.000		MBVCB.6995762773.NGUYEN VAN HA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1015951326 NGUYEN VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48351		500.000		020097042209101820202024NOMF301709.483 51.182001.ho tro dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5242.82984		200.000		MBVCB.6995769487.My Phuc ung ho.CT tu 0771000587391 BUI THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49083		100.000		020097042209101820232024231B304304.49083. 182024.ung ho lu lut
10/09/2024 5245.82995		500.000		MBVCB.6995762443.Diep Diep ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9888681182 NGUYEN HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.82998		5.000.000		MBVCB.6995765747.Coca - Lavie chia se cung dong bao lu lut!.CT tu 1017432624 NGUYEN TRONG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.83004		500.000		MBVCB.6995769691.PHAM VAN THANH chuyen tien.CT tu 0491000107962 PHAM VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48501		50.000		020097042209101820242024A446798067.48501 .182026.NGUYEN MINH ANH Chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5241.83015		200.000		MBVCB.6995762927.LE THI BICH PHUONG chuyen tien.CT tu 1036908368 LE THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48553		1.000.000		0200970422091018202620244I2X324301.48553. 182027.PHAM TRUNG THUY chuyen tien
10/09/2024 5241.83025		300.000		MBVCB.6995768970.Uh ba con vung bao Yagi.CT tu 0461000544412 TRAN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49260		500.000		020097042209101820282024JUHFI14478.49260 .182030.mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.49269		500.000		0200970415091018203020241m5L994889.49269 .182030.NGUYEN THI KHANH UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI TAT CA DAN TA BINH AN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.49268		200.000		020097041509101820302024vH0H994888.4926 8.182030.LE KHANH HA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.48648		500.000		020097042209101820282024EXSE961916.48648 .182010.TRAN THANH NAM chuyen tien
10/09/2024 5241.83044		1.000.000		MBVCB.6995770501.TRUONG TUAN ANH ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9793368967 TRUONG TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49286		1.000.000		02009704220910182029202439PM593223.4928 6.182031.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5241.83045		100.000		MBVCB.6995762939.NGUYEN THI NGA ung ho ba con nhan dan cua it long nhieu.CT tu 0731000751305 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49296		100.000		020097041509101820312024UD1n995310.4929 6.182031.PHAM LAN NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.49306		100.000		020097042209101820302024Z9AB601092.4930 6.182023.NGUYEN HUYNH MY NGOC ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.49333		300.000		0200970422091018203120248P1L529282.49333. 182032.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5239.83057		200.000		MBVCB.6995769295.VO NGOC LAM CHI ung ho thiet cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071001465529 VO NGOC LAM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.83062		15.000.000		MBVCB.6995769887.TRAN QUOC DUNG chuyen tien.CT tu 2866789999 TRAN QUOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4252		500.000		MBVCB.6995770073.ung ho sau bao yagi.CT tu 0011004146393 PHAM THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49379		1.000.000		0200970415091018203420246jip995513.49379.1 82026.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.83068		100.000		MBVCB.6995761194.Be Gao ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao YaGi.CT tu 9919254852 CAO CAM HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48803		500.000		0200970422091018203320243HWT199804.4880 3.182036.TRAN ANH DUNG ung ho khac phuc bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.49422		5.555.555		0200970422091018203320249I0C960532.49422. 182027.MAI VAN TAI chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.48833		500.000		020097040509101820362024T7MG071814.4883 3.182036.Vietcombank:0011001932418:TRAN TAN DAT chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5245.83078		100.000		MBVCB.6995763800.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen tien ung ho nhan dan mien Bac khac phuc thiet hai do bao so 3.CT tu 0711000274255 NGUYEN THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49447		1.000.000		020097040509101820372024D93I071872.49447. 182028.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI ANH TUYET ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5390.48864		100.000		020097042209101820362024JA5N323595.48864 .182037.Ho tro cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5161.60992		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8541733.20240910.66518541733-0336234700_L E THI THUY chuyen
10/09/2024 5241.83093		250.000		MBVCB.6995770225.sinh vien mien Nam quyen gop sau bao Yagi.CT tu 1036788613 NGUYEN NGOC KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48911		100.000		020097040509101820382024TC64071981.48911 .182018.Vietcombank:0011001932418:VU DINH SUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.4286		500.000		MBVCB.6995764252.LUU THE VINH chuyen tien.CT tu 0071000787354 LUU THE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.83100		100.000		MBVCB.6995771408.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0291000361221 NGUYEN TRAN DAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48956		100.000		020097042209101820382024UEHH666554.4895 6.182020.NGUYEN THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5189.48964		200.000		020097042209101820372024PN5B350226.48964 .182020.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.83111		500.000		MBVCB.6995764510.TRAN MINH MAN chuyen tien.CT tu 1019251855 TRAN MINH MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.83112		200.000		MBVCB.6995770754.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0531000290311 VO HOANG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.83120		200.000		MBVCB.6995764527.PHAN TRINH MINH VINH chuyen tien.CT tu 1043112714 PHAN TRINH MINH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.61047		102.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8818177.20240910.66518818177-0763856077_m ong binh an den voi nguoi dan
10/09/2024 5239.83136		200.000		MBVCB.6995771431.DANG KHANH VAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0011004450210 DANG KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49664		200.000		020097042209101820442024TAA0342237.4966 4.182036.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.49663		50.000		0200970422091018204320240F3R737809.49663. 182036.LE THAO PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.83142		1.500.000		MBVCB.6995764315.Cua Hang Gao Son Giang ung ho Mien Bac.CT tu 1022166723 TRAN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50169		50.000		020097042209101820442024I3M3564624.50169 .182045.DINH HUU QUANG chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5241.83145		13.000		MBVCB.6995771868.NGUYEN QUOC THAI chuyen tien ung ho cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1017228364 NGUYEN QUOC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.83150		100.000		MBVCB.6995764837.TO THI DUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0211000529369 TO THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.83150		1.000.000		MBVCB.6995764114.ung ho dong bao vung bao yagi.CT tu 0341007033860 PHAM THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49735		100.000		020097041509101820472024LETG996339.49735 .182027.VU PHAM NAM HANG ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5242.83156		200.000		MBVCB.6995771375.NGUYEN VAN TOI gop chut it tam long cho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 1019889381 NGUYEN VAN TOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.83159		200.000		MBVCB.6995772707.ho tro ba con bi thiet hai do bao lu.CT tu 0881000459739 NGUYEN TAN HOANG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.83161		300.000		MBVCB.6995772490.NGUYEN HOANG GIA NI ung ho lu lut .CT tu 0061001170512 NGUYEN HOANG GIA NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50270		100.000		020097041509101820482024Imtd995886.50270.182049.ONG NGUYEN THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5388.49771		50.000		020097040509101820482024J862072567.49771.182048.Vietcombank:0011001932418:.
10/09/2024 5390.49791		300.000		020097042209101820472024RDG6507941.49791.182049.Xin gop chut ung ho ba con dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 YAGI. Mong dong bao duoc binh an.
10/09/2024 5161.61028		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518979359.20240910.66518979359-0838071073_NONG THI NGA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.49827		1.000.000		020097040509101820502024RAJ3072662.49827.182041.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao
10/09/2024 5244.83171		150.000		MBVCB.6995772724.DAM THUY HUONG chuyen tien.CT tu 1016528757 DAM THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49839		44.446		020097042209101820492024N53K937246.49839.182050.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.4376		200.000		MBVCB.6995772783.Nguyen Man_Mong lu lut nhanh qua.CT tu 0821000049877 NGUYEN THI MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.83181		500.000		MBVCB.6995772993.NGO CONG TOAI chuyen tien.CT tu 0111000340296 NGO CONG TOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49886		100.000		020097042209101820512024O4KK847087.49886.182052.Chuc dong bao mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.61061		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518514123.20240910.66518514123-0932336677_Mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.61033		57.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518979220.20240910.66518979220-0833433203_N GUYEN TRUONG GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.83197		200.000		MBVCB.6995772657.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1014416587 BUI MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.83199		200.000		MBVCB.6995773177.VUONG ANH DUONG chuyen tien.CT tu 0501000105678 VUONG ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49976		100.000		020097041509101820542024kfS1996551.49976.182054.TRAN THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5387.49998		200.000		0200970422091018205420248BFD731406.49998.182046.TRAN THI BICH HOP chuyen tien
10/09/2024 5390.50495		500.000		020097041509101820562024P1oS997097.50495.182056.NGUYEN THI HONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.51037		200.000		020097041509101820562024cFIJ996628.51037.182056.khac phuc hau qua bao va lu Yagi
10/09/2024 5390.51048		38.000		02009704220910182055202469NK988597.51048.182056.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.50538		200.000		020097041509101820572024K4qY996657.50538.182057.HOAI THUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.83227		200.000		MBVCB.6995773353.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 1038637083 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50587		100.000		020097042209101820562024GP9E858541.50587.182058.HOANG MANH HUNG ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.50602		50.000		020097041509101820582024bbyc997167.50602.182038.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5240.83233		10.000		MBVCB.6995776213.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1037438516 NGUYEN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51144		100.000		020097042209101820582024LTCF906716.51144.182059.NGUYEN VAN QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5245.83238		100.000		MBVCB.6995772732.HO MINH LUAN chuyen tien cuu tro dong bao bao yagi.CT tu 0671003986649 HO MINH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.50664		500.000		020097041509101821002024Srjq996765.50664.1 82040.LE THI THANH BINH ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5189.50672		100.000		020097042209101820592024KWA399351.506 72.182101.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.50738		200.000		020097041509101821032024xcej996848.50738.1 82043.DANG XUAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5243.83278		100.000		MBVCB.6995772767.ung ho ba con bi anh huong bao yagi.CT tu 1037108433 NGUYEN THI QUYNH LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51322		100.000		020097042209101821042024EN5M754649.5132 2.182105.LE QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5161.61106		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8543296.20240910.66518543296-0766970889_H UYNH NGOC NHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.51362		100.000		020097042209101821052024FUCC177242.5136 2.182059.DANG DIEU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.83301		300.000		MBVCB.6995774167.GOP SUC UNG HO MIEN BAC.CT tu 1028176887 NGUYEN THANH TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51435		500.000		020097042209101821072024ZBZU971262.5143 5.182109.NGUYEN THI KIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.51455		200.000		020097042209101821082024SWPG103538.5145 5.182109.NGUYEN DUY GIANG chuyen tien
10/09/2024 5239.83316		200.000		MBVCB.6995785449.PHAM THI MINH THUAN chuyen tien.CT tu 1039973403 PHAM THI MINH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50954		100.000		020097042209101821092024HQ3N569101.5095 4.182110.Gia dinh Pham Hai Dang Nguyen Thi Hue quyen gop ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.51510		500.000		020097042209101821102024PIU7650359.51510. 182111.LE XUAN TINH chuyen tien
10/09/2024 5189.51508		50.000		020097042209101821102024NIOR340429.51508 .182111.Hoc Sinh THPT Cau Giay : HOANG BUI TUNG ANH dong gop ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong do bao
10/09/2024 5387.50993		200.000		020097041509101821122024qJwc998026.50993. 182112.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.52006		20.000		020097042209101821112024BO4C878282.5200 6.182112.Thien D23 x2



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.83332		500.000		MBVCB.6995775075.Ung ho mien Bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 1012740170 TRAN THI MY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51565		500.000		020097041509101821132024RrVS997610.51565.182113.Nhat Tan gui tang dong bao ca nuoc khac phuc bao lu
10/09/2024 5242.83334		20.000		MBVCB.6995776754.san se tam long den nguoi dan.CT tu 1042390117 VU QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.83334		1.000.000		MBVCB.6995762890.N.Bae ung ho dong bao mien Bac do bao Yagi gay ra.CT tu 9983711926 TA THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51592		100.000		020097042209101821122024I73C989625.51592.182113.BUI PHUONG UYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.51597		20.000		0200970422091018211220241XX3970295.51597.182113.chung tay chong bao lu
10/09/2024 5388.52062		50.000		0200970422091018211320243MLU559901.52062.182054.Dong bao oi co lennnn
10/09/2024 5240.83346		500.000		MBVCB.6995777826.Fan GEMINI HUNG HUYNH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 1018422997 NGUYEN NGOC DAN KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.83348		100.000		MBVCB.6995774554.LY NGOC CHAU LINH chuyen tien.CT tu 1018698889 LY NGOC CHAU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51644		30.000		020097042209101821132024QDXV363864.51644.182115.NGUYEN TRI THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.52105		500.000		020097041509101821152024fxYB997680.52105.182115.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.52121		150.000		02009704220910182114202407GK249696.52121.182116.Mong dong bao duoc binh an.
10/09/2024 5390.52128		100.000		020097042209101821142024HVD4264665.52128.182056.cong dan nuoc VN ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5389.51690		2.000.000		020097042209101821152024MAHU161357.51690.182116.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5242.83359		10.000		MBVCB.6995777687.THAI THI KIM YEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1043571036 THAI THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.83362		100.000		MBVCB.6995786136.ung ho bao lu, mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0351001231847 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51700		500.000		020097041509101821172024zfIF997737.51700.1 82108.HO LE KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.4596		100.000		MBVCB.6995785727.thai son ung ho quyen gop khac phuc hau qua mua lu.CT tu 3385630245 NGUYEN THAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.9360		200.000		001015.100924.182114.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.51715		100.000		020097041509101821172024FN3J998187.51715. 182117.Dong gop quy ho tro bao lu cho nguoi dan
10/09/2024 5078.4605		500.000		MBVCB.6995778116.DO NGOC HAN ung ho dong bao khac phuc lu.CT tu 1027787910 DO NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10423		120.000		763712.100924.182108.Ung ho
10/09/2024 5387.52211		500.000		020097042209101821172024VIE5827931.52211. 182118.Tran tuan anh ung ho
10/09/2024 5161.61178		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8984281.20240910.66518984281-0776845791_C AO TRAN BAO ANH chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.83378		100.000		MBVCB.6995778047.Con dan Mien Trung ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0531002468527 DANG THI KHANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.83381		100.000		MBVCB.6995774647.CHUNG TAY HO TRO DONG BAO VUNG LU VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 0411001105504 CHU THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51785		100.000		020097041509101821192024t3jZ997825.51785.1 82119.TRAN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.83381		200.000		MBVCB.6995786517.Nv Nhat ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1021348317 NGUYEN VAN NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10453		150.000		169148.100924.182117.Dam Phuong Ngan chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.83391		500.000		MBVCB.6995778065.NGUYEN HONG PHUONG UH DONG BAO SAU BAO YAGI.CT tu 0011001050042 NGUYEN HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.61223		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518984419.20240910.66518984419-0946784802_LE THAO LY mong mng vuot qua con bao
10/09/2024 5161.61238		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518470119.20240910.66518470119-0943668180_DO NGUYEN VIET HOANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.61237		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518887611.20240910.66518887611-0364068272_Cau mong dong bao mien Bac binh an
10/09/2024 5244.83393		100.000		MBVCB.6995778481.chuyen tien.CT tu 1016668111 NGUYEN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10486		5.000		382537.100924.182118.da mong dong bao minh vuot qua kho khan a
10/09/2024 5389.52348		100.000		02009704050910182123202413LV074580.52348.182123.Vietcombank:0011001932418:BUI DANG HONG DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.83405		1.000.000		MBVCB.6995778652.VAN DUC VU UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 1038120482 VAN DUC VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51900		300.000		0200970405091018212320247D56074604.51900.182115.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5218.10515		250.000		001218.100924.182120.Mong ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.51931		539.282		0200970422091018212220244AOZ123740.51931.182124.TRINH TUNG LAM ung ho nguoi dan con bao YAGI
10/09/2024 5161.61280		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518985740.20240910.66518985740-0379407993_Orange Go ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do Yagi
10/09/2024 5245.83410		192.480		MBVCB.6995779009.cuu tro thiet hai bao yagi.CT tu 1029413273 NGUYEN THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.83411		200.000		MBVCB.6995778031.con cam on cac co chu rat nhieu a.CT tu 1032097530 LE THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.83409		100.000		MBVCB.6995786762.cua it long nhieu em xin duoc gop mot chut ho tro dong bao :((.CT tu 1019863275 PHAM LUU TRANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.83410		100.000		MBVCB.6995777067.VO QUOC DUNG CHUYEN TIEN UNG HO NGUOI DAN PHIA BAC BI ANH HUONG BOI BAO LU.CT tu 1030259390 VO QUOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52404		100.000		020097042209101821232024FP6L424426.52404.182104.NGUYEN DUONG THUY LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5241.83417		300.000		MBVCB.6995785781.NGUYEN THI XUAN DIEP UNG HO KHAC PHUC BAO 100924.CT tu 0051000542081 NGUYEN THI XUAN DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.83420		200.000		MBVCB.6995778841.ung ho bao lu mong tat ca binh an .CT tu 9967565459 PHAN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51983		37.034		020097042209101821232024FBLV705610.51983.182125.CAO HONG KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.52422		20.000		020097042209101821242024VZEP594366.52422.182125.LE QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.53002		100.000		020097041509101821262024nm7o998442.53002.182126.NGUYEN TUAN THANH ung ho dong bao bi bao YAGI
10/09/2024 5239.83425		1.000.000		MBVCB.6995787141.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9942355355 HUYNH THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53016		50.000		020097042209101821242024P29T740725.53016.182126.PHI ANH MINH ung ho lu lut con bao so 3
10/09/2024 5189.52456		3.000.000		020097042209101821252024LV2E382290.52456.182106.HADAN SHOP UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5189.53052		200.000		020097040509101821272024NB3G074853.53052.182127.Vietcombank:0011001932418:Mong dong bao vung tin vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5240.83443		100.000		MBVCB.6995787477.PHAN NGAN THAO chuyen tien.CT tu 9901858243 PHAN NGAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52520		50.000		020097041509101821292024TAjh998645.52520.182129.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.61333		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8739611.20240910.66518739611-0919400404_L E THI ANH DAO chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5240.83453		500.000		MBVCB.6995787663.DOAN THANH XUAN chuyen tien.CT tu 0081001300495 DOAN THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9638		100.000		785385.100924.182124.Nguyen Huong chuyen tien FT24254449333401
10/09/2024 5161.61312		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8985965.20240910.66518985965-0962641055_Q uyen gop cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.52546		100.000		020097042209101821282024C6J3313223.52546. 182130.BUI KHANH LINH Ung ho dong bao kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5161.61350		290.724		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8983658.20240910.66518983658-0707350157_F AN HAM MO NHA CHIN MUOI HO TRO DONG BAO GAP BAO LU YAGI
10/09/2024 5161.61318		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8985279.20240910.66518985279-0967132874_T RAN NGOC TIEN ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5390.53157		200.000		020097041509101821312024UzMh998717.5315 7.182111.VU PHUONG NHI chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.53174		300.000		020097041509101821312024HCK6999088.5317 4.182131.LE THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.83468		500.000		MBVCB.6995778702.chia se cung dong bao chuu anh huong bao yagi.CT tu 1017255357 LE THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.10783		100.000		998365.100924.182122.NGUYEN THI DIU Chuyen tien
10/09/2024 5161.61365		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8985731.20240910.66518985731-0784313121_P HAM THI THU THAO chuyen tien qua ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.61370		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8987798.20240910.66518987798-0886970451_u ng ho mien bac
10/09/2024 5388.52633		200.000		020097042209101821322024IEQK853035.52633 .182133.CHU THI THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.53213		200.000		020097041509101821332024zBOu998778.53213 .182133.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.10834		10.000		558878.100924.182128.LE MINH THONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.61378		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8987028.20240910.66518987028-0859994739_C huc ba con nhieu suc khoe - Bac Lieu
10/09/2024 5220.10863		1.000.000		998274.100924.182121.HUYNH THI THU TRINH Chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5243.83484		50.000		MBVCB.6995778936.NGUYEN HOANG HIEP chuyen tien giup do nguoi dan bi bao lu.CT tu 1017920825 NGUYEN HOANG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4752		100.000		MBVCB.6995788359.mong moi nguoi binh an.CT tu 1039224079 NGUYEN DINH THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53319		250.000		020097042209101821352024SX07462781.53319 .182116.ung ho bao so 3
10/09/2024 5219.9913		18.362		384054.100924.182133.TRINH QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5390.53335		300.000		020097041509101821372024mJrV999234.53335. 182137.PHAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.53342		200.000		0200970422091018213620245JMO974998.5334 2.182129.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.52756		500.000		020097042209101821362024RHOW618177.527 56.182117.DANG HUYEN TRANG ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5387.53351		100.000		020097042209101821352024BU5T662200.5335 1.182117.DUONG TAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5387.53346		100.000		0200970422091018213620245M45218314.53346 .182129.VU DUC NAM chuyen tien
10/09/2024 5189.53271		200.000		020097041509101821352024WK2X999180.532 71.182126.NGUYEN THI THU HANG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.61399		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8986419.20240910.66518986419-0965428449_N GUYEN THI PHUONG VY ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.52794		50.000		0200970422091018213720247YG6764606.52794 .182138.cua it long nhieu mong mng binh annn
10/09/2024 5189.53386		100.000		020097042209101821372024PRU0523122.53386 .182139.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.83512		300.000		MBVCB.6995780054.LUU THI KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 0491000150487 LUU THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.61424		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8987613.20240910.66518987613-0964281953_D AO THI NGOC TU chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.61449		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518987863.20240910.66518987863-0929387977_C on ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5214.12008		30.000		170557.100924.182131.Le Tran Thao Vy chuyen tien
10/09/2024 5218.12026		300.000		998449.100924.182123.PHAM THI KIM CHAM Chuyen tien
10/09/2024 5189.52885		20.000		020097042209101821402024CKCL691259.52885.182142.mot chut dong gop
10/09/2024 5244.83537		500.000		MBVCB.6995779087.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011004416823 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53539		200.000		020097041509101821432024EzyQ999602.53539.182122.TRIEU VAN HOAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.61475		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518986464.20240910.66518986464-0799151599_L E THI TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.61498		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518516387.20240910.66518516387-0971400842_N GUYEN THI NGHIA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.53578		100.000		020097042209101821422024YZXA109215.53578.182144.LE KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.83548		150.000		MBVCB.6995779107.PHUNG THI ANH NGOC chuyen tien.CT tu 0121000867926 PHUNG THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11306		2.000		560148.100924.182141.NGUYEN BAO PHUONG ung ho
10/09/2024 5219.11317		1.000.000		786869.100924.182140.LUONG THI MAI HUONG UNG HO DONG BAO VIET NAM FT24254890439452
10/09/2024 5240.83553		200.000		MBVCB.6995780573.LE NGOC THANG chuyen tien cuu tro bao .CT tu 9339728588 LE NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.83554		1.000.000		MBVCB.6995780337.PHAM THI THU HA ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071001822813 PHAM THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.12203		10.000		786888.100924.182140.NGUYEN THANH DUC chuyen FT24254214776220
10/09/2024 5389.53640		400.000		020097041509101821452024ffbR999460.53640.182146.LE PHUOC KHANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.83559		38.000		MBVCB.6995789785.PHAM NGUYEN GIA HAN chuyen tien.CT tu 1018970393 PHAM NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.83560		100.000		MBVCB.6995789708.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien quyen gop bao YAGI.CT tu 0461000606770 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53646		200.000		020097042209101821442024VQDL949824.5364 6.182126.NGUYEN TUAN DUONG dong gop
10/09/2024 5209.12245		300.000		787213.100924.182144.TRAN THI BICH NGOC FT24254080897757
10/09/2024 5388.52988		200.000		020097042209101821452024WOC9400806.5298 8.182146.ung ho lu lut
10/09/2024 5242.83565		100.000		MBVCB.6995789690.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0021000475511 VU NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54019		200.000		020097042209101821462024SA7R371145.5401 9.182147.ung ho ho tro dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5390.54021		100.000		020097042209101821462024FHN8333766.5402 1.182147.NGUYEN LE DUONG ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5389.53725		200.000		020097042209101821472024QMVV261917.537 25.182148.Tam long nho mong ba con vuot qua bao lu an toan. Chuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5240.83578		5.000.000		MBVCB.6995789850.TRAN QUANG SON chuyen tien.CT tu 1040234113 TRAN QUANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12317		17.000		541416.100924.182143.Nguyen Tuan chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5390.53742		100.000		020097042209101821472024B88U647355.53742 .182149.TRINH DO XUAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5220.11545		2.000.000		997972.100924.182130.Ung ho khac phuc sat lo, lu lut
10/09/2024 5389.53754		50.000		020097040509101821492024136T076170.53754. 182149.Vietcombank:0011001932418:Mong nguoi dan Mien Bac vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5387.53761		100.000		020097042209101821482024PEX2621137.53761 .182129.NGUYEN TRUNG KIEN ung ho
10/09/2024 5388.54068		100.000		0200970422091018214820241IL5929167.54068. 182129.LE MINH NHAT chuyen tien
10/09/2024 5388.54081		20.000		0200970422091018214820240DML415484.5408 1.182130.BUI THUY LINH chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.53808		500.000		020097041509101821512024Rbs5100107.53808. 182151.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5243.83590		100.000		MBVCB.6995789980.NGUYEN HANH TUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0161001677534 NGUYEN HANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.83592		100.000		MBVCB.6995779876.LE THI LY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO SO 3 YAGI.CT tu 1028426159 LE THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54122		200.000		020097042209101821502024MLX1608021.5412 2.182151.NGUYEN NHU NGOC xin quyên góp chia sẻ
10/09/2024 5239.83597		200.000		MBVCB.6995781125.DAO THI QUY ung ho dong bao mien bac sau bao yahi.CT tu 1020647068 DAO THI QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.83597		20.000.000		MBVCB.6995789400.DOAN TAN DUNG chuyen tien cuu tro.CT tu 1043263899 DOAN TAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4870		100.000		MBVCB.6995790173.mot nguoi con Viet Nam.CT tu 1026543372 LE THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.83607		50.000		MBVCB.6995780235.Tuy không nhiều nhưng con mong các nhà thiện nguyện bình an, ba con cô bác bình an .CT tu 1036788409 CHAU LUU MINH PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12475		100.000		541459.100924.182151.Tang Thi Kim Quyên chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5216.12479		200.000		971441.100924.182148.Pham Thi Tuyet Nhung chuyen tien, mã GD 248834021
10/09/2024 5219.12489		50.000		063778.100924.182152.IBFT NGUYEN DUC LOI chuyen tien
10/09/2024 5161.61605		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8315273.20240910.66518315273-0972176726_E m là hs nên có 1 chút tiền thôi ạ tuy ko nhiều nhưng mong mn nhận đợ
10/09/2024 5189.53930		100.924		020097042209101821522024HKFA497427.5393 0.182155.NGUYEN NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5217.11826		50.000		423864.100924.182149.Khac phục hậu quả bão lũ Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.61592		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518006859.20240910.66518006859-0903540715_Q uyen gop ung ho nha nuoc khac phuc thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5189.54205		50.000		020097042209101821522024KD4S537266.5420 5.182155.NGUYEN ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5242.83622		300.000		MBVCB.6995789668.NGUYEN THI HOA ung ho.CT tu 0031000376439 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53958		100.000		020097041509101821542024dRWj999949.5395 8.182156.Ung ho dong bao lu lut mien Bac than yeu
10/09/2024 5245.83624		200.000		MBVCB.6995780468.ung ho khac phuc hau qua sao bao.CT tu 1040504786 TRAN THI THUY KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.11851		200.000		999126.100924.182133.Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5209.11869		100.000		561028.100924.182150.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5244.83632		100.000		MBVCB.6995791018.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1015786581 DO DUC DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54285		200.000		0200970405091018215720245M9C076664.5428 5.182137.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lut
10/09/2024 5220.11965		300.000		787803.100924.182150.Ung ho dong bao FT24254958280522
10/09/2024 5388.55050		500.000		0200970415091018215820241qSr100578.55050. 182158.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5388.55056		200.000		020097040509101821582024BCVT076709.5505 6.182158.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU NGAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiec hai do bao so 3
10/09/2024 5389.54307		500.000		020097042209101821572024PE2Y935947.54307 .182158.gop suc giup dong bao khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5078.4920		300.000		MBVCB.6995790774.mong dong bao lut lu binh an.CT tu 0561000593432 DANG THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54329		500.000		020097041509101821592024GUwx100334.5432 9.182159.Be Tuan Khoi + Minh Chau hy vong mien Bac som vuc day sau bao
10/09/2024 5389.54330		200.000		0200970422091018215720247WE2478788.5433 0.182159.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55108		200.000		02009704220910182158202465CK466573.55108 .182159.NGUYEN THI THOA chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.54327		200.000		020097041509101821592024AwSt100608.54327 .182159.mong moi ng vung lu mien bac binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.55117		100.000		0200970415091018215920249HI4100625.55117. 182159.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi. Mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5219.13046		247.000		788488.100924.182157.Ung ho dong bao FT24254323090708
10/09/2024 5209.12712		100.000		172117.100924.182142.Nguyen Thuy Duong chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5214.13066		11.111		001964.100924.182143.TongTrongSla cua it long nhieu ung ho nguoi dan vung anh huong lu bao
10/09/2024 5078.4933		500.000		MBVCB.6995790674.HO THI HUYNH NHU cua it long nhieu me con minh ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000798599 HO THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54379		20.000		020097042209101822002024WWSN463459.543 79.182201.TRIEU KIM LONG chuyen tien
10/09/2024 5209.12763		2.000.000		788735.100924.182200.Ung ho dong bao khac phuc bao YAgì FT24254829097605
10/09/2024 5161.61670		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8555879.20240910.66518555879-0948454414_ Mong dong bao toi binh an toi tin cac vi
10/09/2024 5213.13147		1.000.000		553131.100924.182133.LanhThi ung ho nguoi dan mien bao lu
10/09/2024 5389.54417		20.000		020097042209101822012024DP6P304371.54417 .182142.cua it long nhieu mong ba con tai mien bac vuot qua con nguy nan nay
10/09/2024 5389.54420		200.000		0200970422091018220120245TSV699663.54420 .182203.TRAN CONG VIEN ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5218.12822		2.000.000		788167.100924.182154.NGUYEN THI MINH TRAN chuyen FT24254810082211
10/09/2024 5242.83675		200.000		MBVCB.6995791165.ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1017977814 NGUYEN THI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54433		500.000		020097042209101822022024UD7L913347.5443 3.182203.Mai Nguyen ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.13236		500.000		788981.100924.182202.NGUYEN HAI DUONG chuyen FT24254050241095

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.83678		5.000.000		MBVCB.6995791757.ung ho dong bao- bao so 3.CT tu 1013578888 PHAN VINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13246		50.000		553527.100924.182139.NGUYEN TRONG TUAN Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.55279		5.000.000		020097040509101822042024T3DC077064.5527 9.182204.Vietcombank:0011001932418:Tap the nhan vien CAO FARM Long An ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.13282		50.000		554005.100924.182147.LE THI MINH NGOC Chuyen tien cuu ho
10/09/2024 5218.13296		200.000		788249.100924.182155.NGUYEN TIEN DAT chuyen FT24254621591704
10/09/2024 5217.12905		1.000.000		064639.100924.182158.IBFT Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.54488		50.000		020097042209101822042024X4ZP526376.54488 .182145.NGUYEN THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5240.83693		200.000		MBVCB.6995782536.PHAM TAM NHU chuyen tien.CT tu 0371000480956 PHAM TAM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4976		100.000		MBVCB.6995792100.NGUYEN THI MINH HUYEN ung ho ba con dong bao.CT tu 1030536904 NGUYEN THI MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54508		500.000		020097040509101822062024ZOYR077149.5450 8.182206.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.55351		100.000		02009704220910182206202406UU533517.55351 .182207.Nguyen Khanh Linh ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5387.55356		50.000		020097042209101822062024VM71714498.55356 .182207.VU KHANH AN ung ho ho tro cac tinh thanh gap bao lu
10/09/2024 5239.83703		200.000		MBVCB.6995772622.CHIA SE DONG BAO LU LUT MIEN BAC .CT tu 0561000625635 LE HOANG HONG PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.12998		500.000		645475.100924.182158.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.13466		300.000		553704.100924.182142.huong ve mien BAC
10/09/2024 5161.61657		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9082260.20240910.66519082260-0392280447_N GUYEN MINH QUE TRAN chuyen tien qua MoMo

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 6612 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.83715		200.000		MBVCB.6995792460.Ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi.CT tu 9984253359 DOAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.61701		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8471464.20240910.66518471464-0969059524
10/09/2024 5390.54603		1.500.000		020097042209101822052024PM0N439010.5460 3.182149.VO ANH THU VA LE NGUYEN ANH THU UNG HO
10/09/2024 5017.13505		50.000		788826.100924.182201.LY PHUC KHANH ANH chuyen FT24254991700052
10/09/2024 5161.61712		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9082494.20240910.66519082494-0788720741_N GUYEN NGOC CHAN chuyen tien ung ho To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5240.83720		100.000		MBVCB.6995792379.PHAM THI KIM HONG chia se phan nho dong nao bi lu lut.CT tu 0041000313394 PHAM THI KIM HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14068		33.333		788909.100924.182202.Ung ho lu lut FT24254608095503
10/09/2024 5216.13511		200.000		788727.100924.182200.Yagi FT24254620864600
10/09/2024 5215.14079		1.000.000		788836.100924.182201.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254520174690
10/09/2024 5189.54615		100.000		020097042209101822092024SD3R242850.54615 .182210.NGUYEN NGOC MANH chuyen tien
10/09/2024 5189.55436		100.000		0200970415091018221020248dUS101117.55436 .182210.NGUYEN THANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5213.14094		200.000		788842.100924.182201.Mong nguoi dan vuot qua bao FT24254733133373
10/09/2024 5214.13545		200.000		063724.100924.182151.IBFT ung ho nguoi dan bao YAGI
10/09/2024 5245.83725		500.000		MBVCB.6995790841.DO THO CUNG DONG PHUONG.CT tu 0071001009687 LE THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54629		15.002		020097041509101822112024KdTR101128.5462 9.182211.NGUYEN ANH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5241.83727		10.000.000		MBVCB.6995782551.VAN LE HO TRO DONG BAO BI THIEN TAI LU LUT.CT tu 9720888888 LE THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.61749		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9082744.20240910.66519082744-0396546072_u ng ho ng dan anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.83727		100.000		MBVCB.6995791942.NGUYEN NGOC THU chuyen tien.CT tu 1021205488 NGUYEN NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.61735		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9083068.20240910.66519083068-0344160829_D INH QUOC TAN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.14135		1.000.000		064027.100924.182208.IBFT Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5212.13591		10.000		385825.100924.182152.Tran Thi Anh Ngoc chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5217.13602		20.000		553085.100924.182132.BUI THANH HAI DANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.54678		500.000		0200970415091018221220249cAg101169.54678 .182212.HOANG DINH XUAN ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5078.5019		5.000.000		MBVCB.6995781562.ung ho sau bao Yagi.CT tu 0511000437241 PHAM NU MINH HAI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.13529		10.000		562102.100924.182202.con tuan anh hung ho cac bac vung cao
10/09/2024 5243.83737		500.000		MBVCB.6995792675.Tran Thien Tuan ung ho dong bao.CT tu 0911000008543 TRAN THIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55519		1.000.000		020097042209101822122024CO1X784807.5551 9.182212.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.55517		100.000		020097041509101822122024sm9j101556.55517. 182204.TRAN VAN QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.13633		5.000		788030.100924.182153.PHAM DO NHAT LAM chuyen FT24254292090470
10/09/2024 5244.83746		50.000		MBVCB.6995783347.NGUYEN TRANG HUYEN TRAN chuyen tien.CT tu 1043060902 NGUYEN TRANG HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13697		200.000		789275.100924.182206.VAN NGOC BAO CHAU chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi FT24254075838740
10/09/2024 5215.14234		40.000		789268.100924.182206.NGUYEN HOANG HUU PHUC FT24254320224213
10/09/2024 5218.13693		45.630		174471.100924.182206.Nguyen Minh Tri chuyen tien
10/09/2024 5189.55571		500.000		020097042209101822132024JPOM657618.5557 1.182214.mong nguoi dan som khac phuc thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.13741		200.000		789208.100924.182205.Ung ho mien bac FT24254309008115
10/09/2024 5215.14275		1.000.000		789156.100924.182204.LE THI HONG HANH chuyen FT24254308039867
10/09/2024 5390.54759		200.000		020097041509101822152024Vw7l101638.54759. 182215.ct ung ho mien bac
10/09/2024 5390.54767		30.000		020097042209101822142024JC9U217234.54767 .182215.Son D23
10/09/2024 5389.54772		22.222		020097042209101822142024F9PH116609.54772 .182155.POSINHAC
10/09/2024 5388.55620		50.000		020097042209101822152024JF6C409494.55620. 182216.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5389.55626		300.000		02009704220910182215202419XM290083.5562 6.182208.DUONG HO KHA VY chuyen tien
10/09/2024 5387.55642		50.000		020097042209101822162024MC1Z764172.5564 2.182217.NGUYEN GIA MAN chuyen tien
10/09/2024 5214.14343		300.000		790154.100924.182215.NGUYEN THI HUONG ung ho FT24254733134429
10/09/2024 5388.55661		100.000		0200970422091018221620243AUC660494.5566 1.182217.mong moi nguoi luon binh an a
10/09/2024 5215.14357		100.000		002825.100924.182209.ngoc_ninhduongstory
10/09/2024 5389.54812		50.000		020097042209101822162024IJKF507050.54812. 182217.NGUYEN KHANH MINH ho tro cuu tro con bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.13835		100.000		790221.100924.182216.NGUYEN THI THUONG chuyen FT24254686389504
10/09/2024 5218.13842		500.000		789468.100924.182208.BUI THI NGA ung ho bao yagi FT24254742455759
10/09/2024 5389.55678		200.000		020097041509101822172024lleK101703.55678.1 82157.Phuong Anh ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.61821		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9084542.20240910.66519084542-0936770130_C on chi co nhieu day mong khong lam phien moi nguoi a
10/09/2024 5216.13848		100.000		789420.100924.182207.Gop suc ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254686205360
10/09/2024 5243.83775		100.000		MBVCB.6995793091.vo chong Le Hoang Dung chia se cung dong bao bao lu-mong moi nguoi binh an.CT tu 1023455611 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13873		100.000		173547.100924.182200.ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.83780		50.000		MBVCB.6995784015.ung ho lu lut.CT tu 1039588857 QUACH VAN BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13948		100.000		174116.100924.182159.Pham Duc Thinh ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.61836		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8471820.20240910.66518471820-0934240932_C uu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.54913		5.000.000		0200970422091018221920245PLS962660.54913. 182220.DO THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.13955		200.000		788698.100924.182200.Ung ho ba con trong vung bao lu FT24254849383054
10/09/2024 5390.54929		2.000.000		020097042209101822192024HV4H382851.5492 9.182221.GD Voi chung tay chong bao lu cung mien Bac
10/09/2024 5161.61853		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9084740.20240910.66519084740-0853812282_C hau xin duoc gop chut suc de khắc phục hau qua bao so 3 a
10/09/2024 5214.15016		1.000.000		790588.100924.182220.Chut tam long gui den Dong Bao Mien Bac FT24254247296990
10/09/2024 5242.83802		100.000		MBVCB.6995793335.ho tro dong bao lu lut.CT tu 1042775604 VU TRAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.14526		200.000		789920.100924.182213.TRAN HUONG GIANG ung ho dong bao lu lut FT24254755505807
10/09/2024 5213.13998		100.000		789731.100924.182211.TRAN THI HUONG chuyen FT24254487337427
10/09/2024 5387.54970		100.000		020097042209101822212024MTLO497174.5497 0.182202.Ung ho dong bao khắc phục thiết hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5245.83807		999.999		MBVCB.6995793879.PHAM HOANG HAI UNG HO NGUOI DAN MUA BAO LU.CT tu 0031000249378 PHAM HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55863		500.000		020097042209101822220242OK6723169.55863 .182223.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.83810		100.000		MBVCB.6995784194.NGUYEN NAM HAI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 9976549770 NGUYEN NAM HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15081		500.000		669923.100924.182322.BEP NHA NAM NU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-18:22:12 669923



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.56001		200.000		0200970405091018222320242M5D078160.5600 1.182223.Vietcombank:0011001932418:tran thi binh ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5209.14574		300.000		790011.100924.182214.Mong moi nguoi binh an FT24254500633850
10/09/2024 5219.14577		100.000		387159.100924.182205.Nha Sua ung ho dong bao
10/09/2024 5241.83812		100.000		MBVCB.6995784097.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen tien ung ho bao lut yagi.CT tu 0211000473979 NGUYEN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.5108		100.000		MBVCB.6995794173.ung ho dong bao do bao yagi.CT tu 0771000572106 TRAN VI PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55902		55.555		020097042209101822232024HRSV605585.5590 2.182224.PHAM THANH XUAN chuyen tien mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.55913		1.000.000		020097042209101822232024X69V680509.55913 .182224.UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI
10/09/2024 5388.55917		2.000.000		0200970405091018222420243AWJ078227.5591 7.182216.Vietcombank:0011001932418:LE THI TRANG ho tro ba con bi lu lut yagi
10/09/2024 5212.15171		1.000.000		669768.100924.182207.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-18:22:07 669768
10/09/2024 5161.61877		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9084592.20240910.66519084592-0352185082_C HU THI HUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.55962		500.000		020097041509101822252024SUqs101943.55962 .182217.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5161.61879		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9084123.20240910.66519084123-0354619180_T RAN THI YEN VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.56056		179.000		020097042209101822242024LNOR783104.5605 6.182226.Phan Huu Nghi cau ay la ban than cua em cau ay cung muon gop 1 it den mien Bac yeu dau 1709 cung la ngay sinh cau ay. Mien Bac oi em chuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.56070		500.000		020097042209101822252024UERZ502502.5607 0.182226.ung ho dong bao vung lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.14665		340.000		216603.100924.182217.QUACH KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.14671		150.000		790013.100924.182214.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen FT24254137516279

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.57027		500.000		02009704150910182227202415Cn102103.57027. 182227.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.15251		1.000.000		789245.100924.182205.NGUYEN THI NHUNG ung ho dong bao lu lut FT24254976214265
10/09/2024 5239.83838		4.900		MBVCB.6995793794.em gop 1 it.CT tu 1042359431 PHAN THUAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.83841		200.000		MBVCB.6995783627.Vo chong ngheo Hong Ha ung ho dong bao vung lu.CT tu 0351001241569 NGUYEN DANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.15276		100.000		790410.100924.182218.ung ho Dong Bao FT24254686389757
10/09/2024 5189.56149		100.000		020097041509101822292024nSvW102144.5614 9.182229.NGUYEN THI XUAN chuyen tien ung ho khac phuc bao Jagi
10/09/2024 5078.5148		500.000		MBVCB.6995794602.Nguyen Quang Vinh xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0031000334579 NGUYEN QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15302		14.000		564822.100924.182226.PHAM TUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5214.14772		1.000.000		790634.100924.182221.LE HUU KIEN chuyen Ung Ho Dong Bao FT24254559521003
10/09/2024 5388.57079		100.000		020097042209101822282024LJW1447491.5707 9.182229.Em chau Dieu Linh ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5216.15310		100.000		003214.100924.182222.MAI KIM THI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.61922		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9084674.20240910.66519084674-0975408849_N guyen Tuan-ung ho khac phuc hau qua bao lu Mien Bac
10/09/2024 5217.14811		100.000		456019.100924.182213.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5387.57123		25.769		020097042209101822302024UH6V674019.5712 3.182231.Em cua it long nhieu a
10/09/2024 5239.83863		1.000.000		MBVCB.6995795392.ho tro dong bao sau bao yagi.CT tu 0471000325632 LE CONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15382		200.000		791252.100924.182228.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254104647303
10/09/2024 5218.14855		100.000		177695.100924.182230.Goi Mi Tom

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.83869		100.000		MBVCB.6995794949.PHAN VIET DUNG chuyen tien.CT tu 0581000732333 PHAN VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.15396		1.000.000		670100.100924.182220.DAO THI HAI YEN chuyen khoan-100924-18:22:19 670100
10/09/2024 5209.14864		350.000		670144.100924.182303.FOR OURS CHANG FAN TRANG PHAP UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:22:19 670144
10/09/2024 5219.14862		100.000		790843.100924.182223.Nguyen Quoc Bao dong gop ung ho FT24254978055857
10/09/2024 5218.14871		50.000		066249.100924.182219.IBFT THANH HAI ho tro ng dan bi bao yagi
10/09/2024 5189.56236		100.000		020097042209101822312024I889178712.56236.182232.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.56233		50.000		020097041509101822322024bH0u102623.56233.182211.gia tue ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5214.14878		200.000		791357.100924.182229.NGUYEN VAN HONG CK HO TRO LU LUT MIEN BAC FT24254937857069
10/09/2024 5214.15425		1.000.000		790971.100924.182225.VU NGUYEN MINH chuyen FT24254500104006
10/09/2024 5240.83874		100.000		MBVCB.6995794506.BUI THI NGOC HONG chuyen tien.CT tu 0181003581696 BUI THI NGOC HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14939		500.000		176456.100924.182225.Ung ho ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.56286		100.000		020097040509101822332024F8VN078783.56286.182234.Vietcombank:0011001932418:K DOAN chuyen tien ho tro nguoi dan vuot kho khan mua mua bao
10/09/2024 5220.14947		100.000		791074.100924.182226.NGUYEN TRUONG BAO chuyen ho tro bao yagi FT24254377440130
10/09/2024 5209.15469		200.000		554735.100924.182159.NGUYEN THI THU Chuyen tien
10/09/2024 5216.14954		500.000		791013.100924.182225.Ung ho thiet hai con bao so 3 FT24254235522864
10/09/2024 5217.15470		500.000		556658.100924.182213.NGUYEN DINH QUANG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mong moi dieu binh an
10/09/2024 5017.14968		34.570		177016.100924.182227.Ung ho ba con khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.83886		500.000		MBVCB.6995805218.UNG HO BA CON VUNG LU LUT.CT tu 0281000348559 TRAN THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.14967		200.000		066556.100924.182233.IBFT ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.57245		200.000		0200970415091018223520243eq7102711.57245.182215.ung ho dong bao cac tinh do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5078.5194		100.000		MBVCB.6995784804.PHAM THI NHU QUYNH ung ho cac tinh chiu thiet hai cua bao Yagi.CT tu 1039302008 PHAM THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15510		1.000.000		791108.100924.182226.HO MONG NHU THUONG CHIA SE HOAN CANH KHO KHAN BAO YAGI FT24254808231005
10/09/2024 5388.56330		300.000		020097042209101822352024JM3U618091.56330.182236.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5215.15537		1.000.000		003594.100924.182236.NGUYEN VAN DONG tinh than viet nam. Mong binh an se den voi dong bao minh.
10/09/2024 5388.56335		500.000		020097040509101822362024QGDP078889.56335.182236.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRONG VAN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5389.57290		10.000.000		020097040509101822372024XACE078943.57290.182237.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY TRANG chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac khac phuc bao
10/09/2024 5215.15570		1.000.000		789863.100924.182212.Quyen gop Bao so3 FT24254587213802
10/09/2024 5218.15588		5.000.000		177551.100924.182236.Ung ho dong bao bi thiet hai trong con bao so 3
10/09/2024 5245.83910		200.000		MBVCB.6995805344.mong mn deu duoc binh an.CT tu 1044703915 LE THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56387		100.000		020097042209101822362024JV3A852103.56387.182238.con co mot chut tam long nho mong dong bao binh an
10/09/2024 5387.56390		200.000		020097041509101822382024pRew102366.56390.182238.NGUYEN PHUC KIEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5241.83918		500.000		MBVCB.6995795474.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0561000521090 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57321		200.000		020097042209101822372024AFKN590033.57321.182238.TRAN THI THANH THUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.83918		500.000		MBVCB.6995796219.NGUYEN TIEN CHI QUANG chuyen tien.CT tu 1024739907 NGUYEN TIEN CHI QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.16135		500.000		791602.100924.182232.HOANG THI LINH ung ho dong bao mien Bac FT24254992445021
10/09/2024 5078.5231		500.000		MBVCB.6995794557.ung ho bao yagi.CT tu 0491000130471 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.15647		5.000.000		670490.100924.182316.HUYNH NHAT MINH chuyen khoan-100924-18:22:33 670490
10/09/2024 5161.61961		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8732075.20240910.66518732075-0396825633_N GUYEN ANH QUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.15659		26.884		556651.100924.182213.DO MINH DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.16165		1.000.000		177774.100924.182231.Le Quang Sang chuyen. Co len cac chien si
10/09/2024 5390.56452		1.000.000		0200970422091018223920241ALN634399.5645 2.182240.Dang Huynh Nhu gui cuu tro cac tinh mien Bac . thanks
10/09/2024 5390.56454		10.000.000		020097041509101822402024y7QF102426.56454 .182220.Khac phuc hau qua bao lu yagi
10/09/2024 5387.57356		30.000		020097042209101822392024XNPL966804.5735 6.182240.NGUYEN THI ANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5387.57354		300.000		020097042209101822392024M1FD391628.5735 4.182240.PHAN MINH HOANG cua it long nhieu mong moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.57361		100.000		020097042209101822392024QPTO286128.5736 1.182220.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.16194		200.000		670044.100924.182217.LE THI MY NHAN chuyen khoan-100924-18:22:17 670044
10/09/2024 5017.16216		200.000		670573.100924.182336.HUYNH THI NGOC TAM UNG HO VUNG BAO LU-100924-18:22:35 670573
10/09/2024 5213.15731		300.000		065185.100924.182221.IBFT CAO THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.15735		1.000.000		178294.100924.182241.Ung ho dong bao lu lut tinh cao bang
10/09/2024 5217.16242		2.000.000		790216.100924.182216.San Sam ung ho lu lut mien Bac FT24254150906548
10/09/2024 5390.56512		100.000		020097042209101822412024RZA3339619.5651 2.182242.PHAN THI VI chuyen tien
10/09/2024 5214.15768		100.000		670738.100924.182325.UNG HO BA CON LU LUT-100924-18:22:41 670738

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.15787		300.000		557221.100924.182221.huong ve mien BAC
10/09/2024 5242.83954		300.000		MBVCB.6995782754.PHAM THI LUONG ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0901000004271 PHAM THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.62011		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9178843.20240910.66519178843-0373918955_L E HO NGOC HAU chuyen tien ung ho va giup mn o mien Bac
10/09/2024 5017.15802		200.000		003589.100924.182236.DUONG CUU PHUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.15804		100.000		792138.100924.182238.chau xin gop mot chut ung ho dong bao lu lut FT24254362791039
10/09/2024 5218.16295		1.000.000		792462.100924.182242.TRAN THU TRANG ung ho chong bao Yagi FT24254467180826
10/09/2024 5161.62025		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9087882.20240910.66519087882-0368088798_K hanh Linh dong gop ung ho
10/09/2024 5388.56561		500.000		020097042209101822422024XHLS490799.5656 1.182244.NGUYEN THI NHU HA ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.57480		100.000		020097042209101822432024INGO933523.57480 .182224.DANG PHUONG NHU sinh vien ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.15834		100.000		557919.100924.182233.NGUYEN KHANH NHI ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.15838		200.000		557144.100924.182220.LE THI PHUONG DU Chuyen tien giup dong bao bi lu lut va bao yagi
10/09/2024 5390.56589		100.000		020097042209101822442024YOVC224103.5658 9.182245.PHAM NHAT MINH ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5215.15865		400.000		670818.100924.182245.TAN LINH ANH DUY CHIA SE-100924-18:22:45 670818
10/09/2024 5215.16363		2.000.000		670616.100924.182347.UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI-100924-18:22:37 670616
10/09/2024 5387.57520		200.000		020097041509101822452024hoLx103567.57520. 182245.DINH ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.57538		200.000		02009704220910182244202485KM533562.5753 8.182246.Ung ho Dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.16397		100.000		791039.100924.182226.PHAN THI THANH TRUC chuyen gui den nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24254004076070

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.56635		100.000		020097041509101822472024dbTO103608.5663 5.182226.HOANG NGOC ANH chuyen tien ung ho cac tinh chong lu lut
10/09/2024 5387.56634		1.000.000		0200970422091018224420243P91323650.56634. 182226.HO NHU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.57571		50.000		0200970422091018224520249684673680.57571. 182247.Hoang Lien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.15925		100.000		790690.100924.182222.Team DuBaiCrypto ho tro lu lut mien bac FT24254078207064
10/09/2024 5017.16408		100.000		178646.100924.182238.Nguyen Thanh Hoa chuyen tien
10/09/2024 5387.56638		500.000		020097042209101822462024KWMB308221.566 38.182247.Gia Dinh Bui Hong Quan
10/09/2024 5245.83979		500.000		MBVCB.6995806367.DO Ly ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0351001075098 DO THI THANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57576		100.000		02009704220910182246202483U9893177.57576. 182247.Nguyen Quynh Anh va Luu Dinh Dat ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.15946		200.000		791110.100924.182226.LE THI MY DUNG chuyen FT24254780044904
10/09/2024 5216.15952		100.000		565517.100924.182234.Do Ngoc Linh chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5240.83986		100.000		MBVCB.6995795869.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1026480501 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15970		500.000		670499.100924.182318.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-18:22:34 670499
10/09/2024 5017.15991		200.000		557235.100924.182222.NGUYEN THANH HA Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.17001		50.000		792934.100924.182248.NGUYEN THI NGOC HAN chuyen FT24254913475107
10/09/2024 5215.17003		58.000		558202.100924.182228.DIEP KIEN CUONG Chuyen tien
10/09/2024 5239.83993		100.000		MBVCB.6995806647.NGUYEN LE KIM QUYEN chuyen tien.CT tu 1046991969 NGUYEN LE KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.83993		20.000		MBVCB.6995806809.mot chut tam long tu mien Trung.CT tu 0161001732306 HOANG TINH TAM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.16468		50.000		791796.100924.182234.NGUYEN LE VY chuyen FT24254822848798
10/09/2024 5390.57628		200.000		020097040509101822482024OY3D079597.5762 8.182249.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI THUY HOAI chuyen tien
10/09/2024 5161.62066		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9179735.20240910.66519179735-0942975653_N guoi ham mo cap doi BakuDeku ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.57642		300.000		020097042209101822482024UDT2126283.5764 2.182240.HAN VAN NHAT chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.16477		800.000		558645.100924.182239.NGUYEN THI XUAN THAO Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5161.62072		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8008205.20240910.66518008205-0935532864_U ng ho dong bao
10/09/2024 5390.57663		3.000.000		020097042209101822482024WO5Z576664.5766 3.182241.BUI QUANG MINH ung ho MTTQVN khac phuc hau qua bao YaGi .mong mn binh an.
10/09/2024 5387.56734		300.000		0200970422091018224920249P88609709.56734. 182250.chung tay giup do lu lut
10/09/2024 5209.17050		10.000		565844.100924.182238.TRAN LAM NHU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.84003		100.000		MBVCB.6995796119.BUI THI UT ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1024110431 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56750		500.000		0200970405091018225020245TJ5079719.56750. 182250.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.16529		200.000		177597.100924.182237.Mien Bac co len
10/09/2024 5214.17090		200.000		793046.100924.182249.NGUYEN TRUNG KIEN FT24254805614329
10/09/2024 5215.17108		500.000		541677.100924.182243.Phuoc Duy ho tro nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5218.16533		2.000.000		557882.100924.182232.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5220.16539		500.000		554778.100924.182200.TRUONG MINH NGOC Ung ho MB T.T
10/09/2024 5220.17120		200.000		558260.100924.182229.NGUYEN THI TAM Chuyen tien
10/09/2024 5388.57724		50.000		020097041509101822512024sFmF103767.57724 .182252.NGUYEN THI THANH LOAN Chuyen tien ung ho thiet hai do thien tai



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.17121		1.000.000		178139.100924.182238.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.56773		100.000		020097042209101822502024VCV0973218.56773 .182251.TA BUI DIEU HUYEN ung ho vung lu
10/09/2024 5390.56789		1.000.000		020097042209101822502024K376529459.56789. 182252.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5389.57729		200.000		020097042209101822502024OGJI218330.57729. 182252.Em Hang ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.84019		50.000		MBVCB.6995805831.Cua it long nhieu chung tay giup dong bao.CT tu 0301000385699 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.16588		500.000		178925.100924.182244.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.16585		25.699.000		792557.100924.182244.Mn trong team ung ho FT24254270867669
10/09/2024 5244.84020		200.000		MBVCB.6995797553.TRAN THAO NHU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0191000374096 TRAN THAO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17180		200.000		558418.100924.182233.DANG CAM TIEN ung ho MTTQ
10/09/2024 5388.57782		500.000		020097042209101822522024Z2RU900731.5778 2.182254.Nguyen Kim Ly chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.56840		20.000		020097042209101822522024FJXW693863.5684 0.182254.Nguyen Gia Bao chuyen tien cuu tro dong bao mien bac cua it long nhieu mong dong bao binh an
10/09/2024 5017.16638		500.000		557588.100924.182227.ung ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5215.16655		10.000		567227.100924.182253.dan minh co len
10/09/2024 5189.57795		50.000		0200970422091018225220240GMD814271.5779 5.182254.PHAM PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.16663		500.000		555760.100924.182217.NGUYEN NGOC TRINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.62092		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9180401.20240910.66519180401-0382625433_K hac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.16688		100.000		003895.100924.182247.Ung ho dong bao cac dia phuong thiet hai do bao so 3(yagi)
10/09/2024 5387.56900		100.000		020097042209101822542024OBC9733204.5690 0.182255.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.16700		50.000		793496.100924.182254.NGUYEN LE PHUONG UYEN chuyen FT24254994019082
10/09/2024 5214.16701		300.000		793466.100924.182254.LUU THI MINH ANH chuyen FT24254608099400
10/09/2024 5387.56921		100.000		020097042209101822542024UK4O830280.5692 1.182236.LUONG THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.56930		100.000		020097041509101822562024Gofs103368.56930. 182236.NGUYEN HONG TINH chuyen tien cuu tro lu lut cua it long nhieu a
10/09/2024 5214.17290		100.000		792982.100924.182248.Mot chu tam long gui den dong bao mien bac FT24254069660518
10/09/2024 5215.16761		500.000		003914.100924.182248.NGUYEN DUC THANH UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5389.57895		100.000		020097042209101822562024FMZ8740762.5789 5.182257.mong ca nuoc minh binh an
10/09/2024 5214.16774		50.000		138031.100924.182249.HO TRONG DUNG CHUYEN TIEN
10/09/2024 5239.84055		50.000		MBVCB.6995797437.TRAN TUYET NHI chuyen tien.CT tu 1030309485 TRAN TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57897		1.000.000		020097042209101822562024DMA3591533.578 97.182237.HOANG THI KIM ANH ung ho bao yagi
10/09/2024 5243.84055		200.000		MBVCB.6995807412.DAO THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0181002619602 DAO THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.84057		1.000.000		MBVCB.6995807137.Dao Thi Cuc ho tro cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 0731000900264 DAO THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.5382		250.000		MBVCB.6995807651.DAO THI NGOC HANG chuyen tien.CT tu 1035592268 DAO THI NGOC HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.16808		100.000		792620.100924.182244.Em Bap ho tro lu lut FT24254450292733
10/09/2024 5212.17347		100.000		557408.100924.182224.NGUYEN THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.16827		100.000		066771.100924.182245.IBFT HOANG DINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5239.84066		200.000		MBVCB.6995808068.VU THI NGOC ung ho dong bao.CT tu 1016737980 VU THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.16832		50.000		793839.100924.182258.Ung ho dong bao lu lut FT24254275579771
10/09/2024 5161.62162		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9181297.20240910.66519181297-0392239399_D AO THI HUYEN TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.16838		2.000		671282.100924.182259.PHAN DUY KHANH CHUYEN KHOAN-100924-18:22:59 671282
10/09/2024 5078.5392		50.000		MBVCB.6995807815.HOANG THI KIM KHANH ung ho .CT tu 9393954685 HOANG THI KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57946		1.000.000		020097041509101822592024fGzw103446.57946. 182239.VU DUC CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.16857		500.000		179061.100924.182246.HUYNH THI THUY LAI chuyen tien ung ho nguoi dan chiu anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5388.57964		200.000		02009704050910182300202485D3080250.57964. 182300.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung lu mien Bac
10/09/2024 5241.84075		1.000.000		MBVCB.6995808073.mong ba con mien bac vuot qua dot lu. ko thiet hai ve tinh mang a.CT tu 0421000489079 HUYNH MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.16883		10.000		567845.100924.182300.NGUYEN PHUONG NAM giup suc ung ho dong bao vuot qua dai nan
10/09/2024 5161.62143		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9181316.20240910.66519181316-0983194933_L UU KHAI VINH xin ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5387.57985		50.000		0200970422091018230020243ZTB907782.57985 .182241.em xin quyen gop cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.17430		200.000		791559.100924.182232.PHAM THI THANH TAM chung tay gop suc FT24254247297800
10/09/2024 5240.84083		1.000.000		MBVCB.6995807390.QUACH HOANG TUAN chung tay dong gop giup ba con vung lu lut.CT tu 1038121675 QUACH HOANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.59009		500.000		020097042209101823002024EACB785872.5900 9.182302.con xin duoc gop chut suc nho toi dong bao.
10/09/2024 5189.59010		300.000		020097042209101823002024KYX4416407.5901 0.182302.LE THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5212.17470		200.000		792366.100924.182241.Mong mn binh an FT24254108892073

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.16965		200.000		794202.100924.182302.Hina Angela ung ho bao FT24254485927363
10/09/2024 5189.59055		100.000		020097040509101823032024FPNK080425.5905 5.182304.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5213.16986		100.000		793075.100924.182249.Mong binh an toi muon nha FT24254009029088
10/09/2024 5017.17538		1.432.100		559240.100924.182238.Blog NUNA CHANYOUNGIE ANTON LEE RIIZE thuong gui dong bao, ung ho khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5389.59082		1.000.000		020097040509101823042024OVM1080506.5908 2.182304.Vietcombank:0011001932418:Ho tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5189.59087		500.000		020097040509101823042024LG1H080515.59087 .182256.Vietcombank:0011001932418:Gop Suc Cho Mien Bac Than Yeu
10/09/2024 5388.58194		200.000		020097041509101823052024VZKf104579.58194 .182305.Em be Min -Max ung ho bao lu
10/09/2024 5388.58193		100.000		020097042209101823042024EMIN418532.5819 3.182305.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.18015		50.000		559221.100924.182237.PHAM QUOC KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.84110		200.000		MBVCB.6995797112.Dong bao Mien Nam thuong gui dong bao Mien Bac .CT tu 1016348169 HUYNH THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.84110		500.000		MBVCB.6995808173.NGUYEN THI NGUYEN LINH chuyen tien.CT tu 0181003652987 NGUYEN THI NGUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18044		50.000		267894.100924.182251.uho dong bao
10/09/2024 5218.16980		10.000		391837.100924.182256.Manbo ManDu Hue ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.18078		50.000		794455.100924.182305.CAO PHAM THUY HIEN chuyen tien ho tro ba con mien Bac FT24254290740496
10/09/2024 5241.84121		500.000		MBVCB.6995808767.Pham Thi My Le ung ho dong bao.CT tu 0911000008543 TRAN THIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18087		2.000.000		065963.100924.182253.IBFT Ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.59132		50.000		020097042209101823052024EEXT368103.5913 2.182307.DUONG THI VAN ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.17637		100.000		793991.100924.182300.HOANG LY DUONG chuyen tien UNG HO DONG BAO FT24254606031003
10/09/2024 5189.59155		1.000.000		0200970415091018230820240pUY104631.59155 .182308.NGUYEN QUOC THINH ung ho nguoi dan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5244.84127		100.000		MBVCB.6995798583.Vo iu GD gop suc cung dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1024717905 NGUYEN NGOC KIEU DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.17676		100.000		794618.100924.182307.NGO THU HANG ung ho FT24254500637829
10/09/2024 5388.59183		300.000		0200970422091018230720246RT5532467.59183 .182300.NGUYEN PHUOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5220.17684		200.000		793520.100924.182254.Ung ho bao lu mien bac FT24254260007496
10/09/2024 5219.17688		1.000.000		559097.100924.182235.ung ho dong bao va cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.18175		200.000		557658.100924.182228.MAC THO MI Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.18193		500.000		557994.100924.182234.NGUYEN THI BAO CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5387.58290		100.000		020097042209101823072024LS1D802535.58290 .182309.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.17704		200.000		671368.100924.182303.UNG HO KHAC PHUC BAO MIEN BAC-100924-18:23:02 671368
10/09/2024 5213.18199		500.000		671352.100924.182305.LE TUAN TRUNG CHUYEN TIEN UNG HO LU LUT-100924-18:23:03 671352
10/09/2024 5215.18222		300.000		561400.100924.182256.Dong gop khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5244.84145		50.000		MBVCB.6995798010.NGUYEN VO NHU Y chuyen tien.CT tu 1030113788 NGUYEN VO NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.84147		200.000		MBVCB.6995799650.NGUYEN THUC QUYEN chuyen tien.CT tu 0851000019583 NGUYEN THUC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59266		300.000		020097041509101823112024ufm3104374.59266. 182303.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5161.62234		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8558372.20240910.66518558372-0388410259_L E THI THANH THAO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.84152		100.000		MBVCB.6995808133.gui dong bao cua toi.CT tu 1039072005 NGUYEN ANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18334		1.000.000		794049.100924.182301.TRINH THI LIEU chuyen FT24254115034670
10/09/2024 5241.84168		300.000		MBVCB.6995808494.PHAN THI HIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1019104010 PHAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18331		500.000		794960.100924.182311.Do Bich Phuong Ung ho dong bao lu lut FT24254570442799
10/09/2024 5189.59359		1.000.000		020097042209101823132024Y8V1259789.59359 .182314.PHAM NHAT HAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.18361		1.000.000		424724.100924.182307.Mac Thanh Mai chuyen tien
10/09/2024 5387.58456		500.000		020097040509101823152024CGOO081113.5845 6.182315.Vietcombank:0011001932418:le thi thuy cung gia dinh ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5216.18381		2.000.000		794125.100924.182302.HUYNH NHAT THANH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao FT24254675059210
10/09/2024 5219.17921		200.000		793431.100924.182254.VU THI GIANG chuyen ung ho cuu tro dong bao FT24254500071422
10/09/2024 5243.84181		200.000		MBVCB.6995799952.NGUYEN HONG NGAN chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0451000506034 NGUYEN HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58492		26.645		020097042209101823142024FT7C243372.58492 .182316.Ung ho dong bao bi anh huong tu bao so 3
10/09/2024 5244.84183		50.000		MBVCB.6995800154.NGO QUYNH NHU chuyen tien ung ho.CT tu 1042240000 NGO QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18429		500.000		793577.100924.182255.Ung ho ba con vung thien tai FT24254050245073
10/09/2024 5388.59454		200.000		020097041509101823172024qyo2105039.59454. 182308.NGUYEN TU TOAN chuyen tien
10/09/2024 5243.84189		200.000		MBVCB.6995796678.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3(yagi) gay ra.CT tu 1018479965 VO THI NGOC HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.58532		500.000		020097042209101823162024Q3MQ531316.5853 2.182317.TRINH THI HONG TUYET ung ho ba con cac tinh thiet hai. Mong mn binh an
10/09/2024 5213.18472		900.000		699347.100924.182317.chau Tra Giang ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.62269		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9182715.20240910.66519182715-0366856460_X in gop 1 phan nho mong moi nguoi vung lu binh an a
10/09/2024 5212.19018		980.000		794350.100924.182304.NGUYEN NGOC THINH chia se dong bao lu lut mien bac FT24254482099700
10/09/2024 5189.59489		1.000.000		020097041509101823182024FuN5105079.59489 .182318.Ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5161.62299		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9184313.20240910.66519184313-0961997979_F an GenG Viet Nam quyen gop ung ho cuu tro
10/09/2024 5189.58582		100.000		020097042209101823182024IYT7511407.58582. 182319.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.19031		500.000		560651.100924.182306.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5213.19038		10.000		569607.100924.182318.DOAN THI THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5161.62306		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8735018.20240910.66518735018-0935210086_N GUYEN HOANG GIANG chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5244.84205		300.000		MBVCB.6995808085.Dinh Nam Tien Giang ung ho nhan dan mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 0381000565555 DINH THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18516		10.000		569666.100924.182318.NGUYEN DUNG ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5390.59545		50.000		0200970422091018231820241FZZ926409.59545 .182259.LE NGUYEN THI HONG UYEN
10/09/2024 5387.58623		500.000		020097042209101823192024OVAQ811012.5862 3.182312.PHAM THANH DU UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5220.19096		200.000		671055.100924.182252.UNG HO BA CON VUOT QUA BAO LU-100924-18:22:52 671055
10/09/2024 5389.59608		500.000		020097042209101823202024N22C609940.59608 .182321.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.62326		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8899133.20240910.66518899133-0974690706_c hau la hoc sinh ko co nhieu tien mong muon giup do a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.84218		20.000.000		MBVCB.6995798887.Minh Hien chung tay cung dong bao lu lut mien Bac .CT tu 1983301192 NGUYEN THI MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58646		200.000		0200970422091018232020243WIG944639.5864 6.182321.DANG THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5017.19066		200.000		794905.100924.182310.Ung ho dong bao lu lut FT24254367063692
10/09/2024 5217.19040		500.000		794435.100924.182305.DAO VAN THINH chuyen FT24254822850053
10/09/2024 5387.58667		600.000		0200970405091018232220245DIZ081597.58667. 182322.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOANG THAI chuyen tien CUU TRO BAO YAGI
10/09/2024 5217.19176		350.000		562209.100924.182310.THAI GIA BAO Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.18634		300.000		600812.100924.182321.ung ho ba con mien bac do bao yagi
10/09/2024 5244.84232		100.000		MBVCB.6995800344.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien.CT tu 0511000476421 NGUYEN THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18642		50.000		568607.100924.182309.Nguyen Thi Bich Phuong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5214.18647		300.000		248272.100924.182316.ho tro dong bao chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.84238		100.000		MBVCB.6995807184.ung ho dong bao mien bac bao Yagi.CT tu 9947220795 TRAN VIET TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.62342		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9182502.20240910.66519182502-0972909400_U ng ho Dong bao khac phu bao lu a
10/09/2024 5244.84240		100.000		MBVCB.6995810410.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1042919845 HUYNH THI THANH MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.84241		200.000		MBVCB.6995810670.Ung ho dong bao anh huong do con bao so 3.CT tu 0011004338285 DANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19128		2.000.000		671890.100924.182426.PHAM DUY KHOI transfer-100924-18:23:20 671890
10/09/2024 5017.19246		500.000		268473.100924.182317.ho tro dong bao thien tai



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.18696		500.000		183132.100924.182323.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.58785		500.000		020097041509101823252024SqTH105603.5878 5.182325.ho tro ng dan vung lu phia bac
10/09/2024 5161.62358		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9185790.20240910.66519185790-0354836602_D ong Nghi ung ho
10/09/2024 5389.58792		30.999		020097042209101823242024H37F443246.58792 .182326.NGUYEN GIA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.18637		50.000		562215.100924.182310.HOANG VAN DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5220.19280		100.000		562666.100924.182317.ung ho anh huong bao so 3
10/09/2024 5218.18703		100.000		559710.100924.182246.UH toi dong bao lu lut so 3. Chuc mn co gang vuot qua
10/09/2024 5189.59775		300.000		020097041509101823272024dgEI105361.59775. 182327.PHAM THI THUY ung ho ba con vung lu vi bao so 3
10/09/2024 5243.84259		200.000		MBVCB.6995810076.Hoang ngoc uh dong bao mien bac.CT tu 1015286102 NGUYEN THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18759		1.000.000		562431.100924.182314.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5387.58841		200.000		020097042209101823262024C9GF820380.58841 .182327.NGUYEN THI KIEU OANH chuyen tien ung ho dong bao sau bao YAGI
10/09/2024 5243.84274		200.000		MBVCB.6995800704.ung ho cuu nan bao lu.CT tu 9974904082 LE QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.5619		200.000		MBVCB.6995801521.NGUYEN THU HUYEN quyen gop ho tro bao lu.CT tu 1041195256 NGUYEN THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.84274		100.000		MBVCB.6995811178.Ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0711000259727 NGUYEN MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.19388		200.000		560823.100924.182311.NGUYEN THANH HA Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.18827		100.000		795806.100924.182321.ung ho thiey hai bao lu FT24254323096042
10/09/2024 5220.18831		100.000		559790.100924.182247.thanh vien Troll Xe ho tro dong bao Mien Bac Than yeu .
10/09/2024 5389.58913		60.000.000		020097042209101823292024YAFD637621.5891 3.182330.Nhom fan Vuong Nhat Bac va Tieu Chien ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.59875		800.000		02009704220910182328202477S2894391.59875. 182321.Cun va Trang ung ho dong bao
10/09/2024 5017.19423		200.000		796344.100924.182327.NGUYEN THI VAN chuyen FT24254301129240
10/09/2024 5209.18849		500.000		180409.100924.182301.Gia dinh Minh Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5243.84286		100.000		MBVCB.6995799099.BUI THI DUYEN ung ho nhan dan VN khac phuc sau tran bao yagi chuc moi nguoi binh an.CT tu 3373433796 BUI THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58939		50.000		020097041509101823302024thYQ105714.58939 .182331.Tam long nho be cau mong ba con duoc binh an...
10/09/2024 5212.18866		250.000		004395.100924.182303.cuu tro vung lu
10/09/2024 5212.18870		100.000		795206.100924.182314.HUYNH TRIET BUU HOI chia se voi ba con lu lut bao Yagi FT24254000447197
10/09/2024 5387.58950		300.000		020097040509101823312024IYD7082084.58950. 182311.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau con bao so 3
10/09/2024 5240.84290		5.000.000		MBVCB.6995810885.ung ho sau bao YAGI.CT tu 0511000437241 PHAM NU MINH HAI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19493		120.053		560342.100924.182257.NGUYEN THI CHAU GIANG ung ho cac tinh thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.58986		200.000		02009704050910182332202469RE082159.58986. 182332.Vietcombank:0011001932418:TRIEU THI LAN PHUONG ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.19528		8.675.000		795282.100924.182315.NGUYEN THI MINH HIEN chuyen khoan ung ho cong tac cuu ho lu lut mien Bac FT24254276308496
10/09/2024 5217.19549		1.000.000		562615.100924.182317.ung ho dong bao va cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.84308		100.000		MBVCB.6995801987.NGUYEN THI NGA chuyen tien dong bao lu lut.CT tu 9367430057 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.84313		200.000		MBVCB.6995810267.Ung ho dong bao trung du mien nui phía Bac.CT tu 1020125578 HA BICH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60051		50.000		0200970422091018233320247TOJ746632.60051 .182334.ho tro dong bao thiet hai con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.5661		500.000		MBVCB.6995810667.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0181003395867 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.62386		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9185846.20240910.66519185846-0708295599_D ANG NGOC MY TRAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.19610		40.000		672321.100924.182337.CON KHONG CO NHIEU, XIN GUI TAM LONG DEN BA CON-100924-18:23:35 672321
10/09/2024 5161.62405		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8619384.20240910.66518619384-0366832826_G ui mot chut den dong bao thien tai
10/09/2024 5161.62425		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9186764.20240910.66519186764-0943095369_N GUYEN THI HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.20005		10.000		562371.100924.182313.ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.19627		200.000		395528.100924.182335.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.20034		3.000.000		796710.100924.182333.LE DINH THIEN PHAT gui toi dong bao vung bao FT24254280823068
10/09/2024 5017.19676		100.000		560644.100924.182306.ung ho bao lu
10/09/2024 5239.84335		200.000		MBVCB.6995811725.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0121002075594 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20047		50.000		561840.100924.182304.PHAN PHUC HOANG ho tro dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.19706		500.000		564630.100924.182334.NGO BAO NGOC Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5017.19704		500.000		794602.100924.182307.NGUYEN DANG CHUNG KHIET chuyen FT24254996831357
10/09/2024 5161.62419		160.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9187552.20240910.66519187552-0765549004_L E HOAI SON chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.19731		100.000		795974.100924.182323.TRAN THI LE THU ung ho dong bao mien Bac khac phuc lu lut FT24254687179306
10/09/2024 5217.20091		100.000		671755.100924.182400.TRUONG NGOC CHAU chuyen khoan-100924-18:23:16 671755
10/09/2024 5209.19750		500.000		184899.100924.182338.Ung ho ba con vung lu do bao
10/09/2024 5017.20127		100.000		797093.100924.182337.Mien Bac co len FT24254976788942

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.19762		300.000		560003.100924.182248.LE HONG TRANG Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5161.62448		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8860469.20240910.66518860469-0369594344_U ng ho ba con vung bao yagi
10/09/2024 5243.84351		50.000		MBVCB.6995812119.DANG LE BAO PHUOC chuyen tien cuu ho bao lu so 3 Yagi.CT tu 9943526966 DANG LE BAO PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60204		20.000		020097042209101823402024I4R3185382.60204. 182340.DINH LE KHANH TAN chuyen tien
10/09/2024 5217.19793		100.000		560558.100924.182303.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.84362		2.000.000		MBVCB.6995811158.Ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1238869999 DO DUC KHANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61247		100.000		020097041509101823412024Ttaq106302.61247. 182321.gia dinh Hp ung ho a
10/09/2024 5215.19843		11.111		796220.100924.182326.PHAM HOAI NAM C FT24254780305738
10/09/2024 5388.61280		1.000.000		020097041509101823422024v2aY106326.61280. 182342.Nguyen Hoa ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.20226		4.988.515		183319.100924.182327.BUI HOANG LONG chuyen tien
10/09/2024 5244.84372		200.000		MBVCB.6995802837.NGUYEN THU HANG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1038296436 NGUYEN THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.84374		200.000		MBVCB.6995812235.NGUYEN HONG TRUC Cuu Tro Dong Bao Mien Trung.CT tu 0441000711891 NGUYEN HONG TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19880		500.000		560791.100924.182310.khai ung ho quy cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5390.61319		1.000.000		020097041509101823432024ZNoW106361.613 19.182343.mong rang Viet Nam som tro lai voi cuoc song binh thuong
10/09/2024 5209.19883		100.000		562643.100924.182317.TRAN THI THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.60307		200.000		02009704220910182343202482AX417552.6030 7.182344.TRUONG HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5387.61355		70.000		020097042209101823422024561T174775.61355. 182345.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.60328		20.000		0200970422091018234420243MQK508156.6032 8.182345.NGUYEN DUC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.19939		50.000		797606.100924.182344.TRINH DIEM QUYNH chuyen FT24254200617962
10/09/2024 5219.19952		500.000		796907.100924.182335.TRAN TRUNG THANH ung ho cuu tro Dong bao mien Bac FT24254137521372
10/09/2024 5078.5746		200.000		MBVCB.6995811825.UNG HO DONG BAO .CT tu 1016474568 VU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20333		100.000		672622.100924.182446.DOAN ANH DUONG UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-18:23:46 672622
10/09/2024 5189.61421		20.000.000		020097042209101823462024U4YI611148.61421. 182347.Cty MIA ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.20349		500.000		563867.100924.182336.PHAM THI CHINH uh mien Bac
10/09/2024 5239.84399		80.000		MBVCB.6995803283.NGUYEN ANH DUNG chuyen tien.CT tu 1040569892 NGUYEN ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20358		1.000.000		564855.100924.182338.TRAN THI THANH THUY gui chut tam long toi mn vung bao lu
10/09/2024 5389.61440		100.000		020097042209101823462024VV10836561.61440 .182347.DO MINH ANH chuyen tien khac phuc bao mong mn binh an.
10/09/2024 5216.20371		158.004		563292.100924.182323.Minh Anh ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5219.21012		50.000		185363.100924.182346.Giang Khanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5217.20375		500.000		795189.100924.182314.Gop chut nho khac phuc hau qua con bao yagi FT24254214782204
10/09/2024 5017.21031		50.000		797861.100924.182347.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen FT24254002398841
10/09/2024 5217.20410		500.000		559950.100924.182250.NGUYEN BA HAI Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.20411		300.000		566076.100924.182341.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5209.21076		100.000		795305.100924.182315.VUONG HUY CHUNG chuyen FT24254002413502
10/09/2024 5244.84414		1.000.000		MBVCB.6995803343.ung ho ba con vung lu Mien Bac.CT tu 0821000190315 MA THI HONG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.20451		200.000		798015.100924.182349.PHAM QUAT DUNG ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254822853393
10/09/2024 5078.5783		200.000		MBVCB.6995813071.TRUONG THI KIM DAI chuyen tien UH bao lu Mien Bac.CT tu 0461000505783 TRUONG THI KIM DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20476		1.000.000		565267.100924.182344.Quach Hoang Nghia gui cuu tro
10/09/2024 5214.21155		50.000		183419.100924.182329.Dao Phuong Trang chuyen tien
10/09/2024 5245.84433		100.000		MBVCB.6995812711.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0061001038262 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20494		500.000		560836.100924.182311.BUI THI YEN Chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5216.20512		500.000		672629.100924.182349.HO TRO NGUOI DAN BI BAO LUC-100924-18:23:46 672629
10/09/2024 5189.60535		30.000		020097042209101823512024F9N1247527.60535 .182332.Son D22
10/09/2024 5245.84441		100.000		MBVCB.6995813330.CHU CAM TU chuyen tien ung bo ba con vung bao lu.CT tu 1047586494 CHU CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.5811		100.000		MBVCB.6995813891.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0421000532281 NGUYEN NGOC THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.84447		300.000		MBVCB.6995803821.TRAN THI KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 0351000929062 TRAN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20555		300.000		798231.100924.182351.Ung ho dong bao FT24254840097022
10/09/2024 5387.60568		1.000.000		0200970422091018235220245NXW800304.605 68.182354.NGUYEN LE NHAT DUY ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5017.21219		100.000		186664.100924.182352.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.61638		100.000		0200970422091018235220246ZTY529165.61638 .182334.ung ho khac phuc bao so 3Yagi
10/09/2024 5387.60586		200.000		02009704150910182354202478SH107168.60586 .182334.NGUYEN BICH LOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.21247		200.000		565502.100924.182349.ung ho ba con
10/09/2024 5389.61711		21.000		020097041509101823562024NqA2107233.6171 .182347.LA MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5242.84462		300.000		MBVCB.6995813563.LE THI MY NGOC chuyen tien huong ve dong bao.CT tu 0671004075947 LE THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60667		50.000		020097042209101823552024S5QV796203.60667 .182356.CHU THANH VINH chuyen tien
10/09/2024 5189.60681		40.000		020097042209101823562024ZO0F784339.60681 .182357.NGUYEN THI NGOC ung ho vung nuoc lu
10/09/2024 5213.21306		1.000.000		796091.100924.182325.ung ho bao lu FT24254688079197
10/09/2024 5017.20689		200.000		672823.100924.182353.CHIA SE CUNG DONG BAO GAP THIEN TAI. MONG MOI NGUOI DEU BINH AN.-100924-18:23:52 672823
10/09/2024 5217.20752		1.000.000		796215.100924.182326.ung ho khac phuc hau qua lu lut mien bac FT24254705911577
10/09/2024 5388.61818		6.000.000		020097042209101823582024AJEB257676.61818 .182400.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5017.20763		200.000		566320.100924.182345.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.61825		50.000		020097042209101823582024Q9EE423552.61825 .182400.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5217.21438		100.000		005092.100924.182328.Ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5390.60778		5.000.000		020097041509101824002024SXMP106961.6077 8.182400.PHAM THI HONG LAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do lu
10/09/2024 5241.84491		86.000		MBVCB.6995804309.yeu moi nguoi.CT tu 1041847439 PHAM THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20780		500.000		562065.100924.182308.ung ho dong bao cac tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.61847		50.000		020097042209101824002024FKP2470162.61847 .182401.chau ha anh quyen gop chia se dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5161.62551		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9270836.20240910.66519270836-0786925507_U ng ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.20790		100.000		797699.100924.182345.mong ba con vuot qua mua bao FT24254606034324
10/09/2024 5214.20789		200.000		562427.100924.182314.ung ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.62579		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9269905.20240910.66519269905-0949947160_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.20801		500.000		564560.100924.182333.NGUYEN CONG NAM Chuyen tien
10/09/2024 5389.60805		30.000		020097041509101824012024hrFT106981.60805. 182401.chia se
10/09/2024 5189.60815		100.000		020097042209101824002024Z0MY803907.6081 5.182353.Ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5017.21476		30.000		797769.100924.182346.NGUYEN DINH LONG chuyen tien ho tro cuu ho FT24254608102308
10/09/2024 5240.84503		500.000		MBVCB.6995803231.Ho tro dong bao bi lu lut, cau mong dong bao binh an.CT tu 9816024970 TRENH Y DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21494		50.000		672630.100924.182456.PHAM THI PHUONG THAO CHUYEN KHOAN UNG HO CAC TINH THANH PHO DO BAO GAY RA-100924-18:23:46 672630
10/09/2024 5245.84503		500.000		MBVCB.6995814410.NGUYEN THI MINH THUY chuyen tien_Mien Bac co len.CT tu 1017741512 NGUYEN THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21487		1.000.000		601030.100924.182359.DANG NGOC PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.62608		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9269885.20240910.66519269885-0979998228_H o tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5216.20847		100.000		562648.100924.182317.DO HUU AN ung ho vung bao lu
10/09/2024 5218.20852		200.000		566853.100924.182355.htro bao yagi
10/09/2024 5242.84510		200.000		MBVCB.6995814659.Ung Ho Ba Con vung Bao Lu.CT tu 0421000476483 LAM YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21528		350.000		550972.100924.182338.NGUYEN THI HA CHUYEN KHOAN UNG HO CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5389.60897		28.000		020097042209101824032024ZKNF712717.6089 7.182404.e Hoa Thai Binh ung ho moi ng chong lu a
10/09/2024 5209.21538		200.000		799132.100924.182402.Cua it long nhieu a FT24254137523407
10/09/2024 5388.60900		1.000.000		020097042209101824032024M1EK266617.6090 0.182404.NGUYEN VAN KHOA chuyen tien giup do dong bao bi lu lut



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.84516		500.000		MBVCB.6995825140.NHN gui chut tam long cho nguoi dan.CT tu 1014266034 LE THI BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20874		100.000		799148.100924.182402.CHE QUANG HUY chuyen tien cuu tro dong bao FT24254530848440
10/09/2024 5388.61940		1.000.000		0200970422091018240320249RYE448979.61940 .182404.Chung tay giam thiet hai do lu lut MB
10/09/2024 5390.61946		100.000		020097042209101824032024GH2D590930.6194 6.182356.Cua it long nhieu chau hi vong co the gop chut it ho tro dong bao sau bao a
10/09/2024 5243.84519		200.000		MBVCB.6995814612.mong mien Bac binh an.CT tu 0621000430238 LE TRAN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.21564		500.000		068766.100924.182332.IBFT NGUYEN TRAN ANH QUYNH chuyen tien cuu tro nguoi dan thiet hai bao lu
10/09/2024 5212.20891		1.000.000		798868.100924.182359.VAN THI THANH HANG chia se voi dong bao bi lu lut FT24254827951317
10/09/2024 5239.84525		50.000		MBVCB.6995814839.gia dinh Ba Hoang quyen gop bao. Mong mng binh an.CT tu 1034114564 NGUYEN CHAU TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.5899		20.000		MBVCB.6995804710.NGUYEN PHUC DUY ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 1018927030 NGUYEN PHUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20908		200.000		565579.100924.182351.NGUYEN NGOC NHU QUYNH Chuyen tien giup do nguoi dan bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5214.21588		1.000.000		798967.100924.182400.UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254613492202
10/09/2024 5215.21591		200.000		797482.100924.182342.Se chia va dong hanh cung cac tinh bi bao lu FT24254827950102
10/09/2024 5209.20924		500.000		796652.100924.182332.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai FT24254276309801
10/09/2024 5212.21602		500.000		069304.100924.182350.IBFT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.62621		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8819489.20240910.66518819489-0933558722_T RAN THI THU THUY ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut va bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.21613		1.000.000		797561.100924.182343.Chung tay vì đồng bào ta FT24254991706764
10/09/2024 5244.84535		333.333		MBVCB.6995801962.DO TUAN LINH ủng hộ đồng bào trong vùng lũ lụt.CT từ 9412703333 DO TUAN LINH tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.62015		100.000		020097042209101824052024LZ7T806990.62015 .182346.học sinh ủng hộ đồng bào các tỉnh thành phố bị thiệt hại do cơn bão số 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5189.60975		500.000		020097042209101824052024ASWS248085.609 75.182407.NGUYEN PHAN THI KIM NGAN chuyển tiền
10/09/2024 5209.21648		5.000		574351.100924.182405.TRAN NHU QUYNH chuyển tiền
10/09/2024 5216.20952		500.000		797648.100924.182344.PHAM THI NGOC LAN UNG HO BAO YAGI FT24254655320551
10/09/2024 5390.60983		1.000.000		020097041509101824072024k60a107602.60983. 182407.TRAN HONG NHUNG chuyển tiền ủng hộ miền Bắc
10/09/2024 5242.84541		300.000		MBVCB.6995825523. MY LINH Gia Lai chuyển tiền cứu trợ.CT từ 1015257092 NGUYEN THI MY LINH tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20982		500.000		673189.100924.182517.NGUYEN HOAI LINH HO TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-18:24:06 673189
10/09/2024 5213.20991		176.000		672827.100924.182353.LE CHAU TIEU NGOC chuyển khoản-100924-18:23:52 672827
10/09/2024 5390.63033		100.000		020097041509101824082024NVLp108127.6303 3.182408.ủng hộ đồng bào sau cơn bão số 3
10/09/2024 5219.22011		200.000		798345.100924.182353.Ung ho mien bac lu lut FT24254467185010
10/09/2024 5239.84550		100.000		MBVCB.6995825236.ung ho dong bao .CT từ 0491001768797 KIEU NGOC tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21708		50.000		799598.100924.182408.Ung ho ba con bi lu lut FT24254608575524
10/09/2024 5388.63052		100.000		020097042209101824082024NHRU127327.6305 2.182409.HOANG DINH GIA HUY chuyển tiền
10/09/2024 5161.62648		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9272340.20240910.66519272340-0865371802_ Mong đồng bào sớm vượt qua khó khăn
10/09/2024 5215.21713		20.000		799682.100924.182408.Ung ho bao FT24254485931404

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.62099		50.000		020097042209101824082024GUM5475095.6209 9.182349.HOANG THI VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.21722		20.000		070497.100924.182405.IBFT xin duoc gop suc
10/09/2024 5189.62103		200.000		0200970422091018240820243C2I623546.62103. 182409.LE THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5242.84557		100.000		MBVCB.6995825452.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien.CT tu 1032473305 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63077		50.000		0200970422091018240920245SSL948904.63077. 182410.mong moi dieu tot lanh som den voi ba con
10/09/2024 5212.22068		500.000		567351.100924.182404.khai ung ho quy cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5017.22061		100.000		069779.100924.182410.IBFT Dong gop cuu tro thien tai
10/09/2024 5209.21743		200.000		796883.100924.182335.Ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254635602118
10/09/2024 5189.63092		300.000		020097042209101824092024JM39749383.63092 .182411.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5209.21749		500.000		799442.100924.182406.Son ung ho dong bao gap thien tai FT24254675063009
10/09/2024 5220.21752		8.200.000		645747.100924.182407.Nguyet Minh New Zealand ung ho ba con khac phuc hau qua do bao Yagi.
10/09/2024 5243.84565		200.000		MBVCB.6995815668.ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi.CT tu 1023912806 NGUYEN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63099		88.888		020097042209101824102024K6RL869874.63099 .182411.ung ho ba con
10/09/2024 5389.62157		100.000		0200970415091018241120246tEw107705.62157. 182351.ung ho dong bao. mong ba con vuot qua thoi gian kho khan nay a
10/09/2024 5017.21783		500.000		672405.100924.182338.TOI YEU VIET NAM-100924-18:23:38 672405
10/09/2024 5213.22103		500.000		799743.100924.182409.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc lu lut FT24254152940925
10/09/2024 5078.5948		100.000		MBVCB.6995826057.DUONG THI LANH chuyen tien.CT tu 0271000233254 DUONG THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.21810		1.000.000		673197.100924.182410.DOOMDEI STORE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-18:24:07 673197

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.84580		500.000		MBVCB.6995825857.Cau mong tat ca chung sinh deu binh an.CT tu 0071000717124 DUONG THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22168		100.000		672462.100924.182441.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU-100924-18:23:40 672462
10/09/2024 5212.21857		100.000		567277.100924.182402.BUI THI THU PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.21864		1.000.000		425085.100924.182340.Hanh Quyen ung ho dong bao bi thien tai bao lu
10/09/2024 5189.63196		200.000		0200970405091018241420247AQK084548.6319 6.182414.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5218.22192		50.000		571796.100924.182341.NGUYEN DUC TIEN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5219.22200		50.000		799609.100924.182408.mong moi nguoi binh an FT24254664401588
10/09/2024 5389.63199		200.000		020097040509101824142024DANJ084562.6319 9.182414.Vietcombank:0011001932418:Viet Nam luon ben nhau
10/09/2024 5189.62247		50.000		020097042209101824132024F7FA709792.62247 .182414.LE NGOC QUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.84589		500.000		MBVCB.6995804733.Thao Trang huong ve mien Bac .CT tu 0441000745707 TRAN NGUYEN THAO TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21910		500.000		800231.100924.182414.NGUYEN THI KIM THOA FT24254233918393
10/09/2024 5217.21921		300.000		798941.100924.182400.VU VAN CHUONG ung ho dong bao chiu lu lut FT24254797392560
10/09/2024 5017.21931		200.000		568083.100924.182405.ct
10/09/2024 5218.21955		500.000		567492.100924.182406.TRAN THI MINH ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.21954		1.000.000		248353.100924.182354.Duong Minh Tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5219.21961		500.000		799099.100924.182402.KHUAT THI KHANH LINH chuyen ung ho lu lut FT24254001942004
10/09/2024 5213.21969		200.000		005654.100924.182344.NGUYEN HUU TUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.62311		500.000		020097042209101824162024M0BT658170.6231 1.182417.LE NGOC UYEN CAC chia se cung dong bao dang gap bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.62323		100.000		020097042209101824162024ZPN7129060.62323 .182417.LY THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.21980		1.000.000		799045.100924.182401.Mong dong bao vuot qua kho khan FT24254398886650
10/09/2024 5219.21984		500.000		800299.100924.182415.TONG DINH MINH HANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254300067589
10/09/2024 5189.63274		300.000		020097042209101824172024LCMK900564.6327 4.182417.nguyen thi xuan huong ung ho mien bac vung bi lu lut
10/09/2024 5214.22296		200.000		673074.100924.182403.NGUYEN MINH THU chuyen khoan-100924-18:24:03 673074
10/09/2024 5387.63282		71.000		0200970422091018241620248L10763926.63282. 182418.Mong dong bao binh an manh khoe
10/09/2024 5215.22306		100.000		800302.100924.182415.Cuu tro dong bao vung lu FT24254454654609
10/09/2024 5220.23010		500.000		673105.100924.182447.NGUYEN YEN THANH THAO CHUYEN KHOAN UNG HO NG DAN VUNG BAO-100924-18:24:04 673105
10/09/2024 5209.23011		300.000		800347.100924.182416.MAI THI HAI QUYNH FT24254308254047
10/09/2024 5214.23009		100.000		800369.100924.182416.Team DuBai Crypto ho tro lu lut mien bac FT24254104846440
10/09/2024 5217.22315		200.000		565043.100924.182340.NGUYEN LINH ung ho cuu tro dong bao sau bao so 3, chuc moi nguoi binh an tai qua nan khoi a.
10/09/2024 5017.22321		10.000		397470.100924.182356.Quynh Nhi san se iu thuong
10/09/2024 5239.84609		500.000		MBVCB.6995816519.LAI THI HAI chuyen tien.CT tu 9333186838 LAI THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.84613		200.000		MBVCB.6995816508.Mong binh an.CT tu 0111000363082 BA THO NGOC CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.84616		1.000.000		MBVCB.6995826200.DO TRUNG NGUYEN chuyen tien.CT tu 7981777777 DO TRUNG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63346		200.000		0200970415091018242020240dDb107909.63346 .182420.Dang Hoang ung ho khac phuc Bao Lu
10/09/2024 5212.23066		2.000.000		565351.100924.182346.Trang tho Nguyet Cat quyen gop ho tro cac vung bao lu
10/09/2024 5209.23078		500.000		425497.100924.182420.DAO THUY LINH ung ho dong bao vung lu phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.84626		50.000		MBVCB.6995816848.quynh anh dong gop ung ho mien bac.CT tu 1021089573 TRUONG QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.22385		40.000		799379.100924.182405.NGUYEN THI BICH CHAU ung ho khac phuc hau qua yagi FT24254890449332
10/09/2024 5017.22398		200.000		567894.100924.182413.THAI VIET HA Chuyen tien ung ho ngan chan lu lut
10/09/2024 5209.22407		200.000		798757.100924.182358.Binh an FT24254797392398
10/09/2024 5218.23106		5.000		619843.100924.182338.tv trollxe ung ho lu lut
10/09/2024 5214.22428		500.000		566516.100924.182349.NGUYEN VAN NHAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut so 3
10/09/2024 5220.23121		100.000		800765.100924.182421.SunShe quyen gop cuu tro dong bao mien Bac. Mong binh an den voi tat ca FT24254686214431
10/09/2024 5161.62728		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9274529.20240910.66519274529-0363649615_B UI THI HONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.62453		1.000.000		020097041509101824222024yrJM107981.62453 .182422.BUI HUU THANG chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5239.84640		100.000		MBVCB.6995826579.Ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1025051343 NGUYEN THI MAI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.23146		1.000.000		565703.100924.182355.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.62463		200.000		020097042209101824212024BC7Z907937.62463 .182423.bichngoc ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.63418		500.000		0200970422091018242120247OF5949892.63418 .182422.tuong van ung ho dong bao mien bac khac phuc bao
10/09/2024 5220.23145		1.000.000		033593.100924.182422.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5217.23151		500.000		186079.100924.182349.Ung ho dong bao cac thanh pho bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.62737		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8475118.20240910.66518475118-0862237057_T RAN NGOC HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.84645		100.000		MBVCB.6995827081.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien.CT tu 0021000300853 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.62469		100.000		020097042209101824222024J6NJ751924.62469. 182423.BUI NGOC HANG chuyen tien cuu tro dong bao gap kho khan
10/09/2024 5218.23155		200.000		798972.100924.182400.DUONG THI HIEN FT24254039359001
10/09/2024 5216.22461		1.000.000		565244.100924.182343.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5387.62487		200.000		0200970422091018242020243JC2786576.62487. 182415.NGUYEN THUY ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.84646		200.000		MBVCB.6995826573.NGUYEN THI HONG GIANG chuyen tien.CT tu 1042970087 NGUYEN THI HONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22479		16.000		575720.100924.182418.con kh co nhieu muon gop chut it ho tro moi nguoi a
10/09/2024 5388.63481		200.000		0200970422091018242320242CSR427112.63481 .182424.HO VO HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5390.63478		500.000		020097042209101824232024OXT9150622.6347 8.182424.Ung ho dong bao mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5244.84650		500.000		MBVCB.6995817217.Lam Kim Cuong gui cuu tro.CT tu 9908897898 LAM KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63493		1.000.000		020097040509101824242024LFNO085176.6349 3.182424.Vietcombank:0011001932418:NGO DINH VIET chuyen tien
10/09/2024 5209.22506		200.000		798190.100924.182351.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao lu lut FT24254709371780
10/09/2024 5161.62699		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9269360.20240910.66519269360-0364738987_T ran Kim Chi Moi nguoi co len a
10/09/2024 5241.84656		1.000.000		MBVCB.6995826615.FC DPLUS KIA TEAM ung ho nguoi dan bi thien tai anh huong cho MTTQVN.CT tu 1047202973 BUI HOANG PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.84657		200.000		MBVCB.6995816552.NGUYEN THI HONG HANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 0591000255403 NGUYEN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22550		500.000		798203.100924.182351.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254946083827

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.84662		100.000		MBVCB.6995827265.ung ho mien Bac.CT tu 1032024784 PHAN THI THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23228		1.000.000		799773.100924.182409.Ung ho vung bao lu, thien tai. FT24254927799008
10/09/2024 5189.62571		300.000		020097040509101824262024WN8X085259.625 71.182426.Vietcombank:0011001932418:mong ba con vung lu som khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5213.22574		500.000		566652.100924.182351.PHAM VAN HIEN ung ho Dong Bao
10/09/2024 5217.23242		500.000		069984.100924.182425.IBFT Chia se kho khan voi ba con MB
10/09/2024 5017.22580		2.000.000		430787.100924.182426.THIEM QUE ANH UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN DO BAO YAGI
10/09/2024 5215.22581		100.000		567892.100924.182413.ung ho ba con vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5189.63559		100.000		020097042209101824252024K6IC493788.63559. 182427.NGUYEN TAT DUC Chia se voi dong bao
10/09/2024 5217.23261		1.000.000		801082.100924.182425.HO HIEP THUY TIEN gui mien Bac yeu thuong FT24254010233985
10/09/2024 5220.22607		100.000		425545.100924.182424.LE HUYNH DUC chuyen tien
10/09/2024 5214.22627		200.000		801012.100924.182424.TRAN VAN TUAN chuyen Ung Ho Bao Lu Mien Bac FT24254952953709
10/09/2024 5161.62751		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9276129.20240910.66519276129-0337999631_C on ung ho khac phuc thiet hai sau bao
10/09/2024 5213.23292		10.019		735646.100924.182427.DANG VAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5220.22647		300.000		186768.100924.182354.ho tro khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.22663		200.000		801273.100924.182428.TRAN THI MAI chia se voi dong bao bi lu lut FT24254036398695
10/09/2024 5218.22664		200.000		006873.100924.182428.NGUYEN THI SONG PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.22673		500.000		673671.100924.182431.VU THI THU HANG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:24:28 673671
10/09/2024 5214.22677		100.000		567615.100924.182408.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI LU LUT



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.22705		200.000		006853.100924.182427.VO LE DIEU HUYEN chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5241.84695		200.000		MBVCB.6995818036.giang ung ho dong bao MB.CT tu 1013050976 BUI THI THU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23355		2.000		574609.100924.182407.Hoang Tram Anh ung ho ho tro khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5219.23370		500.000		801494.100924.182430.NGUYEN MINH KHOA ung ho chia se voi ba con FT24254010234301
10/09/2024 5215.23375		500.000		567406.100924.182405.LUONG GIA NHI ung ho dong bao cac tinh, tp do bao yagi
10/09/2024 5216.22758		100.000		673702.100924.182533.UNG HO VUNG CO THIET HAI DO LU GAY RA-100924-18:24:29 673702
10/09/2024 5387.63716		200.000		020097041509101824312024O4a1109191.63716. 182431.nguoi ham mo ca si Nicky ung ho dong bao khac phuc anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.84702		2.000.000		MBVCB.6995825863.VO THI THANH ho tro Mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1018184677 VO THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22791		5.000.000		006603.100924.182417.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.23411		300.000		801495.100924.182430.Ung do lu lut FT24254797394837
10/09/2024 5387.63759		1.000.000		020097041509101824332024IAZW108871.6375 9.182433.NK BS Thong Lap Vo DT gui mot it tam long den ba con Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5213.22808		500.000		972165.100924.182432.NGO THI THANH TIEN chuyen tien. Chia se. 1 it tam long vs dong bao bi lu lut , ma GD 248834943
10/09/2024 5239.84710		300.000		MBVCB.6995817484.NGUYEN THI THUY ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra.CT tu 1021134935 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23447		700.000		799707.100924.182409.NGUYEN AN KHANH VI ung ho khac phuc hau qua con bao yagi FT24254457008064
10/09/2024 5242.84715		100.000		MBVCB.6995816680.PHAN THI THANH THUY chuyen tien.CT tu 1014652096 PHAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22834		50.000		801616.100924.182431.TRAN THI HOANG THO chia se voi dong bao bi anh huong bao yagi FT24254601002701

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.63789		100.000		020097042209101824292024JMF9709737.63789 .182434.ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5017.23484		500.000		798644.100924.182356.NGUYEN THI TRA MY chuyen ung ho khac phuc hau qua bao lu yagi FT24254308252601
10/09/2024 5161.62772		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9276831.20240910.66519276831-0794337990_N GUYEN THI THUY QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.22871		10.000		400874.100924.182434.DINH VIET DUNG so 7
10/09/2024 5161.62774		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8757180.20240910.66518757180-0582170149_H UYNH THANH TRUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.62823		100.000		020097042209101824342024DB78530945.62823 .182414.DO MINH HOANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5241.84725		500.000		MBVCB.6995827580.CHU THI THANH THUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 0281000267533 CHU THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.22885		300.000		801848.100924.182434.NGUYEN THUY ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254746463200
10/09/2024 5212.22775		3.000.000		673758.100924.182432.DAO THI THUY LINH CHUYEN KHOAN QUYEN GOP CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-18:24:31 673758
10/09/2024 5209.23518		1.000.000		071340.100924.182435.IBFT NGUYEN NGOC TRUONG ho tro ba con mien Bac bi bao Yagi
10/09/2024 5217.22896		200.000		673883.100924.182536.TRAN THI LAN ANH CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LUT MIEN BAC-100924-18:24:35 673883
10/09/2024 5389.63867		50.000.000		020097041509101824362024Dskm109291.63867 .182436.Vien Vibi ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5241.84730		100.000		MBVCB.6995818685.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000492940 LE YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.84730		500.000		MBVCB.6995827362.gui den ba con vung bao cau mong ba con duoc binh an vuot qua kho khan.CT tu 0091000272515 NGUYEN THI NGOC GIAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63872		100.000		020097041509101824362024o8h2109295.63872. 182436.NGUYEN THI PHUONG OANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.22911		500.000		567109.100924.182359.NGUYEN DIEN THANH GIANG quyen gop giup khac phuc thien tai sau bao Yagi
10/09/2024 5216.23550		200.000		569722.100924.182427.K ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so ba
10/09/2024 5219.22916		100.000		007102.100924.182436.NGOC THANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5216.23559		150.000		188802.100924.182413.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.62891		200.000		020097042209101824362024D708298326.62891.182437.chau xin ung ho dong bao khac phu hau qua sau bao a
10/09/2024 5390.62896		1.000.000		020097040509101824372024WOKO085900.62896.182417.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY TIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.62902		19.000		020097040509101824372024ZWC6085908.62902.182437.Vietcombank:0011001932418:Tuy khong nhieu nhung ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.23578		5.000.000		007097.100924.182437.Ung ho dong bao lu lut MB
10/09/2024 5220.23595		2.000.000		801960.100924.182435.Gop - Chia.kandles FT24254888652462
10/09/2024 5239.84746		500.000		MBVCB.6995818792.Ung ho Mien Bac .CT tu 0101001175455 KHA THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62937		200.000		020097041509101824382024uK5I109551.62937.182430.chau huyen thai ung ho Mien bac lu lut
10/09/2024 5209.22968		300.000		069886.100924.182415.IBFT Ung ho khac phuc bao YAGI chuc ba con binh an
10/09/2024 5387.63940		200.000		020097042209101824372024MBP9598790.63940.182438.VAN ANH ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5017.23612		100.000		515165.100924.182416.Ho tro lu lut
10/09/2024 5241.84748		100.000		MBVCB.6995817441.Ung ho giong bao.CT tu 0891000648939 LE TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63955		50.000		020097042209101824372024BH5Y797688.63955.182439.Gop mot phan nho giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.22995		50.000		570219.100924.182432.DINH TRONG THANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.23646		200.000		566711.100924.182352.DAO THI LE HANG mong dong bao vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.62810		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9277928.20240910.66519277928-0969230105_N GUYEN KHOA HUY con xin ung ho de khac phuc bao lu a
10/09/2024 5161.62813		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9277575.20240910.66519277575-0349098178_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.62786		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9273494.20240910.66519273494-0385882442_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.23660		100.000		570483.100924.182437.ung ho
10/09/2024 5017.24025		1.000.000		802108.100924.182437.NGUYEN BICH THUY chung tay ung ho dong bao . Tat ca moi nguoi co len FT24254790060425
10/09/2024 5212.23659		5.000.000		569912.100924.182430.phan huynh phuoc hiep dang huyen trang ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5212.24030		500.000		800345.100924.182416.XUONG SOFA TIEN PHAT ung ho nguoi dan kho khan FT24254612911314
10/09/2024 5216.23677		100.000		800440.100924.182417.HOANG NGOC THANH PHUONG chuyen FT24254078204769
10/09/2024 5387.65007		3.000.000		020097041509101824412024bk21109408.65007. 182420.em vu ung ho vung bao lut
10/09/2024 5388.65022		50.000		0200970415091018244120243Yr1109650.65022. 182441.NGUYEN TUYET PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.64039		200.000		020097042209101824402024LICE731912.64039. 182441.Chuc dong bao mien Bac nhieu suc khoe binh an
10/09/2024 5215.23702		200.000		802337.100924.182441.Huong ve dong bao ho tro thiet hai bao Yagi FT24254613495300
10/09/2024 5017.24084		1.000.000		673172.100924.182449.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-18:24:06 673172
10/09/2024 5217.24090		5.000.000		802419.100924.182441.NGUYEN TRA MY ung ho khac phuc thien tai bao lu cho dong bao Viet Nam FT24254467061264
10/09/2024 5215.24094		500.000		673665.100924.182511.DANG THI BICH BAY UNG HO CUU TRO BA CON MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:24:28 673665
10/09/2024 5209.24124		100.000		799572.100924.182407.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi FT24254061250707

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.65104		100.000		020097040509101824432024ORCH086253.6510 4.182444.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HAO NHI chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.65105		110.000		0200970405091018244320240FV3086254.65105. 182444.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.64112		100.000		020097042209101824432024IJDQ383289.64112. 182444.DO KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.64117		100.000		020097040509101824442024J9RZ086285.64117. 182436.Vietcombank:0011001932418:LE DUC THAO chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5212.23764		300.000		961047.100924.182421.VUONG HUYNH PHUONG KHANH ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.62850		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8902004.20240910.66518902004-0336634325_ MLM cung cac anh chi doc gia kinh gui loi chuc binh an toi dong bao VN
10/09/2024 5387.65162		200.000		0200970415091018244520241O62109776.65162. 182445.NGUYEN THI MINH NGOC chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5189.64142		100.000		020097042209101824442024CW6D979278.6414 2.182425.VUONG QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5239.84796		250.000		MBVCB.6995825168.pham thi huong quyen gop ung ho lu.CT tu 1022354941 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.23805		50.000		800881.100924.182423.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao va lu lut FT24254927800070
10/09/2024 5189.65187		50.000		020097042209101824452024Q7HF707627.6518 7.182446.PHAM THI BAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.62855		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8621400.20240910.66518621400-0938978768_ Mong toan the nhan dan duoc binh an
10/09/2024 5189.65199		200.000		0200970422091018244520242TSC430980.65199 .182446.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.6198		1.000.000		MBVCB.6995819244.BUI THE VINH chuyen tien baop YaGi .CT tu 0061000508531 BUI THE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65198		1.000.000		020097040509101824462024IU4R086417.65198. 182446.Vietcombank:0011001932418:Linh Ngau ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.24119		200.000		799541.100924.182407.em xin dong gop xu ly hau qua bao yagi FT24254976222365

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.65225		200.000		020097042209101824462024R6AZ394578.6522 5.182427.ung ho cuu bao lu
10/09/2024 5218.23875		100.000		674163.100924.182448.GIA DINH NHA CLOUD UNG HO MIEN BAC-100924-18:24:46 674163
10/09/2024 5214.24236		100.000		007326.100924.182445.Ung ho Dong bao chiu anh huong cua Bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5387.65231		200.000		020097042209101824462024DDF0287208.6523 1.182447.huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5218.24242		20.000		674128.100924.182445.EM CON CO TUNG NAY THOI A-100924-18:24:45 674128
10/09/2024 5219.23903		74.000		570196.100924.182431.NGUYEN TUNG DUONG Chuyen tien ung ho dong bao nhan dan vung lu
10/09/2024 5217.23912		200.000		570527.100924.182438.HUYNH NHU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.24264		100.000		190405.100924.182433.Dong bao VN co gang len
10/09/2024 5214.24272		100.000		188232.100924.182412.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.84814		200.000		MBVCB.6995819693.ung ho cuu tro cac tinh ngap lut.CT tu 0071004051605 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.24297		100.000		569313.100924.182420.NGUYEN THI THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5161.62870		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9429165.20240910.66519429165-0935289673_T RAN NGOC TIEN ung ho mien bac
10/09/2024 5388.65284		100.000		020097042209101824482024EDA0705606.6528 4.182429.THU PHUONG ung ho khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5218.23945		200.000		801871.100924.182435.fan BonBin Tempest ung ho dong bao lu lut FT24254868180283
10/09/2024 5388.64262		40.186		020097040509101824492024BLPP086592.64262 .182449.Vietcombank:0011001932418:LTMT ung ho dong bao
10/09/2024 5017.24314		100.000		800103.100924.182413.Nghiem Duc Phuong ho tro dong bao mien Bac lu lut FT24254233918302
10/09/2024 5389.64270		100.000		020097042209101824482024WM7B512720.642 70.182450.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.23966		12.000		578583.100924.182448.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5209.24326		200.000		801189.100924.182427.Ung ho dong bao VN FT24254587222884

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.84824		200.000		MBVCB.6995805067.DUONG THI TAM DU chuyen tien ung ho cac co chu anh chi vuot qua bao so 3 o mien bac aj.CT tu 1024346083 DUONG THI TAM DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.24340		1.000.000		801958.100924.182435.DO THU HIEN chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao yagi FT24254587223522
10/09/2024 5245.84827		30.000.000		MBVCB.6995819132.gd Cam co chut tam long .CT tu 4397368913 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65325		300.000		0200970422091018244920246JK7815337.65325. 182451.PHAM KHANH LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5243.84831		100.000		MBVCB.6995829883.fan Ninh Duong Story ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi .CT tu 1023882485 BUI THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.25008		200.000		803187.100924.182450.Ung ho dong bao lu lut do anh huong bao Yagi FT24254868181508
10/09/2024 5215.24374		50.000		570235.100924.182432.HOANG MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.24385		100.000		070797.100924.182416.IBFT Em xin gop 1 chut xiu nho a chuc dong bao thoat canh lu lut
10/09/2024 5078.6255		500.000		MBVCB.6995829678.gia dinh chinh dat gop suc khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1016286289 PHAM THI TUYET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.84838		200.000		MBVCB.6995812634.NGUYEN HUU CUONG chuyen tien.CT tu 0491000170635 NGUYEN HUU CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65360		200.000		0200970415091018245220244PeS110194.65360. 182452.Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5390.65376		100.000		020097042209101824512024KVB6420194.6537 6.182453.GIUP DO NGUOI DAN MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN DO MUA BAO
10/09/2024 5240.84842		100.000		MBVCB.6995820334.NGUYEN THI CHAU ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0591000406824 NGUYEN THI CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64363		2.000.000		020097041509101824532024xE3O110211.64363. 182453.Thuy Tuong ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.64373		200.000		02009704220910182452202441NQ722007.64373 .182445.CONG THI KHANH HUYEN ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.65420		2.000.000		020097042209101824532024N86F980658.65420 .182454.HUYNH GIA BINH YEN chuyen tien gop phan ho tro nguoi dan khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5387.64416		100.000		020097042209101824532024FJPT116046.64416. 182454.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.25098		300.000		800459.100924.182417.Gia dinh Raccoon ung ho bao lu FT24254742464416
10/09/2024 5388.64420		100.000		020097041509101824552024Dj0u110267.64420. 182434.NGUYEN NGOC PHUONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.64418		200.000		0200970422091018245320249NW3836501.6441 8.182446.con con di hoc nen con chi co chut tam long it nay de ung ho dong bao a
10/09/2024 5219.25110		100.000		007241.100924.182442.Diem Quynh ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5212.24446		150.000		802083.100924.182437.TRAN LE PHUONG THAO chuyen FT24254451530769
10/09/2024 5189.65463		2.000.000		020097042209101824542024INAV512773.6546 3.182455.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.25125		2.000.000		803533.100924.182454.NGUYEN HUU TRI chuyen FT24254537074461
10/09/2024 5161.62905		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8902646.20240910.66518902646-0399560941_T RAN THI THANH HOA ck ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5240.84861		200.000		MBVCB.6995830273.DUONG THI HANH chuyen tien.CT tu 1037381154 DUONG THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.25148		1.430.182		192551.100924.182455.Chia se va dong hanh cung dong bao, chuc Binh An
10/09/2024 5219.25171		150.000		801701.100924.182433.Ung ho mien bac khac phuc thien tai FT24254477953657
10/09/2024 5189.65495		200.000		020097041509101824562024TkN6110645.65495 .182436.LE ANH TUAN chuyen tien ho tro nguoi dan sau bao YAGI
10/09/2024 5217.25177		450.000		802521.100924.182443.ung ho dong bao FT24254829108882
10/09/2024 5388.64476		200.000		020097042209101824562024HUO0153587.6447 6.182457.LUONG HIEN NGA ung ho
10/09/2024 5017.25198		200.000		673865.100924.182544.CHIA SE VOI DONG BAO BI BAO LU-100924-18:24:34 673865



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.65519		500.000		020097042209101824562024KO4O421303.6551 9.182437.Ung ho Mien Bac vuot qua giong bao
10/09/2024 5219.25207		100.000		190435.100924.182434.HUYNH NGOC LONG chuyen tien
10/09/2024 5219.24571		200.000		570176.100924.182430.HA THI HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5161.62909		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9428959.20240910.66519428959-0768234666_D AO VAN THANH ck tu thien
10/09/2024 5216.24581		1.000.000		703918.100924.182458.TRUONG QUOC TRUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3. Mong moi nguoi binh an va som vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.84877		10.000		MBVCB.6995830966.NGUYEN THI THUY DUONG gop mot chut nho nhoi de cuu tro thiet do bao Yagi.CT tu 1034556835 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24590		1.000.000		674498.100924.182458.AROUND WE GO TRAVEL UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-18:24:58 674498
10/09/2024 5189.65566		1.000.000		020097041509101824592024Jk44110715.65566. 182459.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.84883		100.000		MBVCB.6995827952.My Ngan ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 9945929915 PHAN THI MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24619		100.000		569662.100924.182426.NGUYEN HUYNH TRUONG KHANG Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5214.25270		50.000		570352.100924.182434.PHAN PHUC HOANG ho tro dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.65600		1.000.000		020097042209101824592024EPY2466029.65600 .182500.ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5209.24632		1.000.000		007744.100924.182459.Chia se ung ho nguoi dan trong tran bao Yagi
10/09/2024 5240.84891		100.000		MBVCB.6995816561.LE HONG ANH chuyen tien.CT tu 1015737042 LE HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25277		200.000		569121.100924.182417.NGUYEN THI CAM NHUNG Chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3 YAGi
10/09/2024 5387.64570		100.000		020097041509101825002024dIOA110748.64570 .182500.LE THI TUYET XUAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.24653		200.000		193822.100924.182459.Ngoc Tan chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so yagi
10/09/2024 5078.6316		500.000		MBVCB.6995831117.TRAN THANH TUYEN ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua .CT tu 0721000625441 TRAN THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.84892		20.000		MBVCB.6995820379.DAO GIA PHUC chuyen tien.CT tu 1049359299 DAO GIA PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24658		200.000		071338.100924.182438.IBFT LE THI THANH HANG chuyen tien con xin gui mot phan tam long cua minh cho ba con vung lu lut a
10/09/2024 5389.65621		1.000.000		020097041509101825002024EEYC110763.65621 .182452.KCC ung ho ba con
10/09/2024 5217.24569		200.000		569823.100924.182428.DAO THI LE HANG mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.24668		1.000.000		802907.100924.182447.1601 billiards ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254537073985
10/09/2024 5241.84897		50.000		MBVCB.6995829680.PHAM DUONG QUOC THANG ung ho mien bac vuot qua bao so 3 .CT tu 1017598405 PHAM DUONG QUOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.84899		100.000		MBVCB.6995819494.TRAN THI DIEM MY chuyen tien.CT tu 0381000506985 TRAN THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24694		1.000.000		803787.100924.182458.LE NGOC HUYEN ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu gay ra FT24254457000709
10/09/2024 5239.84903		10.000		MBVCB.6995821123.TRAN DUC TIEP chuyen tien.CT tu 1027160792 TRAN DUC TIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25341		500.000		193943.100924.182501.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5390.65670		100.000		0200970415091018250220246cTS110814.65670. 182502.HO TRO DONG BAO MIEN BAC CHONG LU
10/09/2024 5017.24747		250.000		803905.100924.182459.HO HOANG LONG ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254797397033
10/09/2024 5245.84908		200.000		MBVCB.6995820532.TA MINH NGHIEP chuyen tien ho tro thien tai.CT tu 0071001258742 TA MINH NGHIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.84914		1.000.000		MBVCB.6995821064.HOANG THI NGOC PHUONG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0071002560046 HOANG THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65708		200.000		020097042209101825032024VEGF719276.65708 .182504.chung tay ung ho dong bao chuc moi nguoi binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.84916		1.000.000		MBVCB.6995830399.HOANG THI TRANG ung ho dan mien bac vuot qua con bao yagi.CT tu 0761002351331 HOANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24777		5.000.000		803182.100924.182450.NGUYEN DINH HIEU ng con Hai Duong dg lm vc tai nuoc ngoai ho tro dong bao mien lu FT24254699635316
10/09/2024 5161.62957		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9430934.20240910.66519430934-0966427576_L E THI MY NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.64682		50.000		020097040509101825042024E0X0087335.64682 .182444.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5189.64689		200.000		020097042209101825012024YMLC174524.6468 9.182456.PHAN VAN HOC chia se voi dong bao sau bao YaGi
10/09/2024 5189.65732		100.000		020097042209101825002024BXIN696555.65732 .182505.PHAM DOAN ANH THU ung ho dong bao
10/09/2024 5245.84924		100.000		MBVCB.6995831128.DANG MAI THU gop phan chung tay cuu tro dong bao bao lut.CT tu 1017783391 DANG MAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25330		10.000		803868.100924.182459.ung ho khac phuc bao lu so 3 FT24254467190070
10/09/2024 5209.25462		200.000		801350.100924.182429.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu lut FT24254274004362
10/09/2024 5219.25448		69.420		006898.100924.182430.TRAN HIEN LONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.65790		200.000		020097042209101825052024QD8P265038.6579 0.182506.chung tay gop suc dong bao Viet
10/09/2024 5216.25484		100.000.000		674635.100924.182503.MAI QUOC BINH UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-18:25:04 674635
10/09/2024 5244.84935		100.000		MBVCB.6995831826.mong moi ng cung vuot qua lu.CT tu 1044323609 VI BAO LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.65807		50.000		020097042209101825062024SQLC180310.6580 7.182507.PHAM NGUYEN PHUONG DIEP chuyen tien
10/09/2024 5017.24896		100.000		425961.100924.182500.DO NGOC GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5390.64781		200.000		020097041509101825082024kyg0110987.64781. 182508.cua it long nhieu xin quyen gop de ung ho dong bao dang gap nan bao lut
10/09/2024 5017.25512		500.000		192559.100924.182455.Vu Thi Thao chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.65840		1.500.000		020097042209101825072024459Q900840.65840. 182508.Gdinh Nhim mong mng binh an som vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.64802		20.000		0200970422091018250720241UHS734518.6480 2.182508.Tung 9
10/09/2024 5389.65858		200.000		020097042209101825082024D87L720979.65858 .182509.ung ho ba con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.24981		100.000		194779.100924.182508.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.84951		200.000		MBVCB.6995831399.TRAN THI TRINH chuyen tien ung ho khac phuc bao, lu.CT tu 1012796966 TRAN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.84952		150.000		MBVCB.6995831748.ung ho phong chong lu.CT tu 1016134541 NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65874		600.000		020097042209101825082024GU2D166125.6587 4.182510.chuyen tien ho tro nguoi dan. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.84953		20.000		MBVCB.6995832017.NGUYEN THI YEN LINH chuyen tien.CT tu 1012449234 NGUYEN THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26006		200.000		804883.100924.182509.Em xin gop it tam long FT24254555389800
10/09/2024 5209.26009		100.000		072965.100924.182509.IBFT HUYNH THANH PHUC chuyen tien
10/09/2024 5078.6397		1.000.000		MBVCB.6995819657.HUYNH THI BAO PHU chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 9974557079 HUYNH THI BAO PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26053		200.000		572162.100924.182453.mien bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.84968		1.000.000		MBVCB.6995831935.sammy duong ung ho dong bao lu lut.CT tu 1028812766 NGUYEN DUONG PHUONG DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.84973		1.000.000		MBVCB.6995831565.ung ho dong bao bi anh huong bao YAGI.CT tu 0451000425579 NGUYEN HAI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64932		50.000		020097041509101825132024jkVa111160.64932.182513.NGUYEN PHUONG THAO ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5240.84975		100.000		MBVCB.6995832111.Ung ho dong bao lu lut bao so 3.CT tu 9398575053 NGUYEN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25681		100.000		195054.100924.182512.Duong Van Minh chia se voi dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.64945		20.000		0200970422091018251220246W2J705937.64945.182513.TRIEU PHUONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5217.26119		200.000		805212.100924.182513.LE THI CHI ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254804617124
10/09/2024 5216.26125		500.000		805175.100924.182512.CuuTroMienBacBaoLu FT24254539919592
10/09/2024 5017.25706		100.000		193425.100924.182502.Dai dien gia dinh chuyen tien ung ho quy khac phuc thien tai
10/09/2024 5219.25707		200.000		805176.100924.182512.Thien Trang chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254180094173
10/09/2024 5390.64970		30.000		020097042209101825132024YXT5974501.64970.182514.con khong co nhieu nhung mong dong gop duoc mot chut de giup do nguoi dan vung lu lut a. con cam on.
10/09/2024 5244.84984		200.000		MBVCB.6995822139.NGUYEN HUYNH BAO TRAN chuyen tien.CT tu 0251002737431 NGUYEN HUYNH BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.63000		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66518476427.20240910.66518476427-0888950456_N GUYEN DANG Y NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.64980		200.000		0200970405091018251520247EDW087879.64980.182515.Vietcombank:0011001932418:LE LINH chuyen tien quyen gop khac phuc sau bao yagi.
10/09/2024 5213.25760		200.000		804519.100924.182505.NGUYEN THUY LINH chuyen FT24254191102447

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.26181		300.000		804520.100924.182505.NGUYEN TRONG THAI ung ho bao yagi FT24254695180516
10/09/2024 5218.25763		100.000		802238.100924.182439.Chuc moi nguoi binh an a FT24254502615377
10/09/2024 5161.63026		180.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519432398.20240910.66519432398-0868400437_T hanh Hung-Ha My ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai sau Bao
10/09/2024 5390.67051		400.000		020097042209101825162024SWIP680251.67051.182457.uho ng dan lu lut MB
10/09/2024 5217.26193		2.000.000		982570.100924.182456.LE THI THU LAN ung ho dong bao con bao YaGi
10/09/2024 5390.67054		20.000		0200970422091018251620243DXG924487.67054.182509.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.85006		200.000		MBVCB.6995822596.NGUYEN DUY KHANH chuyen tien.CT tu 0061001174254 NGUYEN DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66091		200.000		020097040509101825182024MX0J088050.66091.182510.Vietcombank:0011001932418:LE NHU DUC chuyen tien chung tay cung ba con vung lu a
10/09/2024 5241.85009		200.000		MBVCB.6995833335.NGUYEN THU THUY chuyen tien.CT tu 1016686676 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66105		200.000		020097042209101825172024UHW5832550.66105.182458.Con xin quyên gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5189.66108		20.000		02009704220910182518202414TZ937956.66108.182519.ae co len
10/09/2024 5387.66123		500.000		020097040509101825192024XWJ5088110.66123.182519.Vietcombank:0011001932418:CLB Nu Thien Nguyen Tp Tan An Long An
10/09/2024 5245.85024		100.000		MBVCB.6995833353.LUONG TRAN HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1021107320 LUONG TRAN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66157		37.951		020097042209101825192024QJ0O606312.66157.182520.NGUYEN QUANG MINH KIET chuyen tien
10/09/2024 5388.66177		100.000		020097041509101825212024wUe4111331.66177.182521.HO NGOC YEN MINH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI. Mong mn binh an
10/09/2024 5388.67174		2.000.000		0200970405091018252220243W1X088242.67174.182522.Vietcombank:0011001932418:Gop suc nho ung ho Mien Bac than thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.66215		50.000		020097042209101825212024W4SV754034.6621 5.182522.NGUYEN NGOC ANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.67204		60.000		020097041509101825232024vB7n111931.67204 .182523.Chau k co nhieu nma chau chuc moi nguai binh an a
10/09/2024 5219.25855		2.000.000		804123.100924.182501.VO THI THU mong moi nguai manh me vuot qua FT24254070090022
10/09/2024 5217.26312		100.000		805050.100924.182511.NGUYEN THUY LINH quyen gop ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254080100946
10/09/2024 5217.25869		2.800.000		805147.100924.182512.NGUYEN HOANG ANH chuyen ung ho bao yagi FT24254621605493
10/09/2024 5213.26328		300.000		805378.100924.182515.Kien ung ho bao so 3. Mong moi nguoi binh an FT24254587095700
10/09/2024 5244.85052		500.000		MBVCB.6995832904.NGUYEN VAN HOANG ung ho dong bao mien bac bao lu.CT tu 1035938534 NGUYEN VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26332		100.000		802970.100924.182448.Moi nguoi binh an nhe. FT24254467189160
10/09/2024 5243.85061		200.000		MBVCB.6995831165.HUYNH THI NHU PHUONG Mien Nam ung ho mong ba con khoe manh .CT tu 0511000424322 HUYNH THI NHU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.85063		200.000		MBVCB.6995832637.NGUYEN THI TU XUONG chuyen tien.CT tu 1026841213 NGUYEN THI TU XUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.85064		100.000		MBVCB.6995834575.Fan NCT MARK LEE Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3.CT tu 0721000599043 PHAN LAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67286		50.000		020097042209101825242024OROA898070.6728 6.182506.cong dan yeu nuoc ung ho dong bao gap lu
10/09/2024 5189.67334		100.000		020097042209101825262024U1J7757708.67334. 182528.TRAN BACH DIEP ung ho dong bao
10/09/2024 5243.85076		20.000		MBVCB.6995833999.NGUYEN HOANG THO gop 1 chut tam long, mong mng dc binh an .CT tu 1049453840 NGUYEN HOANG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66400		100.000		020097040509101825282024B420088584.66400. 182508.Vietcombank:0011001932418:cam nhung ung ho dong bao
10/09/2024 5390.67374		100.000		0200970415091018252920242Lsf112123.67374. 182529.ung ho cho dong bao a
10/09/2024 5390.66432		1.000.000		0200970422091018252820248JSP794078.66432. 182509.DAO VAN TIEN ung ho cuu tro dong bao mien bac ruot thit bao Yagi
10/09/2024 5390.67383		200.000		020097042209101825282024W2SE941919.6738 3.182529.DAO THI QUYNH HUONG ung ho khac phu bao so 3
10/09/2024 5240.85087		1.000.000		MBVCB.6995821909.VU THI LOAN ung ho quy thien tai.CT tu 1048679650 VU THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67407		1.000.000		020097042209101825292024ZBQB810572.6740 7.182530.DO THI THUY TIEN chia se kho khan voi dong bao
10/09/2024 5215.26391		1.000.000		268853.100924.182453.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5387.66554		500.000		020097041509101825322024Xc6C112234.66554 .182532.PHAM KHANH LINH chuyen tien ung ho vung lu lut mien bac
10/09/2024 5390.67465		200.000		02009704220910182531202425XW887833.6746 5.182532.Con chuc moi nguoi suc khoe va cung manh me vuot qua con bao a. Viet Nam co len.
10/09/2024 5220.26420		200.000		805107.100924.182512.LE TUAN NAM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254152944632
10/09/2024 5017.26421		1.000.000		803667.100924.182456.Ung ho dong bao vung bi lu lut FT24254245740111
10/09/2024 5240.85113		100.000		MBVCB.6995823924.ung ho cuu tro mua bao lu lut.CT tu 1033957521 NGUYEN THI TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67493		1.000.000		020097041509101825332024uLXp112281.67493 .182525.chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.67548		50.000		020097042209101825342024O9SG821376.67548 .182536.VU THUY TRAM ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5389.66709		300.000		020097042209101825352024I193347307.66709. 182536.ung ho dong bao bao lut a
10/09/2024 5389.66743		22.761		020097042209101825362024631V465344.66743. 182537.NGUYEN XUAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5387.66767		200.000		020097042209101825362024Q5SY458731.66767 .182529.TRAN HOANG LINH chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.85143		200.000		MBVCB.6995834593.Ung ho khac phuc bao lu mien Bac.CT tu 0641000027472 TRAN THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.25982		10.000		804030.100924.182500.DNTN TTJ Ung ho ba con bi lu lut FT24254587094558
10/09/2024 5388.66782		1.000.000		020097042209101825372024FA63201114.66782 .182518.LE THI KIM LIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.66799		100.000		020097042209101825372024QG4Q826396.6679 9.182518.PHAM KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.85150		100.000		MBVCB.6995834811.NGO BICH HANG quyen gop ho tro.CT tu 1047872636 NGO BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26474		200.000		071888.100924.182502.IBFT DANG THI DIEM KIEU GUI UNG HO CUU TRO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.26479		100.000		804394.100924.182504.chia se cung dong bao - mong moi nguoi binh an FT24254080100370
10/09/2024 5218.25992		100.000		804450.100924.182504.NGUYEN THI ANH MINH chuyen FT24254353312450
10/09/2024 5245.85158		250.000		MBVCB.6995824023.LE NHU NGOC chuyen tien.CT tu 9338839317 LE NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67661		100.000		020097041509101825402024mTsO113018.6766 1.182540.TRINH VAN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5240.85162		2.500.000		MBVCB.6995823220.FB Nguyen Minh Hung - TVLS Ung Ho Dong Bao Con Bao So 3.CT tu 0971000014588 MA VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67672		1.000.000		020097042209101825402024TL6N482001.67672 .182541.YEN THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5242.85170		100.000		MBVCB.6995824030.NGUYEN THI NGOC chuyen tien.CT tu 1020313869 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.85173		200.000		MBVCB.6995824519.VU KHANH LINH ho tro dong bao .CT tu 1017286122 VU KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67730		200.000		020097042209101825422024HVEV987255.6773 0.182543.NGUYEN BICH MINH ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu dao gan day
10/09/2024 5216.26505		100.000		804695.100924.182507.Ung ho ba con vung lu FT24254051939482

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.85181		100.000		MBVCB.6995835585.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 9979957532 DAM THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26508		500.000		194288.100924.182507.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.67757		100.000		020097041509101825442024xrtz113108.67757.182544.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.63098		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519538603.20240910.66519538603-0355895858_H O TRO NGUOI DAN
10/09/2024 5212.27012		5.000.000		674727.100924.182613.UNG HO CUU TRO MUA BAO LU LUT-100924-18:25:09 674727
10/09/2024 5388.67785		500.000		0200970415091018254520242Vdn112944.67785.182545.dong gop chut tam long cung dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.67798		500.000		02009704220910182544202413ZJ251418.67798.182545.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.67797		200.000		020097042209101825442024W4A4697813.67797.182525.BUI THI DIEU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.68034		50.000		0200970422091018254420240D77779905.68034.182545.LE THUY BAO TRAN truong Quoc Hoc Quy Nhon quyen gop giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.85196		15.000		MBVCB.6995825105.Sinh vien ung ho dong bao mien bac lu lut.CT tu 1047190834 HOANG HUU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.85196		200.000		MBVCB.6995836091.PHAN VAN THO chuyen tien.CT tu 0181003371762 PHAN VAN THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26518		100.000		804886.100924.182509.Do Anh Vu ung ho dong bao lu lut FT24254188347856
10/09/2024 5214.26520		200.000		704754.100924.182510.My Duyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.26521		200.000		804935.100924.182510.NGUYEN THI PHUONG DIEM chuyen tien cuu tro FT24254337538459
10/09/2024 5389.68060		100.000		020097042209101825452024ZAV6749207.68060.182538.DANG TRAN MINH THU bao yagi
10/09/2024 5189.67853		20.000		020097042209101825462024MIUW413148.67853.182539.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.68172		100.000		020097040509101825492024ZJZV089800.68172.182549.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI NGOC TRAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.68185		50.000		0200970422091018254820248GTM841953.6818 5.182550.LE MINH HANG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.68190		500.000		020097042209101825482024S3OG340324.68190 .182530.VU THI THANH VUONG chuyen tien ung ho giup do khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.67931		500.000		020097041509101825512024sRxx113341.67931. 182551.ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5390.68256		200.000		020097042209101825502024TBL0209468.68256 .182552.DO THI THU HANH chuyen tien chung tay cuu tro khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5389.68273		300.000		0200970422091018255020244TWA164944.682 73.182552.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.68282		50.000		020097042209101825512024F4XX715531.6828 2.182552.Chuc dong bao luon binh an a
10/09/2024 5189.67977		500.000		020097042209101825512024N9V4227857.67977 .182544.ung ho dong bao mien bac trong mua lu
10/09/2024 5387.69026		300.000		02009704220910182553202455AQ386096.6902 6.182554.DO DUC LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.68367		100.000		0200970422091018255320246OBW556040.6836 7.182554.TRAN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.68391		5.200.000		020097041509101825552024DxML113682.6839 1.182555.FC BB Tran ung ho quy cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.69070		151.123		020097042209101825542024JJKE587231.69070. 182556.Fan ham mo AMPERSANDONE ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.68430		1.000.000		0200970422091018255520245ACD214176.6843 0.182536.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.68450		100.000		0200970405091018255720247GXB090288.6845 0.182557.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THANH KIEU chi se voi dong bao bi lu lut do bao yagi
10/09/2024 5078.6761		90.000		MBVCB.6995838225.NGUYEN THI LAM TRUC chuyen tien.CT tu 0011004039542 NGUYEN THI LAM TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68481		100.000		0200970422091018255720247MG8752470.6848 1.182558.DO THI HAO ung ho
10/09/2024 5078.6775		200.000		MBVCB.6995845239.NGUYEN HONG THUY ung ho cac tinh bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1021421297 NGUYEN HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.85296		30.000		MBVCB.6995845968.Cau mong binh yen den voi moi nguoi.CT tu 1044578653 DO KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68570		100.000		0200970422091018255920248OUS255893.68570.182600.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5390.69198		200.000		02009704150910182601202445iB114140.69198.182601.ung ho nguoi dan vung lu. chuc moi nguoi suc khoe de vuot qua
10/09/2024 5189.69201		100.000		020097042209101826002024TYJP233183.69201.182601.NGUYEN NGOC YEN NHI ung ho
10/09/2024 5390.69202		40.000		020097040509101826012024MAJM090539.69202.182601.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THUY HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.69226		500.000		020097042209101826002024WGVV817613.69226.182602.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.85320		500.000		MBVCB.6995838657.NGUYEN THI OANH chuyen tien giup do dong bao mien trung khac phuc thien tai.CT tu 0281000493668 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68673		1.000.000		020097042209101826022024KBS9377177.68673.182555.DO ANH TUAN ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5078.6814		200.000		MBVCB.6995837367.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1048437792 NGUYEN PHUC VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69306		200.000		020097041509101826052024qXH4114250.69306.182545.KHANH TUYEN gui chuc tam long den moi nguoi
10/09/2024 5241.85340		50.000		MBVCB.6995838966.PHAM GIA HAN chuyen tien.CT tu 1023838641 PHAM GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.85341		100.000		MBVCB.6995838241.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1016297251 NGUYEN BA THIEN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68793		100.000		02009704150910182606202400ts113979.68793.182558.LE HUY ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5387.69361		100.000		020097042209101826062024FIDQ268478.69361.182607.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.68810		10.000.000		020097042209101826062024K1CI508132.68810.182607.Dai Gia Dinh An Miu ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.68815		50.000		02009704220910182606202443Q3883406.68815. 182607.TRUONG THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.6852		200.000		MBVCB.6995839221.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0611001940071 PHAN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.85359		100.000		MBVCB.6995846517.NGUYEN HUYNH BAO PHUONG chuyen tien.CT tu 0111000373815 NGUYEN HUYNH BAO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.6861		1.000.000		MBVCB.6995846958.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI.CT tu 0071000734156 CHAU MA PHUONG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.85369		100.000		MBVCB.6995837755.DINH TUONG VY chuyen tien.CT tu 9703415821 DINH TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.85370		500.000		MBVCB.6995839165.ung ho ba con vung lu.CT tu 9823270105 LE TRAN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68913		300.000		020097040509101826102024ZRUC091034.6891 3.182610.Vietcombank:0011001932418:TRAN G THUC HA NGAN chuyen tien UH dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5388.70013		100.000		020097042209101826112024TBT1385344.70013 .182552.mong moi nguoi an toan vuot qua
10/09/2024 5189.69487		2.000.000		020097042209101826112024NP50544098.69487 .182552.PHAM PHUONG THAO gui cuu tro nhan dan sau bao
10/09/2024 5161.63179		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9543102.20240910.66519543102-0375430004_T RINH THI MY HANH gop 1 phan nho
10/09/2024 5189.69533		100.000		020097042209101826132024OJZI343774.69533. 182554.LY QUOC PHAP cua it long nhieu . ung ho ba con mien Bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.85405		250.000		MBVCB.6995847768.TRAN VAN TOAN chuyen tien.CT tu 1014850227 TRAN VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70111		500.000		020097041509101826152024JQ8d114700.70111. 182606.DO TUNG LAM chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5189.70121		200.000		020097040509101826152024ZQB7091357.7012 1.182555.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.70155		500.000		020097040509101826162024F6JN091416.70155. 182616.Vietcombank:0011001932418:TXK chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.70159		300.000		020097041509101826162024XFTd115113.7015 9.182616.NGUYEN THI VAN Chuyen tien
10/09/2024 5189.69626		100.000		020097042209101826162024TR9F450803.69626 .182609.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.6929		500.000		MBVCB.6995848144.DAO THI THANH HUYEN chia se vo nhung vung lu lut.CT tu 1023616575 DAO THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70235		500.000		020097042209101826172024TX1O730720.7023 5.182618.Ung Ho Dong Bao Mien Bac Sau Bao So 3
10/09/2024 5388.70256		1.000.000		0200970422091018261820241I4E433378.70256. 182619.NGO THE SANG chuyen tien
10/09/2024 5189.70264		20.000		02009704220910182618202425TI177734.70264. 182619.Con xin gop mot chut ho tro ba con mua mua bao a
10/09/2024 5387.69660		500.000		020097042209101826182024F8BW109138.6966 0.182559.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5245.85435		1.000.000		MBVCB.6995840212.TA THI THU chuyen tien.CT tu 1035666721 TA THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70267		100.000		020097042209101826182024TZ7V817853.70267 .182619.NGUYEN TUNG DUONG dong gop ung ho nguoi dan sau con bao Yagi
10/09/2024 5389.70278		500.000		020097041509101826192024kxn7115204.70278. 182559.HUONG VE DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5189.69691		100.000		0200970415091018262020241Sd5115223.69691. 182620.chut tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5243.85442		5.000.000		MBVCB.6995839949.GV DH Ngoai thuong chung tay gop suc cung dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0021000033332 NGUYEN HUYEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70347		100.000		020097042209101826202024FLLN456716.70347 .182621.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.70343		100.000		020097040509101826212024B848091722.70343. 182601.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THANH NAM ung ho va chia se khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5388.70389		300.000		020097040509101826222024FQYD091795.7038 9.182623.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho BaoLuMien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.85461		1.000.000		MBVCB.6995840444.Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0301000409616 DANG VAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70393		500.000		020097042209101826212024Y6J6728375.70393.182602.PHAM THE ANH chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai lu lut. Mong moi nguoi som khac phuc hau qua tro lai cuoc song binh thuong
10/09/2024 5240.85468		100.000		MBVCB.6995848802.LE NGOC HUYEN TRAN ung ho dong bao mien trung + bac chong lu.CT tu 0631000518760 LE NGOC HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70441		100.000		020097042209101826232024E24K241643.70441.182615.ho tro dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5241.85470		1.000.000		MBVCB.6995840811.LY THU NGAN ck htro ng dan vung bao.CT tu 0091000103303 LY THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70449		1.000.000		0200970422091018262320248NAA761466.70449.182624.Ho tro khac phuc hau qua lu lut dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.85476		20.000		MBVCB.6995838344.LE THI HOAI THUONG ung ho bao yagi.CT tu 1034946993 LE THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70489		500.000		0200970405091018262520249V2S091966.70489.182625.Vietcombank:0011001932418:DIEP ANH UNG HO BA CON MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5189.69835		500.000		020097042209101826242024VIIW773283.69835.182626.Hoang Duc va Dinh An ung ho phuc hoi sau thien tai
10/09/2024 5390.69848		100.000		020097042209101826252024SGZM639450.69848.182626.ung ho dong bao thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5189.70520		20.000		020097042209101826252024S2H6987589.70520.182606.Cuong ISP
10/09/2024 5245.85503		3.000.000		MBVCB.6995841627.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0011004321624 HOANG QUYNH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69931		1.000.000		020097042209101826282024OUR5844029.69931.182629.mot chut se chia toi nhung dong bao bi anh huong nang do bao lu
10/09/2024 5390.69950		500.000		020097041509101826302024gutE116018.69950.182630.NGUYEN THU THUY ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.69958		26.714		020097042209101826292024OKKS753375.6995 8.182630.em la hs k co nhieu tien mong giup do dc mng ah.
10/09/2024 5387.69967		500.000		020097042209101826292024CV29183604.69967 .182631.NGUYEN PHUONG THUY chuyen tien unghodongbaomienbackhacphuchauquasau bao Yagi
10/09/2024 5161.63262		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9546170.20240910.66519546170-0393661977_T RINH QUYNH CHAU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5239.85525		1.000.000		MBVCB.6995849442.KHANH NGAN ho tro dong bao.CT tu 0561003805599 NGUYEN TRAN KHANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.85525		200.000		MBVCB.6995849132.TRAN NGOC DUNG chuyen tien.CT tu 0821000125813 TRAN NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71001		1.000.000		020097041509101826322024I9qd115640.71001. 182632.DO THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5388.70704		100.000		020097042209101826312024AL04270941.70704 .182632.TRAN THI HONG NGOC chau co chut it a mong ng dan vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.85535		500.000		MBVCB.6995847213.ung ho mien bac vuot qua bao yagi.CT tu 1020779723 NGUYEN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71035		50.000		020097041509101826332024Y8xE115675.71035. 182613.TRAN THI NU Chuyen tien
10/09/2024 5189.70756		200.000		020097042209101826322024ZVTP765480.7075 6.182633.NGUYEN THAI TAI chuyen tien
10/09/2024 5078.7067		50.000		MBVCB.6995841584.Ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1029118747 LAM GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.85555		200.000		MBVCB.6995842404.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 9397333557 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70828		500.000		020097041509101826362024P3hP116208.70828. 182636.Mong moi nguoi BINH AN
10/09/2024 5390.71102		100.000		020097042209101826342024TVFJ432221.71102 .182636.NGUYEN NGOC HOANG HAI dong gop ung ho



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.85568		500.000		MBVCB.6995848825.TRAN THI BINH AN chuyen tien.CT tu 1026268747 TRAN THI BINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.85569		200.000		MBVCB.6995842874.DINH THI MINH THU ung ho dong bao lu lut.CT tu 0481000794695 DINH THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70888		50.000		020097042209101826372024YVVS533109.7088 8.182638.LE VAN NGHIA ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.70892		200.000		020097042209101826362024FTH7935547.70892 .182638.LE THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.71153		50.000		020097042209101826372024L2LM926053.7115 3.182638.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5240.85577		100.000		MBVCB.6995838317.Con xin gui ho tro cho nguoi dan vung chiu bao yagi a.CT tu 1018694229 DINH HOANG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70951		100.000		020097042209101826382024QMU0533184.7095 1.182619.mong mng binh an
10/09/2024 5387.71187		200.000		020097042209101826382024D9NQ207624.7118 7.182640.Chau Hoang Duc Chung Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5387.72024		500.000		020097042209101826402024H314833800.72024. 182642.TRAN HONG ANH gop chut suc nho chung tay ho tro ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.71245		200.000		0200970415091018264220247afa115894.71245. 182642.ung ho dong bao mien bac. mong mng deu binh an
10/09/2024 5389.71253		100.000		020097041509101826422024yw4n116399.71253 .182642.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5388.71259		500.000		020097041509101826422024TewF115900.71259 .182642.NGUYEN VAN VIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.85620		100.000		MBVCB.6995850074.NGUYEN THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi.CT tu 0731000935553 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.63296		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8823606.20240910.66518823606-0978532886_G IA DINH PHO HUE CHIA SE VOI DONG BAO BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.63298		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519548135.20240910.66519548135-0814802411_T U DONG BINH chuyen tien qua MoMo ung ho mien bac
10/09/2024 5243.85622		200.000		MBVCB.6995843587.ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan.CT tu 1013322494 NGUYEN LE QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.85625		150.000		MBVCB.6995850810.Gop suc chia se bao lu ah.CT tu 1023626407 TRIEU MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.85625		200.000		MBVCB.6995841286.DO MINH THACH chuyen tien.CT tu 0291000254807 DO MINH THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.85626		200.000		MBVCB.6995844062.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0101001215144 NGUYEN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.85627		100.000		MBVCB.6995843928.TRAN THI LE chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0101001206212 TRAN THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71320		200.000		020097042209101826442024S6TP498498.71320 .182645.mong mien Bac vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5387.72162		200.000		020097042209101826432024HKM7199862.7216 2.182636.HO THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5390.71326		500.000		020097041509101826452024wW5s115985.7132 6.182645.TRAN VAN KHANH chuyen tien ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.85639		1.000.000		MBVCB.6995844423.ung ho dong bao .CT tu 1024913006 TRAN HONG HIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71358		200.000		020097040509101826472024J86S093175.71358. 182647.Vietcombank:0011001932418:Ung ho
10/09/2024 5388.72235		200.000		020097040509101826472024YIBY093188.72235 .182647.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HUYEN TRAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.85648		300.000		MBVCB.6995843903.Ung ho MB lu Lut do bao so 3.CT tu 0201000683562 HOANG DAI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.85650		500.000		MBVCB.6995851162.NGUYEN BINH NGUYEN chuyen tien.CT tu 0011003686075 NGUYEN BINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71396		200.000		020097042209101826462024JZSW524827.7139 6.182648.PHAN THI THAO XUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.71414		50.000		020097041509101826492024p26S116618.71414. 182649.minh ngoc ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.72345		500.000		020097042209101826482024UUCV748788.7234 5.182650.NGO XUAN TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut mien bac
10/09/2024 5243.85661		200.000		MBVCB.6995844618.NGUYEN THI HA VI chuyen tien ung ho chia se kho khan cung ba con.CT tu 0641000025720 NGUYEN THI HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.85663		200.000		MBVCB.6995843687.VU THI XOAN chuyen tien.CT tu 1040446618 VU THI XOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72366		50.000		0200970415091018265020249zuw117129.72366. 182630.Vu Thi Phuong Anh Sv Truong DH DNTU Khoa Ngoai Ngu ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.85669		2.000.000		MBVCB.6995850707.LE THI KIM THOA chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 1041216669 LE THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.85678		100.000		MBVCB.6995845016.VO THI HUYEN TRAN chuyen tien.CT tu 0601000533335 VO THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71527		50.000		0200970422091018265220246JOY589353.71527 .182653.Ung ho ho tro khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5387.71534		200.000		0200970422091018265220241WQ6697955.7153 4.182653.DAO MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5387.72464		55.000		020097042209101826522024IQDX608337.7246 4.182654.chau la hsinh k co nhieu aaa
10/09/2024 5219.27041		500.000		677312.100924.182653.UNG HO DONG BAO-100924-18:26:53 677312
10/09/2024 5390.72480		100.000		020097040509101826542024BUHN093570.7248 0.182634.Vietcombank:0011001932418:Dang tran dan vu ung ho khac phuc con bao yagi
10/09/2024 5189.72483		50.000		020097041509101826542024LIYD116796.72483 .182634.Ung ho dong bao khac phuc thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.85693		10.000		MBVCB.6995851292.NGUYEN VIET ANH chuyen tien.CT tu 1047440205 NGUYEN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26556		100.000		677319.100924.182804.UNG HO MIEN BAC BAO LUT-100924-18:26:54 677319
10/09/2024 5388.72513		100.000		020097042209101826532024ICQC472917.72513 .182646.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.72528		1.000.000		020097041509101826552024e12o117261.72528. 182655.TRAN MY HANH chuyen tien UHDB
10/09/2024 5161.63355		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8823941.20240910.66518823941-0938093056_T UYET HUONG chuyen tien Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5214.26560		10.000		592774.100924.182654.NGUYEN HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5217.26562		500.000		677379.100924.182805.UNG HO BA CON MB KHAC PHUC BAO SO 3-100924-18:26:55 677379
10/09/2024 5389.71592		500.000		0200970422091018265420249VEM245133.7159 2.182656.NGUYEN PHUONG HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.72581		5.000.000		0200970422091018265520240OCD676737.7258 1.182657.CLB Tinh nguyen Hoc vien Ngoai giao ung ho
10/09/2024 5388.71620		500.000		0200970422091018265620246QIG632438.71620. 182636.VU TIEN THANH ung ho
10/09/2024 5389.72600		200.000		020097042209101826562024MC8O566138.7260 0.182657.LE THI KIM THOA chuyen tien ung ho lu luc
10/09/2024 5245.85719		100.000		MBVCB.6995844483.NGUYEN THANH HAI chuyen tien.CT tu 9905420580 NGUYEN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72643		20.000		020097042209101826572024X69T440696.72643 .182658.co mot xiu gop a
10/09/2024 5078.7276		1.000.000		MBVCB.6995852066.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0021000311768 TRAN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26595		60.000		825261.100924.182652.NGUYEN THI THUY HA tam long ho tro hau qua bao so 3
10/09/2024 5239.85739		100.000		MBVCB.6995852221.DANG THI TRUC LY chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1016123106 DANG THI TRUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.72792		200.000		020097042209101827022024G6C9232961.72792 .182643.ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong cua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.63419		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9038996.20240910.66519038996-0705618252_U ng ho khac phuc thiet hai sau bao YAGI
10/09/2024 5214.27113		1.000.000		583788.100924.182656.Ung ho mien Bac lut bao 2024
10/09/2024 5189.71793		1.000.000		020097042209101827032024F1BK394437.71793 .182704.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5161.63467		18.198		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9053161.20240910.66519053161-0589238568_N GUYEN THI LANH ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5240.85766		500.000		MBVCB.6995856587.DINH THI VAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0541000237546 DINH THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72843		100.000		020097042209101827042024PGNP431864.7284 3.182705.NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.85767		300.000		MBVCB.6995852523.PHAN QUOC ANH chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0251002499063 PHAN QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.85768		199.999		MBVCB.6995833445.Gia dinh Tra ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0071000649208 NGUYEN THI THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.85768		100.000		MBVCB.6995856639.TO THANH LAN ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0231000634445 TO THANH LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26686		500.000		813569.100924.182704.Ung ho dong bao lu lut khac phuc hau qua bao Yagi FT24254369137520
10/09/2024 5245.85770		100.000		MBVCB.6995852495.TRAN THI YEN NHI ung ho dong khac phuc bao so 3 Yagi .CT tu 9374702819 TRAN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.85775		300.000		MBVCB.6995852801.HOANG LE GIA KHANH chuyen tien cuu tro nguoi dan vung lu.CT tu 1020452022 HOANG LE GIA KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.26710		100.000		813641.100924.182705.Fan NinhDuongStory ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254746473588
10/09/2024 5390.72877		500.000		020097042209101827052024TSPW653725.7287 7.182706.Gop suc chong bao lut mien Bac
10/09/2024 5218.26717		1.000.000		813619.100924.182705.Bac si Trang Luong ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254726646502
10/09/2024 5388.72889		200.000		0200970422091018270520246NTD289872.7288 9.182646.tuoi nho lam viec nho chau xin dong gop
10/09/2024 5189.72902		100.000		020097042209101827052024U283616703.72902. 182707.ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5209.27169		200.000		813713.100924.182706.PHAN THI KHANH ung ho khac phuc bao yagi FT24254530860248
10/09/2024 5388.72910		99.999		020097041509101827072024avli118043.72910.1 82707.VO THI TUYET LINH ung ho mong mn luon binh an
10/09/2024 5390.71863		100.000		020097042209101827062024E8OT672135.71863 .182707.nhom ban Hoa Tam chung tay lu lut
10/09/2024 5209.26754		19.170		594005.100924.182705.LE TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.71872		100.000		020097042209101827062024WC4A740523.718 72.182707.LE THI THAO VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.72936		500.000		020097042209101827072024V428961753.72936. 182708.Ung Ho Dong Bao khac phuc hau qua bao so 3.
10/09/2024 5161.63482		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9039136.20240910.66519039136-0912388083
10/09/2024 5387.72953		250.000		020097040509101827082024N3N0094433.72953 .182708.Vietcombank:0011001932418:MA TRUONG MAI LINH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5215.26812		200.000		584492.100924.182652.mien Nam gui chut long den dong bao mien.Bac than yeu
10/09/2024 5387.72969		200.000		02009704220910182708202481EZ250864.72969. 182649.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5243.85801		2.000.000		MBVCB.6995852976.phuc BBQ ung ho dong bao bao lut.CT tu 0531002240890 HUYNH THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71937		20.000		020097042209101827092024YB8T249123.71937 .182710.Tung 7
10/09/2024 5387.71930		100.000		020097042209101827082024824D675157.71930. 182709.VU MANH TUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.26856		500.000		814009.100924.182709.Trong chung ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24254239012109
10/09/2024 5209.26883		100.000		814043.100924.182709.2 bup mang gui tang dong bao bi bao lu FT24254892387103
10/09/2024 5078.7363		200.000		MBVCB.6995853262.NTG ung ho dong bao lu lut mien Bac yeu thuong.CT tu 1339939999 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.85811		100.000		MBVCB.6995853004.NGUYEN HA KIEU TRANG xin gop mot phan nho ho tro nguoi dan chong bao.CT tu 1031191585 NGUYEN HA KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27276		7.000		415484.100924.182709.HOANG THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5242.85814		100.000		MBVCB.6995856741.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0281000577255 PHAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.85815		1.000.000		MBVCB.6995857024.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0181003332703 LE THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.85821		100.000		MBVCB.6995852845.cau mong moi nguoi binh an vuot qua thien tai bao lu.CT tu 1026885981 TRAN THI QUE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71993		100.000		020097042209101827112024WLYS552698.7199 3.182712.VU MANH HAI LONG chuyen tien
10/09/2024 5388.71997		100.000		0200970422091018271120247ENK497945.7199 7.182712.fandom Ky Ham ung ho dong bao
10/09/2024 5189.73080		200.000		020097041509101827122024Ez9u118169.73080. 182704.DAU THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.85826		200.000		MBVCB.6995852714.TRAN THI THU chuyen tien cuu tro mien bac.CT tu 0501000137130 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27332		5.000.000		646146.100924.182712.PHAN THI HOAI THUONG - VO VAN HIEP ung ho chia se voi dong bao phía Bac khac phuc hau qua bao YAGI. Cau mong ba con duoc binh an.
10/09/2024 5161.63546		45.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9653022.20240910.66519653022-0968655600_H oi nhung nguoi yeu quy taennie
10/09/2024 5217.26979		2.000.000		814187.100924.182711.Ho tro dong bao lu lut FT24254411841018

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.85832		2.000		MBVCB.6995857055.LE DUC THANH ung ho dong bao .CT tu 1046727172 LE DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28033		50.000		814234.100924.182711.LE THU HUONG chuyen FT24254992464085
10/09/2024 5161.63575		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8908009.20240910.66518908009-0339559448_ Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.28065		10.000		741268.100924.182711.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.85840		10.000		MBVCB.6995857815.Tien Tien ung ho ba con anh huong Bao.CT tu 0531002554992 TRUONG NGOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27408		100.000		585431.100924.182708.TRUONG DUONG PHU Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.74053		30.000		020097041509101827152024rGDV118243.74053 .182715.PHAM TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.28093		500.000		814297.100924.182712.PHAM MAI ANH FT24254365653162
10/09/2024 5389.74073		50.000		020097041509101827152024HIAJ117892.74073 .182715.NGUYEN THI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.63582		19.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9652447.20240910.66519652447-0904771346
10/09/2024 5390.74103		100.000		020097042209101827152024BFW5513287.7410 3.182716.VO AN BINH chuyen tien
10/09/2024 5189.74085		39.000		020097042209101827142024O46Z896968.74085 .182716.treasure maker vn ung ho cac dong bao cac tinhtp
10/09/2024 5388.73234		500.000		020097041509101827172024154V117944.73234. 182708.mot chut tam long gui toi mien Bac than thuong
10/09/2024 5215.28232		174.000		585359.100924.182707.BUI THI THUY LINH Chuyen tien ung ho MB
10/09/2024 5216.27536		10.000		416028.100924.182714.Nguyen Duc Minh chuyen tien
10/09/2024 5214.28263		200.000		814635.100924.182715.TRAN THI THANH THI chuyen FT24254086774002
10/09/2024 5241.85865		50.000		MBVCB.6995851860.Cam on moi nguoi.CT tu 1018223318 PHAM CONG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74145		2.000.000		020097042209101827162024BFII958766.74145. 182718.HO THI NGOC chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.63626		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9653505.20240910.66519653505-0979457219_N GUYEN VAN HOANG C
10/09/2024 5389.73312		500.000		020097042209101827182024XMOS814005.733 12.182659.van thi thu ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5244.85874		500.000		MBVCB.6995858456.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0581000756661 VO THANH TU QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27609		500.000		011949.100924.182716.NGHIEM THI MAI UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.74179		50.000		020097042209101827182024ZXEV758085.7417 9.182719.NGUYEN XUAN UYEN ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5243.85877		100.000		MBVCB.6995856758.HOANG THI NGOC DIEU chuyen tien.CT tu 0981000412245 HOANG THI NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73344		100.000		020097041509101827202024kqDq118529.73344 .182720.ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5017.27644		1.500.000		542817.100924.182718.team Chau Nhi mong dat nuoc vuot qua con bao
10/09/2024 5390.74212		200.000		0200970422091018271920240N2K529312.74212 .182720.HOANG VAN QUACH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5240.85881		1.000.000		MBVCB.6995857680.LE KIM ANH chuyen tien.CT tu 0481000873953 LE KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.63662		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9653914.20240910.66519653914-0933481344_d ong bao co len nhe
10/09/2024 5245.85883		500.000		MBVCB.6995844372.DAO HONG DIEP va gia dinh ung ho cuu tro mien Bac khac phuc hau qua baoYagi .CT tu 1012343661 DAO HONG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74230		100.000		020097042209101827202024PBCK340540.7423 0.182721.group cai lay que toi ho tro ba con chiu bao so 3
10/09/2024 5388.73391		500.000		02009704220910182720202486OW124176.7339 1.182721.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5389.74239		50.000		020097042209101827202024QLGH314181.7423 9.182721.Mong mien Bac som vuot qua
10/09/2024 5388.73412		200.000		020097041509101827222024P4iQ118584.73412. 182722.Ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.73425		1.000.000		0200970422091018272020248NLN366613.7342 5.182722.NGUYEN HUU HUNG ck ung ho dong bao
10/09/2024 5215.28518		100.000		585606.100924.182711.NGUYEN DINH HOE Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.74272		500.000		020097042209101827212024FN71213772.74272 .182702.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao gay ra
10/09/2024 5017.28533		500.000		815130.100924.182720.PHAM MINH GIANG chuyen FT24254923799964
10/09/2024 5389.73449		100.000		02009704220910182722202479Q5133958.73449. 182723.GOP SUC GIUP DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.73455		500.000		020097042209101827212024AZ4G473434.7345 5.182723.NGUYEN THI HOAI THUONG chuyen tien giup do ba con lu lut. mong mn binh an
10/09/2024 5216.28565		1.000.000		814761.100924.182716.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254223292804
10/09/2024 5388.74293		58.000		020097040509101827232024PMB6095318.7429 3.182723.Vietcombank:0011001932418:Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5219.27798		100.000		815259.100924.182721.PHAM THI HUYEN ung ho dong bao FT24254270886463
10/09/2024 5189.73488		50.000		020097040509101827242024OHI1095336.73488 .182724.Vietcombank:0011001932418:DUONG ANH THU chuyen tien chia se voi dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5215.27801		200.000		815162.100924.182720.DAM MAI LINH chuyen FT24254207429232
10/09/2024 5388.74312		100.000		020097041509101827242024NMQZ118646.743 12.182724.ung ho khac phuc bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5241.85911		500.000		MBVCB.6995858047.MONG MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN BAO LU.CT tu 0071001051206 VO THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.85912		100.000		MBVCB.6995859156.DAO VAN TUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351000926470 DAO VAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.85913		300.000		MBVCB.6995859022.Ung do dong bao vung lu .CT tu 1041497184 HOANG TRAN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28666		1.000.000		677971.100924.182823.TONG VAN QUAN chuyen khoan-100924-18:27:22 677971

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.27857		900.000		815404.100924.182723.Nhan vien Cong ty TNHH Rakus Viet Nam CN quan 3 ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254239013242
10/09/2024 5388.73527		200.000		020097042209101827232024LHM9899085.7352 7.182725.PHAN VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5390.74347		500.000		020097042209101827242024X8UC922484.7434 7.182705.quyen gop dot bao lu mien Bac
10/09/2024 5387.73551		65.000		020097041509101827262024O0JU118699.73551 .182726.TRINH MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.73558		150.000		020097042209101827252024OQH9729496.7355 8.182717.NGUYEN KIM CHI ung ho bao lu
10/09/2024 5214.27895		100.000		427823.100924.182723.than gui dong bao
10/09/2024 5078.7495		200.000		MBVCB.6995854461.chut long thanh gui ba con mien bac.CT tu 1020783845 DANG HUU TRAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28753		700.000		815500.100924.182724.Ung ho cho vung gap kho khan FT24254904751500
10/09/2024 5017.27963		100.000		033753.100924.182725.MAI THI LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra. Mong dong bao ta tat ca duoc binh an som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5161.63706		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9318448.20240910.66519318448-0947990193_U ng ho cac tinh va dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.63714		123.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9074182.20240910.66519074182-0917284439_P HAM NGOC MINH THU gop chut suc nho cho dong bao
10/09/2024 5218.28826		11.111		417139.100924.182725.Pham Nam D21
10/09/2024 5219.28820		7.000.000		646184.100924.182726.Nguyet Minh New Zealand ung ho ba con khac phuc hau qua do bao Yagi.
10/09/2024 5220.28827		200.000		815311.100924.182722.Ung ho mien bac than thuong FT24254345082491
10/09/2024 5389.74437		1.000.000		020097041509101827282024frj3118783.74437.1 82728.ung ho cac tinh mien bac bao lut
10/09/2024 5387.73633		500.000		020097042209101827272024RPJY186095.73633 .182720.TRAN DANG ANH THU chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.28865		1.000.000		586339.100924.182708.TRAN CONG LAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.85943		20.000		MBVCB.6995859836.ung ho dong bao con bao yagi.CT tu 2326462208 NGUYEN CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.85946		200.000		MBVCB.6995855103.ct.CT tu 0621000455414 PHAN LE NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29063		100.000		815820.100924.182728.Ho tro dong bao FT24254084890488
10/09/2024 5213.29095		100.000		248727.100924.182728.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.28900		100.000		269913.100924.182728.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.74500		100.000		020097042209101827292024EF6H339579.74500 .182722.DANG DINH TU chuyen tien
10/09/2024 5189.74502		200.000		02009704150910182730202490xj119190.74502.1 82730.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5216.29114		1.000.000		815647.100924.182726.NGUYEN THUY HANH ung ho khac phuc bao Yagi FT24254115052571
10/09/2024 5245.85952		300.000		MBVCB.6995856638.thanh vien troll xe ho tro dong bao vung lu lut.CT tu 9928144082 HUYNH THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29115		1.000.000		088847.100924.182719.HO THI LY DONG NAI CHIA SE CUNG DONG BAO BAO LU PHIA BAC
10/09/2024 5217.28992		50.000		815777.100924.182727.Hong ung ho nguoi dan mien bac thiet hai do bao lu FT24254223293604
10/09/2024 5389.74552		200.000		020097041509101827322024AFbR118867.7455 2.182712.be Khoi Nguyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.85963		200.000		MBVCB.6995859790.DAO HANH DAN chuyen tien.CT tu 1026108892 DAO HANH DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30028		2.000.000		596368.100924.182730.Nguyen thi hieu ung ho lu lut
10/09/2024 5390.73734		1.000.000		020097042209101827322024SJA5878401.73734 .182724.Toan Thay Thong Dinh Dinh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.73742		200.000		020097041509101827332024VWdj119256.7374 2.182733.chia se kho khan cau mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.30077		100.000		815853.100924.182728.Chut tam long gui dong bao lu lut FT24254070100074

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.74588		500.000		0200970415091018273320244Jsrl18899.74588.1 82733.Nguyen Thi Huong ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.74614		20.000		0200970422091018273220240GR5596568.74614 .182734.DINH THI QUYNH ANH chau xin gop chut tien ung ho dong bao dang bi anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5389.73740		300.000		020097042209101827312024JK91846249.73740. 182724.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5387.74619		300.000		020097042209101827332024HESQ426797.7461 9.182734.ung ho dong bao bi anh huong con bao yagi
10/09/2024 5387.74622		100.000		020097041509101827342024apdk119297.74622. 182725.TRAN THI HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5244.85979		300.000		MBVCB.6995854289.ung ho ba con vung bao lu mien Bac yeu thuong. mien Bac co len.CT tu 0161000884909 PHAM THI MUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73801		20.000		0200970422091018273420247ZL8765736.73801. 182714.chau Duc xin duoc gop chut it a
10/09/2024 5389.74642		169.648		020097042209101827332024L6P2100878.74642. 182735.BUI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.74635		100.000		020097042209101827332024Z4HM894207.7463 5.182735.NGUYEN THI NHAN ung ho thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5078.7562		11.111		MBVCB.6995865851.Bach L.CT tu 9397550208 TRINH LE XUAN BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73805		300.000		020097042209101827332024AT4U209053.7380 5.182735.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5017.29348		10.000		596571.100924.182733.HOANG QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5245.85987		300.000		MBVCB.6995865490.Chung tay ung ho dong bao bao lu .CT tu 0711000304462 VU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73815		10.000.000		020097041509101827352024YHBC118952.7381 5.182735.Tran Tuyen (tokyo) Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.85988		500.000		MBVCB.6995859670.T.Y An Giang ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0151000556059 NGUYEN THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29400		300.000		588013.100924.182719.NGUYEN DUC LONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.73870		1.000.000		020097041509101827362024mwhe119367.7387 0.182737.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.29431		2.000.000		012467.100924.182733.Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5213.28982		100.000		585994.100924.182718.XIN GUI MOT CHUT UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5017.30310		500.000		078504.100924.182731.IBFT Cau mong ba con mien bac binh an
10/09/2024 5390.73897		100.000		020097042209101827362024D6NI203038.73897 .182738.PHAM MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.30319		500.000		412074.100924.182736.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5387.73911		200.000		020097042209101827372024PEU5960447.73911 .182738.Con Thu Ngan xin gui mot chut ho tro nho toi dong bao mien Bac.
10/09/2024 5017.30382		500.000		816396.100924.182734.NGO THI LIEN ung ho dong bao mien bac FT24254720579850
10/09/2024 5214.29537		200.000		646216.100924.182738.ung ho lu lut
10/09/2024 5244.86012		200.000		MBVCB.6995860201.ung ho ba con bao lu.CT tu 0541000203093 CHU TUAN VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.7604		200.000		MBVCB.6995860828.1 chut tam long huong ve Mien Bac.CT tu 0541000177560 NGUYEN VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.7605		200.000		MBVCB.6995865359.LE VU THUY LINH chuyen tien.CT tu 1042815837 LE VU THUY LINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.63806		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9656833.20240910.66519656833-0337305299_U ng ho dong bao sau bao
10/09/2024 5244.86021		50.000		MBVCB.6995866027.unghodongbao.CT tu 1041334959 TRAN THI THU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74829		500.000		020097042209101827402024UEA849015.7482 9.182741.TanXTin ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.29655		10.000		418354.100924.182736.Vu Nhu Tra ung ho
10/09/2024 5241.86032		100.000		MBVCB.6995861225.ung ho dong bao cac tinh bi lu lut.CT tu 1016711625 LUC TAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30557		200.000		588579.100924.182729.ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.75049		200.000		020097042209101827412024ODCS886008.7504 9.182722.NGHIEM THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.30588		200.000		678462.100924.182824.NGUYEN THI TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-18:27:41 678462
10/09/2024 5244.86035		800.000		MBVCB.6995865636.NGUYEN KE HIEU ung ho.CT tu 0231000655405 NGUYEN KE HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29700		15.000		418558.100924.182739.HA ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.30609		100.000		587551.100924.182728.LE DUC QUANG Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.74857		1.000.000		0200970422091018274120244I9Y891991.74857. 182742.CHU THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.29727		300.000		816965.100924.182740.LE HOAI KHANH THU chuyen unghomienbac FT24254560098086
10/09/2024 5161.63809		350.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9040174.20240910.66519040174-0989952545_T hai Thi Ngoc Diep ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.86043		100.000		MBVCB.6995861276.ung ho dong bao.CT tu 2321139999 NGUYEN THI PHUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.29768		500.000		587297.100924.182724.TRAN VAN DONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.75125		500.000		0200970415091018274420246rLG120063.75125. 182724.HO THI ANH THU chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do ba so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5213.30693		100.000		817187.100924.182742.TRINH VU DUC TRONG ung ho dong bao vung lu FT24254458052535
10/09/2024 5239.86052		50.000		MBVCB.6995865581.HO VAN TOAN UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 9338754477 HO VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.86053		50.000		MBVCB.6995861413.DO THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1043584054 DO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74924		500.000		020097040509101827452024FCJB096476.74924 .182736.Vietcombank:0011001932418:VU THI NHUNG chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5215.29834		100.000		444972.100924.182733.NGUYEN THI CHAM chuyen khoan ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.30762		500.000		817226.100924.182743.TRAN QUOC HOANG chuyen FT24254344801914
10/09/2024 5217.29841		200.000		817229.100924.182743.NGUYEN THI KIM DUYEN chuyen FT24254500115885
10/09/2024 5189.75188		1.000.000		020097042209101827442024RWUB251780.751 88.182746.PHAM THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.86059		1.000.000		MBVCB.6995861730.DUONG KHAI HOAN chuyen tien.CT tu 0371000459725 DUONG KHAI HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29887		10.000.000		817020.100924.182740.Ung ho Dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254035448393
10/09/2024 5390.75204		200.000		020097042209101827452024PB0W308038.7520 4.182738.DOUBLE N UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5216.29953		500.000		817568.100924.182746.PHAM VAN CHUNG chuyen Ung ho ba con bi anh huong lu lut FT24254992068070
10/09/2024 5387.75263		3.000.000		0200970422091018274720244VYY815150.75263 .182728.Hang Ng UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 CAC TINH MIEN BAC
10/09/2024 5214.29982		200.000		830941.100924.182727.NGUYEN DINH HUYEN TRANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.86074		1.000.000		MBVCB.6995861439.mot chut tam y con xin gui vung bao lut.CT tu 0861000060957 VI THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76030		300.000		020097042209101827472024ALHV430598.7603 0.182748.NGUYEN THI THU TRANG ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5387.75286		200.000		020097041509101827492024627n120212.75286. 182749.MA THU HOAI ung ho dong bao lu lut bao Gagi
10/09/2024 5209.31014		100.000		817348.100924.182744.NGUYEN VO AI LINH ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254927803183
10/09/2024 5214.30991		50.000		138402.100924.182747.HO TRO DONG BAO MIEN BAC CHONG LU
10/09/2024 5240.86082		100.000		MBVCB.6995866964.ung ho ba con cung lu.CT tu 1037840165 PHAM THANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.31052		1.000.000		590012.100924.182738.NGUYEN THAO ANH xin gop chut suc luc nho be de giup do ba con dong bao
10/09/2024 5218.32037		1.000.000		817377.100924.182744.Caumongmoinguoibinh an FT24254375335873

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.63902		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9657835.20240910.66519657835-0839668433_P HAM THI NGOC HAN em co 1 it thanh tam giup moi nguoi qua con bao nay
10/09/2024 5216.32071		200.000		012977.100924.182748.QUYEN GOP HO TRO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5213.31110		10.000		598023.100924.182747.Tung 3
10/09/2024 5217.31114		50.000		817794.100924.182748.Le Duc Huy chuyen tien mien trung giup mien bac FT24254608109589
10/09/2024 5239.86092		200.000		MBVCB.6995861202.NGUYEN THI MY LIEN chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 1037508553 NGUYEN THI MY LIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31126		10.000		598230.100924.182749.PHAM THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.86098		200.000		MBVCB.6995860545.cu tro dong bao bi lu lut.CT tu 1023245354 HOANG VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.86100		200.000		MBVCB.6995862151.NGUYEN THI HUYNH GIAO chuyen tien.CT tu 1037222972 NGUYEN THI HUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75386		50.000		020097042209101827512024M9TS100182.7538 6.182732.VU THI THU ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5217.31213		300.000		678592.100924.182852.PHAN PHUONG THAO chuyen khoan-100924-18:27:48 678592
10/09/2024 5017.31218		200.000		817694.100924.182747.PHAM THUY VY chuyen tien cuu tro mien Bac chong bao FT24254612926237
10/09/2024 5218.31233		500.000		818070.100924.182751.NGUYEN TAN LOC chuyen ung ho Dong Bao Mien Bac bi anh huong boi Bao Lu Yagi. FT24254188871601
10/09/2024 5214.32194		1.000.000		589207.100924.182741.Gui ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.76168		100.000		020097041509101827532024woyp120340.76168 .182753.Chau xin ung ho dong bao bi anh huong do bao YAGI
10/09/2024 5216.32236		50.000		270549.100924.182749.IBT From SeABank
10/09/2024 5389.75422		100.000		020097041509101827542024LWkt119991.75422 .182745.TRAN VIET ANH ung ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.86113		200.000		MBVCB.6995867663.PHAN THI HONG AN chuyen tien.CT tu 1042699897 PHAN THI HONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.63896		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9720207.20240910.66519720207-0522124532_U ng ho dong bao
10/09/2024 5390.76218		50.000		020097041509101827542024QkJS120534.76218. 182734.NGUYEN THI HOAI PHUONG chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5161.63898		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9719363.20240910.66519719363-0947012676_T RAN THI TUYET MAI ung ho dong bao
10/09/2024 5389.76224		200.000		020097042209101827532024FIP7913567.76224. 182755.Viet Nam co len
10/09/2024 5243.86119		500.000		MBVCB.6995862532.VO MINH DONG Doli Shop Ung ho Dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0671004140704 VO MINH DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31327		500.000		589256.100924.182742.VU THANH HIEU ung ho anh em mien bac
10/09/2024 5219.32289		20.000		155543.100924.182743.NGUYEN VAN QUAN chuyen khoan
10/09/2024 5161.63917		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9718722.20240910.66519718722-0372918073_T ro giup khu vuc bao lu
10/09/2024 5078.7720		200.000		MBVCB.6995867847.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien khac phuc bao yagi.CT tu 1031492488 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32299		100.000		818078.100924.182751.Ung ho FT24254206500423
10/09/2024 5218.32313		1.000.000		341268.100924.182744.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5215.31361		100.000		678734.100924.182852.TRAN THI NHAT LINH transfer-100924-18:27:51 678734
10/09/2024 5189.75483		30.000		020097042209101827552024K2S688214.75483 .182747.em chu la hoc sinh.. tien it nhung long nhieu..Mong cac anh bi ba con co bac duoc binh an
10/09/2024 5387.76264		700.000		020097042209101827552024YE7P762926.76264 .182756.NGO TRUC NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.75495		500.000		020097041509101827562024HFhx120433.75495 .182756.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.86131		100.000		MBVCB.6995862582.DINH TUNG LAM chuyen tien.CT tu 1015612925 DINH TUNG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75522		100.000		020097042209101827552024G46V840355.75522 .182737.NGUYEN KHOI NGUYEN chuyen tien ho tro khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5078.7730		500.000		MBVCB.6995867902.Ung ho cuu tro dong bao chiu bao lu.CT tu 9919199597 NGUYEN LE TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.7731		28.434		MBVCB.6995868022.giup suc cho ba con dang chiu dung thien tai.CT tu 0121000868678 VU BUI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76307		100.000		02009704050910182757202461TD097195.76307 .182757.Vietcombank:0011001932418:ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.31437		50.000		818483.100924.182756.Ung ho dong bao mien Bac FT24254952968631
10/09/2024 5189.76313		1.000.000		0200970415091018275720246sS6120630.76313. 182757.TRAN THI HIEN LUONG chuyen tien Ung Ho Mien Bac vuot qua con Bao Yagi Nam Mo Quan The Am Bo Tat
10/09/2024 5220.31431		200.000		590387.100924.182745.mot chut tam long gui dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.75543		200.000		020097042209101827562024P7D4777576.75543 .182758.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU
10/09/2024 5241.86141		40.000		MBVCB.6995860962.chau TRINH MAI LINH ung ho ba con vung lu.CT tu 1041660536 TRINH MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75578		50.000		020097042209101827572024Q6XO258938.7557 8.182750.BAO TRAM chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5220.32463		20.000.000		818427.100924.182755.cty nguyenphat decor ung ho lu lut mien bac FT24254619036795
10/09/2024 5241.86145		200.000		MBVCB.6995867647.ONG THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 0471000335966 LE HOANG TIEU PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.86147		500.000		MBVCB.6995865910.Viet Nam co len.CT tu 1049715435 LE THI HUONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76381		26.000		020097042209101827582024PBGH726427.7638 1.182759.con xin chuc moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.31556		2.000.000		369602.100924.182756.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5388.75620		88.888		020097042209101827592024B8Y6130609.75620 .182740.Fan Stray Kids ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.75627		50.000		020097042209101827592024EHJM267231.7562 7.182740.HUYNH DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5217.31577		1.000.000		646262.100924.182800.VO THAI THANH xin chung tay ho to den dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.76415		50.000		020097042209101827592024C754139635.76415. 182800.DOAN HOANG QUY chuyen tien
10/09/2024 5220.31585		200.000		589262.100924.182742.MAI NGOC QUY Chuyen tien
10/09/2024 5387.75633		200.000		020097041509101828002024eAci121037.75633. 182800.chung tay
10/09/2024 5220.31600		100.000		589635.100924.182750.LE THANH TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5242.86162		50.000		MBVCB.6995855035.BUI XUAN CUONG chuyen tien.CT tu 1016600899 BUI XUAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.86168		500.000		MBVCB.6995866319.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau con bao.CT tu 1013939255 TRAN TAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31682		10.000.000		825565.100924.182653.Beanthere cafe ung ho khac phuc lu yagi
10/09/2024 5218.31710		200.000		819034.100924.182801.ung ho ba con FT24254681406421
10/09/2024 5213.31723		200.000		590855.100924.182753.Ung ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.76464		100.000		020097042209101828012024EPFE663106.76464 .182803.NGUYEN TRAN THUONG HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.31746		10.000		599281.100924.182802.ck tu thien
10/09/2024 5245.86178		100.000		MBVCB.6995868662.ho tro anh huong cua bao yagi .CT tu 1012822942 BUI NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.86185		200.000		MBVCB.6995863473.NGUYEN HOANG ANH ung ho dong bao.CT tu 1020563064 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64001		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9319330.20240910.66519319330-0385276198_P HAM MAI LINH so 6 C

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.32765		500.000		080471.100924.182803.IBFT LE THI THU chuyen tien
10/09/2024 5387.75744		100.000		020097042209101828032024DDRG319222.7574 4.182804.NGUYEN HUU QUOC THANG chuyen tien
10/09/2024 5390.75746		200.000		020097042209101828032024UEH0161550.7574 6.182744.DOAN THI THU TRANG ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5389.76553		500.000		020097042209101828032024NKRA225489.7655 3.182805.vi dong bao vn
10/09/2024 5220.32821		500.000		590545.100924.182748.BUI THANH CHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5243.86194		200.000		MBVCB.6995867963.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0821000022152 CAO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76600		3.000.000		020097042209101828052024H9OW183009.766 00.182807.GIANG THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5017.32888		100.000		819252.100924.182803.Chia se cung dong bao vuot qua thien tai FT24254857533290
10/09/2024 5214.31951		2.000		819205.100924.182803.DO ANH TU chuyen FT24254414901227
10/09/2024 5189.76619		300.000		020097041509101828072024e1nS121210.76619. 182807.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.76640		500.000		020097042209101828072024K8CK130955.7664 0.182808.tuong hue ck
10/09/2024 5245.86214		200.000		MBVCB.6995864214.Ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 0711000293900 QUACH PHUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31988		100.000		819394.100924.182805.NGUYEN HOANG TAM NHU chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut FT24254007682802
10/09/2024 5217.32949		50.000		590868.100924.182754.DO HUU AN Chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5215.33003		200.000		543050.100924.182807.Pham Nguyen Trung Tinh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.32967		1.000.000		819562.100924.182806.Gia dinh em Ngao giup do dong bao bi lu lut FT24254180106170
10/09/2024 5161.64042		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8626423.20240910.66518626423-0972699496_U ng ho khac phuc bao
10/09/2024 5243.86219		25.000		MBVCB.6995868414.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0781000504302 HOANG PHI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.33021		100.000		819599.100924.182807.TRUONG LINH chuyen ung ho FT24254191115092
10/09/2024 5216.32983		1.000.000		973004.100924.182809.PHAM THI DIEU CHI chuyen tien, ma GD 248836100
10/09/2024 5390.76685		50.000		0200970422091018280820246OKQ612888.7668 5.182809.TRAN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.32989		100.000		587983.100924.182737.NGUYEN HUY HIEU Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.33042		1.000.000		819700.100924.182808.MyQuynh ung ho khac phuc bao lu FT24254709390013
10/09/2024 5220.32996		100.000		590962.100924.182755.NGUYEN TRAN MAI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.34021		100.000		819823.100924.182809.TRAN THI THU HANG chuyen FT24254067663437
10/09/2024 5209.34017		1.000.000		589981.100924.182757.TRAN CONG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5220.33095		1.000.000		819609.100924.182807.TA BINH MINH chuyen FT24254746478204
10/09/2024 5212.34092		50.000		819671.100924.182807.PHAM THI DIEU LINH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254699649108
10/09/2024 5241.86234		50.000		MBVCB.6995863857.NGUYEN MANH TIEN ung ho mua bao .CT tu 1034385331 NGUYEN MANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33153		200.000		591414.100924.182804.NGUYEN THI TUNG LINH Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5217.33182		100.000		590322.100924.182744.con mong que huong nhanh vuot qua ah
10/09/2024 5243.86239		100.000		MBVCB.6995863562.LE VO THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 4848807607 LE VO THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.86243		500.000		MBVCB.6995864357.SU THI HONG DIEP chuyen tien mong mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 0911000068309 SU THI HONG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34178		200.000		602391.100924.182807.Quay Thuoc Thu Hoa Xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.33219		400.000		679214.100924.182914.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI 2024-100924-18:28:09 679214
10/09/2024 5189.75985		45.000		020097042209101828122024V4V2354371.75985 .182813.NGUYEN TUONG VI quyen gop ho tro hau qua sau bao a
10/09/2024 5217.33234		500.000		679323.100924.182812.NGUYEN BICH HAO chuyen khoan-100924-18:28:12 679323

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.34218		50.000		591399.100924.182804.em xin gop chut it vào dong bao minh a
10/09/2024 5243.86254		500.000		MBVCB.6995869603.TRAN THI PHUNG LAN chia se cung dong bao bi lu lut.CT tu 0281000280385 TRAN THI PHUNG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76859		1.000.000		020097042209101828132024HNLZ378413.7685 9.182814.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.76860		200.000		020097042209101828132024BZRW288674.768 60.182814.NGUYEN THI DIEU chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5215.34276		500.000		819964.100924.182810.ung ho dong bao mua lu FT24254302126544
10/09/2024 5214.33327		200.000		591649.100924.182809.NGUYEN THI QUYNH TRANG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.34297		200.000		590886.100924.182754.VU THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5242.86260		200.000		MBVCB.6995869226.LUU THI HUE PHUONG ung ho dong lu lut.CT tu 0381000372197 LUU THI HUE PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33359		1.000.000		013543.100924.182815.2 chi em con Ngoc Anh - Duc Anh ung ho thung sua cho cac b vung lu. Co len mng oi
10/09/2024 5245.86264		100.000		MBVCB.6995864773.LUU HUU TRUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1015505192 LUU HUU TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.86265		1.000.000		MBVCB.6995864260.LE XUAN BACH chuyen tien.CT tu 1014711855 LE XUAN BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33405		500.000		592301.100924.182804.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.76931		1.000.000		0200970422091018281620248SLM807310.7693 1.182817.MONG BA CON BINH AN
10/09/2024 5219.34398		10.000		422415.100924.182816.MAI THE TRUC chuyen tien
10/09/2024 5216.33463		300.000		592513.100924.182808.TRAN TU HOANG DUC Chuyen tien
10/09/2024 5242.86274		100.000		MBVCB.6995870039.ung ho dong bao.CT tu 9969002682 NGUYEN THI THANH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76952		100.000		020097042209101828172024S2JQ901258.76952. 182809.TRAN VAN QUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.64126		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8626744.20240910.66518626744-0373556316_N GUYEN THI DIEM HOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.64132		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9544285.20240910.66519544285-0773621905_U ng ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5161.64162		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9251356.20240910.66519251356-0963600523_T RAN THI NHUNG chuyen tien qua MoMo chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.33534		100.000		820379.100924.182814.MY TRINH ung ho dong bao mien Bac FT24254780069051
10/09/2024 5239.86284		500.000		MBVCB.6995866972.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0251002709907 NGUYEN NGOC HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34500		200.000		820513.100924.182816.Gia dinh Benz SuBon ung ho ba con bao lut mien bac FT24254271761620
10/09/2024 5209.33556		500.000		591568.100924.182807.Gia dinh chau Toai va Linh ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.34511		100.000		820397.100924.182815.Ung ho ba con bi lu lut FT24254280914574
10/09/2024 5215.33571		100.000		602450.100924.182817.LE THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5218.33572		2.000.000		820803.100924.182819.NGUYEN THI YEN chuyen ung ho mien bac lu lut FT24254892205829
10/09/2024 5189.77198		50.000		020097042209101828192024JB7W744214.7719 8.182800.fan vke chuyen khoan ho tro bao lu
10/09/2024 5241.86295		200.000		MBVCB.6995866445.NGUYEN THI XUAN chuyen tien.CT tu 0351000762285 NGUYEN THI XUAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34568		1.000.000		592413.100924.182806.Anh Tuyet ung ho dong bao phía bac vuot qua bao lu so 3
10/09/2024 5216.33656		2.000.000		820729.100924.182818.TEAM BEE SR chia se voi ba con bi lu lut mien Bac FT24254536875069
10/09/2024 5017.34574		500.000		591817.100924.182812.NGUYEN THI THU TRANG ung ho ba con anh huong con bao so 3
10/09/2024 5161.64186		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 26271516123136.20240910.CKO DUONG XUAN DUC chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.77209		40.000		020097042209101828202024Q5AG773257.7720 9.182821.chau Nguyen Quynh Anh va Hoang Thi Minh Chau ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5189.77208		500.000		020097042209101828202024VOE1102559.77208 .182821.ung ho dong bao cac tinh . thanh pho do bao so 3
10/09/2024 5219.33664		100.000		820634.100924.182817.HD ung ho cuu tro FT24254880703798
10/09/2024 5189.78051		1.000.000		020097041509101828212024nEYr122080.78051. 182821.KIEU DIEM chuyen tien Ung Ho khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5218.34612		100.000		591671.100924.182809.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5212.34619		100.000		592712.100924.182812.Xin gop 1 phan nho cho dong bao.
10/09/2024 5215.34626		200.000		400871.100924.182821.TRAN THI THANH HUE
10/09/2024 5189.77234		500.000		020097042209101828212024Y0QS359353.77234 .182822.DINH VAN NA chuyen tien
10/09/2024 5212.34662		200.000		592758.100924.182813.DANG TRONG PHAP Chuyen tien
10/09/2024 5161.64197		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9723785.20240910.66519723785-0944303742_ Mong moi nguoi vuot qua nhung kho khan nay T1
10/09/2024 5243.86312		200.000		MBVCB.6995863814.xin gui chut tam long ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao.CT tu 1018236914 NGUYEN ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.86315		100.000		MBVCB.6995869836.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0911000033570 DOAN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.86317		500.000		MBVCB.6995865042.PHAN HUYEN MY chuyen tien.CT tu 1021340918 PHAN HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78155		200.000		020097041509101828242024yWzN122152.7815 5.182804.NGUYEN THIEN PHU Chuyen tien
10/09/2024 5218.34725		200.000		820912.100924.182820.LUU HOANG NHUT chuyen FT24254843043281
10/09/2024 5220.33802		206.000		821192.100924.182823.Minh hien chia se dong bao bi lu lut FT24254120552694
10/09/2024 5245.86321		600.000		MBVCB.6995875884.ung ho dong bao viet nam. mien bac co len .CT tu 0861000085114 NGUYEN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.33800		200.000		713216.100924.182823.Ck
10/09/2024 5216.33807		200.000		081054.100924.182823.IBFT BUI THAI HOANG ung ho dong bao cac tinh do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5213.33812		10.000		422668.100924.182819.VO QUANG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.33811		200.000		013931.100924.182821.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5216.33838		200.000		277645.100924.182824.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5189.78191		100.000		020097042209101828242024GGAK420982.7819 1.182826.Thuc Nu ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.33866		200.000		821076.100924.182822.NGUYEN MINH ANH FT24254927806018
10/09/2024 5189.77367		1.000.000		020097041509101828262024Yly2122202.77367. 182826.TO UYEN chuyen tien quyen gop dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.78199		200.000		020097042209101828252024SQ87306374.78199 .182826.nguyen diep ngoc ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.34804		300.000		543129.100924.182822.Sent by Le Phi Tuyet from my Timo
10/09/2024 5216.34808		200.000		593049.100924.182817.NGUYEN DUC THANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.34813		500.000		821230.100924.182823.YEN NGOC HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGi FT24254080914810
10/09/2024 5078.7956		400.000		MBVCB.6995876126.NGUYEN THI BICH NHAN chuyen tien.CT tu 0701000431918 NGUYEN THI BICH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78228		100.000		020097042209101828262024IDY137421.78228. 182827.gop mot vien gach nho cho dong bao dang chiu thien tai
10/09/2024 5209.34856		50.000		592929.100924.182816.NGUYEN THANH HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.33948		200.000		821355.100924.182825.LE HOANG XUAN AN chuyen FT24254010250014
10/09/2024 5017.34871		3.000.000		840062.100924.182815.MAI LIEN VU UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.33966		200.000		821409.100924.182826.Ung ho nguoi dan vung bao lut FT24254709390400
10/09/2024 5212.33973		1.000.000		821497.100924.182826.DINHHA ung ho dong bao cac tinh, thanh bi thiet hai do bao Yagi FT24254287038904

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.34891		500.000		821269.100924.182824.Mong mn vuot qua a FT24254028510212
10/09/2024 5215.34895		500.000		821492.100924.182826.TRAN THI HONG NHIEN chuyen FT24254827970392
10/09/2024 5243.86348		1.000.000		MBVCB.6995868968.ung ho ng dan bi thiet hai .CT tu 1014617460 NGUYEN DOAN KHANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34907		300.000		821631.100924.182828.ung ho khac phuc lu lut FT24254293234234
10/09/2024 5017.35012		50.000		591957.100924.182815.PHAM NGOC KHUE Chuyen tien
10/09/2024 5390.77463		200.000		020097041509101828292024DvMX122292.774 63.182809.Con xin phep duoc ung ho a
10/09/2024 5220.35026		50.000		821657.100924.182828.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen FT24254211009331
10/09/2024 5209.35043		1.000.000		591745.100924.182811.ung ho bao lut dong bao mien bac
10/09/2024 5189.78296		1.000.000		020097042209101828282024C5ZH542357.7829 6.182829.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.35054		100.000		081129.100924.182829.IBFT NGUYEN KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5212.34956		200.000		594215.100924.182823.CHANH DA HUY Chuyen tien
10/09/2024 5239.86357		100.000		MBVCB.6995870347.PHAM THU TRANG ung ho bao lu.CT tu 1030388681 PHAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34966		250.000		556976.100924.182827.CU HOANG TRUNG KIEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5213.35074		100.000		081215.100924.182829.IBFT Ung ho anh huong bao so 3
10/09/2024 5216.36008		100.000		081212.100924.182830.IBFT NGUYEN MINH CHAU ung ho tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5243.86366		1.000.000		MBVCB.6995871016.VUONG HUYEN xin gop chut mong dong bao binh an som khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1946540000 VUONG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35141		60.000		593077.100924.182817.NGO THUY HAO Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.86368		500.000		MBVCB.6995876823.gdxm ung ho mien bac.CT tu 0381000392758 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.36011		1.000.000		014222.100924.182830.NGUYEN THI KIM DUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.35150		500.000		841684.100924.182825.TRUONG THI HAN Chuyen tien
10/09/2024 5242.86370		300.000		MBVCB.6995871353.THANH XUAN, LE THI THAO ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1015430962 PHAN THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78380		189.000		020097042209101828312024U7T0732619.78380 .182832.chung tay cung dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5244.86370		150.000		MBVCB.6995875429.PHAM THI HA VY chuyen tien ung ho Dong Bao o cac tinh bi ngap lut.CT tu 9387633429 PHAM THI HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35161		500.000		679728.100924.182828.NGUYEN THI VAN ANH CHUYEN KHOAN-100924-18:28:27 679728
10/09/2024 5245.86373		100.000		MBVCB.6995871364.ung ho ba con bao Yagi.CT tu 0191000314779 BACH VU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35169		200.000		248841.100924.182830.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.78394		100.000		020097042209101828312024AVXI263128.7839 4.182832.HUYNH GIA TUE gop chut tam long ung ho den ba con
10/09/2024 5214.36059		300.000		821787.100924.182829.PHAM CAM TU chuyen FT24254245754115
10/09/2024 5216.36051		1.000.000		821766.100924.182829.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254860645264
10/09/2024 5219.35189		1.000.000		594058.100924.182819.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5387.77579		200.000		020097042209101828312024HX8T459442.7757 9.182833.ung ho 1 chut cho vung cao bi lu
10/09/2024 5161.64264		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9726303.20240910.66519726303-0967506416_N GO NGOC LIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.36088		100.000		821902.100924.182832.PHAN XUAN LOC chuyen, mong dong bao mien Bac an toan, khoe manh FT24254084894276
10/09/2024 5218.35203		1.000.000		821894.100924.182832.LE TRONG DOANH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254539932533

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.64218		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9723689.20240910.66519723689-0394951055_L E THI HAI NHU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5242.86386		50.000		MBVCB.6995864670.DAO THI LE HOA chuyen tien.CT tu 1030737828 DAO THI LE HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35257		500.000		557080.100924.182832.PHAN NGUYEN BAO TRAN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.36147		2.000		423895.100924.182831.moi nguoi co len aaaaaa
10/09/2024 5387.78455		40.000		0200970422091018283320240XB8183234.78455 .182814.Tung D23
10/09/2024 5220.35292		300.000		822026.100924.182833.Ho Thi Hoa chuyen cuu tro thien tai bao so 3 FT24254290763101
10/09/2024 5017.36177		5.000		424116.100924.182833.em la hoc sinh ngheo chi gop chut tien mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5216.36176		200.000		428736.100924.182833.Tran Thanh Thoang ho tro dong bao lu lut thien tai bao Yagi
10/09/2024 5078.8027		100.000		MBVCB.6995876813.PHAM THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1016742714 PHAM THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36192		100.000		822106.100924.182834.Ung ho ba con lu lut FT24254270891000
10/09/2024 5242.86401		200.000		MBVCB.6995849881.Quynh Mai quyen gop khac phuc thien tai do bao yagi gay ra.CT tu 1033742728 LE THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77660		100.000		020097042209101828342024PN7J428876.77660. 182836.NGUYEN THANH LOI chuyen tien
10/09/2024 5220.35355		500.000		593700.100924.182830.PHAN VAN KHAI Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.36213		1.000.000		821796.100924.182829.NGUYEN TUYET NGA chuyen ung ho tien cuu tro lu FT24254502630767
10/09/2024 5017.36217		100.000		822175.100924.182834.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254028510022
10/09/2024 5244.86404		50.000		MBVCB.6995870916.Ung ho moi nguoi o mien Bac, mong moi nguoi som vuot qua kho khan.CT tu 1015140927 HANG TO KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.78515		100.000		020097042209101828352024L79J150592.78515. 182836. NGUYEN LAN ANH ung ho dong bao mong moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5240.86406		100.000		MBVCB.6995877464.ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 0111000237878 QUACH THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77684		362.756		0200970405091018283620242D83099500.77684. 182836.Vietcombank:0011001932418:HOANG BA VIET chuyen tien
10/09/2024 5390.78520		500.000		020097041509101828362024AfXQ123026.7852 0.182816.chia se dong bao bi anh huong cua bao
10/09/2024 5389.77695		200.000		020097041509101828372024eJy4123040.77695. 182828. NGUYEN DIEU LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.64314		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9726933.20240910.66519726933-0779930534_N GO THI NGOC NHI chuyen tien
10/09/2024 5218.35428		200.000		821934.100924.182832.Dong bao oi co len FT24254780400830
10/09/2024 5388.78559		200.000		020097042209101828362024KZC4750409.7855 9.182838.DANG THI MY LINH ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5217.35456		50.000		822357.100924.182837.BUI THI NHU NGOC chuyen FT24254102531903
10/09/2024 5216.36296		50.000		594259.100924.182824.cua it long vong, moi nguoi co len
10/09/2024 5390.78575		200.000		020097042209101828372024866Y208092.78575. 182838.TRINH THI HAI chuyen tien
10/09/2024 5220.36342		5.000		602561.100924.182837. NGUYEN THI LAM LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.36343		300.000		593731.100924.182831.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.35502		643.000		593602.100924.182829. NGUYEN THUY TRANG chia se kho khan ba con vung lu
10/09/2024 5215.35505		50.000		602750.100924.182839.MAI BAO THANG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.77758		200.000		020097042209101828382024PLTB207238.77758 .182839.LE THI MY DUYEN chuyen tien ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5189.78608		100.000		02009704220910182838202422P8763131.78608. 182839. NGUYEN VAN LAM chuyen tien
10/09/2024 5245.86432		500.000		MBVCB.6995871180. NGUYEN THI HUYEN THUONG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1015670018 NGUYEN THI HUYEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.78642		500.000		020097042209101828392024ESO4845448.78642 .182820.DO THI THANH THU gui tang chong bao yagi
10/09/2024 5388.78655		100.000		020097042209101828402024V3V9656851.78655 .182841.BUI QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.77794		15.000.000		020097042209101828402024XVTM150195.777 94.182841.CONG TY WELO
10/09/2024 5387.78668		50.000		020097042209101828402024JBSC741472.78668 .182841.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5214.35533		500.000		248869.100924.182838.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.86441		100.000		MBVCB.6995877850.Xin duoc ung ho mot chut ho tro dong bao ta, ,co len a!.CT tu 0021000440342 NGUYEN DUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64340		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8827571.20240910.66518827571-0337252048_ S AM PHUI ANH CTTT
10/09/2024 5219.36378		500.000		822563.100924.182839.GD Lam Phuong ung ho dong bao lu lut FT24254500068010
10/09/2024 5213.35576		200.000		679975.100924.182841.NGUYEN HONG HAI CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-18:28:39 679975
10/09/2024 5387.77825		1.000.000		0200970405091018284120248961099787.77825. 182821.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NHU QUYNH ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5213.35610		200.000		680001.100924.182840.HO TRO DONG BAO GAP BAO LU A-100924-18:28:39 680001
10/09/2024 5214.35629		500.000		822731.100924.182841.NGUYEN THI CHINH ung ho dong bao FT24254751333884
10/09/2024 5218.35640		400.000		973114.100924.182842.ung ho dong bao mien bac bi thien tai , ma GD 248836293
10/09/2024 5387.78737		50.000		020097040509101828432024234M099851.78737 .182843.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien Bac khac phuc bao lu a
10/09/2024 5389.78746		100.000		0200970422091018284220247RNV476349.7874 6.182843.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5161.64362		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9726528.20240910.66519726528-0775532088_ T HAO VY KHANH VY UNG HO UBTU MTTPQ VIETNAM khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.86458		500.000		MBVCB.6995877299.Chung tay khac phuc hau qua bao lu. mong cho ba con duoc binh an!.CT tu 0071001004546 NGUYEN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.78766		100.000		020097041509101828442024bTxm122992.78766 .182824.PHAM THI DIEM TRINH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.35696		60.000		595062.100924.182838.Fan show ATVNCG2024 ung ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5212.36507		2.000.000		082386.100924.182838.IBFT DUONG TRA KHA chuyen tien
10/09/2024 5244.86462		300.000		MBVCB.6995878150.Ung ho dong bao.CT tu 1012452319 PHAM LE KHANH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78794		500.000		0200970422091018284320248KFJ185571.78794. 182845.NGUYEN THI NGOC MAI ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.35748		500.000		822496.100924.182838.Dua con xa que chung tay huong ve To Quoc FT24254242356497
10/09/2024 5213.35770		200.000		823077.100924.182844.Chia se cung dong bao bi bao lut khac phuc bao Yagi FT24254027011839
10/09/2024 5242.86468		20.000		MBVCB.6995872637.Shipdom AkaAke chia se cung dong bao .CT tu 0821000147195 PHAN THI YEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.86468		300.000		MBVCB.6995872333.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 9912295727 NGUYEN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.35787		50.000		593671.100924.182830.Ung ho dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5078.8110		200.000		MBVCB.6995878073.Chia se cung dong bao.CT tu 1033287296 DINH THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64405		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9728091.20240910.66519728091-0905344881_U ng ho khac phu hau qua do bao
10/09/2024 5217.35839		1.000.000		822965.100924.182843.TRUONG THI HONG YEN chuyen giup Dong bao vung lu lut FT24254572323017
10/09/2024 5244.86477		100.000		MBVCB.6995878063.HOANG THI MEN chuyen tien.CT tu 0021002240581 HOANG THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35858		5.000.000		822932.100924.182843.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254298573330



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.35886		20.000		823089.100924.182844.PHAM KHANH HUYEN chuyen chau di hoc khong co nhieu tien, cua it long nhieu quyen gop giúp moi nguoi a. FT24254890227538
10/09/2024 5218.35900		200.000		183277.100924.182832.LOI THI DUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35915		100.000		823143.100924.182845.NGUYEN THI LUAT chuyen tien ung ho sau bao so 3 YAGI FT24254874465690
10/09/2024 5214.36677		100.000		823360.100924.182847.NGUYEN TIEN DUY FT24254810100245
10/09/2024 5242.86487		100.000		MBVCB.6995872948.DOAN THI LAM ung ho dong bao lu lut.CT tu 1048998837 DOAN THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.86490		50.000		MBVCB.6995871583.NGUYEN THANH CONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1016586735 NGUYEN THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35964		300.000		593878.100924.182834.chau xin dc gop it suc khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.78949		500.000		020097042209101828482024SULA363054.7894 9.182849.TRO THI MAN chuyen tien
10/09/2024 5242.86501		30.000.000		MBVCB.6995877553.Ca si ERIK ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0021000377357 LE TRUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.86506		200.000		MBVCB.6995878892.Ung ho dong bao cac tinh.CT tu 1021000022730 DAO TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.36805		1.500.000		823203.100924.182845.Noi Toc Dep SG ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254477970586
10/09/2024 5017.36807		300.000		596120.100924.182843.PHAM THI HIEN ung ho dong bao khac phu c thien tai
10/09/2024 5387.80008		100.000		020097041509101828512024daBU123461.80008 .182851.NHU THI ANH QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5189.79071		200.000		020097040509101828522024AB6H000343.7907 1.182852.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HAI NHU chuyen tien
10/09/2024 5189.80028		200.000		0200970422091018285020245LZL990904.80028 .182852.NGUYEN NHU QUYNH ho tro khac phuc bao so 3 cho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5389.80064		20.000		020097042209101828502024FTY7889526.80064 .182852.PHAM GIA KIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.80037		200.000		020097042209101828512024WUUP258454.800 37.182843.NGUYEN THANH HOA ung ho lu lut
10/09/2024 5214.37102		5.000		425665.100924.182852.LE NAM SON chuyen tien
10/09/2024 5214.37101		100.000		813883.100924.182842.NGUYEN HONG NHI CHUYEN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.37109		300.000		428964.100924.182852.NGUYEN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.37127		10.000		425567.100924.182850.Dien Vien Na In Woo gop suc cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.36876		15.000		425734.100924.182852.NGUYEN THI HA MY chuyen tien
10/09/2024 5017.36886		500.000		596218.100924.182844.Cua it long nhieu , ung ho ba con vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5189.79127		2.000.000		020097042209101828522024DP6J278343.79127. 182853.chia se dau thuong cung ba con vung lu
10/09/2024 5217.36905		500.000		680289.100924.182958.FAN HIEUTHUHAI THUONG VE MIEN BAC BAO LU-100924-18:28:53 680289
10/09/2024 5161.64465		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9728031.20240910.66519728031-0962019522_C hia se kho khan voi dong bao
10/09/2024 5388.79160		100.000		020097041509101828542024Xqxa123798.79160. 182834.ung ho dong bao mien Bac bao yagi
10/09/2024 5217.37217		100.000		823656.100924.182850.NGUYEN BAO TRAM chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254659107464
10/09/2024 5216.36925		200.000		823649.100924.182850.NGUYEN THI BICH CHI chuyen ung ho vung lu FT24254007686123
10/09/2024 5213.37241		100.000		596216.100924.182844.HOANG NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5243.86539		500.000		MBVCB.6995879230.mong ba con dong bao binh an.CT tu 9862363398 NGUYEN KHOA BAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37285		100.000		596265.100924.182845.VU BICH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5390.80153		200.000		020097042209101828542024L7AR475610.8015 3.182856.Cuu tro dong bao MB
10/09/2024 5243.86540		50.000		MBVCB.6995873445.chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0081000823619 LE THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80163		50.000		020097042209101828542024Z08C568252.80163 .182856.ung ho nguoi dan thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5218.37298		300.000		595214.100924.182842.cong dan Trinh Thi Huong ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.80169		200.000		020097041509101828562024ipQD124085.80169 .182856.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.80200		1.000.000		0200970422091018285520240245762761.80200. 182857.PHAM THI HONG LAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.80205		500.000		020097040509101828562024A9S7000686.80205 .182857.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THANH THUY quyen gop chia se ba con mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.79234		200.000		020097042209101828552024OMBC422864.792 34.182857.QT Lan Huong ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5243.86547		300.000		MBVCB.6995879131.CHUC BA CON SOM VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 0601000520254 NGUYEN NGOC HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.86549		1.000.000		MBVCB.6995877981.TRAN NGUYEN THANH TUYEN CHIA SE CUNG DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI VA LU .CT tu 0441000815565 TRAN NGUYEN THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80234		200.000		020097042209101828562024O15Q987877.80234 .182857.DO HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.86552		1.000.000		MBVCB.6995880013.Thu Hoai Chinese cung cac ban hoc sinh .CT tu 9972853712 TRAN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37363		500.000		824187.100924.182856.Ha hai xin chuc moi nguoi binh an FT24254903030875
10/09/2024 5212.38025		200.000		872794.100924.182857.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5209.38035		5.000		596223.100924.182844.NGUYEN KIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.37385		2.000.000		680369.100924.183002.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-18:28:57 680369
10/09/2024 5245.86558		300.000		MBVCB.6995873812.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0341006995998 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.80284		100.000		020097041509101828582024zzZH123923.80284. 182838.NGUYEN GIA HUY chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.38062		200.000		824277.100924.182857.Ho tro khac phuc sau bao Yagi FT24254403806985
10/09/2024 5217.38100		2.000		604700.100924.182857.LE NGUYEN QUYNH NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.86570		100.000		MBVCB.6995873776.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0481000913228 NGUYEN THI THUY DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.86575		100.000		MBVCB.6995874035.SV cua it long nhieu ung ho ba con bao mong moi nguoi binh an .CT tu 1019692208 BUI THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37542		100.000		543298.100924.182858.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.38164		100.000		081939.100924.182902.IBFT LAMANH ungho cac tinh anh huong bao
10/09/2024 5389.80421		500.000		020097041509101829032024sijis124550.80421.1 82903.DAM PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.80426		4.000.000		020097042209101829022024CZO7195658.8042 6.182903.ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5240.86588		10.000		MBVCB.6995879857.NGUYEN THI NGOC THUY chuyen tien.CT tu 1035375392 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38225		1.000.000		543328.100924.182903.mong dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5215.37631		500.000		680473.100924.182903.VAN TRAN TRUC PHUONG - XIN GUI MOT CHUT TAM LONG DEN DONG BAO MIEN BAC-100924-18:29:03 680473
10/09/2024 5161.64562		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8828312.20240910.66518828312-0783988788_T RUONG NGUYEN NGHI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5242.86599		50.000		MBVCB.6995873994.NGUYEN THUY LINH chuyen tien.CT tu 1016801389 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.80479		200.000		0200970415091018290520240UEu124605.80479 .182905.Bien Tien Huynh chia se cung nguoi dan mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.86601		50.000		MBVCB.6995874408.NGUYEN TRUNG NGHIA chuyen tien.CT tu 1014351410 NGUYEN TRUNG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64570		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 8628073.20240910.66518628073-0857028821_N GUYEN HOANG KHANH ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5189.80515		1.000.000		020097042209101829052024UE2V162783.80515 .182906.chau yen van quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5219.38321		100.000		680519.100924.183005.UNG HO CUU TRO BAO LU LUT-100924-18:29:04 680519
10/09/2024 5215.38318		100.000		680525.100924.182905.MONG DONG BAO BAC TRUNG DUOC BINH AN-100924-18:29:04 680525
10/09/2024 5212.37745		200.000		595195.100924.182841.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.37750		300.000		824936.100924.182905.Vu Hien Ung Ho Bao So 3 FT24254007687267
10/09/2024 5389.79500		300.000		020097042209101829052024U61S262520.79500 .182906.Chau Nhung xin duoc ung ho toi ba con Viet Nam chiu anh huong do con bao yagi.Mong rang se giup do duoc phan nao toi ba con.
10/09/2024 5389.80546		300.000		020097041509101829062024MbII124655.80546. 182906.Huyen Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5078.8266		500.000		MBVCB.6995868514.NGUYEN VAN TOI chuyen tien.CT tu 1048338273 NGUYEN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37775		300.000		680471.100924.183013.MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN-100924-18:28:49 680471
10/09/2024 5213.37789		500.000		596588.100924.182852.ung tho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5389.80564		100.000		020097042209101829062024QJGV636903.80564 .182907.chuc cac chien si va dong bao may man
10/09/2024 5388.80568		1.000.000		020097042209101829062024SIR4715731.80568. 182907.NGUYEN THI BICH DIEP chuyen tien
10/09/2024 5242.86619		200.000		MBVCB.6995874725.Quyen gop cho dong bao - bao Yagi.CT tu 0271001100934 DINH THI LAN HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.38414		5.025		595883.100924.182855.con khong co nhieu tien a mong moi nguoi thong cam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.86628		100.000		MBVCB.6995874775.NGUYEN HUU HIEP chuyen tien.CT tu 9374480649 NGUYEN HUU HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37882		1.000.000		825044.100924.182907.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254449365172
10/09/2024 5209.37827		100.000		082071.100924.182907.IBFT NGUYEN MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.64594		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9252883.20240910.66519252883-0946614683_D O KIM CHUNG chuyen tien qua ung ho
10/09/2024 5239.86631		200.000		MBVCB.6995880572.TRAN UYEN NHI chuyen tien.CT tu 1025719557 TRAN UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38451		818.199		825073.100924.182907.NGUYEN DUC THANH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254245757060
10/09/2024 5220.38460		50.000		083197.100924.182908.IBFT ...
10/09/2024 5241.86634		1.000.000		MBVCB.6995874910.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0181003420694 DO THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.86634		200.000		MBVCB.6995878515.unghodongbaochongba o.chucmoinguoibinhhan.CT tu 9398917318 TRAN HUYNH YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64551		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9107831.20240910.66519107831-0907856208_L Y QUY CHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.80632		300.000		020097040509101829092024VB63001529.80632 .182909.Vietcombank:0011001932418:TRINH VAN DU chuyen tien
10/09/2024 5387.80634		500.000		020097042209101829082024CZZ8980079.80634 .182909.cuu tro do lu lut bao a
10/09/2024 5078.8289		1.000.000		MBVCB.6995874676.Gop suc giup dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1042465874 NGUYEN VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37913		100.000		596805.100924.182858.HOANG TRUC LINH HO TRO THIEN TAI
10/09/2024 5215.37928		100.000		597026.100924.182857.Nguyen Thi Kieu chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.38486		500.000		825258.100924.182909.Tu Anh ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254090438040

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.38487		1.000.000		680655.100924.182909.KI NIEM MOT NAM YEU NHAU CUA PHAT VA XINH-100924-18:29:08 680655
10/09/2024 5017.37945		1.076.011		715881.100924.182910.Remitly transfer R19755997119
10/09/2024 5240.86642		400.000		MBVCB.6995881485.My Tu chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0191000327389 TRAN MY TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.86642		300.000		MBVCB.6995873851.LUU THANH TUAN chuyen tien.CT tu 1045048965 LUU THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37965		200.000		597252.100924.182902.Duy Tuan ung ho bao yagi
10/09/2024 5242.86644		500.000		MBVCB.6995879747.TRAN THI LINH CHI chuyen tien.CT tu 1049724414 TRAN THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64604		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9852529.20240910.66519852529-0966038667_s anse cung mien Bac than thuong
10/09/2024 5161.64605		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9850619.20240910.66519850619-0794388181_K hanh Vy ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.38532		200.000		595924.100924.182855.TRAN THI TRAN CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5017.38538		36.000		598031.100924.182903.ung ho ba con
10/09/2024 5240.86650		4.000.000		MBVCB.6995881160.NGUYEN NGOC HAI,PHAM THI THUY quyen gop khac phuc bao yagi.CT tu 1034416737 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38547		20.000		083106.100924.182911.IBFT VO HUU NGHI chuyen tien
10/09/2024 5209.39043		100.000		596998.100924.182902.PHAN HAI LONG Ung ho chia se kho khan, Mong tat ca ba con deu binh an
10/09/2024 5244.86652		100.000		MBVCB.6995875061.LE KHANH NHU chuyen tien .CT tu 1018174400 LE KHANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39055		300.000		825414.100924.182911.mong moi ng binh an FT24254267029100

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.86655		16.868		MBVCB.6995881192.ngoc ka ung ho cac tinh bi ngap lut bao so 3 yagi.CT tu 0441000789298 NGUYEN TRONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39064		200.000		597369.100924.182905.BUI DUC HAU ung ho dong bao mien bac khac phuc sau dot bao so 3
10/09/2024 5017.38586		1.000.000		825310.100924.182910.Cuu tro thiet hai bao Yagi FT24254830130312
10/09/2024 5242.86661		300.000		MBVCB.6995885228.BUI NGOC ANH ung ho dong bao .CT tu 1032663930 BUI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.86662		200.000		MBVCB.6995885566.NGUYEN THANH TUAN chuyen tien ung ho ak.CT tu 1020056369 NGUYEN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39084		500.000		825397.100924.182910.Gia dinh nha Harry ung ho dong bao FT24254280846415
10/09/2024 5189.79708		200.000		020097042209101829122024JX69784302.79708.182914.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5212.39102		50.000		825376.100924.182910.Ung ho dong bao lu lut FT24254890470240
10/09/2024 5390.80783		640.000		020097042209101829132024UK26392925.80783.182914.TRAN VAN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5189.80816		100.000		020097042209101829132024DC34411700.80816.182915.LE THANH QUANG HUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5078.8332		100.000		MBVCB.6995882074.CAO THI HONG HANH chuyen tien ung ho.CT tu 1037964103 CAO THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38646		5.000		754083.100924.182913.Cai dien thoai cua Nicky Nickochuyen tien
10/09/2024 5239.86675		1.000.000		MBVCB.6995885390.LE THI THU HA chuyen tien Chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0561000589516 LE THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.39162		10.000		427062.100924.182909.NGUYEN NGOC DIEP u ho nguoi dan bi ngap lut
10/09/2024 5216.39176		200.000		597447.100924.182906.Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.38679		30.000		598179.100924.182908.NGUYEN THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.79723		30.000		020097042209101829132024GL7I839653.79723.182854.Dung L

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.86680		100.000		MBVCB.6995881778.Ho tro ba con vung lu lut.CT tu 9338822218 DO THI HOANG NGÀ toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.86680		110.000		MBVCB.6995881742.DO MINH THOAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bao lu.CT tu 9357758318 DO MINH THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39209		200.000		825815.100924.182915.Phuong Thao ung ho dong bao mien Bac. Mong moi nguoi binh an FT24254662010258
10/09/2024 5387.79779		500.000		0200970422091018291520243BY4353835.79779 .182856.NGUYEN THI NGUYET huong ve Mien Bac
10/09/2024 5388.80874		100.000		020097041509101829162024TEGH125187.8087 4.182916.NGUYEN VIET HUY Chuyen tien
10/09/2024 5218.38722		300.000		825703.100924.182914.Ung ho dong bao bao lu FT24254635615636
10/09/2024 5189.80882		50.000		020097042209101829152024ENDV774039.8088 2.182917.PHAN NGUYEN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5240.86687		500.000		MBVCB.6995881194.photo Lai Can Duoc LA ho tro dong bao.CT tu 0631000497363 NGUYEN THI NGUYET THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80890		100.000		020097041509101829172024yaPx124952.80890. 182908.ung ho dong bao kho khan vung lu
10/09/2024 5242.86695		1.000.000		MBVCB.6995881879.NGOC CHUYEN ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0251002674597 DAO PHAN NGOC CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39324		300.000		825948.100924.182917.Mong nguoi dan vuot qua kho khan FT24254419100281
10/09/2024 5217.39339		100.000		598330.100924.182911.LE THU NGAN Chuyen tien ung ho ba con ngap lut
10/09/2024 5218.38832		200.000		826083.100924.182918.Ta Duc Thinh ung ho anh huong boi con bao so 3 FT24254035454701
10/09/2024 5216.38837		100.000		873471.100924.182919.LE THANH QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.38843		300.000		826093.100924.182918.V. Mong co the mau chong khac phuc hau qua bao yagi FT24254449366082
10/09/2024 5214.38842		200.000		825931.100924.182916.TRAN VO NGUYEN ung ho cuu tro bao so 03 Yagi FT24254804633405

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.39412		3.000.000		680843.100924.183015.UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-18:29:14 680843
10/09/2024 5216.38861		50.000		596691.100924.182855.Blog Mua ha Thang Sau cua thanh vien Dino nhom nhac Seventeen kinh gui
10/09/2024 5161.64627		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9853565.20240910.66519853565-0912258516_N GO THANH TRUC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.79870		200.000		0200970422091018291920248ATV215849.7987 0.182900.PHUNG PHUONG THAO chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.81004		100.000		020097041509101829202024Rt01125551.81004. 182920.NGO NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.80997		200.000		020097041509101829202024aZIP125547.80997. 182920.Hoang Duong Minh Hieu ung ho cuu tro
10/09/2024 5217.38884		1.000.000		680934.100924.182919.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-18:28:21 680934
10/09/2024 5245.86713		200.000		MBVCB.6995882775.HOANG HUYEN TRANG chuyen tien ung ho nguoi dan chong lu.CT tu 1036502611 HOANG HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79887		500.000		0200970415091018292120240La2125566.79887. 182921.ung ho mien Bac
10/09/2024 5017.38919		100.000		598258.100924.182910.giup do dot bao yagi
10/09/2024 5218.39485		5.000		754099.100924.182919.cua it long nhieu a
10/09/2024 5387.79915		50.000		020097042209101829202024Q6GC944288.7991 5.182922.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5017.39477		200.000		681026.100924.182922.HO TRO NGUOI DAN VUNG BAO LU MIEN BAC-100924-18:29:20 681026
10/09/2024 5078.8392		250.000		MBVCB.6995886320.ung ho dong bao chong bao so 3.CT tu 0301000375257 NGUYEN HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39576		50.000		083461.100924.182922.IBFT Nguyen thi uyen nhi ck cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5245.86730		200.000		MBVCB.6995874680.UH dong bao khac phuc thien tai .CT tu 1014909840 TRUONG THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39591		50.000		598356.100924.182912.NGUYEN THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.40008		200.000		429332.100924.182922.PHAM LAM NGOC BUU chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.81137		100.000		020097041509101829232024448O125363.81137. 182923.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.64640		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9854309.20240910.66519854309-0922309576_D O THI MY HANH
10/09/2024 5243.86737		50.000		MBVCB.6995883229.ung ho cho dong bao lu lut.CT tu 1001000284013 PHAM NHAT TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81170		100.000		020097041509101829242024AYN7125657.8117 0.182924.HO THI YEN NHI gop suc cung mien bac chong lu a
10/09/2024 5243.86742		100.000		MBVCB.6995886315.ho tro dong bao bi lu lut.CT tu 1023247917 NGUYEN PHI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40089		1.000.000		826690.100924.182924.Huu Phuc Ha Phuong ung ho dong bao bi lu lut FT24254839051074
10/09/2024 5387.82007		100.000		020097041509101829252024W1P6125688.8200 7.182925.DO THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.39736		300.000		826726.100924.182925.DO THI ANH NGOC FT24254080919356
10/09/2024 5215.39757		200.000		597731.100924.182913.HA THI KIM Chuyen tien gop cuu tro mien bac
10/09/2024 5209.39758		100.000		219219.100924.182925.mot chut tam long ung ho sau bao yagi a
10/09/2024 5220.40123		500.000		826676.100924.182924.Nha thuoc Hong An ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi FT24254615216570
10/09/2024 5241.86751		100.000		MBVCB.6995886101.NGUYEN THI MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0451000266849 NGUYEN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.64672		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9852055.20240910.66519852055-0393255826_T RAN PHUONG QUYEN ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5220.39789		500.000		597483.100924.182908.HOANG NGUYEN QUYNH ANH Chuyen tien ung ho dong bao chong lu phia Bac. Chuc binh an.
10/09/2024 5213.39799		100.000		826669.100924.182924.TRAN THAO VI ung ho dong bao mien Bac bi lu lut FT24254655344050
10/09/2024 5161.64653		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9852995.20240910.66519852995-0372638272_U ng ho dong bao thiet hai bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.64710		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9848770.20240910.66519848770-0919649420_H a - C
10/09/2024 5212.39832		500.000		598603.100924.182917.Ung ho lu lut
10/09/2024 5209.40187		200.000		083549.100924.182927.IBFT MAI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.40192		50.000		598598.100924.182917.DO NHU QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.39882		1.000.000		826849.100924.182926.LE THI DIEU LINH FT24254991720425
10/09/2024 5213.40220		10.000		607923.100924.182926.cua it long nhieu dang la hoc sinh nen chi co vay dong bao mien bac co len
10/09/2024 5216.40232		50.000		826469.100924.182922.NGUYEN XUAN TRI ung ho dong bao lu lut mien nui FT24254739587144
10/09/2024 5161.64739		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9854919.20240910.66519854919-0936884220_U ng ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.39911		2.000.000		826558.100924.182923.TRAN THI LAN PHUONG chuyen ung ho dong bao FT24254888672083
10/09/2024 5189.82115		300.000		0200970422091018292820246L1T170368.82115. 182929.mien Bac oi co len
10/09/2024 5388.81333		200.000		0200970422091018292820242XCM486344.8133 3.182929.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5219.39917		300.000		826988.100924.182927.PHUNG THANH THAO chuyen uh dong bao bao so 3 FT24254601012960
10/09/2024 5189.81352		100.000		0200970422091018292820246AVE500014.8135 2.182930.Ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut.
10/09/2024 5215.39936		5.000.000		826638.100924.182924.Hieu Anh Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Bi Thiet Hai Do Bao YAGI FT24254780403728
10/09/2024 5212.40267		300.000		681162.100924.183029.NGUYEN THI THANH THAO CHUYEN KHOAN GOP GAO CUU TRO LU-100924-18:29:25 681162
10/09/2024 5216.39949		500.000		598774.100924.182921.LUU VAN PHONG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5387.82156		200.000		020097040509101829312024FIEL002805.82156. 182931.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.81399		100.000		020097042209101829302024HV0T940494.8139 9.182932.Le Ngoc Anh quyen gop khac phuc lu lut sau con bao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.41010		145.000		598676.100924.182919.TRAN KHAC TUAN Ung ho dongbao Mien Bac bi lu lut 2024
10/09/2024 5388.82175		200.000		0200970422091018293120246CJ7361681.82175. 182932.PHAM VAN THAI chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.41030		100.000		597683.100924.182912.NGUYEN NGOC HAI Chuyen tien
10/09/2024 5216.40353		500.000		016170.100924.182933.Mong cau mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5240.86799		200.000		MBVCB.6995887448.chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0421000536305 PHAM NGOC KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81427		100.000		020097042209101829312024WXNT786579.814 27.182933.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.41061		500.000		598857.100924.182924.NGUYEN THI NU VIET Cau Chuc Moi Nguoi Binh An
10/09/2024 5390.81439		100.000		020097042209101829322024YXCW823290.814 39.182933.NGUYEN PHUC THAO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.41097		10.000		428939.100924.182932.TRAN VIET CUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.81459		100.000		020097042209101829332024RU3V675727.8145 9.182934.Sac Viet Tourist ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5215.41122		10.000		608552.100924.182932.Tung 2
10/09/2024 5078.8477		200.000		MBVCB.6995884193.TRAN THI KIEU OANH -ung ho mien Bac-co len moi nguoi.CT tu 9343485186 TRAN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.8482		200.000		MBVCB.6995884222.ung ho .CT tu 0011004448301 NGUYEN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41144		200.000		827284.100924.182931.HOANG THI KIM TUYEN chuyen khac phuc bao lu yagi FT24254608597818
10/09/2024 5219.41172		200.000		608680.100924.182933.chuc dong bao mien Bac som on dinh va phat trien lai sau bao lu
10/09/2024 5244.86818		100.000		MBVCB.6995882895.Ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0041000393960 PHAM THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.86817		1.000.000		MBVCB.6995886864.AiHangPham gui ho tro dong bao bi lu lut. Cam on MTTQVN.CT tu 0461000542319 PHAM THI AI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.86820		250.000		MBVCB.6995887745.DOAN THI QUYNH MAI chuyen tien.CT tu 1025259496 DOAN THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41200		1.000.000		827618.100924.182935.TRUONG THI MY HAO chuyen FT24254976802828
10/09/2024 5215.40482		1.000.000		599169.100924.182922.ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.82305		50.000		020097042209101829362024BCPB806714.82305.182937.NGUYEN THI XUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.82313		100.000		02009704150910182937202441xq126513.82313.182917.cua it long nhieu
10/09/2024 5220.40523		200.000		827565.100924.182934.UNG HO DONG BAO BAO YAGI 100424 FT24254140084257
10/09/2024 5017.41264		200.000		827734.100924.182936.LY NGOC TU HA chia se voi dong bao bi lu lut FT24254500664085
10/09/2024 5161.64776		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519043148.20240910.66519043148-0765439672
10/09/2024 5390.82335		200.000		0200970415091018293820245pdC126271.82335.182938.TRAN QUANG HIEP chuyen tien ung ho khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5161.64787		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519854766.20240910.66519854766-0376316745_N GUYEN THI MAI UYEN ung ho
10/09/2024 5388.81608		2.000.000		020097042209101829372024TAF1120514.81608.182938.TRAN NGOC THANG chung tay khac phuc sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.41344		3.000.000		016185.100924.182934.Gia dinh hiệp nhan- Ngo noi, trung nghĩa, yên phong, bắc ninh
10/09/2024 5389.81638		35.000		020097042209101829382024KOGI413234.81638.182939.chut tien nho giúp do ba con mien Bac
10/09/2024 5215.40618		50.000		827504.100924.182934.NGUYEN NGOC BAO UYEN chuyen tien ung ho FT24254231626835
10/09/2024 5242.86846		300.000		MBVCB.6995873665.Tam long nho cua nguoi con mien Nam gui den dong bao phía Bac bi anh huong lu.CT tu 0631000457315 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40638		100.000		874066.100924.182938.DIEM THI ANH chuyen tien ung ho vùng lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.41413		5.000.000		827892.100924.182938.Em xin gop mot chut long thanh cho ba con o vung lu a FT24254061273568
10/09/2024 5239.86853		500.000		MBVCB.6995888323.Gau Ho ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1033986308 HOANG THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81678		100.000		020097042209101829392024D0TY718071.8167 8.182940.BUI PHUONG ANH ung ho ba con vung lu lut sau con bao Yagi
10/09/2024 5214.41494		1.000.000		681722.100924.183042.BUI BA TAI UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG BAO SO 3 YAGI-100924-18:29:40 681722
10/09/2024 5219.40697		1.000.000		828055.100924.182940.Mot chut tam long gui den ba con mien bac . Co len viet nam oi FT24254308070051
10/09/2024 5389.82456		500.000		020097040509101829422024UA0V003471.8245 6.182922.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh Mon ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.41534		50.000		874193.100924.182942.LE VAN CANH chuyen tien
10/09/2024 5242.86868		500.000		MBVCB.6995887925.CHIA SE CƯng dong bao trong thien tai.CT tu 9949771955 TRAN THI HANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40743		1.000.000		600132.100924.182931.ung ho Dong Bao kho khan
10/09/2024 5220.41547		4.200.000		828074.100924.182940.Team Nina Dori Khe Group ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254398900069
10/09/2024 5220.41573		200.000		599598.100924.182930.VietNam co len
10/09/2024 5209.40772		300.000		681787.100924.183048.UNG HO NGUOI DAN LU LUT-100924-18:29:43 681787
10/09/2024 5215.41611		100.000		599860.100924.182935.NGUYEN XUAN DONG Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5216.40821		100.000		646515.100924.182945.Nguyen Trong dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.64814		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9856949.20240910.66519856949-0838435568_V U THI MINH NGUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.81826		20.000		020097041509101829452024Dbuq126452.81826 .182945.PHAM THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5214.40832		50.000		599406.100924.182926.ung ho a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.86886		500.000		MBVCB.6995886689.PHAN THI THUY TIEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc anh huong do bao so 3.CT tu 9373152359 PHAN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81844		500.000		020097041509101829462024WDLU126757.818 44.182946.NGUYEN THI NGOC YEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.64846		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9857692.20240910.66519857692-0797084060_m ong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5242.86890		50.000		MBVCB.6995895757.Chuc moi nguoi binh an.CT tu 1035444250 LE PHUC HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41730		100.000		828207.100924.182942.ung ho dong bao FT24254297237330
10/09/2024 5388.82568		500.000		020097041509101829472024SNSs127016.82568 .182948.Do Dieu Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5220.41760		200.000		429567.100924.182942.Chuc moi nguoi dan dk binh an.
10/09/2024 5387.81892		100.000		0200970422091018294620249T8M772052.8189 2.182947.VU XUAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.41772		200.000		431915.100924.182946.NONG QUOC HUNG chuyen khoan
10/09/2024 5389.81917		100.000		020097041509101829482024HE22127040.81917 .182948.LE THI CAM HANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.41817		200.000		600217.100924.182933.NGO XUAN TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.64858		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9908557.20240910.66519908557-0769366306_C ON GUI MOT IT TAM LONG CUU TRO NGUOI DAN MIEN BAC
10/09/2024 5219.41851		50.000		828825.100924.182948.ung ho dong bao FT24254751339006
10/09/2024 5245.86911		200.000		MBVCB.6995889345.Dao Thi Hong Hanh ho tro dong bao Viet Nam.CT tu 9855108500 DAO THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.8601		2.000.000		MBVCB.6995884441. .CT tu 1011000632897 TRAN QUYEN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40987		100.000		828784.100924.182948.Ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi FT24254868201848



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.64893		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9348946.20240910.66519348946-0919971034_N GUYEN THAO NGUYEN ung ho nguoi dan Viet Nam thuong lam nguoi dan oi
10/09/2024 5242.86915		500.000		MBVCB.6995895478.Bep Nha Kim Ken goi dong bao Mien Bac - nhath dinh se binh an .CT tu 0791000023218 TRAN THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81980		20.000		020097042209101829492024RFEG451462.81980 .182951.HOANG THI VIET HA chuyen tien
10/09/2024 5244.86927		90.000		MBVCB.6995889466.Viet Nam co len.CT tu 1022678186 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.8621		10.000		MBVCB.6995896266.HO NGOC THONG chuyen tien.CT tu 0291000348588 HO NGOC THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43009		100.000		829045.100924.182951.NGUYEN VAN THANH FT24254075870673
10/09/2024 5209.42117		50.000		543562.100924.182953.Ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5189.83059		300.000		020097042209101829522024TFUR982289.8305 9.182953.TRAN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5209.43060		30.000		558544.100924.182952.DANG VAN TAI(DN) CHUC MOI NGUOI AN TOAN,BINH AN
10/09/2024 5189.83071		1.000.000		020097042209101829532024UTP475520.83071 .182954.DINH THI HANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao gay ra
10/09/2024 5220.43076		11.111		430888.100924.182953.Bach D22
10/09/2024 5214.43079		200.000		874540.100924.182953.Quyen gop lu
10/09/2024 5161.64878		93.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9856308.20240910.66519856308-0345969978_H OANG THI TUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.83084		5.000.000		020097041509101829542024uHSr126983.83084. 182954.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.42158		500.000		731613.100924.182944.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5219.42162		500.000		558549.100924.182952.NGUYEN THI THUY HANG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5244.86945		200.000		MBVCB.6995889564.Viet Nam co len.CT tu 0541000254081 NGUYEN VAN BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.83120		100.000		020097040509101829552024I81H004132.83120. 182955.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUYNH HONG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.86947		30.000		MBVCB.6995896490.chau la hoc sinh xin ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 1041311255 VU NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43186		200.000		829386.100924.182955.Ung ho cuu tro dong bao bi lu lut FT24254477975870
10/09/2024 5390.83170		500.000		020097042209101829552024CNL5228834.83170 .182956.VU MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5218.43209		200.000		600856.100924.182947.con xin gui chut tam long nho den ba con noi gap kho khan a
10/09/2024 5217.42256		500.000		682159.100924.182956.LE VAN TAM chuyen khoan-100924-18:29:56 682159
10/09/2024 5387.82784		200.000		0200970415091018295720249SwR127570.82784 .182937.con khong co nhieu nhung con hi vong co the giup duoc dong bao minh
10/09/2024 5215.42258		500.000		601320.100924.182945.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.43272		52.000		558622.100924.182956.CON LA HOC SINH NHUNG CUNG MUON DONG GOP 1 PHAN NHO CON CO A
10/09/2024 5215.43289		10.000		603028.100924.182952.THAI NGOC AN chuyen tien
10/09/2024 5217.42302		5.000.000		829251.100924.182953.PHAN QUOC HUY ung ho dong bao lu lut FT24254487369198
10/09/2024 5078.8669		68.000		MBVCB.6995890437.NGUYEN HOANG KHOI chuyen tien.CT tu 1032075842 NGUYEN HOANG KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83247		2.000.000		020097042209101829572024YX28794150.83247 .182958.PHAN THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.83252		1.000.000		020097040509101829582024QZAF004360.8325 2.182959.Vietcombank:0011001932418:Tam long nho muon gui toi dong bao lu lut
10/09/2024 5243.86975		400.000		MBVCB.6995890237.DUONG GIA HAN chuyen tien.CT tu 1038638843 DUONG GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82837		100.000		020097042209101829582024QZPX574120.8283 7.182959.ung ho nguoi dan bi bao lu yagi
10/09/2024 5388.83272		50.000		020097041509101829592024qLi8127623.83272. 182959.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.43351		1.000.000		829710.100924.182959.Tho nga ung ho khac phuc bao yarri FT24254976246855

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.82856		500.000		020097042209101829582024IAT8533742.82856 .183000.ung ho MB yeu thuong cua chung minh
10/09/2024 5390.83294		1.000.000		0200970415091018300020243FaD127648.83294 .182939.TRAN DANG HUY ung ho cuu tro khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.43356		200.000		601484.100924.182949.ung ho nguoi dan mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5216.43382		50.000		682239.100924.183104.PHUNG TIEN DAT chuyen khoan-100924-18:30:00 682239
10/09/2024 5388.82895		100.000		020097042209101830002024SQZC789386.8289 5.183001.NGUYEN NAM KIEN chuyen tien
10/09/2024 5239.86991		1.000.000		MBVCB.6995896153.TRUONG THANH TRUC chuyen tien cuu tro bao lut mien Bac.CT tu 1016425224 TRUONG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.86994		1.000.000		MBVCB.6995896429.Ung ho do con bao so 3 (yagi) gay ra.CT tu 0351000970108 TRAN LE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43454		500.000		602231.100924.182956.NGUYEN THI NGOC MY Binh Duong. cuu ho dong bao mien bac Bao YaGi
10/09/2024 5245.86993		54.313		MBVCB.6995897178.TRAN HIEU NGAN chuyen tien.CT tu 1024369477 TRAN HIEU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43497		200.000		602104.100924.182953.ELF fandom SuperJunior ung ho
10/09/2024 5216.43521		100.000		085023.100924.182959.IBFT TRAN THI DIEM KIEU UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI.
10/09/2024 5217.43533		20.000		682238.100924.183000.FAN CLB MANCHESTER UTD UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-18:30:00 682238
10/09/2024 5161.64991		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9909563.20240910.66519909563-0914828747_U ng ho chong bao lu lut a
10/09/2024 5239.87016		500.000		MBVCB.6995897551.Doan ket la suc manh..CT tu 1030215244 PHAM DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.43547		1.000.000		829980.100924.183002.Quyen gop ho tro khac phuc bao thiet hai so 3 FT24254302134007

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.87019		1.000.000		MBVCB.6995897172.HOANG TRANG UNG HO BAO LU MIEN BAC 2024.CT tu 0101001137939 NGUYEN VAN HOANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.87020		3.000.000		MBVCB.6995897030.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0291000305346 DOAN NGOC BAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87022		200.000		MBVCB.6995891133.PHAM HA THU chuyen tien.CT tu 0541000262533 PHAM HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43579		7.747		611653.100924.183003.TRUONG VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5220.43583		109.000		601782.100924.182955.Moi nguoi co len a
10/09/2024 5216.42544		200.000		830149.100924.183004.Cuu tro bao Yogi FT24254829120004
10/09/2024 5017.43592		200.000		601906.100924.182958.PHAM HONG HANH Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.43606		200.000		830185.100924.183004.NGUYEN HA XUYEN chuyen FT24254411853015
10/09/2024 5215.43615		1.000.000		602004.100924.182951.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.83508		20.000		020097042209101830052024CTFC281976.8350 8.183007.VU QUYNH HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.8732		3.000.000		MBVCB.6995890471.Ha Quang Nguyen ung ho cuu tro bao lu thien tai.CT tu 9326647915 DINH DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87034		500.000		MBVCB.6995882833.ung ho thiet hai bao so 3.CT tu 0441000626313 BUI THI THANH CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43671		100.000		830222.100924.183004.DAO HUE mong mien Bac som vuot qua bao lu FT24254351403276
10/09/2024 5387.83549		100.000		020097042209101830062024D05Y923612.83549 .182947.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.43701		200.000		601930.100924.182958.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.42640		100.000		874916.100924.183004.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.43723		100.000		830431.100924.183007.Gop phan ho tro dong bao lu lut mien Bac FT24254162099165
10/09/2024 5390.83569		300.000		020097042209101830072024DJLU263070.83569 .183008.LE HA LIEN GIANG ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.8748		100.000		MBVCB.6995895476.CHIEM NGOC THUY chuyen tien ung ho dao bao lu lut.CT tu 1024287860 CHIEM NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43748		150.000		601952.100924.182959.ung ho dong nao do con bao yagi
10/09/2024 5242.87045		10.000		MBVCB.6995896328.TRAN SON HAI chuyen tien: nuoc thinh vuong, dan an lanh.CT tu 4848832006 TRAN SON HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84079		4.000.000		020097042209101830082024PIG6503711.84079.183010.PHAM THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5387.83608		100.000		020097042209101830092024JFNF352032.83608.183010.TRUONG THI MINH DIEM chuyen tien
10/09/2024 5214.43847		450.000		602527.100924.183004.ung ho lu lut
10/09/2024 5217.43848		300.000		017142.100924.183007.Xuka House chung tay dong bao vung lu 109
10/09/2024 5240.87058		500.000		MBVCB.6995896780.DOAN THI NGOC MANH chuyen tien Dong hanh sau bao YARI.CT tu 0331000439145 DOAN THI NGOC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42674		200.000		830293.100924.183005.CAO THI THANH HUONG ung ho bao lu lut FT24254267032170
10/09/2024 5388.84093		100.000		020097042209101830092024KCJD380663.84093.183011.NGUYEN THI HAI YEN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.84096		100.000		020097041509101830112024ib35127906.84096.183011.NGUYEN THANH DO EM Chuyen tien
10/09/2024 5389.84090		200.000		020097042209101830102024R2VZ187211.84090.183011.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.43877		100.000		830365.100924.183006.NGUYEN THI MINH HANG ung ho dong bao vung chiu anh huong boi bao lu FT24254758008640
10/09/2024 5389.83638		50.000		020097042209101830102024AAD4527808.83638.183011.bao yagi
10/09/2024 5218.43907		100.000		086216.100924.183009.IBFT Ung ho vung lu
10/09/2024 5017.42777		1.000.000		085062.100924.183008.IBFT Ung ho dong bao trong dot bao yagi
10/09/2024 5017.43950		200.000		278012.100924.183011.UNG HO LU LUT
10/09/2024 5219.42817		2.000.000		086256.100924.183009.IBFT Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.83697		50.000		020097042209101830122024Z9Q8654515.83697 .183013.Chau ung ho chut it a
10/09/2024 5209.44029		200.000		432024.100924.183014.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5245.87083		200.000		MBVCB.6995896035.NGUYEN THI NGOC TUYEN chuyen tien.CT tu 0371000403439 NGUYEN THI NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.87084		1.100.000		MBVCB.6995890925.San se yeu thuong Dong bao lu lut.CT tu 8880268268 DANG QUANG TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42899		100.000		831059.100924.183014.LE DAO ANH KHUONG ung ho dong bao do bao Yagi FT24254449370203
10/09/2024 5213.42897		1.000.000		603475.100924.183009.DOAN DINH HAN Chuyen tien
10/09/2024 5240.87086		200.000		MBVCB.6995898101.Mong Dong Bao Mien Trung vuot qua kho Khan.CT tu 0091000590610 TRAN DUY THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87085		1.000.000		MBVCB.6995891883.mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0081001179577 THAN VAN THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.87088		500.000		MBVCB.6995898201.NGUYEN QUOC DUY chuyen tien ung ho cuu tro bao lu Yagi.CT tu 0421000432663 NGUYEN QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.42928		200.000		830902.100924.183012.Xin duoc ung ho dong bao bi anh huong cua bao FT24254022153330
10/09/2024 5242.87091		1.000.000		MBVCB.6995898792.VU THI NGOC LOI chuyen tien.CT tu 0251002750437 VU THI NGOC LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83795		100.000		0200970422091018301520247COY834831.8379 5.183016.mong dong bao ta cung qua kiep nan
10/09/2024 5189.83807		100.000		020097042209101830152024KXN0570018.8380 7.183016.NGUYEN THI THU TRANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.44155		500.000		228531.100924.183016.Le Duc Huy chuyen tien
10/09/2024 5239.87094		20.000		MBVCB.6995892413.Bao oi ngu ngoan di hic.CT tu 1014130375 PHAM THI NGOC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.42951		500.000		831250.100924.183016.PHAM THI MINH HIEU chuyen FT24254308072824
10/09/2024 5218.42961		200.000		831283.100924.183016.Ung ho dong bao bi anh huong do bao, lu FT24254000475970
10/09/2024 5218.42963		50.000		603379.100924.183007.CHU YEN NHI Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.87101		500.000		MBVCB.6995898597.Ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0371000482878 HUYNH THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44217		1.000.000		602935.100924.183012.TRUONG THI BICH TRONG UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5217.44221		500.000		831309.100924.183017.TRAN THI QUYEN chuyen ung ho dong bao mien bac thiet hai do bao lu FT24254890233522
10/09/2024 5240.87102		100.000		MBVCB.6995898527.Vo Bao Chau chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1029256056 VO BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83854		200.000		020097041509101830182024uZuE128308.83854 .182958.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.84250		100.000		020097042209101830172024SO72294268.84250 .183018.NGUYEN TRUNG HIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.87104		100.000		MBVCB.6995892303.PHAM THI KIEU OANH ung ho.CT tu 0221000054895 PHAM THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.87107		100.000		MBVCB.6995892561.HA PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1016987815 HA PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83885		500.000		02009704220910183018202426G0293911.83885. 183019.gia dinh NGUYEN LE NAM ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.87109		200.000		MBVCB.6995890827.ung ho cuu tro sau bao YaGi.CT tu 0301000411017 TRAN VAN BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83884		100.000		020097042209101830182024KT55621907.83884 .183019.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.45031		10.627		433301.100924.183018.NGUYEN QUANG HA chuyen tien
10/09/2024 5017.44317		300.000		613112.100924.183019.Phan Chi Thanh ung ho ba con bi anh huong boi bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.83909		200.000		020097042209101830182024OWAC560891.839 09.183019.NGUYEN THI HONG THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.44330		100.000		831520.100924.183019.LE THI LOAN ung ho dong bao lu lut FT24254890474442
10/09/2024 5209.44334		500.000		602736.100924.183008.NGUYEN DUY HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5389.84304		100.000		020097042209101830192024Q3E4738324.84304 .183011.VU QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5389.83943		100.000		020097041509101830202024t5lt128396.83943.1 83020.ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.44396		200.000		682771.100924.183020.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-18:30:19 682771
10/09/2024 5388.83981		200.000		020097042209101830202024FOPI871857.83981. 183022.HOANG THI LAN ANH ho tro cac tinh phia Bac
10/09/2024 5388.84355		100.000		0200970422091018302120242Q7T458580.84355 .183002.LE NGOC MINH THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.84364		200.000		020097042209101830212024216G830797.84364. 183022.ung ho cuu tro nguoi dan mien bac
10/09/2024 5217.45154		50.000		603769.100924.183016.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5213.45155		200.000		603610.100924.183013.DO THI TRANG ung ho
10/09/2024 5218.44485		100.000		086626.100924.183022.IBFT NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.84384		500.000		020097041509101830232024GzYI128468.84384. 183023.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.44497		15.000		433632.100924.183021.Quyen gop
10/09/2024 5219.45176		500.000		543708.100924.183023.Ung ho dong bao cac tinh thanh chiu thiet hai cua bao Yagi
10/09/2024 5219.45183		200.000		558972.100924.183018.GUI YEU THUONG DEN DONG BAO
10/09/2024 5243.87142		50.000		MBVCB.6995899509.PHAN YEN LINH ung ho thiet hai sau bao yagi.CT tu 1019258097 PHAN YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.65150		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9908523.20240910.66519908523-0888616469_N GUYEN PHAM NHAT TRUONG uhdb cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.45198		5.000.000		733726.100924.183014.gia dinh Loan mien trung ung ho ba con mien bac MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.87148		1.000.000		MBVCB.6995892735.3ae Giang Phuong Son ung ho Dong bao gap lu lut.CT tu 0491000406320 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84440		400.000		02009704220910183024202407TZ597113.84440 .183025.Cua it long nhieu. Mong ho tro duoc mot phan nao giup dong bao vuot qua kho khan. Co len nhe
10/09/2024 5017.45226		200.000		831769.100924.183022.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi FT24254375346727
10/09/2024 5219.44609		5.000.000		682775.100924.183019.UNG HO LU LUT-100924-18:30:19 682775
10/09/2024 5245.87155		1.000.000		MBVCB.6995892530.NGUYEN THANH THAO ung ho quy cuu tro dong bao bao lut.CT tu 0071001302625 NGUYEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44655		200.000		832017.100924.183025.UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG DO BAO YAGI FT24254663083109
10/09/2024 5218.45291		200.000		832054.100924.183025.TRAN THU HANG ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254300591950
10/09/2024 5213.44670		50.000		831746.100924.183021.NGUYEN MINH NGHIA chuyen ung ho thiet hai do bao yagi FT24254900140000
10/09/2024 5161.65172		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9914437.20240910.66519914437-0355592058_H O HOANG GIA HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.45306		200.000		831872.100924.183023.Ung ho thiet hai vung lu lut FT24254323114716
10/09/2024 5390.85123		700.000		020097042209101830262024TQ8O986931.8512 3.183027.aile ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5389.84517		150.000		020097042209101830272024NFBR401476.8451 7.183028.cuu tro bao lut mien Bac
10/09/2024 5017.45345		500.000		682987.100924.183030.QUYEN GOP UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO YAGI-100924-18:30:27 682987
10/09/2024 5209.45355		300.000		603848.100924.183018.TRAN THI MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.84531		38.000		020097042209101830272024QJPS801481.84531 .183029.QUYNH chuyen tien khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5216.44790		500.000		604020.100924.183014.XUONG SOFA TIEN PHAT gui nguoi dan gap kho khan do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.65187		87.846		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9914048.20240910.66519914048-0907356248_N GUYEN DUONG THANH TRI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.44803		50.000		604296.100924.183020.fan ham mo Han Jisung tai VN ung ho dong bao chong thien tai
10/09/2024 5212.45392		1.000.000		682984.100924.183111.LE TIEN ANH CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-18:30:27 682984
10/09/2024 5212.44829		500.000		605001.100924.183021.TRAN THI XUAN BINH ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.45421		200.000		875648.100924.183030.Ngoc Huyen ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.65176		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9044570.20240910.66519044570-0948181157_U ng ho khac phuc cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5242.87190		100.000		MBVCB.6995893634.LAM ANH THIEN LY chuyen tien chia se dong dao lu lut Cau mong mn binh an.CT tu 0091000657911 LAM ANH THIEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84573		300.000		020097041509101830302024fhoK128938.84573. 183010.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5219.44863		200.000		086842.100924.183030.IBFT Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.84583		80.000		020097042209101830292024N1MR372840.8458 3.183031.DONG NGOC HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.45461		100.000		832319.100924.183028.Pham Trung con ung ho nguoi dan vung bao FT24254411854807
10/09/2024 5215.44891		500.000		832286.100924.183027.ung ho dong bao FT24254062349838
10/09/2024 5243.87197		500.000		MBVCB.6995893940.ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1019603276 PHAM VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.87201		15.000		MBVCB.6995900136.TRAN THI PHUONG THANH chuyen tien.CT tu 1041623391 TRAN THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44925		200.000		832247.100924.183027.NGUYEN THI HANG ck ho tro con bao yagi FT24254900140315
10/09/2024 5017.45494		1.000.000		832240.100924.183027.Gui chut tam long den dong bao bi anh huong boi bao lu. Mong moi nguoi binh an va dat nuoc som vuot qua kho khan nay FT24254375347041

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.85298		1.000.000		020097041509101830322024P1n1128996.85298. 183032.PHAM VAN THE 182 hong mai quynh loi hai ba trung hanoi.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.44938		100.000		875666.100924.183031.ung ho mien Bac
10/09/2024 5244.87208		300.000		MBVCB.6995893776.ung ho dong bao bi anh huong do bao.CT tu 1039260814 DINH NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.65220		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9531169.20240910.66519531169-0777451825_P HUNG THI PHUONG NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.45537		200.000		832600.100924.183031.Ung ho dong bao lu lut FT24254275600803
10/09/2024 5017.45530		200.000		543736.100924.183029.Sent by Vu Thi Minh Khanh from my Timo
10/09/2024 5241.87211		50.000		MBVCB.6995899526.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien, gui chut tam long mong nguoi dan som vuot qua kho khan .CT tu 1015277358 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45544		1.000.000		683106.100924.183033.UNG HO THIEN TAI LU LUT-100924-18:30:32 683106
10/09/2024 5216.44989		50.000		875746.100924.183033.NGUYEN THANH DONG chuyen tien
10/09/2024 5161.65191		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9915004.20240910.66519915004-0834900159_T RAN NGUYET TU ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.84656		448.847		020097041509101830342024wxXW129539.8465 6.183014.PHAM LAN CHINH chuyen tien
10/09/2024 5219.46022		500.000		605262.100924.183027.MIEN BAC CO LEN A
10/09/2024 5218.46033		1.000.000		604693.100924.183028.ung ho mien bac
10/09/2024 5245.87217		500.000		MBVCB.6995894780.NGO MINH THU chuyen tien.CT tu 9981502134 NGO MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45583		200.000		832688.100924.183032.DUONG QUANG THANG chuyen FT24254426504202
10/09/2024 5209.46060		500.000		832822.100924.183033.VU DUC HIEN ung ho dong bao lu lut FT24254088031069
10/09/2024 5244.87222		1.000.000		MBVCB.6995894455.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0701000411929 TRAN THI TRUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.87224		1.000.000		MBVCB.6995874892.Thuong lam Viet Nam!.CT tu 0081001175217 TRAN THIEN DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.8952		100.000		MBVCB.6995894380.nguyen cau dong bao duoc binh an.CT tu 0041000323843 HOANG THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87227		100.000		MBVCB.6995900414.NGUYEN THI YEN LINH chuyen tien.CT tu 1012591162 NGUYEN THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.87229		500.000		MBVCB.6995891753.NGUYEN THUY DUYEN NHI chuyen tien.CT tu 1017288517 NGUYEN THUY DUYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.46130		300.000		832807.100924.183033.BUI QUI NHAN chuyen FT24254223306583
10/09/2024 5209.46126		1.000.000		681184.100924.183028.Cty cp asfy tech ung ho dong bao sau con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.46155		300.000		875762.100924.183033.Con PHUONG THAO VPBank chuyen tien UH ba con a
10/09/2024 5390.85426		200.000		020097042209101830362024ERU5950377.85426 .183037.HOANG VAN TUAN con ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5212.46156		500.000		604709.100924.183029.TA THI THU HIEN Chuyen tien ung ho vung cao mua lu
10/09/2024 5217.46176		200.000		832875.100924.183034.QUACH HOAI PHONG chuyen FT24254334489473
10/09/2024 5390.85451		50.000		020097042209101830362024P5QB510274.85451 .183037.con xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.45691		100.000		605087.100924.183023.LE HONG THU ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.87249		200.000		MBVCB.6995894822.ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0561000544112 PHAM NGUYEN HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.46237		200.000		833054.100924.183036.Xin ung ho mien bac than yeu FT24254467085916
10/09/2024 5216.45724		100.000		231089.100924.183033.Ung ho dong bao khac phuc kho khan sau bao so 3
10/09/2024 5212.46231		300.000		018018.100924.183038.NGUYEN NGOC LAN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.45731		200.000		432116.100924.183035.TRAN TIEN KIEN chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.85517		200.000		020097042209101830382024H015175374.85517. 183039.Dang Van Vu ung ho ba con bao lu. mong moi nguoi gap binh an
10/09/2024 5220.45733		200.000		604690.100924.183028.HOANG ANH DUC Chuyen tien
10/09/2024 5244.87256		50.000		MBVCB.6995900375.Cap doi Minh & Thao ung ho.CT tu 1020452184 HOANG NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.87256		50.000		MBVCB.6995894849.BUI MINH HUONG chuyen tien.CT tu 1042366940 BUI MINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85531		500.000		0200970415091018303920243EV6129429.85531. 183031.Chau Tuan Anh + QuynhMai ung ho bao lu
10/09/2024 5219.45760		10.000		430209.100924.183034.Chu Cong Lam ung ho lu lut
10/09/2024 5220.46287		2.000.000		832891.100924.183034.Co Linh - co Thu gui den dong bao FT24254509107240
10/09/2024 5243.87259		800.000		MBVCB.6995900354.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG LU LUT.CT tu 1016606331 LE THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.87268		10.000.000		MBVCB.6995894277.LUONG THI THU chuyen tien.CT tu 1018015405 LUONG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.87270		200.000		MBVCB.6995893842.NGUYEN MAI PHUONG THUY ung ho dong bao mien bac con bao YAGI.CT tu 0621000404572 NGUYEN MAI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45836		100.000		719780.100924.183041.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.87274		200.000		MBVCB.6995891388.Mong dong bao manh me vuot qua kho khan.CT tu 1014202551 PHAM HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45838		400.000		604798.100924.183030.Hien Trang ung ho MB bao lut
10/09/2024 5212.45860		100.000		605627.100924.183035.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.46379		100.000		833417.100924.183041.HOA KIM CHI ung ho nguoi dan bi thiet hai boi bao Yagi, moi nguoi co len FT24254996862480
10/09/2024 5216.45877		100.000		087289.100924.183042.IBFT Ung ho dong bao do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.46433		6.000		603984.100924.183020.LE THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5078.9015		100.000		MBVCB.6995894324.BUI VAN HAI chuyen tien.CT tu 1048141485 BUI VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84891		100.000		020097042209101830422024BXZI488141.84891 .183043.NGO THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.85648		100.000		02009704220910183042202481TV424398.85648 .183044.QUACH PHONG CHANH chuyen tien
10/09/2024 5214.45926		500.000		683353.100924.183126.UNG HO BAO YAGI-100924-18:30:42 683353
10/09/2024 5078.9022		100.000		MBVCB.6995905161.BUI THI THANH HOA ung ho dong bao lu lut.CT tu 0181001364426 BUI THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84912		1.000.000		020097042209101830432024SX27498305.84912 .183044.Gia dinh chien sy CAND Le Huu Trang Cam Lo Quang Tri chung tay huong ve Mien Bac
10/09/2024 5209.46521		10.000		614996.100924.183043.BUI TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5078.9027		20.350.000		MBVCB.6995884209.Gia dinh Le Quoc Anh ung ho mien Bac bao Yagi.CT tu 0721000548630 LE QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87295		1.000.000		MBVCB.6995901602.HOANG THI TRA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9708308868 HOANG THI TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46570		500.000		833468.100924.183041.NGUYEN THE BAO chuyen FT24254601018559
10/09/2024 5212.46579		4.000.000		833511.100924.183042.VU THUY DUNG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254830136216
10/09/2024 5017.46578		395.860		491040.100924.183045.G0642425412232 THI ANH NGUYEN
10/09/2024 5388.85731		1.000.000		020097042209101830452024D7IR910158.85731. 183046.Ung ho dong bao khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5243.87303		300.000		MBVCB.6995905710.ung ho dong bao trong dot bao yagi.CT tu 0231000643733 TRAN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.47034		500.000		087332.100924.183045.IBFT ung ho dong bao khac phuc bao yagi. chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.46627		200.000		833525.100924.183042.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254860654255
10/09/2024 5216.46640		500.000		833716.100924.183044.DUONG THI THANH AU mong ba con som vuot qua kho khan do thien tai FT24254239027274
10/09/2024 5078.9045		100.000		MBVCB.6995899324.Ung ho dong bao bao yagi.CT tu 9367874786 TRUONG TRI HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87310		100.000		MBVCB.6995901899.Ung ho ba con bao so 3.CT tu 1043586825 NGUYEN THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.87313		500.000		MBVCB.6995901960.DONG THANH TUAN.CT tu 0071001108908 DONG THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85793		200.000		020097041509101830482024wAWk130505.857 93.183048.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5243.87318		5.000.000		MBVCB.6995905736.Ung ho dong bao .CT tu 0071001153940 PHAM NGOC PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86044		100.000		020097042209101830472024QFO2228580.8604 4.183049.ho tro ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.86046		500.000		020097042209101830472024J56B111980.86046. 183029.HOANG THI THAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.86050		2.000.000		020097042209101830482024DPSF921275.86050 .183049.PHAM THI THUY LINH chuyen tien ung ho cuu tro thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.46760		1.000.000		087089.100924.183045.IBFT DINH HOANG THIEN KIM chuyen tien
10/09/2024 5387.86070		20.000		020097042209101830482024FIKB265806.86070 .183030.MAI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.46794		200.000		834013.100924.183047.PHAM NGOC HIEP ung ho dong bao bi Lu lut FT24254006088400
10/09/2024 5239.87332		10.000		MBVCB.6995906458.CAO KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1026642811 CAO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87332		500.000		MBVCB.6995906109.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho bao lut mien Bac.CT tu 1014390741 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.46807		50.000		683527.100924.183048.CHUNG TAY DONG GOP VI NHAN DAN-100924-18:30:48 683527
10/09/2024 5244.87334		200.000		MBVCB.6995894524.ngay cong di lam.CT tu 0441000704968 TRAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47230		500.000		606351.100924.183041.DUONG THI THUY HUONG Chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao lu Yagi.
10/09/2024 5387.86115		100.000		020097041509101830512024T61V130604.86115 .183051.TRAN THI KIM CHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.47234		500.000		863344.100924.183042.NGUYEN MAI PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.65330		322.689		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9916515.20240910.66519916515-0939592302_N GUYEN PHAN CAM HAN chuyen tien ho tro ba con vung bao
10/09/2024 5239.87349		100.000		MBVCB.6995905882.NGUYEN QUYNH NGA chuyen tien ung ho ba con bi anh huong boi bao so 3.CT tu 0871004227815 NGUYEN QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85948		200.000		020097040509101830532024RN7H007539.8594 8.183053.Vietcombank:0011001932418:XUAN HONG NHUNG ung ho dong bao vung lu. Mien Bac co len
10/09/2024 5017.47310		100.000		973615.100924.183053.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien, ma GD 248836953
10/09/2024 5387.86169		500.000		020097041509101830542024Aztu130661.86169. 183054.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.86180		50.000		020097042209101830532024NP79777771.86180 .183054.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien ung ho cac dia ban bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5189.86187		20.000		0200970422091018305320240X09843777.86187. 183046.NGUYEN THI HONG ung ho cuu tro vung bao lu
10/09/2024 5242.87361		200.000		MBVCB.6995901001.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1018126410 DO THI HA NY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46995		200.000		604958.100924.183033.CUNG DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5241.87366		1.000.000		MBVCB.6995901433.ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 0371000503988 VU THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.86223		500.000		020097042209101830542024J0QR861592.86223 .183047.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.87053		100.000		020097042209101830552024WONQ647718.870 53.183056.TRAN MINH GIANG chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5216.47383		32.197		607076.100924.183047.HA THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5388.87058		50.000		020097040509101830562024GZOW007702.870 58.183056.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG TRUNG THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.87062		20.000		0200970422091018305520247ABG702637.8706 2.183056.PHUNG GIA PHONG chuyen tien
10/09/2024 5218.48019		2.000.000		615798.100924.183053.VI DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.47408		500.000		834598.100924.183054.TRAN DINH HIEU chuyen FT24254500077073
10/09/2024 5387.86260		200.000		020097042209101830562024CYX8604923.8626 0.183057.MAI NGAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5161.65373		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9917003.20240910.66519917003-0374401022_C hang Dac ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.87106		200.000		020097040509101830572024QCPY007783.8710 6.183057.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5241.87379		200.000		MBVCB.6995906728.UNG HO DONG BAO BI BAO LU .CT tu 0501000210533 HUYNH THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87109		50.000		020097042209101830562024Q3GQ305267.8710 9.183057.em con sv k co nhieu nhung day la tam long cua em chuc mn som vuot qua a
10/09/2024 5215.48065		100.000		605895.100924.183043.ung ho cuu tro khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.87124		500.000		020097042209101830572024IHR1439492.87124. 183058.Bui Thi Hanh ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5241.87385		500.000		MBVCB.6995906866.mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1028521090 LE THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47462		350.000		607160.100924.183049.NGUYEN HOANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.48117		1.000.000		491140.100924.183056.G0642425412520 VAN NAM LE
10/09/2024 5389.86305		100.000		020097041509101830592024g3xw130455.86305. 183039.TRAN KHOA NGUYEN ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.47530		100.000		233552.100924.183058.Cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5240.87394		600.000		MBVCB.6995902672.Phuoc Nhi ung ho ba con khac phuc bao so 3.CT tu 0071001219980 DANG THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.87180		70.000		020097042209101830592024KJWT328684.8718 0.183100.NGUYEN THI THU TRA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.87184		200.000		020097041509101831002024IKee130470.87184. 183100.VU THI MINH THANH chia se tam long
10/09/2024 5240.87398		200.000		MBVCB.6995906846.HUYNH QUANG HUONG chuyen tien ung ho.CT tu 0231000644013 HUYNH QUANG HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47555		50.000		834858.100924.183057.VAN ANH chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254797410919
10/09/2024 5213.48228		5.000.000		834756.100924.183056.GIA DINH EM HANH VA EM PHUC UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 FT24254655350054
10/09/2024 5209.47576		20.000		608006.100924.183054.ung ho lu lut mb
10/09/2024 5219.47586		300.000		834797.100924.183056.TRAN TRA MI ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254707240091
10/09/2024 5216.48248		300.000		087640.100924.183058.IBFT NGOC THUONG dong gop dong bao lulut
10/09/2024 5239.87406		200.000		MBVCB.6995907284.VO THI THANH HA chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9948855706 VO THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86364		150.000		020097042209101831002024AY8P608422.8636 4.183101.LE THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5240.87408		1.000.000		MBVCB.6995892392.TON NU BAO CHAU chuyen tien.CT tu 1041000041962 TON NU BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.87409		50.000.000		MBVCB.6995895074.AE Khach hang Phu Dang Quang Chau.CT tu 1035149646 DANG XUAN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.9148		20.000		MBVCB.6995903357.TRIEU ANH DUNG chuyen tien.CT tu 0481000849318 TRIEU ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.87411		200.000		MBVCB.6995907366.TRAN THI PHUONG ung ho mien Bac.CT tu 0281000388802 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.65412		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66520059203.20240910.66520059203-0862197571_V O NGUYEN HIEN LUONG ct cuu tro mien Bac mong moi ng binh an
10/09/2024 5214.47664		500.000		088452.100924.183102.IBFT Gia Han Huy huong ve ba con vung bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.87263		300.000		020097042209101831022024G1SQ257337.87263.183043.NGUYEN THI THAO UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5242.87416		50.000		MBVCB.6995901913.THACH THI LY DA ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033477814 THACH THI LY DA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.47683		10.000		835102.100924.183100.NGUYEN THI DOAN ANH chuyen FT24254262225270
10/09/2024 5220.48364		200.000		835101.100924.183100.Vn co gang qua tran nay FT24254753941918
10/09/2024 5214.48370		200.000		835347.100924.183103.NGUYEN THI NGOC THUY chuyen FT24254742491975
10/09/2024 5388.86428		2.000.000		020097042209101831022024EQA8106915.86428.183103.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.65429		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66520059284.20240910.66520059284-0392017514_T RUONG THI MY CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.87426		200.000		MBVCB.6995907917.chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0171003466044 MA DO HOANG TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48391		500.000		683892.100924.183212.NGUYEN NGOC MAI HAN chuyen khoan-100924-18:31:02 683892
10/09/2024 5389.86451		100.000		020097041509101831042024WLaV130974.86451.183104.Sinh vien dh SP NTTW ung ho dong bao chong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.86457		1.300.000		02009704220910183103202495MP504859.86457.183104.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5239.87428		1.000.000		MBVCB.6995903551.TONG MY LINH ung ho ho tro thiet hai bao Yagi.CT tu 9966801498 TONG MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.87317		50.000		020097040509101831042024RA5O008216.8731 7.183044.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUOC HAO chuyen tien
10/09/2024 5212.47737		500.000		876601.100924.183103.Gd Anh Hung HN ung ho
10/09/2024 5213.48434		500.000		835483.100924.183104.Labeau haircare gui chut tam long den ba con mien Bac FT24254403815483
10/09/2024 5017.48457		10.000		607471.100924.183057.TRAN THI BAO CHAU chut tam long nho xin gui moi nguoi a
10/09/2024 5216.48478		200.000		835434.100924.183104.Ung ho dong bao vung lu Yagi FT24254794196535
10/09/2024 5189.87387		100.000		020097040509101831062024FORW008336.873 87.183106.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Thi Huyen Trang ung ho dong bao qua con bao Yagi
10/09/2024 5189.87403		100.000		0200970422091018310520241MDA245633.874 03.183106.Chung tay khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.87399		1.000.000		0200970405091018310620240AG5008351.87399 .183106.Vietcombank:0011001932418:HO TRAN HOANG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.87404		1.091.992		0200970422091018310520245317446886.87404. 183046.Fan ca sy SOONBIN Hoang son ung ho khac phuc hau qua bao YaGi va lu
10/09/2024 5215.47812		5.000.000		683977.100924.183210.NGHE SI RTEE UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-18:31:05 683977
10/09/2024 5213.47817		200.000		835497.100924.183104.Gd Lisa ung ho dong bao lu lut FT24254976250724
10/09/2024 5216.48497		1.000.000		234345.100924.183104.Viet Nam co len (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5214.48502		50.000		234864.100924.183103.Pham Thi Phuong Thanh ung ho lu lut
10/09/2024 5218.47828		200.000		018795.100924.183106.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.87426		50.000		020097042209101831062024KZOB618102.8742 6.183107.TRAN THAO AN UNG HO BA CON KHAC PHUC SAU BAO LU
10/09/2024 5215.48508		100.000		608169.100924.183057.VIETNAM
10/09/2024 5214.47833		50.000		606752.100924.183049.NGUYEN QUYNH NHU Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.48517		500.000		603939.100924.183020.HOANG THI THU HIEN Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5218.48515		50.000		234873.100924.183103.Nguyen Thi Tham chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.87430		100.000		0200970422091018310620243H2Z223285.87430 .183107.VU THI THANH CHUC ung ho bao lu
10/09/2024 5390.87440		300.000		020097040509101831072024OV96008403.87440 .183107.Vietcombank:0011001932418:Nguoi ham mo ca si ST Son Thach ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.86554		514.000		02009704150910183108202422Z3131598.86554. 183108.nguoi ham mo cua tuyen thu nobody va smoggy ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.65447		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0060270.20240910.66520060270-0379766271_N GUYEN THI KIEU OANH ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5239.87450		100.000		MBVCB.6995907238.MY THI TUYET MAI ung ho nhan dan khac phuc bao so 3.CT tu 1026989298 MY THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87450		100.000		MBVCB.6995908080.NGUYEN THI ANH THO chuyen tien.CT tu 1021047831 NGUYEN THI ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.65479		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9350883.20240910.66519350883-0972742263_P HAM THI THU HA ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5017.48586		500.000		608367.100924.183101.NGUYEN CONG HAO mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.47903		500.000		606693.100924.183048.ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.48615		100.000		835757.100924.183107.ung ho lu lut mien bac FT24254289003474
10/09/2024 5240.87458		200.000		MBVCB.6995908185.quyen gop chia se cung dong bao mien bac.CT tu 0111000360860 VO MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87459		150.000		MBVCB.6995907626.gop suc giup dong bao bao lu.CT tu 9385450024 HUYNH THI THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47946		200.000		835669.100924.183106.NGUYEN PHUONG HONG chuyen chut tam long thanh ung ho ba con vung lu FT24254559557500
10/09/2024 5219.47952		200.000		018922.100924.183108.PHAM MINH ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.87461		300.000		MBVCB.6995894628.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien.CT tu 1038965583 NGUYEN VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.48661		50.000		608144.100924.183057.sinh vien DANG NHU Y Chuyen tien
10/09/2024 5217.48679		500.000		608584.100924.183106.Ung ho MB khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.48691		60.000		876783.100924.183108.Chut long thanh cuu tro bao yagi
10/09/2024 5219.49021		500.000		836002.100924.183110.LE THANH HUE ho tro thiet hai bao yagi FT24254876460358
10/09/2024 5388.87572		200.000		020097040509101831112024NS39008638.87572 .183112.Vietcombank:0011001932418:con gui tien cuu tro lu lut mien bac a
10/09/2024 5216.48729		1.000.000		835968.100924.183110.NGUYEN THI TUYET NHUNG ung ho FT24254009062702
10/09/2024 5213.48741		100.000		352246.100924.183112.NGO KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5216.48744		200.000		617317.100924.183111.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.9223		100.000		MBVCB.6995904395.Quyen gop ung ho dong bao .CT tu 1026542685 NGUYEN THANH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49063		100.000		684134.100924.183113.TRIEU ANH UNG HO BA CON MIEN BAC CHONG LU . -100924-18:31:10 684134
10/09/2024 5387.87617		200.000		02009704150910183113202446oM131741.8761 7.183113.PHUNG VINH KHANG chuyen tien
10/09/2024 5387.87629		200.000		020097042209101831122024EVLL313091.87629 .183113.NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.49065		200.000		835935.100924.183109.CAO THI LE QUYEN mong ba con se vuot qua con bao binh an FT24254484047900
10/09/2024 5189.86708		120.000		020097040509101831132024G359008757.86708. 183105.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.86709		1.000.000		020097042209101831122024HA6T431290.8670 9.183105.ung ho khac phuc chong thien tai
10/09/2024 5209.48792		1.000.000		019077.100924.183113.PHAM ANH ung ho runbiz mien Bac.
10/09/2024 5212.49092		50.000		617569.100924.183113.Tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5161.65533		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9402512.20240910.66519402512-0352464025_L E THI HOAI MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.87489		50.000		MBVCB.6995908805.TIEP SUC DONG BAO MIEN BAC .CT tu 1045719507 NGUYEN TRONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.86736		100.000		020097041509101831152024sgix131792.86736.1 831115.BUI THI HANG dong gop vao ung ho lu lut
10/09/2024 5241.87492		20.000		MBVCB.6995904507.TRAN THI HONG MAI quyen gop.CT tu 1030019641 TRAN THI HONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87677		1.000.000		0200970422091018311420246PMZ255070.8767 7.183115.HOANG QUY THE ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.87498		500.000		MBVCB.6995908817.ung ho dong bao mien bac lu lut.CT tu 1027323055 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.48909		100.000		836457.100924.183115.Ung ho dong bao cac tinh anh huong do bao yagi FT24254365670441
10/09/2024 5388.86804		2.000.000		020097042209101831162024PL09177824.86804. 183057.Hue TQ ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.48969		8.000.000		402250.100924.183116.Nguyen Lan Phuong Dai Loan ho tro khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5219.48982		70.000		608695.100924.183108.fan jaehyun quyen gop
10/09/2024 5216.48988		5.000.000		836552.100924.183116.HO THI HAO gui chut tam long ung ho mien Bac FT24254868208418
10/09/2024 5215.50029		200.000		402240.100924.183118.Ung ho dong bao cua bao yagi
10/09/2024 5189.86841		1.000.000		0200970422091018311720247DMQ627894.8684 1.183110.LY THI NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.87795		1.000.000		020097042209101831182024MCBI974338.8779 5.183058.gia dinh Hai Hang chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.49301		50.000		836565.100924.183116.Ung Ho FT24254761124140
10/09/2024 5209.50086		200.000		182293.100924.183116.Truong Kieu Oanh ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.87819		1.000.000		020097041509101831202024kgB5131474.87819. 183120.TRUONG KIM NGAN co len a .
10/09/2024 5213.50094		100.000		836614.100924.183117.NGUYEN MINH NHAT chuyen tien cuu tro dong bao bao yagi FT24254487374453
10/09/2024 5215.50122		200.000		836643.100924.183117.Gop it hat cat de ung ho ba con vung bi nan a FT24254027078090
10/09/2024 5214.50124		25.000		236058.100924.183117.Cua it long nhieu a. Mong mn vuot qua a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.50130		50.000		836855.100924.183120.PHAM THI VAN ANH chuyen ung ho dong bao vuot kho FT24254430986951
10/09/2024 5388.86879		500.000		020097041509101831202024KI3x131488.86879. 183120.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5220.49377		200.000		684407.100924.183120.THANH TRUC CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO-100924-18:31:20 684407
10/09/2024 5219.50132		200.000		236193.100924.183119.ho tro dong bao sau bao
10/09/2024 5212.49383		100.000		684355.100924.183120.TRINH THI THANH TRUC chuyen khoan-100924-18:31:20 684355
10/09/2024 5213.50149		5.000		754596.100924.183120.VO ANH HUY cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5017.50154		500.000		877175.100924.183121.Ung ho ba con mien bac chong lu lut
10/09/2024 5209.50180		1.000.000		684446.100924.183204.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-18:31:21 684446
10/09/2024 5078.9296		100.000		MBVCB.6995904779.xin chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 7704032222 LAU MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49439		200.000		684354.100924.183120.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-18:31:19 684354
10/09/2024 5189.87886		500.000		0200970422091018312120243CNR664537.8788 6.183122.Vi mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5217.49465		2.000.000		559915.100924.183118.TRAN THUY DUONG UNG HO LU LUT CAC TINH MIEN BAC
10/09/2024 5390.87904		100.000		0200970405091018312320247ZFN009260.87904 .183114.Vietcombank:0011001932418:DANG QUANG THIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.87549		300.000		MBVCB.6995909312.Cuu tro dong bao mien Bac vuot qua con bao.CT tu 4918930346 NGUYEN DOAN MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50276		100.000		837134.100924.183123.Ung ho ba con mien lu FT24254108918208
10/09/2024 5245.87549		1.000.000		MBVCB.6995910086.UH dong bao do bao Yagi.CT tu 0161001614824 LE XUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87552		100.000		MBVCB.6995915531.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000409869 DINH MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.86982		50.000		020097042209101831232024T9N1570417.86982 .183124.NGUYEN THI TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5220.49525		500.000		610188.100924.183118.ung ho lu lut
10/09/2024 5241.87554		200.000		MBVCB.6995910112.gop chut suc cho nguoi bi thiet hai mua bao.CT tu 0351001230842 TRUONG THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87944		500.000		02009704050910183124202461KF009368.87944 .183125.Vietcombank:0011001932418:Mong tai uong mau qua binh an toi. Em xin gui chut tam long tu mien Nam xa xoi
10/09/2024 5220.50322		500.000		607801.100924.183106.BUI KHANH LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5240.87557		83.000		MBVCB.6995909389.xin loi vi ko the giup dc nhieu hon do ban than dang that nghiep.CT tu 1049680849 NGO MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.87558		500.000		MBVCB.6995908885.DINH THI KIEU OANH gui ho tro dong bao vung lu.CT tu 0121000683462 DINH THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.87565		300.000		MBVCB.6995910092.thuong dong bao minh!.CT tu 0051000528422 NGUYEN TRAN TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49577		500.000		837061.100924.183122.LE HUU THU NGOC chut long den dong bao lu lut FT24254690794735
10/09/2024 5189.88000		300.000		020097042209101831252024BQ83868210.88000 .183126.ung ho ba con vung bao lu.
10/09/2024 5389.87999		100.000		020097042209101831252024LSN1607576.87999 .183126.ung ho bao lut mien trung
10/09/2024 5240.87568		50.000		MBVCB.6995910020.NGUYEN THU UYEN chuyen tien.CT tu 1028372553 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.65609		31.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0063834.20240910.66520063834-0945143224_N GUYEN PHAN DAI GIA chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.50405		300.000		837387.100924.183126.chut tam long cho dong bao FT24254776498110

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.87571		200.000		MBVCB.6995909988.NGUYEN HOANG HA chuyen tien. Mong moi nguoi binh an!!!.CT tu 1025690263 NGUYEN HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87572		200.000		MBVCB.6995910330.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0161001760024 HOANG NHU THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49634		200.000		837244.100924.183124.gd be Bo chung tay ho tro bao so 3 FT24254619050465
10/09/2024 5244.87574		3.000.000		MBVCB.6995910474.UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 9372220591 LE PHI TRUONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49642		100.000		237153.100924.183126.Cua it long nhieu. Cau mong moi nguoi binh an vo su.
10/09/2024 5216.50466		1.000.000		976489.100924.183127.Gia dinh Phi Chi Khanh ung ho ba con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.49679		100.000		837543.100924.183127.NGUYEN THUY TIEN ung ho nguoi dan bao lu Yagi FT24254732786474
10/09/2024 5387.88082		200.000		020097042209101831272024TYEB990576.8808 2.183128.NGUYEN MAU DON chuyen tien
10/09/2024 5218.50483		200.000		877298.100924.183126.DUONG THI TU ANH ung ho nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5078.9347		300.000		MBVCB.6995904760.ung ho dong bao chiu anh huong lu lut.CT tu 1015132958 VU VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87585		50.000		MBVCB.6995910422.MN CO GANG LEN NHE.CT tu 1018017938 PHAN THANH CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89087		30.000		020097042209101831282024DRO1130203.8908 7.183108.Nguyen Doan Ai Vy ung ho cuu tro nguoi dan do bao lu lut gay ra
10/09/2024 5389.89093		20.000		020097041509101831292024TkMn132188.8909 3.183129.LY TIEN TIEN Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5242.87586		500.000		MBVCB.6995915277.Mong moi nguoi som vuot qua gia doan kho khan.CT tu 1043862455 TRINH VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.87590		100.000		MBVCB.6995909835.NGUYEN THI THANH THUY ung ho cuu tro.CT tu 1031219319 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87591		100.000		MBVCB.6995908525.ung ho cac tinh phia bac khac phuc hau qua sau con bao yagi.CT tu 1040461741 TRUONG TUAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50554		500.000		837522.100924.183127.PHONG IT CONG TY CO PHAN GIAO DUC VA THUONG MAI RIKI UNG HO DONG BAO FT24254874476877
10/09/2024 5389.88134		200.000		020097042209101831292024CSXG566029.8813 4.183110.Bui Phuong Ha ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.87598		50.000		MBVCB.6995910991.TRAN QUOC AN chuyen tien ung ho nguoi dan mien lu.CT tu 1014290543 TRAN QUOC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50623		100.000		089458.100924.183130.IBFT Ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5213.50647		300.000		837648.100924.183128.PHAM NGOC HOANG ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24254609571112
10/09/2024 5161.65635		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9351532.20240910.66519351532-0334438358_T RAN THI MAI TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.49808		500.000		609533.100924.183124.BUI DINH QUOC Chuyen tien
10/09/2024 5214.49813		500.000		877451.100924.183131.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.49835		50.000		237830.100924.183131.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.50706		100.000		607107.100924.183047.TRUONG QUOC LAM Chuyen tien
10/09/2024 5214.50708		500.000		837850.100924.183131.MONG MOI NGUOI VUOT QUA KHO KHAN FT24254271775237
10/09/2024 5215.50732		200.000		877556.100924.183133.TRAN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.9382		500.000		MBVCB.6995911094.ung ho bao lu lut.CT tu 0101001086641 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.88201		500.000		020097042209101831322024TSVK616091.8820 1.183134.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.49867		1.000.000		684773.100924.183132.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-18:31:29 684773
10/09/2024 5219.50768		500.000		837979.100924.183132.An An ung ho chong bao lu tai cac tinh thanh FT24254711006284
10/09/2024 5078.9387		500.000		MBVCB.6995893216.NGUYEN THI MINH THUY chuyen tien.CT tu 1024756016 NGUYEN THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89288		1.000.000		02009704220910183133202406KI671031.89288. 183134.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5388.88214		1.000.000		0200970422091018313320242LGX291186.88214 .183134.NGUYEN THANH VINH chuyen tien
10/09/2024 5241.87624		200.000		MBVCB.6995916015.chia se voi dong bao mien bac .CT tu 0411001009522 TRUONG TIEU TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.87623		500.000		MBVCB.6995911053.Ung Ho Dong Bao Bi Bao YaGi.CT tu 1013622132 NGUYEN XUAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.9390		2.000.000		MBVCB.6995911590.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien.CT tu 1047371198 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49903		100.000		237883.100924.183131.KIEU DUC NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5215.50815		1.000.000		877502.100924.183132.NGUYEN QUOC TRUNG chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5218.50817		500.000		560158.100924.183133.JANG HAN KYU VA TINH CHIA SE CUNG DONG BAO ANH HUONG CUA BAO LU LUT
10/09/2024 5161.65649		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9778771.20240910.66519778771-0392300264_ Mong mn binh an
10/09/2024 5388.88237		300.000		020097042209101831342024YSW1680031.8823 7.183135.ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5161.65654		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0065581.20240910.66520065581-0921255018_N GO NGOC THUY XUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.50845		500.000		684759.100924.183131.NGUYEN THI CAM GIANG CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-18:31:31 684759
10/09/2024 5017.50853		200.000		610592.100924.183126.LE THU THAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.87633		500.000		MBVCB.6995911542.ung ho dong bao bao lu yagi.CT tu 0821000190327 NGUYEN DINH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89348		200.000		020097041509101831362024ioJj132376.89348.1 83136.TA THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.89345		500.000		020097041509101831362024S34a132916.89345. 183136.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5209.50873		900.000		721458.100924.183135.Mien Nam gui den dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.87635		300.000		MBVCB.6995911322.xin dong gop suc nho ung ho dong bao. moi nguoi co len a.CT tu 0561000571499 PHAN NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50892		5.000.000		684807.100924.183216.DO THI PHUONG THAO chuyen khoan-100924-18:31:32 684807
10/09/2024 5213.50901		1.000.000		838109.100924.183134.My My ung ho dong bao lu lut FT24254838119742
10/09/2024 5219.49956		200.000		684910.100924.183137.TRUONG THE TOAN UNG HO MIEN TRUNG-100924-18:31:36 684910
10/09/2024 5212.50915		100.000		619890.100924.183137.giup do dong bao lu lut
10/09/2024 5388.88268		100.000		020097041509101831372024FcHX132416.8826 8.183117.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5212.49984		1.000.000		838073.100924.183133.Tu Tu ung ho khac phuc bao so 3 FT24254502643495
10/09/2024 5214.50955		100.000		544085.100924.183138.Tran Tuan Trong ung ho dong bao
10/09/2024 5217.51009		1.000.000		432294.100924.183138.TRAN VINH TAN ho tro dong bao bao lut
10/09/2024 5017.50961		100.000		609553.100924.183124.TRAN THI HIEN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac lu lut, thuong lam mien Bac than yeu
10/09/2024 5215.51024		100.000		609746.100924.183129.VU THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.50993		20.000		609666.100924.183127.TRINH THI TUYET ANH C
10/09/2024 5213.51025		500.000		838419.100924.183137.Ung ho cac tinh bao lu FT24254027079636
10/09/2024 5389.89430		100.000		020097042209101831372024KCOQ825970.8943 0.183138.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.89431		50.000		020097040509101831382024I9WN010192.8943 1.183138.Vietcombank:0011001932418:Cung chung tay giup do Dong Bao
10/09/2024 5214.51030		200.000		610979.100924.183134.NGUYEN ANH PHUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.89440		200.000		020097041509101831382024Zjst132450.89440.1 83118.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5242.87652		500.000		MBVCB.6995916659.TRAN THI HIEP Ung ho dong bao bi lut va anh huong bao yagi.CT tu 0181003534963 TRAN THI HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51058		3.000.000		838360.100924.183136.TRAN THI QUY CHAU ho tro nguoi dan vung bao Yagi FT24254458069159
10/09/2024 5219.52059		100.000		402387.100924.183139.Con MinhAnh xin duoc chia se chut tam long cung ba con vung bi anh huong bao lu.
10/09/2024 5388.89473		200.000		020097040509101831392024G0T3010270.89473 .183140.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NHUNG ung ho vung bao lu
10/09/2024 5220.52109		1.000.000		838594.100924.183139.GD Quan Huong chia se voi dong bao lu lut FT24254274646658
10/09/2024 5214.52123		100.000		609955.100924.183134.TRINH THI THUY Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.89503		300.000		020097041509101831412024fqJp133053.89503. 183141.TRAN NGOC LON Chuyen tien
10/09/2024 5390.89505		50.000		020097042209101831392024AL44329271.89505 .183141.HOANG NHAT HUY chuyen tien
10/09/2024 5214.52139		100.000		838679.100924.183140.NGUYEN HOANG HAI ung ho cuu tro thien tai FT24254902557272
10/09/2024 5212.52152		200.000		610713.100924.183128.chung con ung ho dong bao dang trong vung anh huong thien tai
10/09/2024 5389.89525		500.000		0200970422091018314020240VT8380720.89525 .183142.NGUYEN THI TRANG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.87674		100.000		MBVCB.6995911332.MONG CHO MOI NGUOI SOM KHAC PHUC HAU QUA CUA BAO YAGI. MOI NGUOI CO LEN NHE.CT tu 1048908477 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52173		200.000		838747.100924.183141.Nguyen Linh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254913801068
10/09/2024 5219.52208		1.000.000		838485.100924.183138.cuu tro dong bao FT24254080588760
10/09/2024 5390.88409		100.000		020097042209101831422024WIJZ807304.88409 .183134.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.89563		150.000		020097041509101831432024RTBJ133127.89563 .183143.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.52242		200.000		238482.100924.183142.ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.89587		100.000		020097041509101831442024Obzc133616.89587.183144.TRAN THI THANH TRA chuyen tien ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5213.51246		200.000		838905.100924.183143.Mong VN vung vang, vuot qua mua mua bao 2024 FT24254067678521
10/09/2024 5219.52265		200.000		612201.100924.183140.LE NGUYEN MINH KIET Chuyen tien
10/09/2024 5389.89611		200.000		0200970405091018314420240XEW010543.89611.183144.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5218.51275		50.000		838961.100924.183144.NGUYEN PHUONG ANH ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet do bao gay ra. FT24254099400506
10/09/2024 5189.89615		20.000		020097042209101831432024GOUE684958.89615.183145.Ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5390.89621		50.000		020097041509101831452024uljK133642.89621.183145.con xin gui 1 chut ho tro dong bao mua bao
10/09/2024 5217.51281		100.000		877842.100924.183144.Gui tang dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5390.88452		200.000		0200970415091018314520247jhA133643.88452.183145.NGUYEN MINH NHUT ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.52296		1.500.000		838668.100924.183140.Cung dong bao khac phuc hau qua sau con bao Yagi FT24254510207192
10/09/2024 5217.51286		500.000		603647.100924.183139.TRAN THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5220.52311		1.000.000		838899.100924.183143.TRAN LE THANH THUY mong moi nguoi binh an FT24254010082747
10/09/2024 5213.51311		200.000		271808.100924.183144.Dieu Linh ung ho nguoi dan bi bao lut
10/09/2024 5244.87701		300.000		MBVCB.6995917442.Tiem thue do BMT Tho Oi ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9911322531 TRAN HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52343		1.000.000		665503.100924.183144.NGUYEN PHUONG LINH UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI CON BAO SO 3
10/09/2024 5389.88500		100.000		020097041509101831462024a8DJ133218.88500.183146.NGUYEN TUAN DI Chuyen tien ho tro thien tai Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.89674		50.000		0200970405091018314620243EHF010652.89674 .183126.Vietcombank:0011001932418:Con xin gui chut long cua con cho moi nguoi bi lu aj. Mong moi ng vuot qua duoc mua lu ac liet.
10/09/2024 5243.87711		500.000		MBVCB.6995912264.Hai Nguyen Land Nha Trang ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 0061001193375 PHAM XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52380		200.000		838849.100924.183142.NGUYEN KHANH LINH ung ho dong bao bao lu FT24254153057606
10/09/2024 5242.87715		1.000.000		MBVCB.6995917974.TRAN DUC CHI Ung ho vung lu lut.CT tu 1030926851 TRAN DUC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89706		200.000		020097040509101831472024XY3Z010716.8970 6.183148.Vietcombank:0011001932418:QUYN H ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.88564		10.000.000		020097042209101831472024KE28101787.88564 .183148.Shop PEARLY DOLLY ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5387.88577		1.000.000		020097041509101831492024iCoI133766.88577. 183149.VO HONG SINH ung ho dong bao bi lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5189.89754		100.000		0200970405091018314920249S69010829.89754. 183149.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THANH THUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.89763		200.000		0200970405091018315020244DPK010874.8976 3.183130.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI BO ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.52432		2.000.000		239240.100924.183146.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.52455		100.000		877966.100924.183148.NGUYEN LAN HUONG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.51460		100.000		839208.100924.183147.ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254365671890
10/09/2024 5390.89793		100.000		020097042209101831502024L2NN819974.8979 3.183151.Ung ho cac tinh dong bao
10/09/2024 5242.87739		300.000		MBVCB.6995910696.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien Ung Ho Dong Bao lu lut.CT tu 1043942624 NGUYEN VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52498		122.396		839237.100924.183147.NGUYEN DUC MANH chuyen ung ho khac phuc, cuu tro con bao Yagi. FT24254751346853
10/09/2024 5217.51480		1.000.000		020076.100924.183149.Ung ho mien bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.87744		1.000.000		MBVCB.6995918263.LE VAN HAI chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9967208999 LE VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87744		500.000		MBVCB.6995918361.ung ho khac phuc sau bao.CT tu 6820008888 DINH THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88659		50.000		0200970422091018315120241E48189378.88659.183132.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.87746		1.000.000		MBVCB.6995917452.NGUYEN THI SEN chuyen tien ung khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0731000843656 NGUYEN THI SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.87747		200.000		MBVCB.6995913184.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien ung ho nguoi dan phong chong lu lut.CT tu 0731000884215 NGUYEN TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87748		50.000		MBVCB.6995913004.phuong vy chia se dong gop.CT tu 0181003495380 NGO XUAN PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52597		5.000		620876.100924.183147.LUU BAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.89848		30.000		020097042209101831522024P29M247483.89848.183153.GD HC ung ho
10/09/2024 5387.89845		500.000		020097041509101831532024pzPL133877.89845.183153.TRINH THI THANH LOAN chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5212.51571		500.000		878112.100924.183152.nhan vien Cong Ty TNHH Rakus Viet Nam Chi nhanh Quan 3 ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5218.52624		100.000		612411.100924.183146.NGUYEN THI LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.51596		100.000		611239.100924.183139.Mai thi ngoc anh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.88749		150.000		020097042209101831532024R9S3876336.88749.183155.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3 yagi.
10/09/2024 5217.51653		200.000		839650.100924.183152.ung ho cac khu vuc bi bao lu thien tai FT24254375839023
10/09/2024 5212.52681		500.000		839739.100924.183153.NGUYEN THI ANH NGOC ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254458070383
10/09/2024 5212.52703		1.000.000		839436.100924.183150.Ung ho nguoi dan vung lu phia Bac FT24254904770491

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.88757		500.000		02009704150910183155202468XR133921.88757 .183155.DO THI LUONG Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.51673		1.000.000		839709.100924.183153.LUONG BA KHAM . mong nguoi dan som vuot qua kho khan nay . FT24254726666104
10/09/2024 5245.87767		100.000		MBVCB.6995918396.VU THI LANH ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0231000691759 VU THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51677		1.000.000		685455.100924.183156.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-18:31:54 685455
10/09/2024 5209.51680		500.000		839744.100924.183153.Ung ho dong bao FT24254010083474
10/09/2024 5387.88773		200.000		020097042209101831542024DBYV974115.8877 3.183147.NGUYEN TRUONG THUY NGA chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.89913		100.000		020097042209101831542024DTSP544168.8991 3.183156.con co it giup mng
10/09/2024 5220.51698		200.000		621560.100924.183155.BUI THI THO chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5217.51716		100.000		612381.100924.183145.NGUYEN HOANG DIEU THU Chuyen tien
10/09/2024 5389.88804		400.000		020097041509101831562024NCIV133483.88804 .183148.NGUYEN QUY LOI chuyen tien
10/09/2024 5215.52762		5.000		089563.100924.183155.IBFT TRAN TRUNG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5387.88807		1.000.000		020097042209101831552024UZMP765503.8880 7.183156.HOANG PHUONG THAO ck ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.87778		500.000		MBVCB.6995913620.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0651000843562 PHAM QUANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51755		200.000		220028.100924.183154.PHAM THE HOP chuyen tien
10/09/2024 5240.87780		100.000		MBVCB.6995918780.LE NHAT THU ung ho ba con anh huong boi bao Yagi.CT tu 1030777706 LE NHAT THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.88826		200.000		020097041509101831572024GCLi133976.88826. 183137.TRAN ANH TUAN ung ho cac tinh bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5219.51787		1.000.000		839850.100924.183154.Ung ho dong bao FT24254892210085

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.87784		5.000.000		MBVCB.6995918689.LE HOANG PHI PHUNG chuyen tien.CT tu 1023091563 LE HOANG PHI PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.65774		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519352225.20240910.66519352225-0948181157_Ung ho khac phuc cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5213.52838		300.000		840016.100924.183156.LE VAN THANH chuyen FT24254621622880
10/09/2024 5387.88881		100.000		020097041509101831592024IXQS134059.88881.183159.DO THI HOANG ANH chuyen tien ung ho dong bao VN
10/09/2024 5215.52886		100.000		685591.100924.183159.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-18:31:58 685591
10/09/2024 5209.51904		200.000		611711.100924.183148.NGUYEN THI MY LINH Chuyen tien ung ho dong bao lu
10/09/2024 5389.88921		100.000		020097040509101832002024718R011452.88921.183200.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5387.90031		50.000		020097042209101831592024BYX7319532.90031.183200.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5214.51928		100.000		020393.100924.183200.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.90047		200.000		020097040509101832002024FBH1011480.90047.183140.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CAM TU chuyen tien cuu tro cac tinh lu lut
10/09/2024 5389.88943		200.000		020097042209101832002024YF3N494194.88943.183201.em Quynh Anh ho tro ba con
10/09/2024 5390.88942		50.000		020097040509101832012024A78R011492.88942.183201.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con mot chut tam long cua con
10/09/2024 5017.52955		50.000		840188.100924.183158.HOANG THI LAN ANH ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24254337566082
10/09/2024 5215.51951		10.000.000		840106.100924.183157.LE BA LONG chuyen FT24254853210389
10/09/2024 5390.88966		100.000		0200970422091018320020243P5N881525.88966.183141.PHAM NGO MONG CAM ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5218.53010		50.000		840346.100924.183200.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254943350036
10/09/2024 5389.90074		3.300.000		020097041509101832022024PAJA134165.90074.183202.Ba Ho Thi Mieng sn 1956 xin quyen gop HOI CHU THAP DO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.87816		100.000		MBVCB.6995919416.NGUYEN THU NGAN chuyen tien.CT tu 1037078913 NGUYEN THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.87817		1.000.000		MBVCB.6995911349.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0071001167174 TRAN THI THU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54031		100.000		613108.100924.183154.CHU VAN XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.53051		50.000		220070.100924.183203.chia se cung ba con mien bac ngay mua lu
10/09/2024 5215.53074		2.000.000		020557.100924.183203.Gd nha Chum ung ho ba con bao lu 2024
10/09/2024 5078.9615		10.000		MBVCB.6995913275.Hong Minh ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai.CT tu 0871004248369 NGUYEN HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54078		200.000		241675.100924.183202.Hoang Van Bang chuyen tien ung ho
10/09/2024 5161.65779		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9554673.20240910.66519554673-0329506647_P HAN THIEN PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.53097		1.000.000		840379.100924.183200.MAI THI CAM GIANG chia se voi dong bao bi lu lut FT24254840120756
10/09/2024 5244.87827		500.000		MBVCB.6995918678.chuc dong bao Viet Nam binh an, vuot qua mua bao.CT tu 1013574268 NGUYEN TAN KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53100		500.000		840290.100924.183159.NGO THI MY NU ung ho lu lut FT24254527928066
10/09/2024 5078.9617		1.000.000		MBVCB.6995919697.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000412057 PHAM MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54093		200.000		840606.100924.183203.LE ANH TUAN chuyen ung ho ba con vung bao a FT24254485964075
10/09/2024 5387.91074		1.000.000		020097041509101832052024Lqm9134684.91074 .183205.DINH VAN PHUONG ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.87834		30.000		MBVCB.6995919253.NGUYEN HUU NHAN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1040579291 NGUYEN HUU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.65865		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9352373.20240910.66519352373-0938535505_N GUYEN HOAI NAM ung ho dong bao bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5220.53147		2.000.000		685733.100924.183202.UNG HO DONG BAO, CO LEN-100924-18:32:03 685733
10/09/2024 5244.87839		300.000		MBVCB.6995918414.Tu Nhu Thao ung ho nguoi dan mien bac qua con bao yagi.CT tu 1035135585 TU HUU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53195		200.000		612860.100924.183159.PHAM HA TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5217.53196		500.000		613287.100924.183158.Nguyen Khoi. Trung kien ung ho lu lut
10/09/2024 5243.87847		500.000		MBVCB.6995919905.TRAN PHAM THAI ANH chuyen tien ung ho nguoi dan gap thien tai.CT tu 0071001296259 TRAN PHAM THAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53224		300.000		685805.100924.183206.UNG HO DONG BAO VIET NAM MONG MOI NGUOI VUOT QUA CON BAO LON NAY-100924-18:32:06 685805
10/09/2024 5217.54231		1.000.000		612705.100924.183155.Huong ve mien Bac than yeu . Dong bao ta co len .
10/09/2024 5390.91154		100.000		020097040509101832072024UXD2011838.9115 4.183208.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI XUAN HUONG ung ho
10/09/2024 5388.90234		100.000		0200970422091018320620245ZH6318452.90234 .183208.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5017.53251		1.000.000		613289.100924.183158.VUONG THI CAM NHUNG Chuyen tien Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.53256		200.000		241449.100924.183206.Ung ho mot phan nho den dong bao lu lut
10/09/2024 5390.91165		1.500.000		020097040509101832082024EZXF011864.9116 5.183148.Vietcombank:0011001932418:cuu tro nhan dan bao yagi
10/09/2024 5078.9654		100.000		MBVCB.6995914068.Cau mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 1031458887 LE TRINH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53264		500.000		033948.100924.183208.UH DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.53265		200.000		431276.100924.183207.VO THIEN HOAN ung ho ba con vuot bao Yagi
10/09/2024 5220.54286		200.000		241459.100924.183206.Ung ho dong bao lu lut bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.91200		200.000		02009704150910183209202463SO134773.91200 .183149.NGUYEN HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5388.91202		200.000		020097042209101832082024TRA3101463.9120 2.183209.NGUYEN THI KHANH HUYEN UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5390.91221		100.000		020097042209101832082024PSO1689506.91221 .183149.DAO DINH KHAI chuyen tien
10/09/2024 5213.53328		800.000		863057.100924.183209.Bui Thanh Phat chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.53340		50.000		241485.100924.183207.Nghiem Van Phong chuyen tien
10/09/2024 5217.54373		1.218.040		544236.100924.183208.VHSSG nha NINH DUONG Story dong hanh cung mien Bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.90307		100.000		0200970415091018321020247hSk134409.90307. 183210.ung ho
10/09/2024 5241.87873		100.000		MBVCB.6995918500.HUYNH VAN VIET chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac .CT tu 0161000037376 HUYNH VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91248		100.000		0200970405091018321020249H30012025.91248. 183210.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro ba con
10/09/2024 5390.90312		100.000		020097040509101832102024QQ59012038.90312 .183211.Vietcombank:0011001932418:HO THI TINH chuyen tien
10/09/2024 5212.54392		500.000		090816.100924.183208.IBFT NGUYEN THI HUONG chung tay giúp dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.54398		100.000		841135.100924.183209.NGUYEN VAN HUY chuyen FT24254976255603
10/09/2024 5216.53295		300.000		090141.100924.183207.IBFT DANG NGOC PHU ung ho bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.53373		100.000		242619.100924.183209.Nguyen Van Ha chuyen tien
10/09/2024 5241.87879		200.000		MBVCB.6995914741.NGUYEN THI KIEU DUYEN chuyen tien.CT tu 0491000145168 NGUYEN THI KIEU DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.54405		200.000		723565.100924.183211.Nhi ho tro dong bao mien Bac - Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.90336		30.000		020097041509101832112024YFsm134817.90336 .183211.TRAN THAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.53400		200.000		878662.100924.183210.PHAM DINH MANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.54439		439.000		613797.100924.183207.LUU NGOC LAN DUNG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.87883		8.510		MBVCB.6995919792.chuc tat ca moi nguoi bi bao so 3 anh huong that nhieu suc khoe.CT tu 1042414745 DO MINH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.53451		300.000		622881.100924.183208.THIEEN TAM VA THUY DUONG ung ho CUU GIUP THIEEN TAI cho DONG BAO
10/09/2024 5214.53446		100.000		242272.100924.183212.Nguyen Kim Van Khanh chuyen tien
10/09/2024 5209.54505		100.000		242297.100924.183212.Nguyen Duc Tai chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.90398		200.000		020097042209101832122024EDNP855348.9039 8.183213.ung ho cac tinh mien bac chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5212.54550		200.000		685918.100924.183214.UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-18:32:11 685918
10/09/2024 5219.54584		500.000		443896.100924.183213.Chut tam long gui den dong bao mien nui phía Bac chuc mn som vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.9716		1.000.000		MBVCB.6995919933.LE CONG THAI HANH yeu thuong dong bao ca nuoc.CT tu 1017147832 LE CONG THAI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54636		1.000.000		841664.100924.183214.Ho tro thien tai bao lu FT24254565170281
10/09/2024 5189.91422		50.000		02009704220910183214202424LU303645.91422 .183207.LE NGOC TAI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.87918		300.000		MBVCB.6995913883.Chia se yeu thuong bao so 3 voi mien Bac.CT tu 0251001609839 VO THUY THUY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90489		5.000.000		020097042209101832162024T7KW427934.9048 9.183217.MAI THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5244.87921		5.000.000		MBVCB.6995913768.QUACH VINH BINH ung ho dong bao mien Bac bi bao lu.CT tu 0071000798240 QUACH VINH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53610		10.000.000		443990.100924.183214.Cong ty TNHH DNXHPT moi truong xanh Tagom ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.87925		2.000.000		MBVCB.6995926177.PHAM THI HA THU chia se cung dong bao bi bao lu lut.CT tu 1027855196 PHAM HA DUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.87929		1.000.000		MBVCB.6995920367.HOANG THI THUY LINH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0071005787999 HOANG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.87931		500.000		MBVCB.6995921249.NGO HONG DUOC chuyen tien.CT tu 9363237146 NGO HONG DUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53644		100.000		615001.100924.183210.DAO THI HIEN DUONG Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi .Cau mong mn binh an .
10/09/2024 5387.90536		100.000		020097041509101832182024tflh135503.90536.183218.TW
10/09/2024 5245.87935		100.000		MBVCB.6995920794.HOANG TUAN TUAN chuyen tien.CT tu 1035340409 HOANG TUAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54749		200.000		020930.100924.183218.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.53671		100.000		878866.100924.183217.Cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5243.87937		200.000		MBVCB.6995925774.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9923345508 TRUONG KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90557		1.000.000		0200970422091018321820244J2M674817.90557.183219.chuc dong bao ca nuoc con bao Yagi
10/09/2024 5212.54801		200.000		243612.100924.183217.ung ho nhan dan mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.91523		500.000		020097042209101832182024OQ3L990183.91523.183220.BUI DUONG chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5388.91533		100.000		0200970422091018321920241PDL548120.91533.183220.LE THI YEN NHI chia se cung dong bao
10/09/2024 5078.9756		500.000		MBVCB.6995919348.LE THI DAO chuyen tien ho tro bao lut mien bac.CT tu 1016695101 LE THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.87948		200.000		MBVCB.6995925763.DOAN VAN DUC chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 1028998635 DOAN VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90601		500.000		020097040509101832202024MSCK012607.9060 1.183221.Vietcombank:0011001932418:TRAN THAI DUC TAI ung ho khac phuc bao yagi. CHUC MIEN BAC BINH AN. VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5215.54854		100.000		243786.100924.183220.TRAN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5387.91572		100.000		02009704220910183219202472DS806079.91572 .183212.Le Thi Hong Hanh chuyen khoan cuu tro dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.54870		500.000		842187.100924.183220.LE DANG CAT NHAT chuyen FT24254302292032
10/09/2024 5216.54892		300.000		842108.100924.183219.PHAM HUNG VAN chuyen, gop mot mot it tam long mong ba con binh an FT24254115300594
10/09/2024 5214.53785		100.000		878947.100924.183220.BUI DO MINH HAO chuyen tien
10/09/2024 5217.54903		200.000		842255.100924.183221.PHAN THI LAN chuyen mong mn binh an FT24254615397346
10/09/2024 5390.91616		200.000		020097042209101832212024AWEE625048.916 16.183222.TRAN HUU QUY ung ho con bao so 3
10/09/2024 5244.87965		200.000		MBVCB.6995926555.Chia se chut it den Mien Bac than thuong.CT tu 0201000727393 NGUYEN THI TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.54943		380.000		243765.100924.183220.PP ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.54962		200.000		560981.100924.183220.TRAN THI HIEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.54967		2.000		624206.100924.183220.Quynh Nhi san se iu thuong
10/09/2024 5017.53835		1.000.000		879051.100924.183222.Thanh Tran ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.54986		300.000		613994.100924.183210.NGUYEN TRAN HOANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.91689		150.000		020097042209101832232024BBT4519580.91689 .183204.TRAN TUAN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5217.53877		100.000		615271.100924.183214.LE THI HIEN Chuyen tien quyen gop
10/09/2024 5017.53884		50.000		879076.100924.183223.PHAM MINH NGUYET chuyen tien ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.53886		700.000		614499.100924.183218.huong ve que huong vnam
10/09/2024 5214.55047		100.000		842479.100924.183223.Nha Kho K-pop ung ho dong bao vung thien tai FT24254579020291
10/09/2024 5214.53912		300.000		614433.100924.183216.PHAM THI DINH Chuyen tien ung ho dong bao sau bao lu sat lo
10/09/2024 5212.55073		500.000		689949.100924.183213.Chuc ba con an toan vuot bao
10/09/2024 5387.91736		200.000		020097040509101832252024HECU012926.9173 6.183225.Vietcombank:0011001932418:PHAM DUC KIEN
10/09/2024 5239.87987		100.000		MBVCB.6995927208.Gia dinh chau Chao ung ho dong bao vuot qua bao lu lut.CT tu 0711000269276 LE THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91756		500.000		020097042209101832252024M95G424785.9175 6.183217.VO THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5209.53944		200.000		724123.100924.183225.ck
10/09/2024 5212.53960		50.000		243596.100924.183225.ung ho
10/09/2024 5240.87994		1.000.000		MBVCB.6995921620.NGUYEN THI THANH BINH chuyen tien ung ho mien Bac vuot qua con bao Yagi.CT tu 0121000644052 NGUYEN THI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.87993		200.000		MBVCB.6995926861.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1019787914 TRAN THI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55128		2.000		092232.100924.183226.IBFT NGUYEN THI DIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.55137		60.000		842520.100924.183224.DOAN HOANG QUY ung ho nguoi dan anh huong do bao Yagi FT24254998527073
10/09/2024 5387.91784		1.000.000		020097041509101832272024Mwav135403.9178 4.183227.Dam khoai ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.55167		200.000		879104.100924.183225.NGUYEN THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.55163		1.000.000		352661.100924.183227.Viet Nam oi moi nguoi co len nhe a
10/09/2024 5017.56003		200.000		842726.100924.183226.NGUYEN BICH NGOC Me Tri, Ha Noi chuyen ung ho dong bao FT24254827986418
10/09/2024 5209.55178		200.000		402792.100924.183226.LY TRUONG GIANG CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.56007		200.000		244647.100924.183226.Ung ho mien Bac mien Bac co len
10/09/2024 5189.90794		100.000		020097040509101832272024SXZO013080.9079 4.183227.Vietcombank:0011001932418:Cau mong kho khan se qua nhanh
10/09/2024 5217.56030		5.000.000		739738.100924.183227.Ung ho cuu tro mua bao lu lut
10/09/2024 5387.91800		1.000.000		020097042209101832262024C659577151.91800. 183207.Gia Dinh Long ho tro bao lu nguoi dan
10/09/2024 5189.90810		1.000.000		020097040509101832282024EYT8013121.90810 .183228.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU TAM chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5215.56036		200.000		842673.100924.183226.Ung ho nhan dan vung bao lu FT24254668202771
10/09/2024 5215.56039		1.000.000		842676.100924.183226.ung ho phong chong bao lu FT24254739531700
10/09/2024 5239.88008		100.000		MBVCB.6995880059.BUI THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 1031069317 BUI THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55254		200.000		625170.100924.183229.Gop mot phan nho ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.55273		500.000		842938.100924.183229.NGUYEN NHU KHOA chung tay chia se dong bao bao lut FT24254088039773
10/09/2024 5390.90864		500.000		020097042209101832282024TQ2G703255.9086 4.183209.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.56100		50.000		842994.100924.183229.Ung ho dong bao lu lut FT24254271779630
10/09/2024 5389.91887		50.000		020097040509101832302024K842013242.91887. 183230.Vietcombank:0011001932418:TRINH MINH HOANG chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5389.91891		300.000		020097041509101832302024tLC1135833.91891. 183230.Chau Huy Yen ung ho cac Tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.55313		1.000.000		021318.100924.183229.Dong bao phia bac co len a.
10/09/2024 5219.55326		800.000		544319.100924.183229.Chuc tat ca moi nguoi deu binh an khoe manh
10/09/2024 5216.56139		200.000		614622.100924.183221.DO THI PHUONG Chuyen tien khac phuc bao so3 va lu mien bac
10/09/2024 5390.90903		100.000		020097041509101832312024PeMh135854.9090 3.183231.PHAM HONG DUC chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.55335		50.000		974026.100924.183231.LE HOANG BAO TRAN Sinh vien Truong dai hoc Kien Giang ung ho ba con vung bao Mong moi nguoi binh an, ma GD 248837292
10/09/2024 5209.55359		50.000		843143.100924.183231.Co len VN oiiii FT24254021000330
10/09/2024 5214.55377		300.000		615823.100924.183224.NGUYEN THUY THAO ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5218.56193		200.000		091614.100924.183230.IBFT LY LIEN KIET chuyen tien
10/09/2024 5388.90944		1.000.000		02009704220910183231202487CP653013.90944. 183233.Be khoai 6 thang tuoi trong bung me ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.56209		50.000		724360.100924.183231.HO THI XUAN MAI
10/09/2024 5240.88037		500.000		MBVCB.6995921645.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi.CT tu 0071005870224 TRAN CAM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91967		300.000		02009704220910183232202477HR653556.91967 .183233.NGUYEN THI MAI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.91966		300.000		0200970422091018323120247YFA744025.9196 6.183224.ung ho bao lu
10/09/2024 5215.55425		50.000		244535.100924.183232.CHIQUITA - BABYMONSTER
10/09/2024 5387.91984		100.000		020097042209101832322024SIOX362991.91984 .183213.mong dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.56223		200.000		973979.100924.183233.NGUYEN THI NHAT LINH ung ho dong bao, ma GD 248837504
10/09/2024 5245.88040		100.000		MBVCB.6995928237.Nguyen Kim Oanh ung ho dong bao lu lut.CT tu 1037740378 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90974		200.000		020097042209101832322024ZKG1698592.9097 4.183234.LE VAN UY
10/09/2024 5390.92013		500.000		0200970422091018323220244AKS810829.9201 3.183234.ung ho dong bao cac tinh bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5389.90986		500.000		0200970405091018323420245UJ7013490.90986. 183234.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN PHUOC HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5215.56258		500.000		646932.100924.183234.Ho tro dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.56264		300.000		272415.100924.183234.Le Thi Tuyet Nhung ung ho mien bac dang lu lut.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.56289		200.000		686535.100924.183235.NGUYEN THI HOAI QUYEN GOP UNG HO-100924-18:32:25 686535
10/09/2024 5240.88052		500.000		MBVCB.6995922461.Quyen gop chia se dong hanh dot bao yagi.CT tu 0701000447763 NGUYEN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93024		20.000		020097042209101832342024EUBG570679.9302 4.183235.DAO MAI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.56312		200.000		843377.100924.183233.UNG HO CUU TRO DONG BAO LU LUT FT24254113574709
10/09/2024 5017.56322		500.000		843308.100924.183233.NGUYEN THI PHUONG ANH ung ho dong bao, nhan dan FT24254245770487
10/09/2024 5219.56368		5.000.000		843176.100924.183231.NGUYEN THI THU HOA ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254753948740
10/09/2024 5212.56390		500.000		843438.100924.183234.Tiem chua lanh nha Phe chia se cung nguoi dan sau bao Yagi FT24254320294514
10/09/2024 5189.92134		100.000		02009704220910183237202481N0854569.92134. 183238.NGUYEN DUONG QUYNH LAM chuyen tien
10/09/2024 5212.55612		100.000		157410.100924.183236.Luong Quynh Nhu chuyen tien
10/09/2024 5245.88076		100.000		MBVCB.6995928384.NGUYEN LE MY chuyen tien.CT tu 1018014245 NGUYEN LE MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.88078		2.000.000		MBVCB.6995928539.NGUYEN THI DIEM HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000019536 NGUYEN THI DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92166		50.000		0200970415091018323920240hIj136585.92166.1 83239.ho tro mienbac lulut
10/09/2024 5217.56453		100.000		091985.100924.183238.IBFT Thien thien
10/09/2024 5239.88090		100.000		MBVCB.6995928866.NGUYEN THI BINH AN chuyen tien.CT tu 1018220326 NGUYEN THI BINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.88089		1.000.000		MBVCB.6995929184.NGUYEN THI NHAT LINH chuyen tien chung tay cung ba con mua lu.CT tu 1038059615 NGUYEN THI NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.88093		200.000		MBVCB.6995928854.DOAN QUOC TRUONG chuyen tien.CT tu 0511000480950 DOAN QUOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.56538		10.000.000		245334.100924.183239.Do Thi Thu Hanh chuyen tien Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.56546		5.000		448565.100924.183230.tv trollxe ung ho lu lut
10/09/2024 5390.92251		100.000		020097042209101832402024PTIA459173.92251 .183241.sinh vien cua it long nhieu xin duoc ung ho ba con mien bac a
10/09/2024 5390.92254		500.000		020097042209101832402024O9PF412551.92254 .183241.Ung ho khac phuc hau qua do bao so 3.
10/09/2024 5389.92265		50.000		020097042209101832402024AW2V606005.922 65.183242.NGUYEN VAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.55743		300.000		616442.100924.183235.LE THI MY LINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.55794		500.000		843880.100924.183239.ung ho dong bao mua bao lu lut FT24254125494970
10/09/2024 5214.56625		100.000		245948.100924.183240.Ho tro nguoi dan lu lut
10/09/2024 5244.88113		200.000		MBVCB.6995928474.Ung ho mien bac bi bao lu.CT tu 1033128977 NGUYEN THI QUYNH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55831		200.000		245458.100924.183241.Chung tay giúp do dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5214.56656		30.000		616311.100924.183232.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5245.88115		50.000		MBVCB.6995914868.Trang Thi Minh Thuy con chuc cho cac chien si, nguoi dan binh an manh khoe.CT tu 1035072781 TRANG THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.56658		500.000		724638.100924.183241.NS Hoai Thanh xin goi chut tam long den ba con
10/09/2024 5189.93278		114.000		020097042209101832432024S7FF973120.93278. 183244.PHAM THAI HA chuyen tien
10/09/2024 5241.88117		100.000		MBVCB.6995923352.Chau gui chut tam long nho cho dong bao a.CT tu 9971401819 HOANG NGUYEN PHI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.93288		500.000		020097041509101832442024v4vP136426.93288. 183224.RO MAH CHUNG Chuyen tien UNG HO DONG BAO DO CON BAO SO 3

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.56667		500.000		617268.100924.183238.Hoai chung tay ung ho dong bao Mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5217.55883		200.000		626724.100924.183244.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.55884		2.000.000		843909.100924.183239.NGUYEN THI HANH dong bao que huong co gang nha FT24254100597780
10/09/2024 5189.92353		100.000		0200970422091018324420245RYE717333.92353 .183224.DO NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.55891		8.400		626687.100924.183244.NGUYEN DUNG TRI chuyen tien
10/09/2024 5161.66126		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 27380188110848.20240910.CKO gop suc chia se giup dong bao khac phuc lu
10/09/2024 5209.55920		200.000		844164.100924.183242.Vi dong bao than yeu FT24254235865061
10/09/2024 5215.55928		200.000		246223.100924.183243.dong bao co len
10/09/2024 5218.56757		200.000		021825.100924.183246.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5389.93374		100.000		020097042209101832452024DSJ1997324.93374. 183247.LE THI KHANH HAU ung ho dong bao thiet hai do bao va lu lut
10/09/2024 5387.92427		1.000.000		020097042209101832462024STSQ444277.9242 7.183227.HOAI VY chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.57003		1.000.000		021688.100924.183242.UH ba con mien Bac qua con bao Yagi
10/09/2024 5017.57019		200.000		246393.100924.183246.Tran Thi An chuyen tien
10/09/2024 5219.57020		500.000		544407.100924.183247.cau nguyen cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5220.57015		500.000		157578.100924.183247.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.57025		100.000		431793.100924.183245.Ho tro khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5217.56827		1.000.000		844634.100924.183247.Mong moi nguoi binh an FT24254021005306
10/09/2024 5218.56830		200.000		844650.100924.183247.ung ho dong bao lu lut FT24254099405205
10/09/2024 5216.56835		100.000		246427.100924.183247.Ngo Phuong Thu ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.56848		1.000.000		844683.100924.183247.PHAM THI HOA chia se giup do dong bao lu lut FT24254010087614

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.88149		1.000.000		MBVCB.6995928514.ToVien chuyen tien cuu tro dong bao .CT tu 0071001253179 LY THI TO VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.56860		200.000		844725.100924.183248.NGUYEN THI PHUONG ANH ung ho dong bao lu lut FT24254511297081
10/09/2024 5214.56862		500.000		844327.100924.183244.LE THI THU VAN huong ve cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao yagi. mong moi nguoi deu binh an. FT24254439072323
10/09/2024 5219.56864		1.451.000		352756.100924.183245.Fan ham mo MeenPing tai Viet Nam ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.56872		500.000		617497.100924.183244.ung ho dong bao
10/09/2024 5243.88153		100.000		MBVCB.6995922266.CAO NGUYEN HUONG SV HLU chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai.CT tu 1026290670 CAO NGUYEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57088		500.000		617527.100924.183245.NGUYEN DIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.56924		100.000		844664.100924.183247.HOANG DUC HUY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254706720550
10/09/2024 5219.56928		500.000		616854.100924.183242.LE HUYNH THAI DUY Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5217.57113		100.000		844473.100924.183245.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao s3 FT24254853213052
10/09/2024 5244.88161		80.000		MBVCB.6995929987.DINH THAI AN chuyen tien.CT tu 9971067823 DINH THAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57123		300.000		616893.100924.183243.NGUYEN DUY LOC Chuyen tien
10/09/2024 5243.88164		200.000		MBVCB.6995930183.VO THANH BAO NGOC ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 1017288787 VO THANH BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57140		20.000		246873.100924.183248.Pham Viet Dung chuyen tien
10/09/2024 5189.93501		200.000		02009704220910183249202445UH859144.93501 .183251.GD maibinhhoahongnam ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.93502		100.000		020097042209101832502024THSL613211.9350 2.183231.Moi nguoi binh an nhe a
10/09/2024 5212.56984		200.000		616791.100924.183241.HA THI MINH HOA Chuyen tien ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5218.57166		50.000		882231.100924.183245.PHAM BAO NGUYEN Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao gay ra
10/09/2024 5214.58002		200.000		246395.100924.183246.Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5215.58016		100.000		247041.100924.183250.Nam Mo Cuu Kho Cuu Nan Quan The Am Bo Tat - Nguyen cho thoi tiet on dinh, mua thuan gio hoa. Nguyen cho tat ca deu binh an, manh khoe
10/09/2024 5390.93534		1.000.000		0200970422091018325120244DD3691606.93534 .183252.Gia Dinh Milk Bon ung ho
10/09/2024 5244.88175		200.000		MBVCB.6995930466.Mong moi nguoi binh yen.CT tu 9961328604 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93531		4.060.000		0200970415091018325220244CnM137170.9353 1.183252.BO CAP SHOP ung ho cuu tro
10/09/2024 5218.58018		42.000		617544.100924.183245.PHAM VAN CANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.66160		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0126409.20240910.66520126409-0566682714_N GUYEN THI THANH TRUC gop suc khac phuc thiet hai sau bao
10/09/2024 5161.66079		271.192		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9353677.20240910.66519353677-0975709394_N GUYEN HOANG BICH PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.58058		200.000		845116.100924.183252.Nguyen Quynh Phuong Vy chuyen khoan ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254500677780
10/09/2024 5218.58063		100.000		616529.100924.183236.NGUYEN THI THU HONG Chuyen tien
10/09/2024 5161.66080		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0128119.20240910.66520128119-0798274465_N GUYEN HOANG KIM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.58127		100.000		093360.100924.183254.IBFT DAO THI MY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.93623		3.000.000		020097042209101832542024T455697926.93623. 183235.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.93635		300.000		0200970415091018325520241Twu137523.93635 .183255.DOAN THI TRANG DAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.92681		300.000		020097041509101832552024mUia137268.92681. 183255.Trang Hai ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.58152		2.000.000		803882.100924.183241.NGUYEN DUC PHUONG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.58159		100.000		880075.100924.183255.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai
10/09/2024 5189.92688		120.000		020097042209101832542024MSM9679432.926 88.183256.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5241.88203		200.000		MBVCB.6995930697.ung ho cac tinh bi thiet hai bao yagi.CT tu 0541000258944 LE QUE HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93663		1.000.000		0200970422091018325520249IME798121.93663 .183256.PHAM HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.58218		200.000		686998.100924.183255.CUA IT LONG NHIEU UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI-100924-18:32:56 686998
10/09/2024 5389.92729		1.000.000		0200970422091018325620240JLA643059.92729 .183257.mong dong bao ta binh an vuot qua
10/09/2024 5219.58233		50.000		617454.100924.183243.VO THI NGOC PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5212.57400		20.000		617519.100924.183245.NGUYEN TAN PHAT Chuyen tien
10/09/2024 5161.66224		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0127175.20240910.66520127175-0918989621_u ng ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.92774		100.000		020097041509101832582024FJSK137626.92774 .183250.Ung ho Mien Bac vuot thien tai
10/09/2024 5161.66242		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0125921.20240910.66520125921-0986628719_U ng ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.92779		1.000.000		020097042209101832572024U4OH270993.9277 9.183259.ung ho mien bac
10/09/2024 5239.88222		200.000		MBVCB.6995930678.xin giup do dong bao sau bao Yagi .CT tu 0071001078135 DAO PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57425		500.000		845256.100924.183254.Con dan Hai Phong gui tang lu lut Thai Nguyen, Yen Bai FT24254027029606
10/09/2024 5245.88227		1.000.000		MBVCB.6995921762.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0111000119819 DAO HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.88232		100.000		MBVCB.6995924912.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0731000627690 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.88233		200.000		MBVCB.6995931026.NGUYEN THI TUYET chuyen tien.CT tu 0351000808511 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58262		100.000		247410.100924.183256.Tran Manh Quang chuyen tien
10/09/2024 5017.57451		300.000		618161.100924.183248.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.57453		100.000		687125.100924.183258.NGUYEN VAN TINH chuyen khoan-100924-18:32:57 687125
10/09/2024 5240.88242		300.000		MBVCB.6995931576.ung ho lu lut.CT tu 0041000298861 TRAN HUU HOANG LONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58331		500.000		617721.100924.183250.NGUYEN THI MINH NGUYET Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.58346		500.000		617714.100924.183250.MAI THUY TRANG ung ho thien tai bao so 3
10/09/2024 5189.93837		383.787		0200970422091018330020249P3D710892.93837 .183302.TRINH VAN DANG mong tien duoc den tay ba con. cua it long nhieu mong cac ban nganh lam dung chuc trach tro giup ba con qua con nguy kho. cam on
10/09/2024 5242.88248		500.000		MBVCB.6995935579.mong mng luon binh an. .CT tu 2002888888 VUONG LINH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93845		50.000		020097042209101833012024U5F8827624.93845 .183302.NGUYEN LE TU TRINH chuyen tien
10/09/2024 5245.88250		500.000		MBVCB.6995935338.VUONG THI LINH CHI chuyen tien.CT tu 0121000894957 VUONG THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57556		400.000		646984.100924.183301.HUYNH THI LOAN ung ho khac phuc sau bao YAGI.
10/09/2024 5240.88252		100.000		MBVCB.6995931182.MIEN BAC CO LEN.CT tu 1042472977 NGUYEN KHANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66272		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0062318.20240910.66520062318-0912483469_b a con co lennnn

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.58378		200.000		093492.100924.183300.IBFT UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5220.58384		200.000.000		982677.100924.183300.CTY TNHH DCOM EXPRESS UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG THIEN TAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5209.58394		50.000		617772.100924.183251.TRAN THI LAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.58386		100.000		845723.100924.183259.PHAM THI HA chuyen tien FT24254613519752
10/09/2024 5389.92896		200.000		020097041509101833032024z8ID137765.92896.183243.ung ho mien bac
10/09/2024 5189.92899		200.000		0200970415091018330320247nr1137770.92899.183303.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.58392		200.000		845806.100924.183259.Chuyen tien ung ho bao lu FT24254690801053
10/09/2024 5017.58410		2.000.000		687229.100924.183301.DUYEN CHUYEN KHOAN HO TRO BAO-100924-18:33:00 687229
10/09/2024 5213.58426		500.000		687163.100924.183409.CO LEN CA NHA-100924-18:32:59 687163
10/09/2024 5214.58431		100.000		845963.100924.183301.Ba con co len a FT24254686423010
10/09/2024 5189.92919		20.000		020097042209101833032024GSLY572674.92919.183244.NGUYEN VU NGOC TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.57649		200.000		248307.100924.183302.Vu Quy Linh ung ho ba con
10/09/2024 5243.88273		300.000		MBVCB.6995932276.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1001000301796 NGUYEN THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57745		200.000		846433.100924.183306.THAI THI HUYEN TRANG ung ho ba con vung lu FT24254260035033
10/09/2024 5214.57749		300.000		880358.100924.183304.Ung ho Dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5388.93997		100.000		020097042209101833062024QHVF208872.93997.183247.TRAN THI THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.94011		50.000		020097042209101833052024XW2G651366.94011.183307.NGUYEN THI THU HA mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.95010		200.000		020097040509101833072024D991015473.95010.183247.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI HOA MY chuyen tien chung tay gop phan nho cho ba con mien bac gap bao vua qua a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.95014		100.000		020097042209101833062024QX47473246.95014 .183247.Ung ho ba con bi lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5189.94021		100.000		020097042209101833062024I64O313108.94021. 183308.NGUYEN THU UYEN chuyen tien khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.88290		100.000		MBVCB.6995932561.NGO HONG LOAN chuyen tien.CT tu 1029621256 NGO HONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58620		50.000		248930.100924.183305.Hoang Van Toan chuyen tien
10/09/2024 5017.58647		200.000		880417.100924.183306.Ho tro dong bao trong bao Yagi cam on cac luc luong da ho tro nhan dan
10/09/2024 5390.94054		200.000		020097042209101833082024D4G1992166.94054 .183309.cong dan tai nhat ban ho tro bao lu yagi
10/09/2024 5389.95091		200.000		020097042209101833092024HFLE463790.95091 .183310.LE KIM ANH chuyen tien chia se cung dong bao chong lu
10/09/2024 5387.94093		20.000		020097042209101833092024JURL299713.94093 .183301.DO THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5388.94097		100.000		020097040509101833102024P2AE015657.94097 .183310.Vietcombank:0011001932418:LE THI TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5390.95115		50.000		0200970422091018330920246DZD929863.9511 5.183250.DO DUC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.10154		300.000		MBVCB.6995936196.mong dong bao minh vuot qua kho khan.CT tu 0011004147570 DUONG THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.88308		500.000		MBVCB.6995935947.LUONG TRAN MY TRAN ung ho ba con vung lu Yagi.CT tu 0531002544603 LUONG TRAN MY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94118		50.000		020097042209101833092024UQRW625224.941 18.183311.NGUYEN DANG VAN HA chuyen tien
10/09/2024 5189.94130		200.000		020097041509101833112024WiqG137981.9413 0.183311.ung ho dong bao lu lut;anh huong bao yagi
10/09/2024 5244.88312		500.000		MBVCB.6995935908.LE HANG chk ung ho dong bao trong bao YAGI.CT tu 1016317562 NGUYEN THI LE HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.58726		3.000.000		249094.100924.183308.Nhom cac ban cung co pho Ha Bui chung tay ho tro khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5214.58737		100.000		093769.100924.183308.IBFT Uy vu
10/09/2024 5017.58747		200.000		846695.100924.183309.HUYNH TAN QUY ung ho dong bao bao Yagi FT24254477989406
10/09/2024 5213.58750		500.000		846669.100924.183308.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA FT24254101930431
10/09/2024 5217.57942		700.000		249703.100924.183309.Ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5245.88318		200.000		MBVCB.6995922330.AN NHIEN CHIA SE CUNG NGUOI DAN TRONG THIEN TAI.CT tu 0921000717078 LE THI THUY TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.58757		200.000		846815.100924.183310.Vy chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong moi nguoi binh an FT24254808275320
10/09/2024 5215.57946		300.000		846794.100924.183310.TRAN NGOC ANH chuyen FT24254797420910
10/09/2024 5219.57965		100.000		880507.100924.183310.LE HUONG GIANG ung ho nguoi dan
10/09/2024 5209.57989		100.000		846962.100924.183312.Ung ho dong bao gap thien tai FT24254991735400
10/09/2024 5387.95187		200.000		020097041509101833132024UrYU138354.95187 .183313.Chia se cung nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5243.88329		500.000		MBVCB.6995935706.NGUYEN PHUONG THANH giup it phan nho be ,mong mn binh an qua mua lu lut ak.CT tu 0961000038206 NGUYEN PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58809		1.000.000		604208.100924.183310.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.94216		2.000.000		020097042209101833122024O441187678.94216. 183314.ung ho cuu tro mua bao lu lut
10/09/2024 5390.94232		50.000		020097042209101833132024LOUG853973.9423 2.183314.ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5389.95253		200.000		020097041509101833142024Fnn5138432.95253. 183314.nhan vien Ninh Duong Story ho tro vung lu lut
10/09/2024 5239.88339		1.000.000		MBVCB.6995933368.TRAN THAO QUYEN chia se voi dong bao lu lut.CT tu 9966070028 TRAN THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.88345		500.000		MBVCB.6995931883.Yen Hoa ck. mong moi nguoi binh an.CT tu 1044672963 NGUYEN VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.88346		100.000		MBVCB.6995933431.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI.CT tu 9963757065 DAO XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59099		1.000.000		223047.100924.183303.TRAN THI THUY LINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94299		10.000.000		020097041509101833162024qt4u138614.94299. 183316.TRAN THI CAM TU quyen gop chia se khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5213.59110		200.000		544509.100924.183313.Huynh Nhu Loc ung ho khac phuc thiet hai bao so 3.
10/09/2024 5219.59120		50.000		618709.100924.183258.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.66336		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0260488.20240910.66520260488-0889129469_L E PHUONG THAO ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.58920		275.272		619207.100924.183303.HO TRUNG KIEN Chuyen tien
10/09/2024 5243.88353		1.000.000		MBVCB.6995933247.ho tro bao yagi.CT tu 0331000415965 NGUYEN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94327		50.000		02009704220910183316202422PV219594.94327. 183257.Ung ho cac tinh bi bao lut. Mong ba con co the vuot qua kho khan nay.
10/09/2024 5214.58948		1.000.000		093936.100924.183315.IBFT Trang Nguyen. Chuyen tien Ung Ho Ba Con bi thiet hai bao gay ra
10/09/2024 5214.59153		500.000		687512.100924.183424.TRAN THI THUY CHK UH DONG BAO LU LUT BAO SO 3-100924-18:33:14 687512
10/09/2024 5242.88360		300.000		MBVCB.6995933444.LE THANH NHAN chuyen tien.CT tu 9969765940 LE THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66363		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9354388.20240910.66519354388-0346923356_P HAM HUU NGUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.60013		500.000		619212.100924.183303.Chuc dong bao binh an
10/09/2024 5216.60068		50.000		249868.100924.183312.Nguyen Thanh Le chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.95417		500.000		020097040509101833192024KX12016245.95417 .183320.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU PHUONG gop suc voi dong bao vung lu
10/09/2024 5218.60062		10.000		630291.100924.183317.TRAN DUY QUANG chuyen tien
10/09/2024 5239.88378		1.000.000		MBVCB.6995931458.Ung ho KV bi mua lu phia Bac.CT tu 0181003503292 NGUYEN NGOC LUAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59275		200.000		847012.100924.183312.Ung ho nguoi dan vung bao lu yeu thuong FT24254992489113
10/09/2024 5219.59338		1.000.000		604255.100924.183317.Vu My Thanh chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu lut bao YAGI
10/09/2024 5189.95481		50.000		020097042209101833202024WE7D224457.9548 1.183321.Nguoi ham mo chuong trinh Anh Trai Vuot Ngan Chong Gai ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5213.59353		100.000		094044.100924.183321.IBFT NGUYEN THI THUY HANG ung ho dong bao qua con lu
10/09/2024 5390.94475		200.000		0200970422091018332120249VB4421795.94475 .183322.VU THI PHUONG LIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.59400		200.000		094502.100924.183322.IBFT NGUYEN NHU Y ho tro bao Yagi
10/09/2024 5017.60204		200.000		620476.100924.183313.LE THUY NGA Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.88398		500.000		MBVCB.6995937379.NGUYEN LUU chuyen tien ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9848987868 NGUYEN LUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.88399		200.000		MBVCB.6995931831.gop su chia se dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 1029498897 NGHIEM QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60249		500.000		847694.100924.183319.ANH HONG BAO TRUNG CK UNG HO DONG BAO QUA CON BAO YAGI FT24254334659442
10/09/2024 5387.95546		1.000.000		020097041509101833232024ojh138823.95546. 183323.ung ho dong bao vuot qua bao so 3
10/09/2024 5242.88401		50.000		MBVCB.6995934314.cuu tro bao Yagi.CT tu 0451000469269 NGO THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60271		300.000		848037.100924.183323.KHUAT VIET ANH ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254608765069



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.59472		1.000.000		885300.100924.183305.DO THI THANH XUAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.66402		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9354653.20240910.66519354653-0797294245_C ua it long nhieu chuc ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.88410		65.000		MBVCB.6995938105.NGUYEN PHAM GIA HIEU chuyen tien.CT tu 1039717185 NGUYEN PHAM GIA HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95588		3.000.000		0200970405091018332520241NF0016567.95588 .183325.Vietcombank:0011001932418:vuot qua giong bao
10/09/2024 5215.60306		50.000		620056.100924.183304.NGUYEN THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5244.88413		200.000		MBVCB.6995934430.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1038436478 HUYNH KIM PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60327		1.000.000		250522.100924.183321.Tran Thi Bich chung tay ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.59545		1.000.000		618861.100924.183301.DAO MAI HUONG chia se cung dong bao lu lut , mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.60366		1.000.000		687908.100924.183325.XIN CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-18:33:24 687908
10/09/2024 5161.66435		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0261368.20240910.66520261368-0974421543_H O THANH DUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.94588		400.000		020097042209101833252024UDHS262429.9458 8.183326.gia dinh chung toi ung ho nguoi dan vung cao bi lu
10/09/2024 5243.88422		100.000		MBVCB.6995938116.Dong gop ho tro dong bao.CT tu 1049764871 VU THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94603		100.000		020097042209101833262024R4BD763080.9460 3.183327.ung ho dong bao dang phai ganh chiu thiet hai do thien tai
10/09/2024 5216.59589		500.000		848073.100924.183323.Mien Bac co len FT24254872158902
10/09/2024 5220.59641		500.000		251772.100924.183325.Tran Thi Hong Tham chuyen tien
10/09/2024 5389.94677		50.000		020097041509101833292024aVGI138973.94677. 183329.HUYNH NHU KIEU KHANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.59662		500.000		598817.100924.183325.CAO THUY TO QUYEN chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5388.94651		500.000		0200970422091018332720247MAR298864.9465 1.183328.HUYNH VAN AN chuyen tien
10/09/2024 5214.59663		200.000		848244.100924.183325.Ung ho ba con minh FT24254038238160
10/09/2024 5217.59665		10.000		631105.100924.183325.DINH VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5215.59666		200.000		620545.100924.183314.LE THI HUYEN TRAN xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.95737		100.000		020097042209101833292024UN9J315766.95737 .183330.NGUYEN THI MAI ung ho bao so 3
10/09/2024 5209.60503		2.000.000		687956.100924.183431.CHIA SE VOI DONG BAO BAO LUT-100924-18:33:26 687956
10/09/2024 5245.88445		200.000		MBVCB.6995934847.TRAN THI THUY chuyen tien ung ho ba con vuot qua kho khan bao lu yagi chuc tat ca mg binh an.CT tu 0351000767938 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59703		200.000		620697.100924.183317.BUI THI MINH THU ung ho dong bao mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5240.88450		100.000		MBVCB.6995934520.MINH NGOC ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 1033554360 NGUYEN HOAI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.88456		500.000		MBVCB.6995938346.Chia se voi cac tinh thanh bi lu lut.CT tu 1030934689 NGUYEN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.60549		500.000		848461.100924.183328.Ung ho dong bao mien bao lu FT24254668207398
10/09/2024 5217.59751		300.000		880932.100924.183322.Cau chuc nhan dan cung vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5242.88456		300.000		MBVCB.6995904043.DINH THI LIEU chuyen tien ho tro thien tai.CT tu 0341007037401 DINH THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.88458		100.000		MBVCB.6995923872.ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0141000766207 NGUYEN XUAN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.88459		100.000		MBVCB.6995934613.NGUYEN KHANH HUYEN ung ho vung lu lut.CT tu 1041194379 NGUYEN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.59785		300.000		848716.100924.183331.DANG THI MY HUONG chuyen FT24254021004894
10/09/2024 5245.88462		4.000.000		MBVCB.6995937914.NGUYEN DUC HOANG ung ho mien bac.CT tu 1043068434 NGUYEN DUC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.88465		200.000		MBVCB.6995937222.Ga Ran tailieuieltsxinhyeu ung ho dong bao vung bao lu, cau chuc moi nguoi duoc binh an khoe manh.CT tu 1031547167 LE NGUYEN NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95809		200.000		020097040509101833322024SD3M016994.9580 9.183332.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUYEN ung ho khac phuc hau qua do bao YaGi
10/09/2024 5389.95829		2.000.000		020097041509101833322024cd0n139590.95829. 183333.Ba BUI THI HOI ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.60639		500.000		848043.100924.183323.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254502650785
10/09/2024 5209.59847		2.000.000		848078.100924.183324.NGUYEN THI LUONG chuyen FT24254300604342
10/09/2024 5390.94827		100.000		020097042209101833322024XTVG315132.9482 7.183334.DANG THI VAN ANH ung ho cac khu vuc bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5209.59874		100.000		725534.100924.183332.Uh dong bao lu lut
10/09/2024 5217.60674		100.000		252206.100924.183333.NGUYEN NGOC TRINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.94845		20.000		020097040509101833342024AILU017140.94845 .183334.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho cho nhan dan qua bao
10/09/2024 5212.59859		1.000.000		848576.100924.183329.ung ho chong lu FT24254785402122
10/09/2024 5189.95872		200.000		020097041509101833342024QwLE140077.9587 2.183334.NGUYEN THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5240.88483		50.000		MBVCB.6995938576.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1039747052 PHAM TU LAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59895		10.000.000		848734.100924.183331.NGUYEN THI HONG HANH CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT MIEN BAC FT24254020827508
10/09/2024 5242.88484		500.000		MBVCB.6995945682.LE ANH HON chia se voi dong bao Mien Bac.CT tu 0411000936659 LE ANH HON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.10359		100.000		MBVCB.6995938585.VU THI NGOC NGA chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9383679129 VU THI NGOC NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95895		50.000		0200970422091018333420242OZ8280903.95895 .183326.TRAN NGOC GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5215.59930		100.000		619964.100924.183323.DAO HUYEN TRANG ung ho bao lu
10/09/2024 5390.94881		30.000		020097042209101833342024M8S5484925.9488 1.183335.Chau xin gop mot phan suc nho cua minh cung Dang nha nuoc VN va moi nguoi dan chung tay giup dong bao ta dang gap kho khan trong khoang thoi gian nay a
10/09/2024 5214.59978		200.000		848863.100924.183332.Nhi Vy dong gop cho dong bao mien bac FT24254010271095
10/09/2024 5219.59986		2.000		450259.100924.183326.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.94917		50.000		0200970422091018333520244JBZ508659.94917. 183336.HOANG HONG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.95940		200.000		020097042209101833352024BMHH724891.959 40.183336.cau nguyen cho dat nuoc
10/09/2024 5390.94923		50.000		0200970422091018333520241MYX225095.9492 3.183336.NGUYEN QUANG KHAI chuyen tien
10/09/2024 5389.95952		30.000		020097042209101833362024WZ21854632.9595 2.183337.PHAM KHANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.60780		500.000		687965.100924.183327.TRAN THI THAO CHIA SE VOI DONG BAO BI THIEN TAI-100924-18:33:27 687965
10/09/2024 5161.66500		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0264718.20240910.66520264718-0373766772_N GUYEN THI TRANG DAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.61079		300.000		252483.100924.183337.Phuong Dung UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5388.95974		300.000		020097041509101833382024SUWZ139734.959 74.183318.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.94979		500.000		020097042209101833372024V5OK393271.9497 9.183318.NGUYEN CONG HIEU ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5215.60823		50.000		849198.100924.183336.VU HA VY ung ho dong bao vung lu FT24254848135103
10/09/2024 5218.60824		20.000		621293.100924.183327.CO LEN DONG BAO TOI OI
10/09/2024 5218.61105		300.000		604393.100924.183336.mien Bac co len! <3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96011		100.000		020097042209101833382024FU24726873.96011 .183339.LE HUE ANH ung ho
10/09/2024 5220.61132		800.000		249352.100924.183336.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.60899		50.000		621131.100924.183325.PHUNG THI NGUYEN THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5240.88524		300.000		MBVCB.6995945572.NGUYEN TAN THANH HUY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0071000703355 NGUYEN TAN THANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60892		100.000		272510.100924.183337.Ck ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.97043		30.000		020097042209101833382024QEOT434642.9704 3.183320.Dung Ha D22
10/09/2024 5218.61187		100.000		252780.100924.183336.Duong Minh Hieu chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5213.60967		200.000		888050.100924.183340.Chu Hue Man ung ho dong bao
10/09/2024 5017.61249		500.000		848804.100924.183331.gia dinh kien luong ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24254601030303
10/09/2024 5215.60974		2.000.000		849369.100924.183338.BUI MINH THU chuyen gopchut khac phuc hau qua bao Yagi FT24254095271460
10/09/2024 5219.61254		200.000		158278.100924.183341.Con xin duoc dong gop ung ho Dong Bao
10/09/2024 5244.88538		100.000		MBVCB.6995939318.Gop suc nho cho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1029549840 HA TRIEU LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.88541		100.000		MBVCB.6995939872.chuc moi dieu tot dep se den.CT tu 1016819326 CAO DANG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96121		124.000		020097041509101833432024C092139883.96121. 183343.CHU MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5240.88547		2.000.000		MBVCB.6995945524.HUYNH THI KIM HA chuyen tien ung ho dong bao baoso3.CT tu 0621000393296 HUYNH THI KIM HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62058		4.000.000		849686.100924.183341.Ung ho dong bao vuot qua con bao FT24254609580103
10/09/2024 5215.61356		200.000		849007.100924.183334.CHIA SE CUNG DONG BAO LU LUT MIEN BAC. FT24254529432363

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.88555		200.000		MBVCB.6995939985.ung ho ba con vung lu lut .CT tu 0811000050729 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96162		65.000		02009704220910183343202495WZ562391.9616 2.183345.e la sv ko co nhieu ung ho giup do mn chi co chut it mong mn binh an may man
10/09/2024 5215.61367		2.000.000		849775.100924.183343.Glowee ung ho dong bao khac phu hau qua bao Yagi FT24254297253450
10/09/2024 5217.62090		3.000.000		621613.100924.183333.TU THANH QUANG ung ho dong bao bi lu lut boi bao yagi
10/09/2024 5189.96186		200.000		0200970422091018334420247QS2738208.96186 .183325.TRAN THI THANH HOA ung ho dong bao cac tinh vung lu lut
10/09/2024 5387.97196		1.000.000		0200970415091018334520243wDz139936.97196 .183345.NGUYEN HO THU chuyen tien ung ho mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5244.88562		500.000		MBVCB.6995940031.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 1026089373 NGUYEN HUY VU HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97211		40.000		0200970422091018334420242U56123272.97211. 183325.DUONG HOANG KIM ung ho dong bao khac phuc su co sau bao
10/09/2024 5245.88565		200.000		MBVCB.6995938551.CAO THI CAM TU ung ho khac phuc thuen tai bao yagi.CT tu 1018865193 CAO THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.88566		500.000		MBVCB.6995938065.Ha Trang ung ho nguoi dan bao Yagi.CT tu 0711000318709 ONG THI NHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61448		15.000		451048.100924.183334.Chau mong ba con mien bac binh an
10/09/2024 5388.96215		500.000		0200970422091018334620247VGU689762.9621 5.183347.LE THI HUONG ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5214.62183		200.000		094686.100924.183345.IBFT Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5217.62188		10.000		633237.100924.183346.TRAN THI NGOC THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.62192		130.000		850127.100924.183346.MAI NGOC THANH NHI chuyen FT24254477991160
10/09/2024 5161.66532		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9783787.20240910.66519783787-0816547428_V U LINH GIANG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.61485		300.000		604440.100924.183342.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.61493		200.000		850162.100924.183347.NGUYEN THI ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO GAYI FT24254136622181
10/09/2024 5241.88584		300.000		MBVCB.6995946334.BUI THI NHU HUONG chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi.CT tu 1012910980 BUI THI NHU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62263		200.000		023757.100924.183348.Ung ho ba con bao lu. Mong mn binh an.
10/09/2024 5220.61523		50.000		621985.100924.183340.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5244.88586		1.000.000		MBVCB.6995945750.HA VAN DUY ung ho nguoi dan bi anh huong do bao yagi .CT tu 1048469437 HA VAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62270		100.000		621674.100924.183334.HA KHANH NGAN Chuyen tien Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5212.62327		1.000.000		688537.100924.183348.XIN DONG GOP DONG HANH CUNG CAC CHU BO DOI CHONG LU-100924-18:33:47 688537
10/09/2024 5242.88597		100.000		MBVCB.6995940169.HOANG YEN NHI chuyen tien.CT tu 1016887258 HOANG YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.61588		2.000.000		688327.100924.183423.ANH THU GOP MOT CHUT TAM LONG CHO DONG BAO VUOT QUA CON BAO-100924-18:33:39 688327
10/09/2024 5212.62357		50.000		617796.100924.183252.T2K14 NQDer DT
10/09/2024 5244.88605		100.000		MBVCB.6995947175.PHAM THI MY TAM chuyen tien ung ho lu lut mong mn binh an.CT tu 1027751161 PHAM THI MY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61632		300.000		253548.100924.183349.Co len VIET NAM OI. K co nhieu mong duoc dong gop mot chut tam long toi ng dan vung bao lu
10/09/2024 5388.96380		1.000.000		020097041509101833522024hIES140638.96380. 183332.Cuu tro dong bao bao so 3.MB
10/09/2024 5388.97432		186.868		020097042209101833512024557X651868.97432. 183352.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien ung ho ba con kho khan khac phuc sau bao. Chuc moi nha binh an
10/09/2024 5390.96385		50.000		020097042209101833512024XYP5477085.96385 .183352.VU THI KHANH LY chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 6783 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.62420		100.000		850399.100924.183349.Ung ho dong bao lu lut FT24254903050891
10/09/2024 5217.61669		1.000.000		604491.100924.183349.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.62443		500.000		850685.100924.183352.NGUYEN THI DOAN ANH chia se voi dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254958320708
10/09/2024 5219.62449		50.000		253766.100924.183342.Le Van Hai chuyen tien
10/09/2024 5240.88622		200.000		MBVCB.6995946934.NGUYEN TRUC QUYNH chuyen tien mien Bac co len.CT tu 9935763244 NGUYEN TRUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61723		200.000		623313.100924.183346.PHAM THI THU HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5390.97478		100.000		020097042209101833522024F87E644723.97478. 183333.NGUYEN THI HOAI chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.62474		200.000		850705.100924.183353.NGUYEN THI HUONG chuyen FT24254518269593
10/09/2024 5390.96427		2.000.000		020097040509101833532024PRYB018256.9642 7.183354.Vietcombank:0011001932418:LE THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.61735		100.000		095908.100924.183353.IBFT Tran Ngoc Thanh Quynh chuyen khoan
10/09/2024 5213.62488		100.000		622697.100924.183343.LE VAN THUAN Chuyen tien cua it lobg nhieu cho ba con mien bac
10/09/2024 5245.88627		200.000		MBVCB.6995940346.tien cuu tro dong bao gap thien tai.CT tu 9393962328 VO PHAM THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66617		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0261014.20240910.66520261014-0399846825_C hau la hc sinh co chut ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5078.10522		50.000		MBVCB.6995948174.chuc cho moi nguoi deu binh an.CT tu 1012426203 NGUYEN THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97520		100.000		020097041509101833552024DQfd140740.97520 .183355.Ung ho nguoi dan vung bao lu Yagi
10/09/2024 5017.62531		100.000		253836.100924.183343.Nguyen Thi Thuy Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.66627		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0267422.20240910.66520267422-0364738987_T RAN THOAI MY moi nguoi co len nha



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.62553		20.000.000		621026.100924.183323.LAM NGOC NGAN Chuyen tien ho tro thiet hai bao lu con bao so 3
10/09/2024 5215.62560		200.000		850723.100924.183353.Ung ho dong bao FT24254247333980
10/09/2024 5245.88640		100.000		MBVCB.6995940684.NGO KY NAM chuyen tien.CT tu 1020687779 NGO KY NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.88647		20.000		MBVCB.6995948195.NGUYEN QUOC HUNG. ho tro dong bao mien Bac.CT tu 9367757726 NGUYEN QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62616		300.000		349558.100924.183346.CUU TRO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5078.10541		200.000		MBVCB.6995947477.Ung ho dong bao lu lut mien bac bao so 3 .CT tu 0281000618875 NGUYEN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61859		50.000		403661.100924.183356.CON LA SINH VIEN NEN CUNG KHONG CO NHIEU TIEN A, CON TIN RANG TICH TIEU SE THANH DAI, MONG BA CON DONG BAO VIET NAM CHUNG TA DUOC BINH AN.
10/09/2024 5388.96530		200.000		020097040509101833572024109O018523.96530. 183357.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MO chia se voi dong bao bi lu lut. Xin Cam On
10/09/2024 5244.88656		100.000		MBVCB.6995940408.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0281000448006 NGO THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.97622		5.000.000		0200888899091018335820241001083923.97622. 183358.CTY TNHH TM VA VC VIEN DUONG CASSTAR - UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5214.62657		500.000		851086.100924.183357.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua lu lut FT24254500681650
10/09/2024 5240.88664		400.000		MBVCB.6995940139.LE THI CAM NHUNG ck ung ho ba con vung lu khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0331000447537 LE THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61930		1.000.000		096004.100924.183355.IBFT CON Q.HUY XIN GOP UNG HO VUNG LU
10/09/2024 5390.97655		50.000		0200970422091018335820240KZX447358.9765 5.183339.PHAM QUYNH TRANG ung ho Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.96604		100.000		020097042209101833582024CPWP825673.9660 4.183400.VU THI YEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.62761		200.000		544667.100924.183349.Nguyen Thi Kim Oanh ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5388.97700		300.000		0200970422091018335920249DEU310601.9770 0.183400.LE XUAN BINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5017.62784		1.000.000		623580.100924.183350.VI DONG BAO NHAN DAN VIET NAM
10/09/2024 5212.61992		200.000		881781.100924.183350.PHAN VAN HIEN ung ho bao lu
10/09/2024 5215.61978		1.000.000		158361.100924.183400.Nam Mo Cuu Kho Cuu Nan Quan The Am Bo Tat, che cho cho dong bao Viet Nam con, khoi bao lu YaGi, chu
10/09/2024 5243.88677		500.000		MBVCB.6995947282.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0791000039615 HA THANH NGUYEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97734		500.000		02009704220910183400202409QP621334.97734 .183341.gia dinh Nguyen Thi Bao Ngoc gop suc ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5243.88682		100.000		MBVCB.6995941703.DOAN DUC TAM chuyen tien.CT tu 9918518469 DOAN DUC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62832		300.000		623670.100924.183351.Ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5239.88684		100.000		MBVCB.6995947941.Ung ho mien Trung.CT tu 0461000611552 DANG NGOC NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62848		200.000		624007.100924.183352.ung ho cuu tro lu lut, bao Yagi
10/09/2024 5216.62850		500.000		095856.100924.183351.IBFT Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.63048		97.000		255923.100924.183401.Duong Van Thang
10/09/2024 5189.97729		100.000		020097041509101834022024sinn140956.97729. 183402.ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.96688		20.000.000		020097042209101834022024EXH0176402.9668 8.183343.PHAM HUU DIEP ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5219.62880		2.000.000		882169.100924.183402.Ung Ho Cac Tinh Bao Lu
10/09/2024 5390.96709		300.000		0200970405091018340420243G7Z018893.96709 .183404.Vietcombank:0011001932418:Nguyent hithoa ung ho thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97800		500.000		020097042209101834032024BTIX382286.97800 .183404.TRAN THANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.88700		100.000		MBVCB.6995949054.DONG THI NGA co chut tam long chia se voi nguoi dan bi lu lut.CT tu 1022481427 DONG THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62925		50.000		851645.100924.183402.TSAN DINH AI NGOC chuyen FT24254164318569
10/09/2024 5388.96717		200.000		020097042209101834032024GDKQ438444.9671 7.183404.TAO THANH XUAN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5078.10600		200.000		MBVCB.6995948830.ung ho dong bao do bao so 3 .CT tu 9971794616 NGUYEN THI CHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.88701		1.000.000		MBVCB.6995941511.DANG NGOC TU ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0101001251470 DANG NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66703		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0299431.20240910.66520299431-0909804628_H oang Huy chia se cung dong bao
10/09/2024 5245.88706		200.000		MBVCB.6995949058.NGUYEN SON NAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0081001261127 NGUYEN SON NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97838		500.000		02009704050910183405202401KP018991.97838 .183405.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HAI YEN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.88709		500.000		MBVCB.6995941092.Thao Ngan ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3.CT tu 1039733628 HA THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64017		200.000		255427.100924.183404.Luong Thi Huyen chuyen tien
10/09/2024 5389.96764		500.000		020097040509101834052024RAGL019036.9676 4.183345.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.10619		500.000		MBVCB.6995949177.GD Bui Quoc Nam ung ho bao lu.CT tu 0011004109889 PHAM THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.88716		200.000		MBVCB.6995941817.TRAN THANH DUY chuyen tien.CT tu 0721000549507 TRAN THANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96768		300.000		0200970422091018340420242BB7547537.96768 .183346.ung ho ba con bi lu lut thien tai
10/09/2024 5390.97870		100.000		020097042209101834052024XG9G783862.9787 0.183406.ung ho
10/09/2024 5216.64042		200.000		624340.100924.183400.PHUONG THI HOAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.64052		500.000		625140.100924.183400.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5244.88721		500.000		MBVCB.6995949158.VO HUYEN TRAN chia se cung dong bao lu lut .CT tu 0181003551702 VO HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96802		1.235.689		020097041509101834072024z3z3142029.96802. 183407.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5209.63260		500.000		882325.100924.183406.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.66734		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0300449.20240910.66520300449-0962320215_H i vong 1 chut nay se giúp được gì a
10/09/2024 5213.64091		1.000.000		851807.100924.183404.NGUYEN THI THANH HUONG muon gop chut tam long voi moi nguoi vuot qua kho khan bao lu FT24254000799194
10/09/2024 5388.97935		100.000		0200970422091018340720241KTV596653.9793 5.183408.BUI VAN DUNG chuyen tien bao Yagi
10/09/2024 5218.63293		60.000		622417.100924.183336.THUY NHU UNG HO
10/09/2024 5242.88734		100.000		MBVCB.6995941686.PHAN DUONG THAI SON chuyen tien.CT tu 0041000239581 PHAN DUONG THAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97983		500.000		020097042209101834092024T4IM744905.97983 .183409.chau son uyen mong Dang va nha nuoc giúp đỡ nhân dân sớm vượt qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5219.63355		500.000		689085.100924.183452.UNG HO DONG BAO BI BAO LU-100924-18:34:09 689085
10/09/2024 5213.63375		500.000		024342.100924.183410.Con xin chia se chut tam long den ba con bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5017.63401		50.000		622944.100924.183350.CAO THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5215.64224		200.000		852189.100924.183408.ung ho dong bao bi bao yagi FT24254598569098
10/09/2024 5212.63418		1.000.000		852133.100924.183408.Ung ho khắc phục hậu qua sau bao Yagi FT24254309047472

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.64245		50.000		647164.100924.183411.tam long nho gui toi dong bao
10/09/2024 5388.96920		500.000		020097042209101834102024VTDI118623.96920 .183403.moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.88753		1.000.000		MBVCB.6995942217.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1041784341 PHAM VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64250		100.000		604620.100924.183409.con gui tien ho tro cho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.64246		1.000.000		852242.100924.183409.Vu Ngoc Linh ung ho bao YAKI FT24254656077070
10/09/2024 5240.88755		1.000.000		MBVCB.6995942058.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0331000460332 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96931		20.000		0200970422091018341020246IPG203025.96931.183412.PHAM TUAN NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5217.64278		300.000		256766.100924.183410.Chia se kho khan voi ba con nhan dan o cac tinh thanh bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5213.64280		100.000		852466.100924.183411.dong gop khac phuc hau qua bao FT24254719052530
10/09/2024 5215.63458		1.000.000		623838.100924.183354.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.88766		100.000		MBVCB.6995948223.LUU LE KIM QUYNH chuyen tien cua it long nhieu hy vong giup it duoc moi nguoi.CT tu 1024661511 LUU LE KIM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96992		200.000		020097042209101834132024MNCW524800.96992.183405.HOANG THI THUY LINH ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5219.63510		1.000.000		729814.100924.183411.Dua con viet nam dang lao dong o nhat ban ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5189.98143		200.000		0200970422091018341320249THC437576.98143.183414.DINH THI UYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.63535		500.000		882544.100924.183414.CASEKPOP ung ho dong bao
10/09/2024 5161.66789		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66519989183.20240910.66519989183-0767883859_D O MINH HOANG PHUC chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.88778		100.000		MBVCB.6995950640.NGUYEN THI XUAN DAO chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 9819791599 NGUYEN THI XUAN DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99033		200.000		020097042209101834142024O8JU802359.99033 .183407.NGUYEN GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5242.88784		500.000		MBVCB.6995950768.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0251002756788 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.10700		500.000		MBVCB.6995942436.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0611001930002 NGUYEN HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63647		100.000		852691.100924.183414.Ung ho dong bao FT24254088046649
10/09/2024 5215.63648		200.000		852667.100924.183413.NGUYEN VAN TRUONG chuyen FT24254010093041
10/09/2024 5209.63659		1.000.000		852914.100924.183416.UNG HO DONG BAO BAO LU FT24254140003463
10/09/2024 5240.88795		50.000		MBVCB.6995950371.Mong ba con vung lu duoc an toan.CT tu 0231000636214 NGUYEN THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.88801		100.000		MBVCB.6995943306.NGUYEN PHAN THUY TRANG xin gui chut chia se khac phuc bao yagi.CT tu 0911000071640 NGUYEN PHAN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.88802		1.000.000		MBVCB.6995942901.Ung ho dong bao - YAGI.CT tu 0071000953289 NGUYEN DOAN ANH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.64598		200.000		625823.100924.183412.Chuyen tien ung ho cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5161.66756		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0301536.20240910.66520301536-0969025875
10/09/2024 5388.98322		50.000		0200970422091018341820244H4Z200779.98322 .183359.HA THI THUY DUNG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5216.64633		300.000		853138.100924.183418.Ung ho dong bao vung lu sau bao Yagi FT24254892220808
10/09/2024 5216.64641		100.000		604606.100924.183406.Cat Tuong xin dong gop mot chut de ho tro mien Bac
10/09/2024 5219.64664		10.000		882647.100924.183418.VU BA NAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.64595		100.000		257900.100924.183417.ung ho dong bao bi thiet hai

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.64661		1.000.000		853206.100924.183419.Gd 2 chau Thao Linh, Nhat Minh ung ho bao lu mien bac FT24254861783166
10/09/2024 5242.88820		1.000.000		MBVCB.6995949892.PHAM THI QUYNH THU chuyen tien ung ho mien bac mong mien bac vuot qua thoi gian kho khan nay a.CT tu 1040288116 PHAM THI QUYNH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98389		500.000		0200970422091018342020244CXM487154.9838 9.183421.ho tro bao lu dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.88823		100.000		MBVCB.6995951547.LE THUY VAN chuyen tien.CT tu 0781000502808 LE THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66757		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9356201.20240910.66519356201-0384712628_U NG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5218.63828		100.000		258077.100924.183420.Moi nguoi co len a
10/09/2024 5161.66825		200.503		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0302356.20240910.66520302356-0382120094_C au mong moi nguoi som on dinh
10/09/2024 5218.64730		100.000		853314.100924.183420.Ung ho dong bao mien lu FT24254790100203
10/09/2024 5389.99228		200.000		020097042209101834212024YUW338802.992 28.183422.dang khoa ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.66760		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9730880.20240910.66519730880-0903958350_m n binh an a
10/09/2024 5218.63872		1.022.210		729205.100924.183422.Remitly transfer R99257522421
10/09/2024 5017.63881		1.000.000		853283.100924.183420.ung ho dong bao FT24254010093518
10/09/2024 5388.99248		100.000		020097042209101834212024KVCD956340.9924 8.183423.ung ho ba con minh
10/09/2024 5387.98476		150.000		02009704220910183422024C9SC836696.98476 .183403.LE PHUONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.98490		500.000		02009704220910183422024MRFR241820.9849 0.183424.Ung ho dong bao chiu anh huong boi thien tai bao lu. Mong cho moi nguoi duoc binh an mong dan minh vung vang mong binh yen som tro lai. Co len Viet Nam oi
10/09/2024 5387.99278		100.000		0200970415091018342420246u8g143016.99278. 183415.Ung Ho Bao Lu
10/09/2024 5214.63929		50.000		293612.100924.183423.CAO VAN KIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.10765		100.000		MBVCB.6995951324.LE THI MY TAN quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0151000606648 LE THI MY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64856		100.000		689603.100924.183424.BUI NHAT THUY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-18:34:24 689603
10/09/2024 5241.88849		1.000.000		MBVCB.6995951183.TRAN THI THU HUYEN ck ung ho bao Yagi.CT tu 0181003562148 TRAN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63949		100.000		544782.100924.183413.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.98523		100.000		020097042209101834232024XU6T964673.9852 3.183425.DANG THUY LAM chuyen tien
10/09/2024 5243.88850		100.000		MBVCB.6995952030.DUONG THI TUYEN chuyen tien.CT tu 1030047715 DUONG THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99303		500.000		020097041509101834252024u65C142705.99303. 183425.BUI THI LY chuyen tien MAT TRAN TO QUOC VIET NAM BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66864		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9989691.20240910.66519989691-0936364376_N GUYEN THUY DUONG ung ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.88853		50.000		MBVCB.6995952014.MAI TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 1016591849 MAI TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.88854		6.000.000		MBVCB.6995949927.VIETGLOBAL chung tay ung ho cho Mien Bac thiet hai do bao lu....CT tu 9730403579 NGUYEN VAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98546		200.000		020097041509101834252024gpfN143076.98546. 183425.NGUYEN THI LUU LY chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5189.98560		100.000		02009704220910183424202402AX610144.9856 0.183426..
10/09/2024 5220.64910		500.000		625408.100924.183405.NGUYEN TRAN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5209.64929		200.000		625971.100924.183415.Ung ho vung lu phia Bac
10/09/2024 5220.65014		20.000		627118.100924.183419.PHAM THUY LINH Chuyen tien cuu tro lu lut



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.98598		20.000		0200970422091018342620249NV6345285.98598 .183407.Hong Ha D23
10/09/2024 5212.64954		100.000		544832.100924.183426.Thao Suong ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.98600		100.000		020097042209101834252024ESVM583154.9860 0.183427.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5242.88868		1.000.000		MBVCB.6995952189.mong mn binh an vuot qua bao lu.CT tu 3128889999 TRAN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65036		1.000.000		626390.100924.183422.LE HOANG LONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.64971		100.000		882950.100924.183426.NGUYEN THI DANG ung ho lu lut
10/09/2024 5217.64987		500.000		853838.100924.183426.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254726676643
10/09/2024 5387.98663		1.000.000		020097042209101834272024UCJP529664.98663 .183408.Cau chuc moi nguoi binh an mien Bac som khoe lai
10/09/2024 5220.66038		200.000		626411.100924.183422.LE THI HA YEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.66085		1.000.000		883020.100924.183429.Ung ho dong bao vung lu mien Bac
10/09/2024 5220.65130		300.000		258542.100924.183428.Minh Thuy chuc ba con som vuot qua moi kho khan
10/09/2024 5209.66053		500.000		853957.100924.183427.NGUYEN HUY THANG chuyen FT24254274658321
10/09/2024 5219.65118		10.000		097842.100924.183429.IBFT mong mng som vuot qua a em sv nen c
10/09/2024 5161.66896		271.192		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9408192.20240910.66519408192-0975709394_F AN EXO CHANYEOL DONG GOP UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5390.98723		1.000.000		020097042209101834292024D4SC137003.98723 .183430.QUACH THI DUNG chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5219.66146		200.000		853934.100924.183427.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254607222403
10/09/2024 5239.88896		1.000.000		MBVCB.6995952391.DO VAN MY chuyen tien ung ho dong bao mien bat lu lut.CT tu 1013801479 DO VAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.88896		45.000		MBVCB.6995952025.NGUYEN QUANG KHANH chuyen tien.CT tu 1037939895 NGUYEN QUANG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99467		300.000		020097042209101834302024RE3M344759.9946 7.183431.NGUYEN DINH HAN chuyen tien
10/09/2024 5390.98737		50.000		020097041509101834312024qwZ6143238.98737 .183431.NGUYEN VIET DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.98765		20.000		020097042209101834312024WYUQ910906.987 65.183432.DOAN VAN THANH chuyen tien ung ho Mien Bac
10/09/2024 5209.66269		200.000		627468.100924.183427.HA THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.65268		30.000		221025.100924.183433.Tuy khong phai so tien lon nhưng day la tat ca nhưng gì mình có mong có thể chia sẻ với đồng bào lưu lạc phân nào
10/09/2024 5240.88913		200.000		MBVCB.6995952985.TRAN THI KIM TUYEN ung ho khac phuc bao Yagi. Mong ba con som on dinh.CT tu 0121000783962 TRAN THI KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66277		80.934.000		689840.100924.183533.TIEM TRA AN THINH KENBAR UNG HO BA CON BAO SO 3-100924-18:34:31 689840
10/09/2024 5241.88914		1.000.000		MBVCB.6995951468.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0531002596579 NGUYEN HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99540		500.000		020097041509101834342024mg0C143321.99540 .183434.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.88918		200.000		MBVCB.6995952999.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao yagi.CT tu 0421000489870 DANG THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66313		100.000		627405.100924.183425.NGUYEN THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.99554		555.555		020097042209101834332024UU3J635574.99554 .183426.TON NU PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.98839		2.000.000		020097040509101834352024EO6S020843.98839 .183435.Vietcombank:0011001932418:DIEM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.66334		100.000		627487.100924.183427.cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.98856		50.000		0200970415091018343520246cqz142989.98856. 183435.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.66372		150.000		689949.100924.183435.HUYNH MINH THUAN CHUYEN KHOAN CHO DONG BAO BI LU LUT-100924-18:34:35 689949
10/09/2024 5239.88929		500.000		MBVCB.6995943468.Vitamin Dino ung ho ba con vung lu sau bao Yagi.CT tu 1023390535 DO THI THUY TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.88930		50.000		MBVCB.6995952868.NGUYEN QUOC PHUONG UYEN chuyen tien ho tro nguoi dan vung anh huong bao.CT tu 0401001454025 NGUYEN QUOC PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99591		1.000.000		0200970422091018343420245KYG541185.9959 1.183416.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien chia se kho khan cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.66410		14.119		456622.100924.183435.chau la hoc sinh cua it long nhieu ung ho ba con a
10/09/2024 5161.66918		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0304109.20240910.66520304109-0363390167_U ng ho nhan dan
10/09/2024 5244.88938		100.000		MBVCB.6995953318.PHAM HOAI NAM ung ho dong bao thiet hai do bao.CT tu 0901000091776 PHAM HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.98915		100.000		020097041509101834362024EfUe143536.98915. 183428.DO VAN NAM gui tam long nho toi vung lu lut
10/09/2024 5242.88941		500.000		MBVCB.6995944173.UNG HO DONG BAO CAC TINH,THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 ( YAGI).CT tu 0071001027317 LE THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65391		500.000		854781.100924.183436.Mong moi nguoi binh an FT24254900330017
10/09/2024 5215.66456		100.000		259873.100924.183434.MAC HAI MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.98935		200.000		020097042209101834362024GX5D700185.9893 5.183437.DANG THI LINH NHI chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5209.65396		200.000		260008.100924.183436.Tran Phuong Ngoc Ha ung ho
10/09/2024 5212.65412		50.000		854592.100924.183434.0963537828 ung ho dong bao bao lut FT24254772057460
10/09/2024 5390.98961		500.000		020097041509101834382024AJot143459.98961. 183418.NGUYEN THI BAU ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.98963		500.000		0200970422091018343720240RMP358190.9896 3.183418.NGUYEN THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.65432		500.000		854794.100924.183436.My huyen ung ho khac phuc bao lu FT24254502656210
10/09/2024 5219.65441		500.000		896048.100924.183412.Ung Ho thiet hai bao VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5213.65445		1.000.000		627713.100924.183432.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.99658		100.000		020097041509101834392024HjV1143486.99658. 183439.HOANG THI TINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.88957		200.000		MBVCB.6995948765.TRAN THI THANH HA .CT tu 1041083959 TRAN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65509		1.000.000		690074.100924.183439.VU THI THU HA CK CUU TRO BAO YAGI-100924-18:34:39 690074
10/09/2024 5220.65517		500.000		855073.100924.183440.Nguyen Khuong Duy chuyen tien ung ho lu FT24254751358850
10/09/2024 5216.66628		3.000.000		855094.100924.183440.Ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254308442320
10/09/2024 5242.88968		50.000		MBVCB.6995955256.Ung ho dong bao mien bac chong lu.CT tu 0381000485320 DO THI KIEU HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53		1.500.000		0200970422091018343820244RWR938000.53.1 83441.My va Eric
10/09/2024 5161.66858		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0304579.20240910.66520304579-0345900158_S TAY fan cua Stray Kids ung ho
10/09/2024 5219.66658		1.000.000		259406.100924.183438.Doan Thi Kim Anh chuyen tien
10/09/2024 5387.99711		50.000		020097042209101834402024YZIY892503.99711 .183441.NGUYEN DUC MANH xin ung ho dong bao
10/09/2024 5239.88972		100.000		MBVCB.6995953490.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1039457914 CHAU NGUYEN AI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.66935		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 9960370.20240910.66519960370-0935264049_C ua it long nhieu a ung ho lu lut ko
10/09/2024 5390.77		500.000		020097042209101834402024G4TW902059.77.1 83441.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.66676		50.000		855159.100924.183441.Ung ho dong bao bi thiet hai do lu FT24254500784290

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.88974		100.000		MBVCB.6995952152.LE NAM ANH chuyen tien.CT tu 1027018374 LE NAM ANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.88975		5.000.000		MBVCB.6995952583.PHAM THI NGOC HA xin gui toi ba con vung lu.CT tu 0541000335487 PHAM THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65572		200.000		855061.100924.183439.Ung ho cuu tro thien tai FT24254320303029
10/09/2024 5189.99772		50.000		020097042209101834422024CJTB776067.99772 .183444.ung ho mua bao lu
10/09/2024 5390.154		50.000		0200970422091018344120248OGR153261.154.1 83435.NGUYEN THIEN HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.158		50.000		020097042209101834432024FT68213213.158.18 3444.Con la hoc sinh ko co nhieu a
10/09/2024 5390.99788		1.000.000		020097042209101834422024RPQJ168469.99788 .183444.Xin ho tro khac phu bao Yagi.
10/09/2024 5245.88991		10.000		MBVCB.6995954255.con xin gop chut it .CT tu 1048825223 TRAN NGUYEN TRUC OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66774		500.000		563233.100924.183431.UNG HO
10/09/2024 5216.66778		1.000.000		260378.100924.183442.Duy Anh DakLakFord ung ho dong bao cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5215.65632		200.000		260375.100924.183442.Mai Thi Tuoi chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5216.66787		200.000		627407.100924.183426.Ung ho cuu tro dong bao mien Bac trong dot bao Yagi
10/09/2024 5212.66794		300.000		883488.100924.183444.LE BICH NGOC thuong gui dong bao
10/09/2024 5017.66797		500.000		898402.100924.183438.Truong Tuan Anh va Nguyen Thi Huyen Trang xin ung ho nguoi dan dong bao lu lut
10/09/2024 5387.99810		500.000		020097041509101834452024Q6gq143808.99810 .183425.UngHo Vung Lu Mb
10/09/2024 5213.66825		25.000		855312.100924.183442.HOANG THI HUONG gui chut tam long khac phuc bao Yagi FT24254069709127
10/09/2024 5189.99817		50.000		020097041509101834452024pKHs143818.9981 7.183445.Nguyen gop ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.195		1.000.000		020097042209101834442024I55O677424.195.18 3445.Thu Babilon Tp Thanh Hoa ung ho cac tinh Phia Bac bi thiet hai sau con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.65678		500.000		626171.100924.183418.TRAN DUC NAM Chuyen tien
10/09/2024 5215.66835		200.000		628199.100924.183438.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5078.10936		200.000		MBVCB.6995956164.tran thi thuy trang ung ho bao lut con bao yagi.CT tu 0051000533606 TRAN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66865		500.000		158650.100924.183445.Team SoulM QUYEN GOP CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5219.65720		500.000		627894.100924.183437.TRAN THI THUY TIEN ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5218.66864		200.000		627734.100924.183433.Quyen gop cho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5216.66872		100.000		260416.100924.183443.Ung ho cuu tro dong bao khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5216.66908		200.000		883568.100924.183446.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.66896		100.000		855627.100924.183445.Ung ho dong bao cac tinh chiu thien tai FT24254140005660
10/09/2024 5219.66915		200.000		855641.100924.183445.NGUYEN THI THU THUY chuyen FT24254003308560
10/09/2024 5241.89014		20.000		MBVCB.6995942515.DANG THI ANH THU chuyen tien cua it long nhieu ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1040400626 DANG THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65762		500.000		260813.100924.183445.Bui thi yen ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5245.89019		50.000		MBVCB.6995951780.HA KHANH VAN ung ho dong bao.CT tu 1027013159 HA KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65780		200.000		854584.100924.183434.ung ho dong bao anh huong vung bao yagi FT24254805662298
10/09/2024 5218.65776		100.000		999729.100924.183433.Nguyen Thi Ly chuyen tien
10/09/2024 5239.89022		200.000		MBVCB.6995956258.MAI THI TU chung tay cung dong bao bao lu.CT tu 9369207420 MAI THI TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66949		200.000		855484.100924.183444.Mong moi nguoi binh an FT24254872163905
10/09/2024 5390.281		200.000		020097042209101834462024HAF1987991.281.1 83448.gop suc giup dong bao lu lut
10/09/2024 5217.65802		100.000		690265.100924.183549.UNG HO DONG BAO VUNG LU MIEN BAC-100924-18:34:45 690265

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.89028		2.000		MBVCB.6995954321.NGUYEN NHAN HAU chuyen tien.CT tu 1049831384 NGUYEN NHAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.10964		5.000.000		MBVCB.6995954929.NGUYEN HUY DUY chuyen tien.CT tu 0341007118465 NGUYEN HUY DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.347		500.000		020097042209101834482024YW97576355.347.1 83441.Huynh Thi No Tan Thuan Dong ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.65882		300.000		640361.100924.183448.chut tam long nho danh cho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.65884		100.000		898419.100924.183428.Giang Ha Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.89037		200.000		MBVCB.6995955984.ung ho ba con mua bao .CT tu 9933766546 DUONG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67065		500.000		098561.100924.183447.IBFT HUYNH NGOC THUY chuyen tien ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5215.67067		100.000		855899.100924.183448.Cam on Ban Cuu Tro nha FT24254838132279
10/09/2024 5213.65897		250.000		855990.100924.183449.Con khong co nhieu, chi mong moi nguoi binh an a FT24254848140630
10/09/2024 5017.65902		50.000		628511.100924.183445.TRAN TRUNG KIEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.67022		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 0306843.20240910.66520306843-0369004325_U ng ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.67110		100.000		221085.100924.183439.Thai Minh Thu ung ho dong bao bi anh huong
10/09/2024 5213.65940		50.000		856116.100924.183450.Ung ho nhan dan FT24254084610894
10/09/2024 5241.89049		100.000		MBVCB.6995954860.Huan ung ho bao yagi.CT tu 0351000778901 NGUYEN VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.89052		200.000		MBVCB.6995957032.DOAN THI DIEM QUYNH ung ho dong bao lu lut .CT tu 1016475270 DOAN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67140		1.000.000		855936.100924.183449.Cycy quyen gop ung ho dong bao chiu anh huong tu con bao Yagi FT24254113583952

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.10991		20.000		MBVCB.6995953898.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 1042322549 PHAM VAN NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67171		500.000		261144.100924.183451.Minh Tam chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5219.67168		300.000		628447.100924.183443.Con ung ho cac anh cac chu cuu tro dong bao bi lu
10/09/2024 5217.67232		200.000		856318.100924.183453.NGUYEN TRI KHANG FT24254438781784
10/09/2024 5078.11013		200.000		MBVCB.6995954756.HOANG THI HANG chuyen tien ung ho vung lu mien Bac aaj.CT tu 1015691633 HOANG THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68040		500.000		883838.100924.183454.ung ho dong bao anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5241.89075		150.000		MBVCB.6995922238.NGUYEN HUU DUC ung ho Dong bao vuot qua kho khan. Co lennnn.CT tu 1012950087 NGUYEN HUU DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.519		700.000		020097042209101834532024TEJL630790.519.183455.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.68051		300.000		883836.100924.183454.Ung ho thien tai
10/09/2024 5212.67293		150.000		902862.100924.183432.NGUYEN THI HA NGAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1079		50.000		020097042209101834532024D0Q6994110.1079.183455.HO ANH HUY ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5243.89082		500.000		MBVCB.6995955050.ung ho dong bao bi bao lu mong moi nguoi binh an.CT tu 0731000918854 PHUNG TRUNG DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67344		50.000		262007.100924.183452.Ngo Duy Bao My - Ung ho dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5240.89086		100.000		MBVCB.6995965728.NGUYEN HUU TRI chuyen tien.CT tu 9778090897 NGUYEN HUU TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68102		1.000.000		883890.100924.183456.HOANG ANH TUAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.574		500.000		020097042209101834552024I7PP131770.574.183436.PHAM THI YEN chuyen tien